



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065. MSDN/reg.No.: 5800391633

Số/No.: 01/2026/TB-HĐQT/LBM

Lâm Đồng, ngày/day tháng/month 3 năm/year 2026

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG
INVITATION LETTER

*The 2026 Annual General Shareholders' Meeting
of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint-stock Company*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng (“LBM”) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“Đại hội”) với nội dung như sau:

Thời gian : **18/4/2026** (7:30 Đón khách, 8:00 khai mạc).

Địa điểm họp : **Hội trường khách sạn Sài Gòn Đà Lạt.**

Địa chỉ : 180 Ba Tháng Hai, Phường Xuân Hương-Đà Lạt, Lâm Đồng.

* **Đối tượng** : Cổ đông sở hữu cổ phần Công ty LBM có tên theo danh sách chốt ngày 19/3/2026 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

The Board of Directors of Lamdong Minerals and Building Materials J/S Company (“LBM”) hereby notify and invite our esteemed Shareholders of LBM to attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, the details of which are set out below:

Time : **April, 18th, 2026** (7:30 AM: welcome guests, 8:00 AM opening)

Venue : **Saigon Dalat Hotel Auditorium.**

Address : 180 Ba Thang Hai st., ward Xuan Huong-Dalat, Lam Dong pro., VN.

* **Participants** : Shareholders holding LBM’s shares, according to the shareholders’ list as of March 19, 2026, provided by Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

*** Chương trình Đại hội**

- Báo cáo quản trị và kết quả kinh doanh Công ty năm 2025 của HĐQT;
- Báo cáo hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát (BKS trình ĐH);
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán;
- Nội dung trình Đại hội thông qua:
 - + Điều chỉnh số lượng HĐQT từ 07 còn 05 thành viên từ năm 2026;
 - + Miễn nhiệm HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 và bầu thành viên mới;
 - + Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030;
 - + Báo cáo của HĐQT năm 2025;
 - + Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 (BKS trình ĐH);
 - + Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2025; Quyết toán mức cổ tức năm 2025;
 - + Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;
 - + Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và phương án năm 2026;
 - + Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
 - + Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026;
 - + Ủy quyền TGD ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị hợp đồng, giao dịch từ 35% tổng tài sản trở lên;
 - + Nội dung chỉnh sửa, bổ sung và ban hành (bản song ngữ Việt - Anh: Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2030;

- Nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có).
Trường hợp Cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện hoặc ủy quyền cho TV HĐQT, BKS tham dự.
Cổ đông khi tham dự đại hội vui lòng mang theo CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính), giấy đăng ký dự họp, giấy ủy quyền (nếu có) để làm thủ tục đăng ký tham dự.
Tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 sẽ được đăng tải tại website Công ty LBM, mục cổ đông tại: www.lbm-vn.vn chậm nhất **27/3/2026**.

*** Agenda of the Meeting:**

- Report on the performance of the Board of Directors (“BOD”) in 2025;
- The Audited Financial Statements in 2025; Report on the inspection of the BOS in 2025;
- Matters submitted to the Meeting for approval:
 - + Reducing the BOD members from 07 to 05 members effective from 2026;
 - + Dismissing the BOD and BOS members at their end-term 2021 - 2025 and elect replacement members for new term;
 - + Presenting candidates for the position of the BOD and BOS members term 2026-2030;
 - + Reports of the BOD of 2025; Reports of the BOS’s activities in 2025;
 - + Approval of audited financial Statement in 2025;
 - + Finalization of 2025 dividend payout in 2025; Profit distribution in 2025;
 - + The remuneration of the BOD and BOS in 2025, and remuneration plan for 2026;
 - + The business plan for 2026; The selection of auditing firm for 2026 financial statements;
 - + Authorization for the General Director to sign contracts and conduct transactions between the Company and related parties with a value of 35% or more the total asset value;
 - + Approval of the amendment, supplemented and re-issuance (Bilingual Vietnamese - English) of: the Company’s Charter; Internal Regulations on Corporate Governance; Operating Regulations of the BOD; and Operating Regulations of the BOS.
- Election of the BOD and BOS members term 2026 - 2030;
- Other issues (*if any*).

Shareholders, who are unable to attend the meeting, may authorize a representative or members of the BOD or BOS to attend the meeting on their behalf.

When attending the AGM, Shareholders are kindly to bring their original Citizen Identity card or passport, the Meeting registration form and/or Power of attorney (if applicable) for registration procedure.

The documents for the 2026 AGM of Shareholders will be posted on LBM’s website, in the shareholder section at www.lbm-vn.vn no later than 27/3/2026.

Để công tác tổ chức được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội hoặc Giấy ủy quyền **bản gốc** (theo mẫu Công ty hoặc mẫu theo quy định về pháp luật dân sự) về Công ty **trước 12 giờ ngày 16/4/2026** bằng đường bưu điện, Fax: (0263) 3830142 – hoặc E-mail: lbm@lbm-vn.vn.

Cổ đông tự túc chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí cá nhân khác để tham dự Đại hội.

In order to facilitate the meeting arrangement, shareholders are requested to send the original Meeting registration Form or original Power of attorney (using the the company’s form or as per civil law regulation) to the Company before 12:00 on April 16, 2026 via postal mail or fax: +84 (0)263 3830142 - or E-mail: lbm@lbm-vn.vn.

Shareholders shall bear their own expenses for accommodation, transportation, and other personal costs related to attending the AGM.

Trân trọng kính mời/*Cordially invited!*

Nơi nhận/Distribute:

- Như trên/as above;
- Lưu/file.





L B M



....., ngày/day tháng/month..... năm/year 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
 Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng “LBM”.

LETTER OF AUTHORIZATION

*For attending the 2026 Annual General Meeting of Shareholders
 of Lamdong Minerals and Building Materials Joint stock Company – LBM*

1. Bên ủy quyền (Cá nhân/tổ chức)/Name of Authorizer:

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNDKDN/CIC/Passport/Business license No.:

Ngày cấp/Date of issuance Nơi cấp/Place of issuance:

Địa chỉ/Permanent address:

Điện thoại/Tel:..... Fax: E-mail:.....

Số lượng cổ phần LBM đang sở hữu/Number of LBM shares holding:.....cổ phần/shares.

ỦY QUYỀN CHO/HEREBY AUTHORIZES

2. Bên nhận ủy quyền/Authorized Person:

* Cho cá nhân sau: Đánh dấu “X” vào cá nhân được ủy quyền/Mark “X” in the box:

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Ông Lê Đình Hiến – Chủ tịch HĐQT/Chairman | <input type="checkbox"/> Ông Lê Văn Quý – TV HĐQT/Member |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn An Thái – Phó Chủ tịch HĐQT/Vice Chairman | <input type="checkbox"/> Ông Hầu Văn Tuấn – TV HĐQT/Member |
| <input type="checkbox"/> Ông Mai Nam Dương – TV HĐQT/Member | <input type="checkbox"/> Ông Phạm Gia Sâm – TV HĐQT/Member |
| <input type="checkbox"/> Ông Ngô Văn Minh – TV HĐQT/Member | <input type="checkbox"/> Ông Phạm Hồng Hải – TBKS/Head of the BOS |

* Hoặc ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác/Or authorize another individual/organization:

Tên cá nhân/tổ chức/Name of Authorized Person:.....

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNDKDN/CIC/Passport/Business license No.:

Ngày cấp/Date of issuance Nơi cấp/Place of issuance:

Địa chỉ/Permanent address:

Điện thoại/Tel:..... Fax: E-mail:.....

Số lượng cổ phần LBM được ủy quyền/Number of authorized shares:..... cổ phần/shares.

Thay mặt tôi/Chúng tôi và đại diện cho số cổ phần ủy quyền mà tôi/chúng tôi sở hữu quyết định việc tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty LBM.

Người được ủy quyền thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

For and on my/our behalf, and representing authorized my/our shares, to attend and vote in the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of LBM.

The Authorized representative shall comply strictly with the rules and regulations of the Meeting and is responsible for reporting the result of the Meeting to the authorizing shareholder(s).

Người được ủy quyền
Authorized Person

Người ủy quyền
Authorizer

Số/No.: 35/2026/QĐ-HĐQT/LBM

Lâm Đồng, ngày/day 25 tháng/month 3 năm/year 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội cổ đông năm 2026
Kiêm Ban Kiểm phiếu sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số: 05a/2026/NQ-HĐQT/LBM ngày 23/3/2026.

DECISION

*Ref: Establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2026 AGM
Concurrently acting as the Counting Committee upon GMS approval*

BOARD OF DIRECTORS

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY

Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to current Charter of Lamdong Minerals and Building Material J/s Company;

Based on the BOD's Resolution No.: 05a/2025/NQ-HĐQT/LBM dated 23/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH/DECIDES:

Điều 1. Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, kiêm nhiệm Ban Kiểm phiếu sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua, của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng ("LBM") gồm ông, bà sau:

- | | |
|---|--------------|
| 1. Ông Lê Nam Đồng – Kế toán trưởng, Trưởng phòng TC-KT | : Trưởng ban |
| 2. Ông Thái Bằng Phương – Trưởng Phòng TC-NS | : Thành viên |
| 3. Ông Hầu Nguyễn Nhật Duy – Kế toán viên | : Thành viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Phương Hoa – Kế toán viên | : Thành viên |
| 5. Bà Nguyễn Thị Hương - Phòng TC – NS | : Thành viên |
| 6. Bà Lê Thị Xuân Khanh – Phó Phòng KS – NB | : Thành viên |
| 7. Ông Phạm Đình Nam – Phó Phòng IT và MBTT | : Thành viên |

Article 1. Establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2026 AGM of Shareholders, concurrently acting as the Counting Committee upon approval by the General Meeting, of Lam Dong Mineral and Building Materials Joint Stock Company ("LBM"), consisting of the following members:

- | | |
|--|------------|
| 1. Mr Le Nam Dong - Chief Accountant, manager of F&A Dept. | Head board |
| 2. Mr Thai Bang Phuong - Manager of Administration and Human Dept. | Member |
| 3. Mrs Hau Nguyen Nhat Duy - Accountant | Member |
| 4. Mrs Nguyen Thi Phuong Hoa - Accountant | Member |
| 5. Mrs Nguyen Thi Huong - Administration and Human Department | Member |
| 6. Ms Le Thi Xuan Khanh - Vice Manager of Internal Control Dept. | Member |
| 7. Mr Pham Dinh Nam - Vice Manager of IT & centralized pro. Dept. | Member |

Điều 2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

- Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp tại Đại hội theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế tổ chức Đại hội (Đối chiếu giấy tờ tùy thân, CCCD, hộ chiếu,...) của cổ đông với danh sách cổ đông;

- Trao tài liệu họp cho cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội;
- Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông;
- Tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội;
- Hỗ trợ công tác kiểm đếm biểu quyết các phần nội dung tại Đại hội trong thời gian Ban Kiểm phiếu chưa được Đại hội biểu quyết thông qua;
- Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả tại Đại hội theo Quy chế bầu cử được Đại hội cổ đông thông qua;
- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa đại hội.

Article 2. The Shareholder Eligibility Verification Committee shall have the following duties:

- *Verify and confirm the eligibility of shareholders attending the AGM in accordance with applicable laws, the Company's Charter, and the Meeting Regulations (cross-check valid identification documents: Citizen Identity Card, passport, or other legally equivalent documents) of shareholders or their authorized representatives against the List of Shareholders entitled to attend the Meeting.*
- *Distribute meeting materials to shareholders who are duly eligible to attend the AGM;*
- *Respond to inquiries and identify any issues requiring review regarding shareholder eligibility;*
- *Compile and report the results of shareholder eligibility to the AGM;*
- *Assist in voting counting on Agenda items during the AGM before the Vote Counting Committee is formally approved by the AGM;*
- *To conduct the vote counting, prepare the counting minutes, and announce the results at the Meeting in accordance with the Election Regulations approved by the AGM;*
- *Perform other duties as assigned by the Chairperson of the AGM.*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và hết hiệu lực sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Article 3. This decision takes effect from the date of signing and shall remain valid until the assigned duties have been fully completed. The individuals named in Article 1 are responsible for the implementation of this Decision.

Nơi nhận/Recipient:

- HĐQT, BKS, B.TGD/BOD, BOS, BOM;
- Như điều 3/as article 3;
- Lưu/file.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

On behalf of the BOD

CHỦ TỊCH/Chairman



Lê Đình Hiền

Thời gian/Time: 8:00, 18/4/2026.

Địa điểm/Venue: Sài Gòn - Đà Lạt hotel.

Đơn tiếp cổ đông, làm thủ tục Đại hội/Reception & Registration: 7:30–8:00.

| Thời gian Time | Nội dung Content | Chủ trì Presiding |
|--|---|---|
| I. THỦ TỤC ĐẠI HỘI/AGM PROCEDURES | | |
| 8:00 – 8:10 | Nghi thức khai mạc và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội. <i>Opening ceremony and introduction of delegates.</i> | Ban tổ chức <i>Organizing Committee</i> |
| 8:10 – 8:15 | - Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Giới thiệu Chủ tọa Đại hội. <i>- Report on verification of shareholder eligibility for AGM attendance</i> <i>- Introduction of the Chairperson of the AGM.</i> | Ban thẩm tra <i>Shareholder Eligibility Verification Committee</i> |
| 8:15 – 8:20 | Thông qua Thư ký và Ban Kiểm phiếu. <i>Approval of the AGM Secretary and Vote Counting Committee.</i> | Chủ tọa <i>Chairperson</i> |
| 8:20 – 8:45 | Thông qua: Chương trình, Quy chế Đại hội và Quy chế bầu cử. <i>Approval of the AGM Agenda and Regulations.</i> | TV HĐQT <i>BOD member</i> |
| II. CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ/ AGENDA | | |
| Phần 1 Part 1 | *ĐH thảo luận và biểu quyết - lần 1 <i>Discussion and conducting voting – 1st round</i> | |
| 8:45 – 9:00 | *Tờ trình số 01/Proposal No.01 : - Thông qua điều chỉnh HĐQT từ 7 còn 5 thành viên từ năm 2026; - Miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2025 và bầu TV mới; - Thông qua ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026 - 2030. Đại hội biểu quyết. Ban kiểm phiếu thu và kiểm phiếu. <i>- Reducing the BOD members from 07 to 05 effective 2026;</i> <i>- Dismissal of BOD and BOS members 2021 - 2025 term;</i> <i>- Approval of candidates for the BOD and BOS term 2026 – 2030.</i> <i>Voting: The vote counting committee collects and counts votes</i> | Chủ tọa <i>Chairperson</i> Ban kiểm phiếu <i>Vote Counting Committee</i> |
| Phần 2 Part 2 | **ĐH thảo luận các nội dung và biểu quyết - lần 2 <i>Discussion the main items and conduct voting - 2nd round</i> | |
| 9:00 – 10:00 | 1. Báo cáo Đại hội - Báo cáo quản trị và kết quả SX-KD năm 2025; - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 (<i>BK trình ĐH</i>); - Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán. <i>- Report on 2025 performance of the BOD;</i> <i>- Report on 2025 inspection of the BOS (submitted by the BOS);</i> <i>- Audited financial statements for 2025.</i> | Cổ đông xem trước báo cáo-ĐH không trình bày lại <i>Shareholders review in advance</i> |
| | 2. Trình ĐH các nội dung - số 02/Items for approval No.02: - Báo cáo của HĐQT năm 2025; - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 (<i>BKS trình ĐH</i>); - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025; - Quyết toán mức cổ tức năm 2025; - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; - Quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2025 và Phương án năm 2026; - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026; | Chủ tọa <i>Chairperson</i> |



| | | |
|--|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên. - Nội dung chỉnh sửa, bổ sung và ban hành (bản song ngữ Việt - Anh: Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội (nếu có). <p style="text-align: center;">Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết - lần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Reports of the BOD of 2025;</i> - <i>Reports of the BOS's activities in 2025;</i> - <i>The audited Financial Statements for 2025;</i> - <i>Finalization of the 2025 dividend payout level;</i> - <i>The profit distribution plan of 2025;</i> - <i>Remuneration settlement for the BOD and BOS remuneration for 2025 and scheme for 2026;</i> - <i>The business plan for 2026;</i> - <i>Selection of the auditing firm for 2026 financial statements;</i> - <i>Authorization for the General Director to sign contracts and conduct transactions between the Company and related parties with a value of 35% or more the total asset value;</i> - <i>Approval of the amendment, supplemented and re-issuance (Bilingual Vietnamese - English) of: the Company's Charter; Internal Regulations on Corporate Governance; Operating Regulations of the BOD; and Operating Regulations of the BOS.</i> - <i>Other matters within the jurisdiction of the AGM (if any).</i> <p style="text-align: center;">Announcement of the 1st round voting results</p> | Ban kiểm phiếu <i>Vote Counting Committee</i> |
| III. BIỂU QUYẾT- LẦN 2 VÀ BẦU CỬ <i>VOTING 2nd ROUND AND ELECTION</i> | | |
| 10:00–10:15 | <p>Hướng dẫn biểu quyết – bầu cử, phát phiếu và thu phiếu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu quyết thông qua các nội dung theo tờ trình. - Bầu cử TV HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026 - 2030. <p><i>Guiding the voting process, distributing and collecting ballots.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>The AGM vote the contents of the proposals.</i> - <i>Election of the BOD and BOS for 2026 – 2030 term.</i> | Ban kiểm phiếu <i>Vote Counting Committee</i> |
| | Đại hội nghỉ giải lao 30' - Ban kiểm phiếu làm việc <i>30-minute break - Vote Counting Committee convenes.</i> | |
| 10:45–11:05 | <ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết - lần 2. - Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử. <p><i>Announcement of voting results - 2nd round.</i></p> <p><i>Announcement of election vote counting.</i></p> | Ban kiểm phiếu <i>Vote Counting Committee</i> |
| IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC <i>APPROVAL OF MINUTES, RESOLUTION AND MEETING CLOSURE</i> | | |
| 11:05–11:30 | <p>Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội</p> <p><i>Approval of the AGM Minutes and Resolution.</i></p> | Thư ký <i>Secretary</i> |
| 11:35 | <p>Bế mạc Đại hội</p> <p><i>Closing the AGM.</i></p> | Chủ tọa <i>Chairperson</i> |

Lưu ý: Nội dung chương trình có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến thực tế tại Đại hội.
Note: The Agenda may change in accordance with the actual developments at the AGM.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LAMDONGMINERALSANDBUILDINGMATERIALSJOINTSTOCKCOMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

Lâm Đồng, ngày/ day 18 tháng/ month 4 năm/year 2026

DỰ THẢO/ Draft



QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG
WORKING REGULATIONS AND VOTING PROCEDURES
OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng (“Điều lệ LBM”);
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Pursuant to:

- The Law on Enterprise No.59/2020/QH14 and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No.54/2019/QH14 and its amendments and supplements;
- The current Charter of Lamdong Minerals and Building Materials J-S Company (“the Charter”);
- The Internal Regulations on Corporate governance.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng (“LBM”) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

The Annual General Meeting of Shareholders of Lamdong Minerals and Building Materials Joint-Stock Company (“LBM”) shall be organized and conducted in accordance with the Working and Voting Procedures of the 2026 AGM of Shareholders as set out below:

CHƯƠNG 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG
CHAPTER 1 - GENERAL PROVISIONS

Điều 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Sau đây gọi chung là “Đại hội” của Công ty).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện và thể thức biểu quyết tại Đại hội;
3. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Article 1. GOVERNING SCOPE AND APPLICABLE ENTITIES

1. These Regulations govern the organization and conduct of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (hereinafter collectively referred to as “Meeting” or “AGM”).
2. These Regulations specify the rights and obligations of shareholders, their authorized representatives attending the Meeting, and other participants, as well as the conditions for participation and the voting procedures at the AGM;
3. Shareholders, their authorized representatives, and other participants shall be responsible for complying with these Regulations.

Điều 2. CÁC ĐỊNH NGHĨA

1. **Cổ đông:** là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu cổ phần của LBM, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.
2. **Biểu quyết:** Là việc Cổ đông/người được ủy quyền thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ.
3. **Chương trình nghị sự:** Là các nội dung trong chương trình họp ĐHĐCĐ đã được Hội đồng quản trị đề xuất để cổ đông thực hiện biểu quyết.

Article 2. DEFINITIONS

1. *Shareholder: means an individual or organization owning shares of LBM shares and whose name appears on the list of shareholders entitled to attend the Meeting.*
2. *Voting: means the exercise by a shareholder or his/her/its authorized representative of the right to express an opinion on matters falling within the decision-making authority of the Meeting.*
3. *Agenda: means the items included in the agenda of the Meeting of Shareholders as proposed by the Board of Directors for shareholders to consider and vote upon.*

CHƯƠNG 2

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

CHAPTER 2

RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTICIPANTS AT THE MEETING

Điều 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

3.1 Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty LBM tại ngày chốt danh sách cổ đông ngày **19/3/2026** có quyền tham dự Đại hội.

3.2 Quyền của cổ đông tham dự Đại hội

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội và biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, theo quy định của Điều lệ, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội;
- b. Phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại Đại hội theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;
- c. Nhận thẻ biểu quyết và các tài liệu kèm sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- d. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

3.3 Nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội

- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Thẻ CCCD/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) theo mẫu của Công ty LBM hoặc lập theo quy định pháp luật về dân sự có ghi rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền, và Giấy đăng ký tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong thời gian diễn ra cuộc họp; Tuân thủ theo hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự; Đề điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại; Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

- c. Giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức và tôn trọng sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;
- e. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả của Đại hội.

Article 3. RIGHTS & OBLIGATIONS OF SHAREHOLDERS/THEIR REPRESENTATIVES

3.1 Eligibility to attend the Meeting

Shareholders or their duly authorized representatives (by written power of attorney) of one or more shareholders whose names appear on the list of shareholders of LBM as of the record date of March 19, 2026 shall be entitled to attend the Meeting.

3.2 Rights of shareholders attending the Meeting

- a. To attend the Meeting in person or authorize in writing another person to attend and vote on all matters within the authority of the AGM of Shareholders in accordance with the Charter, these Regulations, and the instructions of the Organizing Committee;*
- b. To present opinions and participate in discussions directly at the Meeting in accordance with Article 9 of these Regulations;*
- c. To receive voting cards and relevant meeting documents upon registration with the Shareholder Eligibility Verification Committee*
- d. Shareholders or their authorized representatives who arrive late, while the Meeting has not yet concluded, shall be entitled to register and participate in voting on matters not yet voted upon; however, the Chairperson shall not be required to suspend the Meeting, and the validity of prior voting results shall not be affected.*

3.3 Obligations of Shareholder attending the Meeting

- a. Shareholders or their authorized representatives must present a valid Citizen Identity Card/Passport and a valid Power of Attorney (for authorized representatives), in the standard form of LBM or prepared in accordance with civil law regulations, clearly stating the name of the authorized individual or organization and the number of shares authorized, together with the Meeting Registration Form to the Shareholder Eligibility Verification Committee;*
- b. To maintain order and not cause disturbance or disorder during the Meeting; to comply with the instructions of the Chairperson; to behave in a civilized and respectful manner; to keep mobile phones on silent mode or turned off and, if necessary, conduct phone calls outside the Meeting room; and not to smoke in the Meeting venue;*
- c. To maintain confidentiality, observe discipline in making statements, and properly use and preserve Meeting documents. Any audio or video recording of the Meeting must be publicly notified and approved by the Chairperson;*
- d. To speak and vote in accordance with the instructions of the Organizing Committee and respect the direction of the Chairperson of the Meeting;*
- e. To comply with these Regulations and respect the resolutions and results of the Meeting.*

Điều 4. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự Đại hội: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Thẻ CCCD/Hộ chiếu, Giấy đăng ký dự họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
2. Trao cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
3. Báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội về số lượng và tỷ lệ tham dự Đại hội tại các thời điểm sau:
 - Trước khi khai mạc Đại hội.

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Trường hợp cổ đông đến muộn đăng ký dự họp);
- 4. Xác định tư cách cổ đông tham dự Đại hội dựa trên thông tin thẩm tra và thông tin cổ đông cung cấp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp phiếu biểu quyết và tài liệu họp cho cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội;
- 5. Hỗ trợ Đại hội công tác kiểm đếm biểu quyết các phần nội dung tại Đại hội trong thời gian Ban Kiểm phiếu chưa được Đại hội biểu quyết thông qua.

Article 4. SHAREHOLDER ELIGIBILITY VERIFICATION COMMITTEE

The Shareholder Eligibility verification Committee comprises one (01) head and other members appointed by the BOD to perform the following functions and duties:

1. Verify the eligibility of shareholders or their authorized representatives attending the Meeting: Request attending shareholders and invited guests to present their Citizen Identity Card/Passport, Meeting Registration Form, and Power of Attorney (in the case of authorized representatives);
2. Distribute to shareholders or their authorized representatives: Voting Cards, Ballots, and other relevant meeting documents;
3. Report to the Meeting on the results of the verification of shareholder eligibility, including the number and percentage of attending shareholders at the following times:
 - Prior to the opening of the Meeting;
 - Prior to each voting session, if there is any change in the number of registered attending shareholders (e.g., in case of late registration);
4. Determine shareholder eligibility based on verified information and information provided by shareholders. The Committee shall have the right to refuse to issue voting ballots and meeting materials to individuals who are not eligible to attend the Meeting;
5. Assist the Meeting in vote counting on agenda items before the Vote Counting Committee is formally approved by the General Meeting of Shareholders.

Điều 5. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp do HĐQT triệu tập.
2. Trách nhiệm của Chủ tọa:
 - Điều hành cuộc họp Đại hội theo đúng quy định tại Quy chế này và nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;
 - Hướng dẫn cổ đông thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình họp và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp;
 - Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra tại phiên họp;
 - Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
 - Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng chương trình đã được Đại hội thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Article 5. CHAIRPERSON OF THE MEETING

1. *The Chairman of the BOD shall act as the Chairperson of the AGM of Shareholders or may authorize another member of the BOD to act as the Chairperson of the Meeting convened by the BOD.*
2. *Responsibilities of the Chairperson:*
 - *To preside over and conduct the AGM in accordance with these Regulations and the agenda approved by the AGM. The Chairperson shall operate under the principle of democratic centralism and decisions shall be made on the basis of majority rule;*

- *To guide shareholders in discussing and voting on the matters included in the agenda and other related issues throughout the Meeting;*
- *To respond, or designate relevant management personnel to respond, to questions raised by the AGM and to resolve issues arising during the Meeting;*
- *The Chairperson's decisions on procedural matters or events arising outside the approved agenda shall be final and binding;*
- *The Chairperson shall have the authority to take necessary and reasonable measures to ensure that the Meeting is conducted in an orderly manner, in accordance with the approved agenda, and reflective of the will of the majority of attending participants.*

Điều 6. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội chỉ định và được Đại hội thông qua bằng thẻ biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thông qua;
 - Soạn thảo nội dung Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và đọc tại Đại hội trước khi kết thúc Đại hội;
 - Thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa.

Article 6. SECRETARY OF THE MEETING

1. *The Secretary of the Meeting shall be appointed by the Chairperson and approved by the AGM through voting by Voting Cards.*
2. *Responsibilities of the Secretary:*
 - *To fully and accurately record the entire proceedings of the AGM and the matters approved by shareholders or their authorized representatives;*
 - *To draft the Minutes and Resolutions of the AGM and present them at the Meeting prior to its adjournment;*
 - *To perform other supporting duties as assigned by the Chairperson.*

Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty LBM, cổ đông. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Giúp chủ tọa Đại hội phổ biến nguyên tắc, thể lệ và hướng dẫn cách thức biểu quyết các nội dung theo chương trình Đại hội;
 - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bầu phiếu của cổ đông, đại diện cổ đông;
 - Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội một cách trung thực và chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu công bố trước Đại hội;
 - Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cho Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội.

Article 7. VOTE COUNTING COMMITTEE

1. *The Vote Counting Committee shall consist of one (01) Head and other members nominated by the Chairperson and approved by the AGM. Members of the Vote Counting Committee may be employees of LBM or shareholders. Members of the Vote Counting Committee shall not concurrently serve as the Chairperson or the Secretary of the Meeting.*
2. *Duties of the Vote Counting Committee:*
 - *To assist the Chairperson in explaining the principles, procedures, and instructions for voting on the matters included in the Meeting agenda;*

- *To inspect and supervise the voting and ballot-casting process of shareholders and their representatives;*
- *To conduct the vote counting, prepare the vote counting minutes, and announce the voting results on agenda items at the Meeting in an honest and accurate manner, and to be responsible for the announced results;*
- *To hand over the vote counting minutes and all voting ballots and voting cards to the Chairperson or the Secretary of the Meeting.*

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI VÀ VIỆC BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

CHAPTER III

CONDUCT OF THE MEETING AND VOTING ON MATTERS AT THE MEETING

Điều 8. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp).

Article 8. CONDITIONS FOR HOLDING THE AGM

The AGM shall be conducted when the number of attending shareholders represents more than fifty percent (50%) of the total voting shares of the Company, based on the list of shareholders as of the record date provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

Điều 9. PHÁT BIỂU THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

1. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội.
2. Việc thảo luận và giải đáp thắc mắc được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:
 - a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
 - b. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với Chương trình nghị sự đã được thông qua. Chủ tọa có quyền ngừng việc phát biểu của Cổ đông nếu xét thấy những vấn đề kiến nghị và thảo luận trùng lặp, không liên quan đến nội dung Chương trình nghị sự. Thời gian phát biểu không quá 05 phút cho 01 lần phát biểu. Chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.
 - c. Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung của chương trình nghị sự.
 - d. Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình họp Đại hội, các câu hỏi chưa trả lời tại Đại hội sẽ được Thư ký tập họp và Chủ tọa có thể trả lời sau cho Cổ đông bằng e-mail hoặc theo các hình thức khác phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Article 9. DISCUSSION AT THE AGM

1. *Shareholders shall participate in discussions in accordance with the instructions of the Chairperson during the Meeting.*
2. *Discussions and responses to questions shall be conducted in accordance with the following principles and procedures:*
 - a. *A shareholder or authorized representative wishing to speak must raise his/her Voting Card and obtain approval from the Chairperson of the Meeting.*

b. Comments shall be concise, avoid repetition, and focus on key matters relevant to the approved Agenda. The Chairperson shall have the right to stop a shareholder's speech if the issues raised are repetitive or unrelated to the Agenda. Each speech shall not exceed five (05) minutes. Only comments relevant to the Meeting agenda shall be recorded in the Minutes.

c. The Chairperson shall respond directly only to key questions related to the matters included in the Agenda.

d. In the event that discussions exceed the scheduled time of the Meeting, unanswered questions shall be compiled by the Secretary, and the Chairperson may respond to shareholders afterward via email or other appropriate means in accordance with the Company's Charter and applicable laws.

Điều 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN VỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc biểu quyết

- Dùng "**Phiếu biểu quyết**" để thông qua nội dung các tờ trình tại Đại hội. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát một (01) phiếu biểu quyết. Trong đó, có ba (03) ý kiến: "**Tán thành**", "**Không tán thành**" và "**Không có ý kiến**" với từng nội dung biểu quyết. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông "ký tên" vào ô mình chọn.

- Dùng "**Thẻ biểu quyết**" để thông qua các nội dung khác, trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giơ cao thẻ biểu quyết hướng về Chủ tọa theo trình tự: "**Đồng ý**"; "**Không đồng ý**". Ban kiểm phiếu sẽ đếm thẻ và dùng phương pháp loại trừ để xác định kết quả biểu quyết. Đồng thời, cổ đông "ký tên" vào ô mình biểu quyết: "**Đồng ý**", "**Không đồng ý**" để lưu hồ sơ Đại hội.

Trường hợp đại biểu không giơ thẻ biểu quyết trong cả hai lần biểu quyết "**Đồng ý**", "**Không đồng ý**" của một nội dung biểu quyết thì được xem như biểu quyết "**Đồng ý**" nội dung đó.

2. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Về hình thức: Phiếu hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa và phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

- Về nội dung: Phiếu biểu quyết không ghi thêm nội dung nào khác ngoài quy định, "Ký tên" bằng bút mực chọn (01) trong (03) ô biểu quyết.

3. Biểu quyết trực tiếp

- Được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại mục 2, khoản 1 Điều 10 trên đây.

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ thẻ biểu quyết của mình hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban Kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

4. Bầu cử

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Article 10. VOTING ON MATTERS AT THE MEETING

1. Voting principles

- **Voting Ballots** shall be used to approve the contents of the proposals submitted to the Meeting. Each shareholder or authorized representative shall be issued one (01) Voting Ballot. The ballot shall include three (03) options for each voting item: "Agree", "Disagree", and "No Opinion". Shareholders or their authorized representatives shall sign in the box corresponding to their selected option.

- **Voting Cards** shall be used to approve other matters, except for those voted on by Voting Ballots as mentioned above. For each voting item, shareholders or their authorized representatives shall raise their Voting Cards toward the Chairperson in the following order: “Agree” and “Disagree”. The Vote Counting Committee shall count the raised cards and apply the exclusion method to determine the voting results. In addition, shareholders shall sign in the appropriate box (“Agree” or “Disagree”) for record-keeping purposes.

- In the event that a participant does not raise the Voting Card in both rounds of voting (“Agree” and “Disagree”) for a particular matter, such participant shall be deemed to have voted “Agree” on that matter.

2. Validity of Voting Ballots

- **Form:** A valid ballot must be the standard pre-printed form issued by the Organizing Committee, bearing the Company’s seal, free from erasures or alterations, and signed by the shareholder or authorized representative.

- **Content:** The ballot must not contain any additional content beyond the prescribed format, and the shareholder must sign in only one (01) of the three (03) voting options.

3. Direct voting

- This method shall apply to matters not subject to the voting procedures specified in Clause 1 above.

- Shareholders or their authorized representatives shall vote on matters requiring approval by raising their Voting Cards or by other means as directed by the Chairperson. The Vote Counting Committee shall record the numbers of votes “Agree”, “Disagree”, and “No Opinion” and announce the voting results before the Meeting.

4. Elections

The election of members of the BOD and the BOS shall be conducted in accordance with the Election Regulations approved by the AGM.

Điều 11. TỶ LỆ THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

Nghị quyết đối với các vấn đề được trình tại cuộc họp Đại hội được thông qua khi số cổ đông sở hữu trên 50% hoặc 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện ủy quyền dự họp chấp thuận tùy thuộc vào nội dung biểu quyết được quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 21 Điều lệ Công ty và Điều 14 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Article 11. APPROVAL THRESHOLDS FOR MATTERS SUBMITTED TO THE MEETING

Resolutions on matters submitted to the AGM shall be adopted when they are approved by shareholders representing more than fifty percent (50%) or sixty-five percent (65%) of the total voting shares of all attending shareholders and their authorized representatives, depending on the nature of each matter, in accordance with Article 148 of the Law on Enterprises, Article 21 of the Company’s Charter, and Article 14 of the Internal Regulation on Corporate Governance.

Điều 12. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI

1. Nội dung Đại hội được lập thành văn bản. Chủ tọa và Thư ký hoặc người khác ký tên trong Biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội;
2. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ban hành Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua;
3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được Đại hội thông qua trước khi bết mạc Đại hội, được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24h kể từ ngày cuộc họp Đại hội kết thúc và được lưu giữ tại Công ty.

Article 12. MINUTES AND RESOLUTIONS OF THE AGM

1. The proceedings of the agm shall be recorded in written Minutes. The Chairperson and the Secretary, or other persons signing the Minutes, shall be jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the Minutes of the Meeting;

2. *Based on the voting results at the Meeting, the Chairperson shall issue the Resolution of the Meeting on the matters approved by the Meeting;*
3. *The Minutes and the Resolution of the AGM must be approved by the Meeting prior to its adjournment, published on the Company's website within twenty-four (24) hours from the conclusion of the Meeting, and retained at the Company in accordance with applicable regulations.*

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH
CHAPTER IV
IMPLEMENTATION PROVISIONS

Điều 13. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Quy chế này gồm 4 Chương và 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua;
- Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa và được Đại hội biểu quyết thông qua;
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty, Luật DN năm 2020 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Quy chế này được thông qua trước Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ từ 50% tổng số số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp trở lên, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

Ghi chú: Trường hợp có sự khác biệt giữa thông tin tiếng Việt và tiếng Anh trong bộ tài liệu Đại hội, ưu tiên sử dụng tiếng Việt.

Article 13. IMPLEMENTATION

- *These Regulations consist of four (04) Chapters and thirteen (13) Articles and shall take effect immediately upon approval by the AGM;*
- *These Regulations may be amended from time to time upon proposal of the Chairperson and subject to approval by the AGM;*
- *Any matters not specifically provided for in these Regulations shall be governed in accordance with the Company's Charter, the Internal Regulation on Corporate Governance, the Law on Enterprises 2020, and other relevant laws and regulations;*
- *These regulations approved at the AGM. If approved by the AGM at a rate of 50% or more of the total votes of all shareholders attending the Meeting, these Regulations will be binding and enforceable for all shareholders.*
- *These Regulations shall be presented to the AGM for voting. If approved by shareholders representing at least fifty percent (50%) of the total voting shares of all attending shareholders, these Regulations shall become binding upon all shareholders.*

Note: In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions of the Meeting documents, the Vietnamese version shall prevail.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF THE AGM
CHỦ TỌA/CHAIRPERSON

Lê Đình Hiến

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Address: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

Lâm Đồng, ngày/day 18 tháng/month 4 năm/year 2026

“Dự thảo/Draft”



QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG (“CÔNG TY LBM”)

ELECTION REGULATIONS

FOR MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS AND BOARD OF SUPERVISORY

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS J/ COMPANY (“LBM”)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ hiện hành của Công ty LBM (“Điều lệ”);
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty LBM.

Pursuant to:

- The Law on Enterprise No.59/2020/QH14 and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 and its amendments and supplements;
- The current Charter of LBM (the “Charter”);
- The Internal Regulations on Corporate Governance of LBM.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“Đại hội”) Công ty LBM tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2030 theo các quy định sau:

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders (the “AGM” or “Meeting”) of LBM Company shall conduct the election of members of the Board of Directors (the “BOD”) and Board of Supervisors (the “BOS”) for the 2026–2030 term in accordance with the following provisions:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 19/3/2026) có mặt tại thời điểm biểu quyết, đã hoàn thành thủ tục đăng ký và ký tên trong danh sách cổ đông dự họp, đều có quyền tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Article 1: Eligible voters

All shareholders holding voting shares or authorized by representatives of shareholders holding voting shares (based on the shareholder list as of the record date March 19, 2026), who are present at the time of voting and have completed the registration procedures and signed the attendance list, shall be entitled to participate in the election of member of the BOD and BOS.

Điều 2: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được bầu

2.1 Số lượng thành viên HĐQT cần bầu cử là: **05** thành viên, bao gồm 01 thành viên HĐQT độc lập.

2.2 Số lượng thành viên BKS được bầu cử: **03** thành viên.

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT và BKS là 5 năm (2026 – 2030).

Article 2: Number of BOD and BOS members to be elected

2.1 *The number of BOD members to be elected is five (05), including one (01) independent member.*

2.2 *The number of BOS members to be elected is three (03).*

The term of office of the members of the BOD and the BOS is five (05) years, covering the period from 2026 to 2030.

Điều 3: Tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát: _____

3.1 Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17, Luật Doanh nghiệp 2020.
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty LBM và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty LBM.
- c. Thành viên HĐQT công ty LBM chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 Công ty khác.

*** Tiêu chuẩn bổ sung đối với TV HĐQT độc lập: _____**

1. Không phải là người đang làm việc/đã từng làm việc tại Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty ít nhất 3 năm trước đó.
2. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ khoản phụ cấp mà HĐQT được hưởng theo quy định.
3. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty.
4. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
5. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất 5 năm liên trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3.2 Tiêu chuẩn và điều kiện kiểm soát viên Ban kiểm soát: _____

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý Công ty LBM; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty LBM;
- e. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính Công ty;
- f. Không là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty LBM trong 03 năm liên 2023, 2024, 2025;
- g. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Article 3: Qualifications and Conditions for members of the BOD and BOS:

1. Qualifications and Conditions for members of the BOD

- a. Having full civil act capacity and not falling under any cases prohibited from managing enterprises as prescribed in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises 2020.
- b. Possessing professional qualifications and experience in business management relevant to the operations of LBM Company, not necessarily being a shareholder of LBM Company.
- c. A member of the BOD of LBM Company may concurrently serve as a member of the BOD or the Members' Council of no more than five (05) other companies.

Additional criteria applicable to independent member of the BOD:

1. Not being a person who is currently working or has worked for the Company, its parent company, or its subsidiaries for at least three (03) consecutive years immediately preceding the time of appointment.
2. Not being a person currently receiving salary or remuneration from the Company, except for allowances payable to Board members in accordance with regulations.
3. Not being a person whose spouse, biological or adoptive father or mother, biological or adoptive child, or sibling is a major shareholder of the Company, or is a manager of the Company or its subsidiaries.
4. Not being a person who directly or indirectly owns one percent (1%) or more of the total voting shares of the Company.
5. Not having served as a member of the BOD or the BOS of the Company for at least five (05) consecutive years immediately preceding, except in cases of two consecutive terms of appointment.

2. Qualification and conditions for members of the BOS:

- a. Having full civil act capacity and not falling under any cases prohibited from establishing or managing enterprises in accordance with the Law on Enterprises.
- b. Having received formal training in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or another discipline relevant to the Company's business activities.
- c. Not being a family member of a member of the BOD, the General Director, or other managers of the Company.
- d. Not being a manager of LBM Company; not necessarily being a shareholder or an employee of LBM Company.
- e. Not working in the Company's accounting or finance departments.
- f. Not being a member or employee of the audit firm approved to audit the Company's financial statements for three consecutive years: 2023, 2024, and 2025.
- g. The Head of the BOS must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or another discipline relevant to the Company's business activities.

Điều 4: Quyền ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty theo quy định tại Điều lệ có quyền ứng cử và đề cử ứng viên vào HĐQT và BKS.

- Trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông không ứng cử hoặc đề cử theo quy định thì áp dụng Phương án 1 – Bầu tròn. HĐQT/BKS đương nhiệm đề cử 5 ứng viên HĐQT và 3 ứng viên BKS (kèm theo tờ trình của HĐQT).

- Trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đơn ứng cử hoặc đề cử hợp lệ áp dụng Phương án 2 – Bầu dôi.

4.1. Phương án 1 - bầu tròn: Danh sách ứng viên chính thức đưa vào danh sách bầu gồm: 05 ứng viên để bầu HĐQT và 03 ứng viên để bầu Ban kiểm soát.

4.2 Phương án 2 - bầu dôi: Danh sách ứng viên chính thức để đưa vào danh sách bầu cử gồm: tối đa 07 ứng viên HĐQT để bầu 05 thành viên và tối đa 04 ứng viên BKS để bầu 03 thành viên.

- Trường hợp ứng viên hợp lệ vượt quá số lượng tối đa nêu trên, thứ tự ưu tiên đưa vào danh sách bầu cử như sau:

+ Ưu tiên 1: ứng viên do cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử hợp lệ, được sắp xếp theo thứ tự tổng số cổ phần đại diện cho việc đề cử/ứng cử xếp từ cao xuống thấp.

+ Ưu tiên 2: Trường hợp số lượng ứng viên từ các cổ đông/nhóm cổ đông vẫn không đủ số lượng ứng viên theo phương án 2 đã chọn, sẽ bổ sung ứng viên theo danh sách giới thiệu ứng viên của HĐQT/BKS theo thứ tự ưu tiên từ người thứ nhất cho đến khi đủ số lượng cần thiết.

Article 4: Right to nominate and self-nominate candidates for the BOD and BOS

Shareholders or groups of shareholders holding ordinary shares of the Company in accordance with the Charter have the right to nominate themselves or others as candidates for the BOD and the BOS.

- In the event that no nominations or self-nominations are submitted by shareholders/groups of shareholders as regulated, Option 1 – Direct vote (1:1 ratio) shall apply. The incumbent BOD/BOS shall nominate 05 candidates for the BOD and 03 candidates for the BOS (attached with the BOD's Proposal).

- In the event that there are valid nominations or self-nominations from shareholders/groups of shareholders, Option 2 – Competitive vote (excess candidates) shall apply.

4.1. Option 1 – Direct vote: The official list of candidates for election includes 05 candidates for 05 BOD positions and 03 candidates for 03 BOS positions.

4.2. Option 2 – Competitive vote: The official list of candidates for election includes a maximum of 07 candidates for 05 BOD positions and a maximum of 04 candidates for 03 BOS positions.

- In the event that the number of valid candidates exceeds the maximum quantity stated above, the priority for inclusion in the official ballot shall be determined as follows:

+ Priority 1: Candidates validly nominated/self-nominated by shareholders or groups of shareholders, ranked in descending order of the total number of shares representing such nomination/self-nomination.

+ Priority 2: If the number of candidates from shareholders/groups of shareholders is still insufficient according to the chosen Option 2, additional candidates shall be supplemented from the list recommended by the incumbent BOD/BOS, in order of priority from the first person until the required quantity is met.

Điều 5: Phương thức bầu cử

5.1 Phương thức bầu cử:

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020;

- Căn cứ thực tế số lượng ứng viên được đề cử, ứng cử của các cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông sẽ lập danh sách các ứng viên HĐQT, BKS đáp ứng các tiêu chuẩn quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Đại hội sẽ tiến hành bầu cử và xếp theo phiếu bầu từ cao xuống thấp.

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu cử là: **05** thành viên, trong đó ít nhất 01 thành viên HĐQT độc lập.

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu: **03** thành viên.

Mỗi cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 (một) tờ phiếu bầu Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát có Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT và BKS được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông (số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện) x (nhân với) số lượng Thành viên HĐQT và BKS được bầu trong Đại hội;

Cổ đông bầu Thành viên HĐQT và BKS bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên Thành viên HĐQT và BKS sao cho tổng số phiếu bầu Thành viên HĐQT và BKS trên mỗi Tờ phiếu bầu **nhỏ hơn hoặc bằng** (\leq) Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT và BKS. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu có quyền bầu;

5.2 Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra Đại hội: Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền nộp lại tờ phiếu bầu để cấp lại tờ phiếu bầu cử mới (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

Article 5: Election method

5.1 Election method:

- The election of BOD and BOS members shall be conducted by secret ballot under cumulative voting method, as stipulated in Clause 3, Article 148 of the Law on Enterprises 2020;

- Based on the actual number of candidates nominated or self-nominated by shareholders, the Meeting Organizing Committee of the AGM shall prepare the list of BOD and BOS candidates who satisfy the qualifications and conditions as prescribed by law and the Company's Charter. The AGM shall conduct the election and rank candidates in descending order of votes received.

+ Number of BOD members to be elected: five (05), including one (01) independent member

+ Number of the BOS member to be elected: three (03).

- Each shareholder or authorized representative shall be provided with one (01) ballot for the election of BOD and BOS members.

The total number of votes available to each shareholder for the election of BOD and BOS members shall be determined as follows:

Total votes = Number of voting shares owned and/or represented × Number of members to be elected to the BOD or BOS at the Meeting.

- Shareholders shall cast their votes by allocating the corresponding number of votes to each candidate. The total number of votes allocated on each ballot must be less than or equal to (\leq) the total number of votes available to that shareholder. Shareholders may allocate all or part of their total votes to one or more candidates.

5.2 Additional candidates on the Meeting day: In the event additional candidates are nominated during the Meeting, shareholders or authorized representatives must return their previously issued ballot in order to receive a new ballot (prior to depositing the ballot into the ballot box).

Điều 6: Phiếu bầu cử

6.1 Phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty LBM, có ghi mã số cổ đông, tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện, tổng số phiếu được quyền bầu;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu có ghi sẵn tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và tổng số phiếu bầu. Theo đó, tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);
- Cổ đông được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại thông tin ghi trên phiếu bầu. Trường hợp có sai sót (tên, số cổ phần, tổng số phiếu được quyền bầu), cổ đông thông báo ngay Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Tổng số phiếu bầu cho 01 ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

6.2 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu cử không do Công ty phát hành;
- Phiếu không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Công ty và/hoặc mã số cổ đông do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng cộng số quyền bầu vượt quá tổng số quyền bầu hiện có (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền); hoặc
- Phiếu không có họ tên và chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội của cổ đông, hoặc phiếu được ghi bằng bút chì;
- Phiếu bầu để trống, không ghi số lượng phiếu bầu cho ứng viên.

Article 6: Ballots

6.1 Ballot form:

- *Ballots shall be uniformly printed and company's stamp, and specify the shareholder code, shareholder name, number of shares owned and/or represented, and the total number of votes entitled for election;*
- *Each shareholder or authorized representative shall receive one (01) ballot stating the shareholder's name, shareholder code, number of shares owned and/or represented, and total number of votes. Accordingly, the total number of votes corresponds to the total number of shares held (including owned and authorized shares);*
- *Shareholders receiving ballots must verify the information stated on the ballot. In case of any errors (including name, number of shares, or total voting rights), the shareholder shall immediately notify the Vote Counting Committee to request a replacement ballot;*
- *The total number of votes allocated to any one candidate by a shareholder must not exceed the total number of votes available to that shareholder.*

6.2 Invalid ballots:

A ballot shall be deemed invalid in any of the following cases:

- *The ballot is not issued by the Company;*
- *The ballot does not bear the Company's affixed stamp and/or shareholder code issued by the Meeting Organizing Committee;*
- *The ballot contains erasures, alternations, or includes additional candidates not on the officially announced list of candidates prior to the commencement of voting at the Meeting;*
- *The total number of votes cast exceeds the total voting rights available (including owned and authorized shares);*
- *The ballot does not contain the full name and signature of the shareholder or authorized representative attending the Meeting, or is completed in pencil;*
- *The ballot is left blank and does not indicate the number of votes allocated to any candidate.*

Điều 7: Quy định việc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- 7.1 Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu đề nghị cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu);
- 7.2 Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu do Ban kiểm phiếu giám sát;
- 7.3 Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện kiểm phiếu tại khu vực riêng;
- 7.4 Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- 7.5 Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu bắt đầu (Sau khi Chủ tọa công bố danh sách ứng cử viên và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Quy chế bầu cử) và kết thúc sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu kết thúc (sau khi Chủ tọa/Ban kiểm phiếu hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến);
- 7.6 Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu;
- 7.7 Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử. Biên bản kiểm phiếu bầu cử sẽ được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội;
- 7.8 Phiếu bầu cử sau khi được kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Article 7: Voting and vote counting procedures

- 7.1 *Replacement of ballots: In case of any error, a shareholder may contact the Vote Counting Committee to request a new ballot and must return the previously issued ballot (prior to depositing it into the ballot box).*

- 7.2 *Casting ballot: Shareholders shall deposit their ballots into the ballot box under the supervision of the Vote Counting Committee.*
- 7.3 *Upon completion of voting, the Vote Counting Committee shall conduct the vote counting in a separate designated area;*
- 7.4 *Technical support: The Vote Counting Committee may use electronic technical equipment and engage technical personnel to assist in the vote counting process;*
- 7.5 *Voting timeline: Voting shall commence upon the declaration of the Chairperson (after the Chairperson announces the list of candidates and the AGM has approved the Election Regulations) and shall conclude upon the Chairperson's declaration of the end of voting (after the Chairperson or the Vote Counting Committee asks whether any shareholder has not yet voted and no further opinions are raised).*
- 7.6 *Verification and counting: The Vote Counting Committee shall verify the validity of ballots and proceed with vote counting in accordance with the approved regulations;*
- 7.7 *Vote counting Minutes: After completing the vote counting, the Vote Counting Committee shall prepare the Minutes of Vote Counting. The Head of the Vote Counting Committee shall announce the vote counting results before the AGM.*
- 7.8 *Storage of ballots: Ballots, after being counted, shall be retained and archived in accordance with applicable regulations.*

Điều 8: Trách nhiệm Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm chính sau:
 - + Hướng dẫn bầu cử; giới thiệu phiếu bầu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Lập biên bản và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội. Sau đó nộp biên bản kiểm phiếu và phiếu bầu cho Chủ tọa đại hội.
- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Article 8: Responsibilities of the Vote Counting Committee

- *The Vote Counting Committee shall have the following principal responsibilities:*
 - + *Providing guidance on the election procedures; introducing the ballot form and distributing ballots to shareholders;*
 - + *Conducting the vote counting process;*
 - + *Preparing the Minutes of Vote Counting and announcing the election results before the AGM. Thereafter, submitting the Minutes and all ballots to the Chairperson of the Meeting.*
- *Members of the Vote Counting Committee must not be included in the list of candidates nominated or self-nominated for election to the BOD or the BOS.*
- *The vote counting results must be recorded in writing, and the Head of the Vote Counting Committee shall announce such results before the Meeting.*

Điều 9: Nguyên tắc chọn người trúng cử

1. Trường hợp bầu tròn:

Ứng viên trúng cử có tổng số phiếu bầu hợp lệ được sắp xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp theo danh sách ứng viên được Đại hội thông qua.

2. Trường hợp bầu dôi:

- Ứng viên trúng cử được xác định theo nguyên tắc: Các ứng viên có tổng số phiếu bầu hợp lệ cao nhất, được sắp xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên có số phiếu bằng nhau ở vị trí cuối cùng, việc xác định người trúng cử được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:
 - + Ưu tiên cơ cấu: Ứng viên đáp ứng yêu cầu về cơ cấu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - + Ưu tiên theo số lượng cổ đông: Ứng viên được nhiều cổ đông tham gia bầu hơn.

+ Trường hợp vẫn không xác định được, Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại giữa các ứng viên có số phiếu ngang nhau này.

Article 9: Principles for determining elected candidates

1. In case of direct vote (1:1 Ratio): Successful candidates are those with valid votes, ranked in descending order based on the list of candidates approved by the GMS.
2. In case of competitive vote (excess candidates):
 - Selection Principle: Successful candidates are determined by selecting those with the highest number of valid votes, ranked in descending order until the required number of members to be elected is reached.
 - In the event that two or more candidates receive an equal number of votes for the final position, the successful candidate shall be determined based on the following order of priority:
 - + Structure priority: The candidate who fulfills the structural requirements as prescribed by law and the Company's Charter.
 - + Shareholder count priority: The candidate who receives votes from a larger number of individual shareholders.
 - + Final resolution: If a winner still cannot be determined, the GMS shall conduct a re-election among the candidates with the equal number of votes.

Điều 10: Khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại của cổ đông về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa xem xét, giải quyết ngay tại Đại hội và được ghi vào biên bản Đại hội.

Article 10: Complaints regarding voting and vote counting

Any complaints raised by shareholders concerning the election process or the vote counting shall be reviewed and resolved by the Chairperson directly at the AGM and shall be recorded in the Minutes of the Meeting.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên và sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.
- Quy chế này có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2026 thông qua và là cơ sở pháp lý cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội thường niên Công ty năm 2026 kết thúc.

Article 11: Effectiveness

- *This Election Regulation shall be publicly read before the AGM and submitted to all shareholders for approval prior to the commencement of the election.*
- *If approved by more than fifty percent (50%) of the total voting shares of all shareholders attending the Meeting, this Regulation shall become binding and enforceable upon all shareholders.*
- *This Regulation shall take effect upon approval by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and shall serve as the legal basis for the election of members of the BOD and the BOS.*
- *This Regulation shall automatically expire upon the conclusion of the Company's 2026 AGM.*

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN – CHỦ TỊCH HĐQT**
*On Behalf of the Organizing Committee
Head of the Committee - Chairman of BOD*

Lê Đình Hiến

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Kèm theo quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

INSTRUCTIONS ON CUMULATIVE VOTING

Attached to the Election Regulations for Members of the BOD and the BOS at the 2026 AGM

1. Quy định việc bầu dồn phiếu

Việc bầu cử Thành viên HĐQT và BKS được tiến hành theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT và BKS của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần trong tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

1. Provisions for Cumulative Voting

The election of members of the BOD and the BOS shall be conducted under the cumulative voting method.

Under this method, each shareholder is entitled to use the total number of votes available for the election of BOD and BOS members to vote for: One (01) candidate; or Several candidates, with the number of votes allocated to each candidate not required to be equal; or Only a portion of the total votes available for one or more candidates, while the remaining votes may be left unused and not allocated to any candidate.

2. Cách thức bầu

a. Xác định tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT và BKS của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông).

Tổng số phiếu có quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định

2. Voting method

a. *Determination of the total number of votes available for election of member of BOD and BOS (or authorized representative).*

The total number of votes available to a shareholder for the election of members of the BOD and the BOS shall be determined as follows:

Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT = Tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông (số cổ phần nắm giữ và/hoặc đại diện) x (nhân) Số thành viên được bầu tại Đại hội

Total votes available for election of member of the BOD = Total number of voting shares owned and/or represented x (multiplied) Number of BOD members to be elected at the Meeting.

Ví dụ: Số lượng Thành viên HĐQT được bầu được Đại hội đồng cổ đông thông qua là 05 (năm) người. Ông Y là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của ông Y là **(1.000 x 5) = 5.000 phiếu**. Danh sách ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua **giả định là có 5 (năm) người**.

Example: The number of the BOD members approved by the AGM for election is five (05).

If Mr. Y is a shareholder holding 1,000 voting shares.

Accordingly, the total numbers of votes available to Mr Y for the election of the BOD members is: (1,000 x 5) = 5,000 votes.

Assume that the list of candidates for election to the BOD approved by the AGM consists of 5 (five) candidates.

b. Cách thức bỏ phiếu

Cổ đông/đại diện cổ đông tự Phân phối toàn bộ hoặc một phần **Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT/BKS** của mình cho một hoặc một số ứng cử viên,

trong đó số lượng phiếu bầu phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử thành viên HĐQT, **ông Y** chia tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình là 5.000 phiếu cho các ứng cử viên, chẳng hạn:

b. Voting method:

Each shareholder or authorized representative may allocate all or part of his/her total votes available for the election of members of the BOD or BOS to one or several candidates. The number of votes allocated to each candidate may differ, depending on the shareholder's confidence in such candidate.

Continuing with the above example, in the election of BOD members, Mr. Y has a total of 5,000 votes available. He may distribute these votes among the candidates in various ways, for example:

| TT No. | Họ tên Full name | Vị trí ứng cử/đề cử Position Nominated | Số phiếu có quyền bầu Votes allocated |
|---------------|-----------------------------|---|--|
| 1 | Nguyễn A | TV HĐQT <i>BOD member</i> | 1000 |
| 2 | Trần B | TV HĐQT <i>BOD member</i> | 1000 |
| 3 | Lê C | TV HĐQT <i>BOD member</i> | 2000 |
| 4 | Lý D | TV HĐQT độc lập <i>Independent BOD member</i> | 500 |
| 5 | Phạm B | TV HĐQT <i>BOD member</i> | 500 |
| | Tổng cộng/Total | | 5.000 |

Lưu ý: Ông Y chỉ có thể sử dụng **bằng** hoặc **ít hơn Tổng số phiếu có quyền bầu cử TV HĐQT của mình là 5.000 phiếu bầu** (ở ví dụ này, nếu dùng quá 5.000 phiếu bầu thì **tờ phiếu bầu** của Ông Y là **không hợp lệ**).

Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu có quyền bầu cử của người cầm phiếu, số này trên từng tờ phiếu của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ và/hoặc đại diện của cổ đông đó. Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT này.

Note: Mr. Y may only use a number of votes equal to or less than his total votes available for the election of BOD members, which is 5,000 votes in this example. If more than 5,000 votes are allocated, the ballot shall be deemed invalid.

Each ballot clearly states the total number of votes available to the ballot holder. This number differs for each shareholder or authorized representative, depending on the number of voting shares currently owned and/or represented.

The total number of votes allocated to all candidates on a ballot must not exceed the total number of votes available for the election of BOD members as indicated on that ballot.



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2025
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2021-2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026
REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025
REVIEW OF THE 2021-2025 TERM AND PLAN FOR 2026

Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 về hoạt động quản trị Công ty năm 2025, báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2021 - 2025 và định hướng kế hoạch năm 2026 như sau:

The Board of Directors of the Company (the “BOD”) hereby submits to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (the “AGM”) the report on corporate governance in 2025, the summary report for the 2021-2025 term, and the plan orientations for 2026 as follows:

PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
PART I: 2026 CORPORATE GOVERNANCE REPORT

1. Đánh giá tổng quan hoạt động

Năm 2025 là một năm đầy biến động với những chuyển biến lớn về kinh tế - chính trị của đất nước. Đặc biệt, sự kiện sáp nhập các sở, ngành và điều chỉnh địa giới hành chính từ ngày 01/9/2025 đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, nhờ sự chủ động dự báo và tinh thần quyết tâm của toàn tập thể, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh ấn tượng: Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 174,7 tỷ đồng, tăng 194,0% kế hoạch lợi nhuận Đại hội thường niên 2025 giao (90 tỷ đồng) và tăng 02% so với kế hoạch điều chỉnh (172 tỷ đồng).

1. General performance assessment

2025 was a year of significant fluctuations characterized by major socio-economic and political shifts in the country. In particular, the merger of provincial departments and agencies, along with the administrative boundary adjustments effective from 01/9/2025, directly impacted the Company’s business and production activities.

However, thanks to proactive forecasting and the collective determination of the entire team, the Company achieved impressive business results: Consolidated profit before tax reached VND 174.7 billion, equivalent to 194.0% of the target set by the 2025 Annual General Meeting (VND 90 billion) and a 02% increase compared to the adjusted target (VND 172 billion).

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025

HĐQT đã nghiêm túc triển khai các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2025 thông qua, cụ thể:

- **Công tác kiểm toán:** Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.

- **Phân phối lợi nhuận:** Thực hiện trích lập các quỹ đúng quy định và Nghị quyết phê duyệt.

- **Tăng vốn Điều lệ:** Triển khai phát hành bổ sung 10.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (giá 25.000 đồng/cổ phiếu), nâng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng (tương đương 50.000.000 cổ phiếu). Dự kiến hoàn thành trong quý 2/2026.

- **Cổ tức:** Thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 25%/vốn điều lệ 400 tỷ đồng (tăng gấp đôi tỷ lệ so với kế hoạch ban đầu 12,5%), hoàn tất việc chi trả vào ngày 19/12/2025.

- **Quản trị doanh nghiệp:** Hoàn tất bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với quy định mới.

2. Implementation results of the 2025 AGM resolutions

The BOD has strictly implemented the contents of the resolutions approved by the 2025 AGM of Shareholders, specifically:

- **Auditing:** *Selected RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd. to audit the 2025 separate and consolidated financial statements of the Company.*

- **Profit distribution:** *Appropriated funds in accordance with legal regulations and the approved Resolutions.*

- **Charter capital increase:** *Implemented a rights issue of 10,000,000 additional shares to existing shareholders (at VND 25,000 per share), increasing the charter capital to VND 500 billion (equivalent to 50,000,000 shares). Completion is expected in Q2/2026.*

- **Dividends:** *Executed a cash dividend advance at a rate of 25% on the VND 400 billion charter capital (doubling the original plan of 12.5%), with payment completed on 19/12/2025.*

- **Corporate governance:** *Finalized the addition of business lines and the amendment of the Company's Charter to align with new regulations.*

3. Các nhiệm vụ trọng điểm đã triển khai

Trong năm, HĐQT đã tập trung vào các nhóm nhiệm vụ chiến lược sau:

- **Quản trị chiến lược:** Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường để điều chỉnh kế hoạch kinh doanh phù hợp với quy mô thực tế và huy động vốn phục vụ sản xuất.

- **Đầu tư phát triển:** Quyết liệt chỉ đạo đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu (các vùng quỹ đất mỏ); nâng cấp hệ thống máy móc, thiết bị và phương tiện vận tải hiện đại đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất.

- **Kiến toàn tổ chức:** Tối ưu hóa bộ máy quản lý, bồi dưỡng nhân sự chủ chốt để nâng cao hiệu quả điều hành.

3. Key tasks implemented

In the year 2025, the BOD focused on the following strategic groups of tasks:

- **Strategic governance:** *Convened an EGM to adjust the business plan in alignment with the actual operating scale and to mobilize capital for production.*

- **Development investment:** *Decisively directed investments to expand raw material areas (mining land funds); upgraded machinery, equipment, and modern transport fleet to promptly meet production demands.*

- **Organizational strengthening:** *Optimized the management apparatus and fostered key personnel to enhance operational efficiency.*

4. Hoạt động và cơ cấu HĐQT

HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025 gồm 7 thành viên (trong đó gồm 02 thành viên độc lập). Hoạt động tuân thủ quy định Điều lệ và quy chế nội bộ Công ty.

Số lượng phiên họp trong năm: 09 phiên họp trực tiếp và 02 lần lấy ý kiến bằng văn bản.

4. BOD structure and operations

The BOD for the 2021 – 2025 term consists of 07 members (including 02 independent members). All operations strictly comply with the Company's Charter and internal regulations.

Number of meetings during the year: 09 in-person meetings and 02 rounds of collecting written opinions.

| TT No. | Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i> | Chức vụ <i>Position</i> | Số buổi họp <i>Number of meeting attended</i> | Tỷ lệ <i>Rate (%)</i> | Ghi chú <i>Note</i> |
|-----------|--|---|--|------------------------------|---|
| 1 | Lê Đình Hiễn | Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i> | 09/09 | 100% | - |
| 2 | Nguyễn An Thái | Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman</i> | 09/09 | 100% | - |
| 3 | Hầu Văn Tuấn | TV Không điều hành <i>Non-executive member</i> | 09/09 | 100% | - |
| 4 | Phạm Gia Sâm | TV HĐQT độc lập <i>Independent member</i> | 09/09 | 100% | - |
| 5 | Mai Nam Dương | TV Không điều hành <i>Non-executive member</i> | 08/09 | 89% | Vắng có lý do <i>Excused absence</i> |
| 6 | Lê Văn Quý | TV Không điều hành <i>Non-executive member</i> | 09/09 | 100% | - |
| 7 | Ngô Văn Minh | TV HĐQT độc lập <i>Independent member</i> | 08/09 | 89% | Vắng có lý do <i>Excused absence</i> |

(Kèm nghị quyết các cuộc họp - Phụ lục 1/Appendix 1: list of resolutions)

5. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông

- ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 19/4/2025. Chủ tịch HĐQT chủ trì Đại hội, báo cáo kết quả triển khai các nội dung được giao và giải đáp các ý kiến của cổ đông liên quan đến hoạt động của Công ty.

- ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 28/9/2025 để trình thông qua các nội dung cấp thiết thuộc thẩm quyền của Đại hội.

5. Organization of the Meeting of shareholders

- The AGM on 19/4/2025: The Chairman of the BOD presided over the meeting, reporting on the implementation of assigned tasks and addressing shareholders' inquiries regarding the Company's operations.

- The EGM on 28/9/2025: To submit and approve urgent matters within the authority of the General Meeting.

6. Công tác giám sát Ban Điều hành và các hoạt động khác

- **Giám sát Ban Điều hành:** HĐQT đánh giá cao năng lực thích ứng của Ban Tổng Giám đốc. Các kế hoạch sản xuất kinh doanh được kiểm soát chặt chẽ, điều hành theo đúng mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty, báo cáo tài chính minh bạch và công bố thông tin đúng hạn.

- **Thành viên HĐQT độc lập:** Phát huy vai trò phản biện khách quan trong các quyết định về đầu tư và giao dịch bên liên quan (Kèm báo cáo các thành viên độc lập - Phụ lục 2).

- **Kiểm toán nội bộ:** Đã kiện toàn nhân sự (03 thành viên) và thực hiện kiểm tra kiểm soát theo đúng quy chế, đảm bảo hạn chế rủi ro vận hành.

- **Giao dịch các bên liên quan:** Kiểm soát, phê duyệt đúng thẩm quyền và công bố đầy đủ tại Báo cáo Quản trị định kỳ (Kèm báo cáo giao dịch - Phụ lục 3).

Thông tin giao dịch về cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan trong năm 2025 được tổng hợp, công bố tại Báo cáo công tác quản trị bán niên và thường niên theo quy định (*Kèm báo cáo giao dịch - Phụ lục 4*)

6. Supervision of the BOM and other activities

- **Supervision of the BOM:** *The BOD highly appreciates the adaptive capacity of the BOM. Business and production plans have been strictly controlled and managed in line with the Company's objectives and strategic direction. Financial reports are transparent, and information disclosure is conducted in a timely manner.*

- **Independent BOD members:** *Fulfilled the role of objective critical review in decisions regarding investments and related-party transactions. (See Independent Members' Report - Appendix 2).*

- **Internal Audit:** *Successfully strengthened the personnel (03 members) and performed inspections and controls in accordance with regulations, ensuring the mitigation of operational risks.*

- **Related-party transactions:** *Controlled and approved within the authorized power and fully disclosed in the periodic Corporate Governance Reports. (See Transaction Report - Appendix 3).*

Trading information of shares by internal persons and their related parties in 2025 was consolidated and disclosed in the Semi-annual and Annual Corporate Governance Reports as required by regulations. (See Transaction Report - Appendix 4).

7. Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác

| Thù lao HĐQT và BKS ĐHCĐ 2025 thông qua Remuneration for the BOD and BOS as approved by the 2025 AGM | Thực tế chi trong năm 2025 Actual remuneration paid in 2025 |
|---|--|
| 1. Thù lao HĐQT và BKS: 1.152.000.000 đồng. Trong đó, HĐQT: 1.020.000.000 đồng và BKS: 132.000.000 đồng. <i>Total remuneration for the BOD and SB: VND 1,152,000,000.</i> | 1.152.000.000 đồng/VND |
| 2. Thù lao được chi tăng thêm 05% lợi nhuận vượt kế hoạch Đại hội cổ đông giao. <i>Additional remuneration equivalent to 5% of the excess profit.</i> | 3.465.000.000 đồng/VND |

* Chi tiết chi tiền lương, thù lao và các lợi ích khác năm 2025 đã nhận: ...

The total remuneration received in 2025 are as follows:

| TT No. | Họ và tên Full name | Chức vụ Position | Thù lao, lương, thưởng Remuneration, salary and bonus |
|-----------|----------------------------------|---|--|
| I | Hội đồng quản trị/The BOD | | |
| 1 | Lê Đình Hiễn | Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i> | 1.336.000.000 |
| 2 | Nguyễn An Thái | Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman</i> | 1.355.847.328 |
| 3 | Lê Văn Quý | TV Không điều hành <i>Non-executive member</i> | 116.000.000 |
| 4 | Hậu Văn Tuấn | TV Không điều hành <i>Non-executive member</i> | 116.000.000 |
| 5 | Mai Nam Dương | TV Không điều hành <i>Non-executive member</i> | 116.000.000 |
| 6 | Phạm Gia Sâm | TV HĐQT độc lập <i>Independent member</i> | 116.000.000 |
| 7 | Ngô Văn Minh | TV HĐQT độc lập <i>Independent member</i> | 116.000.000 |

| II Ban kiểm soát/The BOS | | | |
|--|----------------------|---|----------------------|
| 1 | Phạm Hồng Hải | Trưởng BKS <i>Head of the Board</i> | 88.000.000 |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hương | TV BKS <i>Member</i> | 64.000.000 |
| 3 | Đặng Thị Hằng | TV BKS <i>Member</i> | 54.000.000 |
| III Giám đốc Tài chính/Financial Director | | | |
| 1 | Hậu Văn Tuấn | GĐTC <i>Financial Director</i> | 360.000.000 |
| IV Ban điều hành/The Board of Management | | | |
| 1 | Lê Cao Quang | Tổng Giám đốc <i>General Director</i> | 1.145.500.000 |
| 2 | Nguyễn Quang Duyệt | Phó TGD <i>Vice General Director</i> | 944.250.000 |
| 3 | Trần Văn Hiến | Phó TGD <i>Vice General Director</i> | 680.067.000 |
| 4 | Lê Thanh Hòa | Phó TGD <i>Vice General Director</i> | 870.500.000 |
| 5 | Lê Nam Đồng | Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i> | 706.784.000 |

Ghi chú:

- Ông **Lê Cao Quang**, Tổng Giám đốc Công ty, nhận lương tại Công ty và thù lao kiêm nhiệm chức vụ tại các Công ty con theo quy định.

- Căn cứ kết quả kinh doanh thực tế 06 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông bất thường xem xét điều chỉnh tăng kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2025 nhằm tạo động lực để Ban Điều hành phấn đấu thực hiện. Việc xét thưởng vượt kế hoạch cho Ban Điều hành và Hội đồng quản trị – Ban Kiểm soát vẫn được căn cứ mức kế hoạch ban đầu trước khi điều chỉnh.

Notes:

- *Mr. Le Cao Quang – General Director: Receives a salary from the Company and concurrent position remuneration at subsidiaries in accordance with regulations.*

- *Based on the actual business results of the first 06 months of 2025, the BOD submitted to the EGM for the upward adjustment of the 2025 revenue and profit targets to motivate the BOM. The consideration of performance bonuses for exceeding targets for the BOM, the BOD, and the BOS remains based on the original targets prior to the adjustment.*

*** Kết luận**

Năm 2025, HĐQT đã hoàn thành vai trò định hướng, giám sát, giúp Công ty không chỉ vượt qua những biến động hành chính – kinh tế mà còn lập kỷ lục mới về lợi nhuận, đảm bảo trách nhiệm với nhà nước, quyền lợi tối đa cho cổ đông và người lao động.

* *Conclusion: In 2025, the BOD successfully fulfilled its orientation and supervision roles, steering the Company to not only overcome administrative and economic fluctuations but also achieve a new record in profits. These efforts ensured full compliance with state obligations while maximizing benefits for both shareholders and employees.*

PHẦN II
BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
PART II: BUSINESS AND PRODUCTION PERFORMANCE OF 2025

1. Kết quả sản xuất – kinh doanh

Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/9/2025 về việc điều chỉnh tăng các chỉ tiêu, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025. Cụ thể,

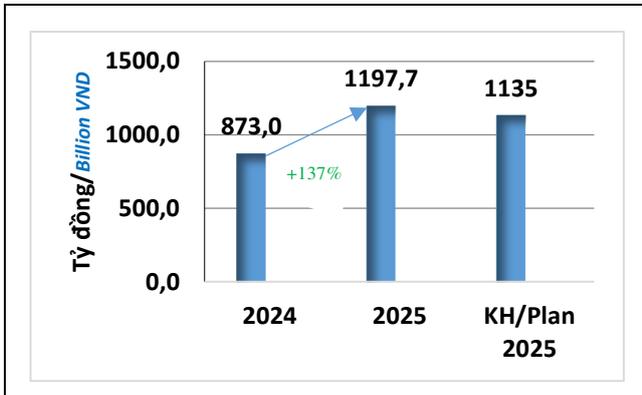
1. Business and production results

Pursuant to Resolution No. 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 28/9/2025, regarding the upward adjustment of performance targets, the Company has successfully fulfilled its 2025 mandates. Specifically:

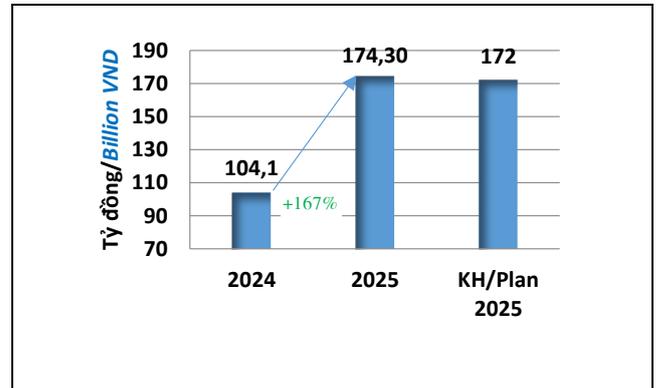
1.1 Kết quả thực hiện/Performance results (KH đã điều chỉnh/adjusted plan)

| TT No. | Chỉ tiêu Targets | Kế hoạch 2025 (tỷ đồng) 2025 plan (Billion VND) | | Thực hiện 2025 (tỷ đồng) 2025 performed results (Billion VND) | |
|-----------|--|--|--------------------------|--|--------------------------|
| | | Cty mẹ LBM | Hợp nhất Consolidated | Cty mẹ LBM | Hợp nhất Consolidated |
| 1 | Doanh thu Revenue | 952,0 | 1.135,0 | 976,6 | 1.197,7 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế Profit before tax | 168,0 | 172,0 | 166,2 | 174,7 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế Profit after tax | - | - | 141,1 | 141,1 |
| 4 | Cổ tức/VĐL 400 tỷ Dividend/Charter capital 400 billion VND | 25% | | 25% | |

Thực hiện DT hợp nhất/Consolidated Revenue



LN TT hợp nhất/Consolidated Pre-tax profit



1.2 Đánh giá kết quả theo sản phẩm

- **Bê tông:** Tiêu thụ 656.600 m³ (đạt 138% so với năm 2024). Trong đó, Lâm Đồng đạt 538.300m³ (tăng 140% so cùng kỳ) và Đắk Nông đạt 118.300m³ (tăng 128% so cùng kỳ).

- **Gạch tuynen:**

- + Xí nghiệp Thanh Mỹ tiêu thụ 31,5 triệu kg (tăng 177% so với cùng kỳ).
- + Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành: đạt 35,9 triệu kg (đạt 75% cùng kỳ).

- **Sản phẩm khác:** Vật liệu chịu lửa và ống sứ chịu nhiệt đạt 1.733 tấn (đạt 97%); Cao lanh đạt 3.232 tấn (đạt 86% cùng kỳ).

1.2 Performance assessment by product category

- **Concrete:** Total consumption reached 656,600 m³ (equivalent to 138% of 2024's performance). Specifically, Lam Dong province achieved 538,300 m³ (up 140% year-on-year) and Dak Nong province reached 118,300 m³ (up 128% year-on-year).

- **Tunnel Bricks:**

+ Thanh My Enterprise: Consumed 31.5 million kg (up 177% year-on-year).

+ Hiep Thanh Brick Co., Ltd.: Achieved 35.9 million kg (reaching 75% of the same period last year).

- **Other products:** Refractory materials and heat-resistant porcelain tubes reached 1,733 tons (97% of target); Kaolin reached 3,232 tons (86% year-on-year).

1.3 Khấu hao

- Khấu hao Công ty mẹ là 71,2 tỷ đồng, tăng 6,8 tỷ đồng so với cùng kỳ.

- Khấu hao hợp nhất là 87,7 tỷ đồng, tăng 13,7 tỷ đồng so với cùng kỳ.

1.3 Depreciation

- Parent Company LBM: VND 71.2 billion, an increase of VND 6.8 billion year-on-year.

- Consolidated: VND 87.7 billion, an increase of VND 13.7 billion year-on-year.

1.4 Phân phối lợi nhuận (Công ty mẹ)

- LN sau thuế năm 2025 : 141,1 tỷ đồng.

- Chi trả cổ tức năm 2025 (25%) : 100,0 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế 2025 còn lại : 41,1 tỷ đồng.

1.4 Profit Distribution (Parent Company LBM)

- Profit after tax of 2025: VND 141.1 billion.

- 2025 dividend payout of 2025 (25%): VND 100.0 billion.

- 2025 Retained profit after tax: VND 41.1 billion.

1.5 Tài sản cố định/Fixed assets:

| STT No. | Khoản mục Items | Ngày/At 01/01/2025 | Ngày/At 31/12/2025 | Tăng (giảm) năm 2025 +/- in 2025 |
|------------|---|-----------------------|-----------------------|--|
| A | Riêng Công ty mẹ <i>LBM report</i> | | | |
| 1 | Nguyên giá (tỷ đồng) <i>Original price (billion VND)</i> | 717,50 | 859,7 | +142,2 |
| 2 | Giá trị còn lại (tỷ đ) <i>Remaining value (billion VND)</i> | 263,58 | 333,7 | +70,1 |
| B | Báo cáo hợp nhất <i>Consolidated report</i> | | | |
| 1 | Nguyên giá (tỷ đồng) <i>Original price (billion VND)</i> | 877,90 | 1.028,2 | +150,3 |
| 2 | Giá trị còn lại (tỷ đồng) <i>Remaining value (billion VND)</i> | 335,08 | 410 | +75,2 |

2. Công tác tổ chức – Quản lý – Lao động

- **Bộ máy điều hành:** kiện toàn với 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc; vận hành 07 khối phòng Nghiệp vụ, 06 Xí nghiệp trực thuộc và 05 Công ty.

- **Nhân sự:** Tổng số lao động toàn Công ty là 858 người (tăng 181 người so với đầu năm). Trong đó, có 153 lao động gián tiếp, 705 lao động trực tiếp đảm bảo nguồn lực cho việc mở rộng quy mô sản xuất.

* **Thu nhập:**

Duy trì mức thu nhập bình quân ổn định, đảm bảo đời sống người lao động. Thu nhập bình quân năm 2025: 17,7 triệu đồng/người/tháng, bằng 118% so với năm 2024 (năm 2024: 14,9 triệu đồng/người/tháng).

2. Organization – Management – Labor force

- **Management:** Strengthened with 01 General Director and 03 vice General Directors; 07 professional departments, 06 directly-owned enterprises, and 05 Companies.

- **Human resources:** Total workforce of the Company reached 858 employees (an increase of 181 compared to the beginning of the year). This includes 153 indirect laborers and 705 direct laborers, ensuring sufficient resources for the expansion of production scale.

- **Income:** Maintained a stable average income level, ensuring the livelihood of employees. The average income in 2025 was VND 17.7 million per person/month, equivalent to 118% of the 2024 figure (2024: VND 14.9 million per person/month).

3. Tình hình đầu tư năm 2025

Tổng giá trị đầu tư hoàn thành năm 2025 đạt 218 tỷ đồng, tập trung vào các lĩnh vực chiến lược.

- **Mở rộng và phát triển quỹ đất mỏ:** Các dự án mỏ Bentonite Ninh Gia, mỏ đá Ninh Gia và Tây Đại Lào.

- **Năng lực sản xuất:** Hoàn thiện hạ tầng dự án Đa Huoai; nâng cấp đội xe bồn, xe đầu kéo và thiết bị bơm chuyên dụng.

- **Chuyển đổi số:** Triển khai hệ thống quản trị SAP Business One (ERP), vận hành chính thức từ 01/01/2026 nhằm tối ưu hóa quy trình điều hành và tính minh bạch dữ liệu.

- **Năng lượng xanh:** Đầu tư hệ thống pin mặt trời và trạm sạc xe điện tại Văn phòng Công ty.

- **Duy trì hợp tác khai thác đá tại Hòn Giài - Ninh Thuận:** đáp ứng nhu cầu sản xuất của Công ty.

3. Investment in 2025

Total completed investment value in 2025 reached VND 218 billion, focusing on strategic sectors.

- **Expansion and development of mining:** Bentonite mine project in Ninh Gia, and stone quarry projects in Ninh Gia and Tay Dai Lao.

- **Production capacity:** Finalized infrastructure for the Da Huoai project; upgraded the fleet of tank trucks, tractor-trailers, and specialized pumping equipment.

- **Digital transformation:** Implemented the SAP Business One (ERP) management system, officially operational from 01/01/2026, to optimize administrative processes and data transparency.

- **Green energy:** Invested in solar panel systems and electric vehicle (EV) charging stations at the Company's Office.

- **Maintained stone quarrying cooperation at Hon Giai - Ninh Thuan:** To ensure supply for the Company's production demands.

4. Tình hình Tài chính và Công nợ

- **Quản trị nguồn vốn:** Tập trung hiệu quả vốn vay lưu động với lãi suất ưu đãi 4,5%/năm. Số dư tiền gửi ngân hàng khoảng 11 tỷ đồng.

- **Quản trị công nợ:**

+ Tổng dư nợ: 90,0 tỷ đồng (tăng tỷ lệ thuận với doanh thu).

+ Cơ cấu nợ: Nợ có bảo lãnh và nợ luân chuyển chiếm 70,7%; nợ khó đòi cũ chiếm 21%.

+ Thu hồi được 1,3 tỷ đồng nợ khó đòi tồn đọng từ các giai đoạn trước.

4. Financial position and debt management

- **Capital management:** *Effectively utilized working capital loans with a preferential interest rate of 4.5% per annum. Cash balance at banks reached approximately VND 11 billion.*

- **Debt management:**

+ *Total outstanding debt: VND 90.0 billion (increasing in proportion to revenue).*

+ *Debt structure: Guaranteed debt and revolving debt accounted for 70.7%; legacy bad debt accounted for 21%.*

+ *Debt recovery: Successfully recovered VND 1.3 billion in overdue bad debts from previous periods.*

* **Kết luận:** Năm 2025, HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện quản trị tài chính chặt chẽ, đầu tư đúng trọng tâm, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn nhiệm kỳ 5 năm tiếp theo.

* **Conclusion:** *In 2025, the BOD and the BOM implemented strict financial management and focused investments on strategic priorities, establishing a solid foundation for the upcoming 5-year tenure.*

PHẦN III

TỔNG KẾT CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 – 2025

PART III: SUMMARY OF CORPORATE GOVERNANCE 2021 – 2025 TENURE

1. Đặc điểm tình hình và cơ cấu tổ chức

1.1 Bối cảnh hoạt động

Nhiệm kỳ 2021 – 2025 là giai đoạn có những biến động mang tính lịch sử, được chia làm 2 giai đoạn chính sau:

- **Giai đoạn 2021 – 2022:** Tập trung ứng phó với đại dịch Covid-19, duy trì chuỗi cung ứng và ổn định sản xuất trong điều kiện giá nguyên vật liệu biến động mạnh.

- **Giai đoạn 2023 – 2025:** Tăng tốc việc phục hồi và thích ứng điều kiện mới đầy biến động. Đặc biệt năm 2025 diễn ra sự thay đổi lớn về địa giới hành chính và sáp nhập các sở ngành (từ 01/09/2025), tạo ra cả thách thức lẫn cơ hội mới. Công ty đã chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh để phù hợp với tình hình mới.

1.2 Cơ cấu HĐQT

- Số lượng: 07 thành viên (bao gồm 02 thành viên độc lập), đảm bảo tính khách quan và minh bạch.

- Quản trị và điều hành: Kiện toàn nhân sự cấp cao (HĐQT, BKS, Ban Điều hành) ngay từ đầu nhiệm kỳ, tạo bộ máy thống nhất, năng động và quyết liệt.

1. Context and organizational structure

1.1 Operating context: *The 2021 – 2025 tenure was a period characterized by historic fluctuations, divided into two key phases:*

- **The 2021 – 2022 phase:** *Focused on responding to the Covid-19 pandemic, maintaining supply chains, and stabilizing production amidst high volatility in raw material prices.*

- *The 2023 – 2025 phase: Accelerated recovery and adaptation to a highly volatile "new normal. Especially, 2025 witnessed significant changes in administrative boundaries and the merger of provincial departments (effective from 01/09/2025), creating both new challenges and opportunities. The Company proactively adjusted its business plans to align with these developments.*

1.2 BOD structure:

- *Quantity: 07 members (including 02 independent members), ensuring objectivity and transparency.*

- *Governance and management: Strengthened high-level personnel (BOD, BOS, BOM) from the beginning of the term, establishing a unified, dynamic, and decisive apparatus.*

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính/Key business performance indicators

| Chỉ tiêu <i>Indicators</i> | Năm/year 2021 | Năm/year 2022 | Năm/year 2023 | Năm/year 2024 | Năm/year 2025 | Tăng trưởng BQ <i>Avg.growth</i> |
|--|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|--|
| Doanh thu (tỷ đ) <i>Revenue (VND billion)</i> | 788,1 | 1.113,3 | 901,7 | 873,0 | 1.197,0 | 14% |
| LN TT (tỷ đ) <i>PBT (VND billion)</i> | 100,6 | 151,6 | 159,9 | 104,1 | 174,7 | 22% |
| LN ST (tỷ đ) <i>PAT (VND billion)</i> | 82,2 | 121,4 | 125,2 | 82,6 | 141,1 | 22% |
| Cổ tức/VĐL (tỷ đ) <i>Dividend/Charter (VND billion)</i> | 25%/100 | 25%/100 | 25%/200 | 25%/400 | 25%/400 | 50% |



Năm 2025 ghi nhận sự bứt phá mạnh về doanh thu và lợi nhuận so với 2024 nhờ tối ưu hóa quản trị chi phí và khai thác tối đa hiệu quả các dự án đầu tư mới.

The year 2025 witnessed a significant breakthrough in both revenue and profit compared to 2024, driven by cost management optimization and the maximization of efficiency from new investment projects.

3. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn

HDQT đã thực hiện thành công lộ trình tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực tài chính và quy mô hoạt động.

- *Vốn điều lệ: Tăng từ 100 tỷ đồng lên 400 tỷ đồng (gấp 4 lần so với đầu nhiệm kỳ).*

- Vốn chủ sở hữu: Tăng trưởng liên tục qua các năm, từ 434,5 tỷ (2021) lên 642,0 tỷ đồng (2025), khẳng định nền tảng tài chính vững chắc và an toàn.

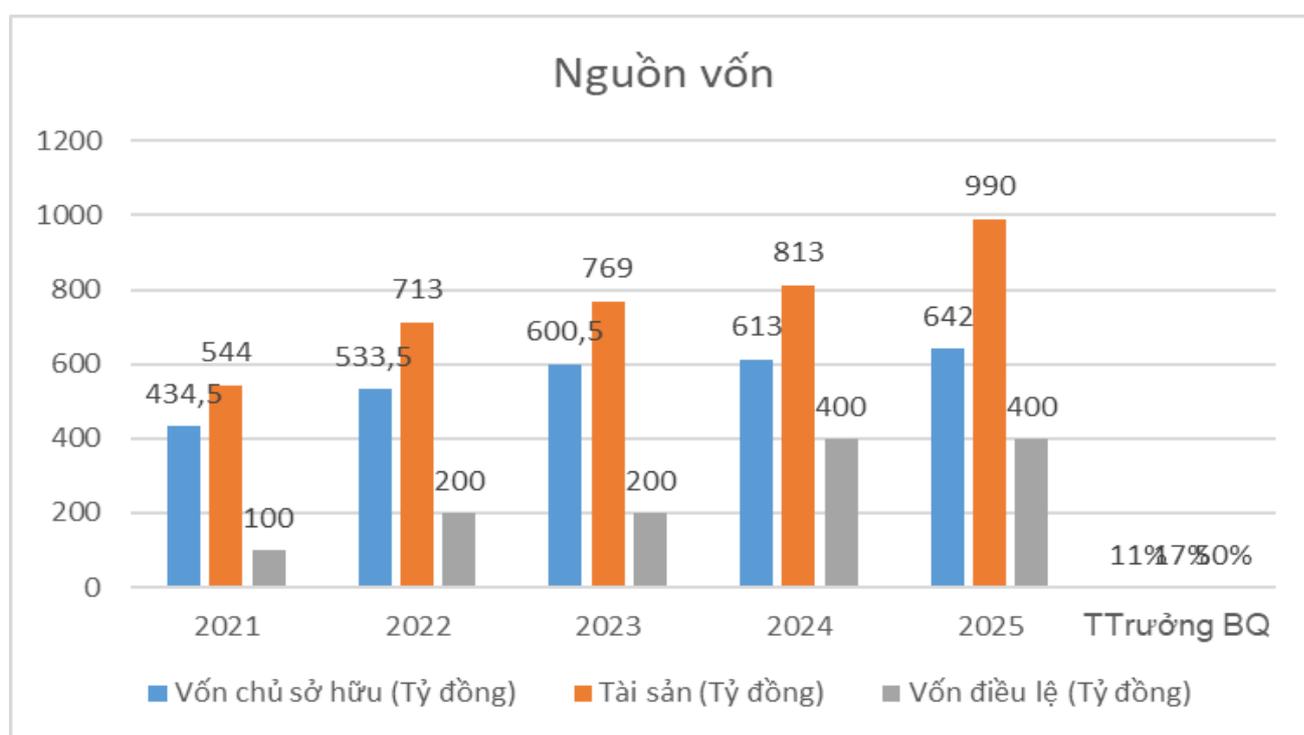
3. Capital preservation and development:

The BOD successfully implemented the roadmap for increasing charter capital to enhance financial capacity and operational scale.

- **Charter capital:** Increased from VND 100 billion to VND 400 billion (a fourfold increase compared to the beginning of the tenure).

- **Owner's equity:** Demonstrated continuous year-on-year growth, rising from VND 434.5 billion (2021) to VND 642.0 billion (2025), affirming a solid and secure financial foundation.

| Chỉ tiêu Indicators | Năm/year 2021 | Năm/year 2022 | Năm/year 2023 | Năm/year 2024 | Năm/year 2025 | Tăng trưởng BQ Avg.growth |
|--|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|---------------------------------|
| Vốn chủ sở hữu (Tỷ đồng) Owner's equity (VND billion) | 434,5 | 533,5 | 600,5 | 613,0 | 642,0 | 11% |
| Tài sản (Tỷ đồng) Assets (VND billion) | 544 | 713 | 769 | 813 | 990 | 17% |
| Vốn điều lệ (Tỷ đồng) Charter capital (VND billion) | 100 | 200 | 200 | 400 | 400 | 50% |



4. Công tác đầu tư

Nhiệm kỳ qua, hoạt động đầu tư được triển khai có trọng tâm, tập trung vào 03 mảng chính: Vùng nguyên liệu – Công nghệ sản xuất – Phương tiện vận tải.

Giai đoạn này ghi nhận mức đầu tư lớn (riêng năm 2025 đạt trên 218 tỷ đồng)

4. Investment activities

Throughout the tenure, investment activities were implemented with a clear focus on three key areas: Raw material sources – production technology – transportation fleets.

This period recorded significant investment levels (with 2025 alone exceeding VND 218 billion).

| Năm/year 2021 | Năm/year 2022 | Năm/year 2023 | Năm/year 2024 | Năm/year 2025 | Tổng cộng (Tỷ đồng) <i>Total (VNĐ billion)</i> |
|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|--|
| 154 | 130 | 189 | 251 | 218 | 942 |

5. Chính sách lao động và tiền lương

Công ty xác định người lao động là tài sản quý giá nhất.

- **Quy mô nhân sự:** Tăng từ 453 người (2021) lên 858 người (2025).
- **Thu nhập:** Duy trì đà tăng trưởng bình quân hàng năm, đảm bảo đời sống CBCNV.
- **Phúc lợi:** Đặc biệt, từ năm 2013 đến nay, Công ty duy trì chính sách đóng thay 100% bảo hiểm xã hội cho người lao động, tạo sự gắn kết và an tâm công tác.

5. Labor and remuneration policies:

The Company identifies its employees as its most valuable asset.

- **Workforce scale:** Increased from 453 employees (2021) to 858 employees (2025).
- **Income:** Maintained steady annual growth, ensuring the livelihood and well-being of all staff.
- **Welfare:** Notably, since 2013, the Company has maintained a policy of covering 100% of social insurance contributions on behalf of employees, fostering loyalty and long-term commitment.

| Chỉ tiêu <i>Indicators</i> | Năm/year 2021 | Năm/year 2022 | Năm/year 2023 | Năm/year 2024 | Năm/year 2025 |
|--|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|
| Lao động (31/12) <i>Workforce (As of Dec 31)</i> | 453 | 538 | 731 | 778 | 858 |
| -Lương Bp SX <i>Production Dept. Salary</i> | 10,6 | 12,9 | 12,2 | 13,5 | 16,7 |
| -Lương Bp gián tiếp <i>Indirect Dept. Salary</i> | 14,5 | 18,6 | 23,8 | 18,5 | 18,5 |
| -Lương gián tiếp, BDH <i>Indirect, management</i> | 26,4 | 27,8 | 36,7 | 34,9 | 33,2 |
| Thu nhập bình quân <i>Average income</i> | 11,9 | 14,3 | 14,4 | 14,8 | 17,5 |

6. Đánh giá chung nhiệm kỳ 2021 - 2025

a. Thành tựu nổi bật

- Vượt qua bão khủng hoảng: Giữ vững sự ổn định và phát triển ngay cả trong giai đoạn đại dịch khốc liệt nhất.
- Hiệu quả: Hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức, đảm bảo lợi ích hài hòa cho nhà nước, cổ đông và người lao động.
- Nền tảng: Xây dựng quỹ đất mỏ và hệ thống thiết bị hiện đại, tạo đà cho chu kỳ tăng trưởng 5 năm tới.

b. Hạn chế tồn tại

Công tác thu hồi công nợ khó đòi từ giai đoạn trước (2021) còn chậm do các yếu tố khách quan từ phía đối tác, cần có giải pháp quyết liệt hơn nhằm giảm thiểu phát sinh công nợ khó đòi trong nhiệm kỳ mới.

6. General assessment of the 2021 – 2025 tenure

a. Outstanding achievements:

- *Overcoming crises: Maintained stability and growth even during the most severe periods of the pandemic.*
- *Efficiency: Met and exceeded profit and dividend targets; ensured balanced interests for the State, shareholders, and employees.*

- *Foundation: Developed mining land funds and modern equipment systems, creating momentum for the next 05-year growth cycle.*

b. Existing limitations:

The recovery of bad debts from the previous period (2021) remains slow due to objective factors from partners; more decisive solutions are required to minimize new bad debts in the upcoming tenure.

7. Phương hướng chiến lược nhiệm kỳ 2026 – 2030

- **Tối ưu hóa hiệu suất:** Khai thác tối đa công suất tài sản và thiết bị hiện có.

- **Đầu tư phát triển:** Nghiên cứu đầu tư trạm bê tông nhựa nóng tại Di Linh, bê tông xi măng tại Bù Đăng. Đồng thời, mục tiêu đầu tư 02 mỏ đá và 01 mỏ cát nhằm chủ động nguồn nguyên liệu, tối ưu hóa chi phí đầu vào và đảm bảo ổn định sản xuất.

- **Chuyển đổi số toàn diện:** Vận hành hiệu quả hệ thống SAP B1 ERP để minh bạch hóa quản trị và kiểm soát rủi ro tài chính.

- **Thích ứng thị trường:** Khai thác lợi thế về vị trí tại các khu vực hành chính mới sáp nhập, mở rộng thị phần tiêu thụ bê tông sản phẩm.

- **Phát triển bền vững (ESG):** Thực hiện lộ trình giảm phát thải, ưu tiên đầu tư năng lượng tái tạo và thiết bị điện trong sản xuất.

7. Strategic direction for the 2026 – 2030 tenure

- *Performance optimization: Maximize the capacity of existing assets and equipment.*

- *Development investment: Research investments in a hot-mix asphalt plant in Di Linh and a ready-mix concrete plant in Bu Dang. Additionally, aim to invest in 02 stone quarries and 01 sand mine to secure raw material sources, optimize input costs, and ensure production stability.*

- *Comprehensive digital transformation: Effectively operate the SAP B1 ERP system to enhance administrative transparency and financial risk control.*

- *Market adaptation: Leverage locational advantages in newly merged administrative areas to expand the market share of concrete products.*

- *Sustainable development (ESG): Implement a decarbonization roadmap, prioritizing investments in renewable energy and electric-powered production equipment.*

PHẦN IV

DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

PART IV: OUTLOOK AND BUSINESS PLAN FOR 2026

I. Dự báo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2026

1. Nhận định chung

Thị trường năm 2026 dự báo duy trì sự ổn định về sản lượng tiêu thụ. Các dự án đầu tư công và hạ tầng trọng điểm tại địa phương tiếp tục là động lực tăng trưởng nhu cầu vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, hoạt động của Công ty sẽ đối mặt với những thách thức lớn về chi phí đầu vào và nguồn cung nguyên liệu.

2. Thuận lợi và khó khăn

*** Thuận lợi**

- **Nguồn nguyên liệu tự chủ:** Mỏ đá Tây Đại Lào đi vào khai thác giúp tối ưu chi phí bóc phủ. Các mỏ đá N'Thôn Hạ và liên kết Hòn Giài đảm bảo đủ nguồn đá, cát nghiền cho sản xuất bê tông.

- **Năng lực hạ tầng:** Trạm bê tông Đa Huoai và đội xe bồn, xe bơm, xe vận tải mới đầu tư năm 2025 đã vận hành ổn định, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu thị trường.

- **Quản trị hiện đại:** Hệ thống SAP B1 ERP chính thức vận hành giúp kiểm soát chi phí và minh bạch hóa dữ liệu.

*** Khó khăn và thách thức**

- **Khủng hoảng nguồn cung cát:** Nguồn cát tự nhiên trong bán kính 120km đang khan hiếm trầm trọng. Việc phải nhập cát từ các khu vực xa (300km - 400km) sẽ đẩy chi phí vận chuyển lên cao.

- **Biến động giá vật tư:** Giá nguyên liệu xi măng đã tăng 100.000 đồng/tấn; giá cát dự báo có thể tăng gấp đôi (vượt ngưỡng 800.000 đồng/tấn). Các phụ gia như tro bay, xỉ than cũng gặp khó khăn về nguồn cung. Giá nhiên liệu biến động, kéo theo giá dịch vụ logistics tăng mạnh do tác động chiến tranh tại các khu vực trên thế giới.

- **Áp lực cạnh tranh:** Sự gia tăng đối thủ cạnh tranh mới và việc Công ty Gạch Hiệp Thành tạm dừng sản xuất do hết nguyên liệu (dự kiến giảm 36 tỷ đồng DT và 13 tỷ đồng LN) là những áp lực trực tiếp lên chỉ tiêu năm 2026.

I. Business outlook for 2026

1. General assessment:

The 2026 market is forecasted to maintain stable consumption volume. Local public investment and key infrastructure projects remain the primary drivers for construction material demand. However, the Company's operations will face significant challenges regarding input costs and raw material supply.

2. Opportunities and challenges

*** Opportunities:**

- **Self-sufficient raw materials:** *The commencement of mining at the Tay Dai Lao stone quarry helps optimize overburden stripping costs. The N'Thon Ha quarry and the Hon Giai partnership ensure a sufficient supply of stone and crushed sand for concrete production.*

- **Infrastructural capacity:** *The Da Huoai concrete plant, along with the fleet of tank trucks, pump trucks, and transport vehicles invested in 2025, are now in stable operation and ready to meet market demand.*

- **Modern governance:** *The official launch of the SAP B1 ERP system enhances cost control and data transparency.*

*** Challenges and threats:**

- **Sand supply crisis:** *Natural sand within a 120km radius is severely scarce. Importing sand from distant regions (300km - 400km) will significantly drive up logistics costs.*

- **Material price volatility:** *Cement prices have risen by VND 100,000/ton; sand prices are projected to double (exceeding VND 800,000/ton). Additives such as fly ash and slag face supply shortages. Fluctuating fuel prices and rising global logistics costs due to international conflicts pose further risks.*

- **Competitive pressure:** *Increasing competition and the temporary production halt at Hiep Thanh Brick Company (projected to reduce revenue by VND 36 billion and profit by VND 13 billion) place direct pressure on 2026 targets.*

II. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026

HĐQT dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2026 với quan điểm thận trọng, tập trung vào tăng trưởng doanh thu và quản trị chi phí như sau:

II. Business plan targets for 2026

The BOD proposes the 2026 business plan with a prudent approach, focusing on revenue growth and cost management as follows:

| Chỉ tiêu chính <i>Main targets</i> | ĐVT <i>Unit</i> | Cty mẹ LBM <i>LBM Company</i> | Hợp nhất <i>Consolidated</i> |
|--|-------------------------------|---|--|
| Doanh thu <i>Revenue</i> | Tỷ đồng <i>Billion VND</i> | 1.100 | 1.343 |
| Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i> | Tỷ đồng <i>Billion VND</i> | 140 | 150 |
| Cổ tức <i>Dividend</i> | | Tối đa 25% /VĐL sau phát hành | |

* **Ghi chú:** Lợi nhuận năm 2026 giảm so với 2025 do ảnh hưởng của giá nguyên nhiên vật liệu tăng cao và không còn các khoản thu nhập bất thường từ tiền cọc.

* **Notes:** The projected 2026 profit shows a decrease compared to 2025 due to the impact of rising raw material and fuel prices, combined with the absence of extraordinary income from deposits recorded in the previous year.

III. Kế hoạch tài chính và đầu tư

1. Kế hoạch tài chính

- **Huy động vốn:** Phát hành cổ phiếu bổ sung vốn lưu động dự kiến 250 tỷ đồng (Quý 2/2026).
- **Tái cơ cấu nợ:** Vay hoàn vốn trung hạn 50 tỷ đồng; thực hiện tắt toán 150 tỷ đồng nợ ngắn hạn và duy trì hạn mức vay linh hoạt 180 tỷ đồng.
- **Quản trị dòng tiền:** Kiểm soát chặt chẽ vòng quay vốn, đẩy mạnh thu hồi nợ đến hạn để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn.

2. Kế hoạch đầu tư

- **Dự án hiện hữu:** Hoàn thiện thủ tục pháp lý và hạ tầng cho các mỏ và trạm bê tông hiện có.
- **Mở rộng quy mô:** Nghiên cứu đầu tư trạm bê tông mới tại Đồng Nai, Lạc Dương và dự án trạm bê tông nhựa nóng.
- **Số hóa:** Vận hành toàn diện hệ thống ERP để hạn chế khoản chi phí bất hợp lý.

III. Financial and investment plan

1. Financial plan

- **Capital raising:** Projected issuance of shares to supplement working capital worth VND 250 billion (Q2/2026).
- **Debt restructuring:** Secure a VND 50 billion medium-term refinancing loan; finalize the settlement of VND 150 billion in short-term debt and maintain a flexible credit limit of VND 180 billion.
- **Cash flow management:** Strictly control capital turnover and accelerate the recovery of due debts to optimize capital efficiency.

2. Investment plan

- **Existing projects:** Finalize legal procedures and infrastructure for current quarries and concrete plants.
- **Scale expansion:** Research investments in new concrete plants in Dong Nai and Lac Duong, as well as a hot-mix asphalt plant project.
- **Digitalization:** Fully operationalize the ERP system to mitigate unreasonable expenses

IV. Thù lao HĐQT và BKS năm 2026

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ mức thù lao hàng tháng năm 2026 như sau:

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, bán thời gian): 50.000.000 đồng.
- Phó chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng.
- Thành viên HĐQT/Trưởng BKS: 5.000.000 đồng.
- Thành viên BKS: 3.000.000 đồng.

IV. Remuneration for the BOD and BOS in 2026

The BOD respectfully submits to the AGM the monthly remuneration levels for 2026 as follows:

- *Chairman of the BOD (Delicated/part-time) : VND 50,000,000.*
- *Vice Chairman of the BOD : VND 10,000,000.*
- *BOD Member/Head of the SOB : VND 5,000,000.*
- *Member of the BOS : VND 3,000,000.*

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động quản trị năm 2025, báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2021 – 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.

Kính chúc quý cổ đông mạnh khỏe, bình an và hạnh phúc.

The above is the full report on corporate governance for 2025, the summary of the 2021 – 2025 tenure, and the business plan for 2026.

We wish our valued shareholders good health, peace, and prosperity.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/On behalf of the BOD

Chủ tịch/Chairman

Nơi nhận/Distribute:

- ĐHĐCĐ/AGM;
- HĐQT, BKS/BOD, BOS;
- Ban TGD, BP.CBTT/BOM, Inf Disc. Dept;
- Lưu/File.



Lê Đình Hiền

Phụ lục 1: Nghị quyết HĐQT năm 2025 (Đã báo cáo quản trị Công ty 2025)

Appendix 1: Resolutions issued by the Company's BOD in 2025

| T T No | Số NQ/QĐ Resolution/ Decision No. | Ngày Date | Nội dung Contents | Tỷ lệ Rate (%) |
|--------------|---|--------------|--|----------------------|
| 1 | 01a/2025/NQ- HĐQT/LBM | 02/01/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Người đại diện vốn và pháp luật của Công ty tại các Công ty con. - Nhân sự quản lý kiêm nhiệm các chức danh quản lý tại các Công ty con. - Bổ nhiệm ông Lê Nam Đồng, người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin của Công ty. - Bổ nhiệm nhân sự quản lý tại các chi nhánh và Công ty con. - <i>Appointment of legal and capital representatives of the Company in its subsidiaries.</i> - <i>The Company's management personnel concurrently holding managerial positions in its subsidiaries.</i> - <i>The appointment of Mr. Le Nam Dong as the authorized person in charge of the Company's information disclosure.</i> - <i>The appointment of management personnel at the Company's branches and subsidiaries.</i> | 100% |
| 2 | 01b/2025/NQ- HĐQT/LBM | 02/01/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư 04 xe đầu kéo 440HP. - Đầu tư trạm bê tông 120m³/h. - Đầu tư cối trộn bê tông Sicoma MEO 1500/1000 tại trạm Di Linh. - Phân công ông Nguyễn An Thái làm cố vấn cho Ban Điều hành về một số nội dung và thực hiện công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. - <i>Approved the investment in four 440HP tractor trucks.</i> - <i>Approved the investment in a 120m³/h concrete batching plant.</i> - <i>Approved the investment in a Sicoma MEO 1500/1000 concrete mixer at Di Linh plant.</i> - <i>Approved the assignment of Mr. Nguyen An Thai as an advisor to the Executive Board on specific matters and to perform other tasks as assigned by the Chairman of the BOD.</i> | 100% |
| 3 | 02a/2025/NQ- HĐQT/LBM | 21/01/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 4 và năm 2024. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng Giám đốc, HĐQT trình ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua. - <i>Approved the business and production results of 4th quarter and 2024.</i> - <i>Approved the 2025 production, business and investment plan of 2025 submitted by the General Director. The BOD will submit the 2025 AGM of Shareholders for approval.</i> | 100% |
| 4 | 02b/2025/NQ- HĐQT/LBM | 21/01/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua điều kiện tăng giảm lương của BDH theo kế hoạch LN năm 2025. - Thông qua quyết toán quỹ lương năm 2024 theo tờ trình số 05/2025/TTr-LBM ngày 16/01/2025 của Tổng Giám đốc và thực hiện hiệu chỉnh theo công văn thông báo của Công ty mẹ LHC số 17/2025/CV/HĐQT-LHC Ngày 20/01/2025 - Thống nhất đầu tư 01 xe ô tô xi téc chở xăng dầu. - Thống nhất đầu tư 01 máy phát điện 350Kva tại Di Linh. - <i>Approved the conditions for salary increase and decrease of the Executive Board according to the 2025 profit plan.</i> - <i>Approved the settlement of the Company's office salary fund for 2024 according to the General Director's report No. 05/2025/TTr-LBM dated January 16, 2025 and adjustments according to the Notice of LHC's parent company No. 17/2025/CV/HDQT-LHC dated January 20, 2025.</i> - <i>Approved the investment of 01 gasoline tanker truck.</i> - <i>Approved the investment of 01 350Kva generator in Di Linh district.</i> | 100% |
| 5 | 03a/2025/NQ- HĐQT/LBM | | <p>Thống nhất kế hoạch triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và thanh toán tạm ứng cổ tức đợt hai (2,5%) năm 2024 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội và thanh toán tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2024: 19/3/2025. - Ngày thanh toán cổ tức: 16/4/2025. - Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông: 19/4/2025. - <i>Agreed to convene the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and pay the second interim dividend 2,5% of 2024 as follows:</i> - <i>Record date for shareholders to exercise the right to attend the General Meeting.</i> - <i>Dividend interim payment date: 16/4/2025.</i> - <i>Date of the AGM of Shareholders: 19/4/2025.</i> | 100% |
| 6 | 03b/2025/NQ- HĐQT/LBM | | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất đầu tư đất dựng trạm bê tông tại Đa Huoai – Lâm Đồng. - Thống nhất thay đổi đơn vị cung cấp trạm bê tông 120m³/h tại Đa Huoai – Lâm Đồng, thay thế cho trạm bê tông HĐQT đã thông qua tại Nghị quyết số 01b/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 02/01/2025; và đầu tư nâng cấp phần mềm cối trộn PLC Siemens và bổ sung bộ hiển thị cân tại trạm bê tông Đắc Mil và Nhân Cơ theo nội dung tờ trình của Tổng Giám đốc. - Thống nhất giao Ban Điều hành tiến hành thương thảo việc nhận chuyển nhượng lại phần vốn góp của các thành viên góp vốn tại Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành và ủy quyền Chủ tịch HĐQT Công ty phê duyệt giá nhận chuyển nhượng. | 100% |

| | | | | |
|---|----------------------|-----------|--|------|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - <i>Approved the investment in land for the construction of a concrete batching plant in Da Huoai - Lam Dong province.</i> - <i>Agree to change the concrete batching plant supplier of 120m³/h capacity in Da Huoai - Lam Dong, replacing the concrete batching plant approved by the BOD in the Resolution No. 01b/2025/NQ-HĐQT/LBM dated January 2nd, 2025; and invest in upgrading the Siemens PLC mixer control software and adding a weight display unit at the Dak Mil and Nhan Co concrete batching plants according to the General Director's submission.</i> - <i>The BOD agreed to assign the Executive Board to negotiate the transfer of contributed capital from the contributing members at Hiep Thanh Brick and Tile Co.,Ltd. and authorize the Chairman of the BOD to approve the transfer price.</i> | |
| 7 | 04a/2025/NQ-HĐQT/LBM | 28/3/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất 100% kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. - Thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Duyệt, người đại diện theo pháp luật thứ ba của Công ty. - Thống nhất điều chỉnh số lượng người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty con để phù hợp với quy định của pháp luật về nội dung điều chỉnh đăng ký Doanh nghiệp. - Thống nhất thông qua nội dung đơn đề cử của Công ty mẹ LHC về ứng viên tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty theo nhiệm kỳ còn lại của HĐQT đương nhiệm 2021 – 2025: Ông Phạm Gia Sâm. - Thống nhất thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ phát hành 4:1 với giá 15.000đ/cổ phần, mục tiêu phát hành hoàn tất trong năm 2025. - Thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 07 còn 05 thành viên. Thực hiện: Từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. - Thống nhất thông qua nội dung các tài liệu phục vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2025. - <i>Approved the 2025 production and business plan 2025. The BOD will submit the 2025 AGM of shareholders for approval.</i> - <i>Approved the appointment of Mr Nguyen Quang Duyet, the Company's third legal representative.</i> - <i>Approval of the adjustment the number of the Company's equity representatives in its subsidiaries in order to comply with the legal provisions regarding amendments to business registration content.</i> - <i>Approval of the nomination submitted by the parent company LHC for the candidate to participate in the election of an independent Board member for the remaining term of the current Board (2021–2025): Mr Pham Gia Sam.</i> - <i>Approved to presentation of the 2025 AGM of Shareholders the proposal to issue new shares to existing shareholders at a 4:1 ratio at VND 15,000 per share, with the issuance to be completed in 2025.</i> - <i>Approved to submit to the 2025 AGM a proposal to reduce the number of Board members from 7 to 5 members, to be implemented starting from the 2026 AGM.</i> - <i>Approval of the Documents to be submitted at the 2025 AGM of Shareholders.</i> | 100% |
| 8 | 04b/2025/NQ-HĐQT/LBM | 28/3/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất đầu tư lô đất mới 17.310m² từ ông Lê Văn Thọ để dựng trạm bê tông tại Đạ Huoai – Lâm Đồng, thay thế cho lô đất Hội đồng quản trị đã thông qua tại Nghị quyết số 03b/2025/NQ-HĐQT-LBM ngày 15/02/2025. - Thống nhất đầu tư đất khai thác đá tại xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng. - Thống nhất ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tiến hành thương thảo và quyết định việc nhận chuyển nhượng dự án theo thực trạng hiện tại của dự án mỏ sét Bentonite tại Ninh Gia – Đức Trọng với đối tác; và tiếp tục triển khai dự án cho đến khi đủ điều kiện sang nhượng theo quy định. <ul style="list-style-type: none"> + Triển khai giải phóng mặt bằng sau khi nhận chuyển nhượng. + Triển khai hợp tác khai thác với đối tác liên quan nhưng Công ty sẽ giữ quyền chi phối. - Thống nhất đầu tư: <ul style="list-style-type: none"> + 10 xe đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, loại 440 cầu dầu. + 10 Mooc tải tự đổ Yunli, loại LG9403Z, 3 trục. + 02 Sơ mi Rơ mooc xitéc Doosung chở xi măng rời. + 01 xe tải ben tự đổ hiệu CNHTC (Howo) 380HP. + 01 Xe cầu thùng Dongfeng chở gạch. + 02 xe bồn trộn bê tông hiệu Howo 10m³. + 03 xe bồn trộn bê tông hiệu CNHTC/Sinotruk 3m³. + 01 Xe bơm bê tông Zoomlion, cần 40m. + 01 hệ thiết bị xử lý bùn thải tại trạm bê tông Đạ Huoai. + 07 trạm cân 80 tấn. + hệ thống đường dây điện trung thế 22KV và trạm biến áp 320KVA – 22/0,4KV tại Đạ Huoai. | 100% |

| | | | | |
|----|----------------------|-----------|---|------|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> + 01 Máy đào Sany SY650H. + 01 Búa đập đá DK 215. - Thống nhất phương án trả lương cho Ban Điều hành Công ty: <ul style="list-style-type: none"> + Mức lương Tổng Giám đốc: 80 triệu đồng/tháng. + Mức lương Phó TGD và KTT: Từ 45 - 65 triệu đồng/người/tháng tùy vị trí và khối lượng công việc. + Điều kiện tăng giảm lương theo kế hoạch lợi nhuận giao năm 2025. - <i>Approval of the investment in a new land plot 17.310m² from Mr Le Van Thao for the building a concrete station batch at Da Huoai – Lam Dong, replacing the Board-approved land plot in resolution No. 03b/2025/NQ-HDQT-LBM dated February 15, 2025. The details of the new land plot.</i> - <i>Approval of the investment in quarrying Land at Ninh Gia Commune, Duc Trong District.</i> - <i>Approval of the authorization to the Chairman of the Board of Directors: <ul style="list-style-type: none"> + To negotiate and decide on acquiring the project transfer based on the current status of the bentonite clay mine project at Ninh Gia – Duc Trong with the partner; and to continue implementing the project until it qualifies for transfer as stipulated (if the project transfer is successfully executed). + To proceed with land clearance after the transfer acquisition. + To initiate cooperative exploitation with the relevant partner, while ensuring the Company retains coordination rights. </i> - <i>Approval the following investments: <ul style="list-style-type: none"> + 10 tractor trucks, model CNHTC, 440 oil crawler + 10 self-dumping trailer, model LG9403Z, 3 axles. + 02 Doosung cement mixer trucks for bulk cement, 30.8m³. + 01 self-dumping tipper truck, model CNHTC (Howo) 380HP. + 01 Dongfeng crane truck for brick transportation. + 02 Howo concrete mixer trucks, 10m³. + 03 CNHTC/Sinotruk concrete mixer trucks, 3m³. + 01 Zoomlion concrete pump truck, 40 m boom. + 01 wastewater treatment system at the Da Huoai concrete station batch. + 07 weighing stations with an 80-ton capacity. + 01 22KV medium voltage power line system and a 320KVA Transformer station – 22/0.4KV at Da Huoai district. + 01 Sany SY650H excavator. + 01 DK 215 rock breaker. </i> - <i>Approval of salary scheme for the Company's Executive Board: <ul style="list-style-type: none"> + General Director salary: VND 80 million per month. + Vice General Director and Cheft accountant salary: Ranging from VND 45 to 65 million per person per month, depending on the specific position and workload. + Conditions for salary adjustments based on the 2025 profit plan. </i> | |
| 9 | 05a/2025/NQ-HDQT/LBM | 18/4/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2025. - Thống nhất thông qua nội dung phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trình Đại hội thường niên năm 2025. - <i>Approved the business results of 1st quarter of 2025.</i> - <i>Approved the proposal for offering of additional shares to existing shareholders, to be submitted for approval at the 2025 AGM of Shareholders.</i> | 100% |
| 10 | 05b/2025/NQ-HDQT/LBM | 18/4/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua việc đầu tư lô đất 14.903,9m² từ ông Nguyễn Quang Duyệt để dựng trạm bê tông tại huyện Lạc Dương – Lâm Đồng. - Thống nhất thông qua việc đầu tư lô đất 1.176,4m² liền kề trạm bê tông hiện hữu tại Đăk Mil – Đăk Nông từ ông Nguyễn Hữu Dũng để mở rộng mặt bằng bãi đỗ xe và khu tập kết nguyên liệu. - Thống nhất đầu tư 06 xe bồn trộn bê tông hiệu Howo 10m³. - Thống nhất đầu tư 06 xe xúc lật bánh lốp Lonking LG855N. - Thống nhất chủ trương Công ty triển khai hợp tác đầu tư với ông Nguyễn Thế Trung, là cá nhân có quyền sử dụng đất trong khu vực thực hiện dự án, và nhận chuyển nhượng toàn bộ dự án “Khai thác và chế biến sét Bentonite Bảo Nguyên” từ Công ty Bảo Nguyên sau khi dự án đủ điều kiện chuyển nhượng theo quy định. - Thống nhất chủ trương định hướng đầu tư thiết bị của máy nghiền đá tại các mỏ nguyên liệu Công ty trúng giá: <ul style="list-style-type: none"> + Mỏ đá Gằn Reo. + Mỏ đá Ninh Gia. - <i>Approved the investment of land use rights 14.903,9m² from Mr. Nguyễn Quang Duyệt for the purpose of constructing a concrete batching plant in Lạc Dương District, Lâm Đồng Province.</i> - <i>Approved the investment of the land 1.176,4m² adjacent to the existing concrete plant in Đăk Mil – Đăk Nông from Mr. Nguyễn Hữu Dũng, for the purpose of expanding the parking area and material staging yard.</i> - <i>Approved the investment of 06 HOWO 10 m³ Concrete Mixer Truck.</i> | 100% |

| | | | | |
|----|----------------------|-----------|---|------|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Approved the investment of 01 Lonking LG855N Wheel Loader. - Approved the Company's policy to enter into an investment cooperation with Mr. Nguyễn Thế Trung—an individual holding land-use rights within the project area—and to acquire by transfer the entire 'Bentonite Clay Mining and Processing – Bảo Nguyên' project from Bảo Nguyên Company once the project meets the statutory conditions for transfer. - Approved the following equipment-investment plan for stone crushers at the Company's awarded quarries: <ul style="list-style-type: none"> + Gản Reo Quarry. + Ninh Gia Quarry. | |
| 11 | 06a/2025/NQ-HĐQT/LBM | 31/5/2025 | <p>Thông nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị thực hiện tư vấn, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho Công ty, các Công ty con và báo cáo kiểm toán hợp nhất .</p> <p>Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc tiến hành thương thảo, ký kết đồng với đơn vị kiểm toán nêu trên.</p> <p><i>The BOD approved the appointment of RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd. as the audit firm to provide advisory and financial audit services for the fiscal year 2025 of the Company, its subsidiaries, and the consolidated financial statements.</i></p> <p><i>The Board of Directors authorizes the General Director to negotiate and sign the audit service contract with the aforementioned audit firm.</i></p> | 100% |
| 12 | 06b/2025/NQ-HĐQT/LBM | 31/5/2025 | <p>1. Thống nhất nội dung đầu tư các thiết bị sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Xe bơm bê tông tự hành 10020R, hiệu Zoomlion. - 10 xe đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, loại 440 cầu dầu. - 08 Mooc ben tải tự đổ Yunli, loại LG9403Z, 3 trục. - 02 Sơ mi Rơ mooc Bồn chở xi măng rời Doosung, model DV-BS3S-300E-2 - 02 xe bồn trộn bê tông hiệu CNHTC/Sinotruk 3m³. - 01 xe ô tô tải chở mẫu, hiệu Hyundai new porter H150 - 02 Máy đào Komatsu PC300-11 đã qua sử dụng - 01 Máy đào bánh xích Komatsu PC350-10 (<i>Nhận thanh lý từ Công ty LHC</i>) <p>Tổng giá trị đầu tư: 31.813.000.000 đồng (<i>đã bao gồm VAT</i>)</p> <p>2. Thống nhất đầu tư thay thế cối trộn tại trạm bê tông Cam Ly.</p> <p>3. Thống nhất chủ trương đầu tư trạm sạc xe điện và hệ thống điện năng lượng mặt trời tại Văn phòng Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư 02 trụ sạc xe điện công suất 120kw. - Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời công suất 30kWp. <p><i>1. Approved the investment in the following equipment:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Zoomlion 10020R truck-mounted concrete pump - 10 CNHTC tractor trucks (440HP, oil axle) - 08 Yunli dump semi-trailers, model LG9403Z (3 axles) - 02 Doosung cement tanker semi-trailers, model DV-BS3S-300E-2 - 02 CNHTC/Sinotruk concrete mixer trucks (3m³) - 01 Hyundai New Porter H150 sample transport truck - 02 Komatsu PC300-11 excavators - 01 Komatsu PC350-10 crawler excavator (transferred from LHC Company) <p><i>Total investment value: VND 31,813,000,000.</i></p> <p><i>2. Approved the investment new concrete mixer for the Cam Ly batching plant.</i></p> <p><i>3. Approved the policy to invest in an electric vehicle (EV) charging station and solar power system at the Company's Head Office:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Investment in 02 E120kw charging stations. - Investment in solar power system: Capacity of 30kWp. | 100% |
| 13 | 07a/2025/NQ-HĐQT/LBM | 11/8/2025 | <p>1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025.</p> <p><i>Approved 100% the business results of semi-annual of 2025.</i></p> <p>2. Thông qua điều chỉnh tăng các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD năm 2025 đã được ĐHCĐ thường niên thông qua, chi tiết như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - DT riêng Công ty Mẹ: từ 850 tỷ đồng → 952 tỷ đồng - LNTT Công ty mẹ: từ 87 tỷ đồng → 168 tỷ đồng - DT hợp nhất: 950 tỷ đồng → 1.135 tỷ đồng - LNTT Công ty mẹ: 90 tỷ đồng → 172 tỷ đồng. <p><i>Approved the adjustment of the 2025 business plan targets previously approved by the AGM. The details are as follows:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Parent Company's revenue: From 850 → 952 (VND billion) - Parent Company's profit before tax: From 87 → 168 (VND billion) - Consolidated revenue: 950 → 1.135 (VND billion) - Consolidated profit before tax: 90 tỷ đồng → 172 (VND billion). <p>3. Thống nhất bổ sung khoản 8.5, Điều 8 vào Quy chế quản lý tài chính và Người đại diện vốn của Công ty, được ban hành theo Quyết định số 30/2021/QĐ-HĐQT/LBM ngày 21/05/2021, nội dung bổ sung như sau:</p> <p>"8.5 Quy định về ủy quyền thanh toán thay cho Công ty không dùng tiền mặt:</p> <p>a. Đối tượng được ủy quyền thanh toán thay cho Công ty bằng hình thức không dùng tiền mặt bao gồm:</p> | 100% |

| | | <p>- Người đại diện theo pháp luật của Công ty; - Người lao động được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động, phải được Người đại diện theo pháp luật Công ty ban hành quyết định ủy quyền.</p> <p>b. Số tiền được ủy quyền thanh toán thay Công ty không vượt quá 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)/ngày/một nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ". Các nội dung khác của Quy chế giữ nguyên và không thay đổi.</p> <p><i>Approved for the addition of Clause 8.5 to Article 8 of the Company's Regulation on Financial Management and Capital Representative, which was issued under Decision No. 30/2021/QĐ-HĐQT/LBM dated May 21, 2021. The additional content is as follows:</i> "8.5 Regulation on Authorization for Non-Cash Payments on Behalf of the Company: Entities eligible for authorization to make non-cash payments on behalf of the Company include:</p> <ul style="list-style-type: none"> - The legal representative of the Company; - Employees who are salaried and under the management, direction, and supervision of the employer, and must be authorized in writing by the legal representative of the Company. <p>b. The maximum amount authorized for payment on behalf of the Company shall not exceed VND 20,000,000 (twenty million Vietnamese Dong) per day per supplier of goods or services."</p> <p><i>All other provisions of the Regulation shall remain unchanged and in full force.</i></p> <p>4. Thống nhất triệu tập ĐHCĐ bất thường năm 2025: 4.1. Điều chỉnh kế hoạch chia cổ tức bằng tiền năm 2025 từ 12,5% lên 25%. 4.2. Điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ phát hành: 4:1 (giữ nguyên); - Tổng lượng cổ phiếu phát hành: 10.000.000 cổ phiếu (giữ nguyên); - Giá phát hành: Điều chỉnh từ 15.000đ/cổ phiếu lên thành 25.000đ/cổ phiếu. Mục tiêu: Phân đấu hoàn tất đợt phát hành trong thời gian sớm nhất có thể, đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn và kế hoạch phát triển của Công ty.</p> 4.3. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ. <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách cổ đông dự Đại hội: 03/9/2025. - Ngày tổ chức Đại hội: 28/9/2025. <p><i>Approved to convene the extraordinary General Meeting of Shareholders ("EGMS") in 2025, with the following agenda items:</i> <i>Adjustment of the 2025 cash dividend plan: Increase the dividend payout ratio from 12.5% to 25% of the current charter capital.</i> <i>Adjustment of the share issuance plan to existing shareholders:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Issuance ratio: 4:1 (unchanged); - Total number of shares to be issued: 10,000,000 shares (unchanged); - Issue price: Adjusted from VND 15,000 per share to VND 25,000 per share. <i>Objective: To strive for the earliest possible completion of the issuance, ensuring the Company's capital requirements and development plans.</i> <i>Other matters within the authority of the General Meeting of Shareholders.</i> <ul style="list-style-type: none"> - Record date: September 03, 2025. - Date of the EGM: September 28, 2025. </p> | | | | | | | | | | | | | |
|---|--------------------------------|--|-----------|---------------------------|---------------------------|---|-----|-----|--------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|-----|-----|------|
| 14 | 07b/2025/NQ-HĐQT/LBM | <p>11/8/2025</p> <p>1. Phê duyệt việc vay vốn của Công ty LBM tại các Ngân hàng nhằm bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh thanh toán và đầu tư vào các dự án phục vụ hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau: + Vay vốn lưu động và bảo lãnh thanh toán: tối đa 200 tỷ đồng. + Bảo lãnh khác: tối đa 100 tỷ đồng. + Vay vốn trung và dài hạn năm 2025-2026 để đầu tư các dự án được HĐQT thông qua chủ trương đầu tư, như sau:</p> <table border="1" data-bbox="520 1588 1294 1744"> <thead> <tr> <th>Tên dự án</th> <th>Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)</th> <th>Vốn vay dự kiến (tỷ đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Đầu tư mua mới máy móc thiết bị, phương tiện vận tải.</td> <td>220</td> <td>130</td> </tr> </tbody> </table> <p>Giao TGD quyết định mức vay vốn, các điều kiện tín dụng, tài sản bảo đảm đối với từng dự án cụ thể.</p> <p><i>Approval of the borrowing plan of LBM from banks for the purposes of supplementing working capital, securing payment guarantees, and investing in projects serving the Company's business and production operations, specifically as follows:</i> <ul style="list-style-type: none"> + Working capital loans and payment guarantees: maximum VND 200 billion; + Other guarantees: Maximum VND 100 billion; + Medium and long-term loans in 2025–2026 for investment in projects approved by the Board of Directors, as detailed below: </p> <table border="1" data-bbox="520 1998 1294 2078"> <thead> <tr> <th>Project name</th> <th>Total Investment (VND billion)</th> <th>Estimated Loan (VND billion)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Investment in new machinery,</td> <td>220</td> <td>130</td> </tr> </tbody> </table> | Tên dự án | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Vốn vay dự kiến (tỷ đồng) | Đầu tư mua mới máy móc thiết bị, phương tiện vận tải. | 220 | 130 | Project name | Total Investment (VND billion) | Estimated Loan (VND billion) | Investment in new machinery, | 220 | 130 | 100% |
| Tên dự án | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Vốn vay dự kiến (tỷ đồng) | | | | | | | | | | | | | |
| Đầu tư mua mới máy móc thiết bị, phương tiện vận tải. | 220 | 130 | | | | | | | | | | | | | |
| Project name | Total Investment (VND billion) | Estimated Loan (VND billion) | | | | | | | | | | | | | |
| Investment in new machinery, | 220 | 130 | | | | | | | | | | | | | |

| | | | | |
|----|----------------------|-----------|--|------|
| | | | <p><i>equipment, and transport vehicles.</i></p> <p><i>The General Director is authorized to decide on the loan amounts, credit terms, and collateral assets for each specific project.</i></p> <p>2. Thông qua việc cầm cố, thế chấp các tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty để bảo đảm cho các khoản vay vốn/bảo lãnh tại Ngân hàng. Giao TGD quyết định danh mục và giá trị các tài sản thế chấp/cầm cố để bảo đảm cho các khoản vay vốn/bảo lãnh tại Ngân hàng. <i>Approval of the pledge and mortgage of assets under the Company's ownership and usage rights as collateral for loan and guarantee obligations at banks.</i> <i>The General Director is authorized to determine the list and value of pledged/mortgaged assets to secure the Company's loan and guarantee obligations at banks.</i></p> <p>3. Chỉ định người đại diện Công ty thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với ngân hàng. <i>Designation of the Company's representative to negotiate, approve, and sign contracts with the banks.</i></p> | |
| 15 | 07c/2025/NQ-HĐQT/LBM | 11/8/2025 | <p>1. Thống nhất đầu tư các thiết bị vận tải phục vụ sản xuất, gồm: + 04 Xe bồn trộn bê tông mới 100% CNHTC-Sinotruk 10m³. + 01 Xe bơm bê tông mới 100% Zoomlion, cần 47m. S + 01 Xe bơm bê tông tự hành 10020R mới 100% Dongfeng/Zoomlion + 01 Xe ô tô tải chở mẫu mới 100% Hyundai porter H150 2. Đầu tư 01 xe máy xúc lật điện bánh lốp XCMG XC968-EV, gầu 5m³. 3. Đầu tư 01 máy phát điện đã qua sử dụng (còn 96%) 350KVA Cummins NTA855-G1 tại trạm bê tông Đa Huoai. 4. Đầu tư hệ thống xử lý bùn và tách đá-cát tại trạm bê tông Hiệp An. 5. Nhận chuyển nhượng 11.967,3m² QSDĐ và tài sản gắn liền với đất tại xã Ninh Gia – Lâm Đồng trong diện tích đất Công ty đã trúng đấu giá. 6. Đầu tư bổ sung thiết bị máy nghiền côn vỏ đá (VSI), guồng rửa cát nghiền, băng tải và thiết bị phụ trợ tại mỏ đá Tây Đại Lào. Tổng giá trị đầu tư các hạng mục trên: 27.396.716.000 đồng. <i>Approved the following investment items:</i> <i>Investment in transport equipment for production purposes, including:</i> <i>04 brand new CNHTC–Sinotruk concrete mixer trucks, 10m³ capacity.</i> <i>01 brand new Zoomlion concrete pump truck, 47-meter boom, manufactured in 2025, base truck: Howo.</i> <i>01 brand new self-propelled concrete pump 10020R, Dongfeng/Zoomlion..</i> <i>01 brand new Hyundai Porter H150 sample delivery truck.</i> <i>Investment in 01 new XCMG XC968-EV electric wheel loader, 5m³ bucket.</i> <i>Investment in 01 used diesel generator (96% remaining condition), 350KVA Cummins NTA855-G1, for Da Huoai concrete station.</i> <i>Investment in sludge treatment and stone-sand separation system at Hiep An concrete station.</i> <i>Investment of 11,967.3 m² of land use rights and attached assets, Plot No. 2, Map Sheet No. 46, located in Ninh Gia Commune – Lam Dong Province, within the auction-won area of the Company.</i> <i>Additional investment in VSI cone crusher, sand washing screw, conveyors, and auxiliary equipment at Tay Dai Lao quarry.</i> <i>Total investment value for all items: VND 27,396,716,000.</i></p> <p>2. Thống nhất giao BDH hành tiếp tục xúc tiến thủ tục trình HĐQT việc đầu tư mở rộng các mỏ nguyên liệu đã trúng đấu giá và các mỏ tiềm năng. <i>Approved to authorize the Executive Board to continue expediting procedures for submission to the BOD investments in the expansion of material mines already won through auction, as well as potential mines.</i></p> <p>3. Thống nhất chủ trương triển khai thành lập Công ty con của LBM để đầu tư 01 trạm bê tông nhựa nóng (có tái chế) đặt tại KCN Lộc Sơn – Bảo Lộc. Công suất trạm dự kiến: 250 - 300 tấn/giờ. Hình thức đầu tư: Hợp tác đầu tư góp vốn với đối tác, Công ty nắm giữ tỷ lệ chi phối tối thiểu 51%, tối đa 100%. Giao BDH xúc tiến thủ tục thuê đất, phương án đầu tư trình Hội đồng quản trị. <i>Approved the policy to establish a subsidiary of LBM to invest in the construction of one hot asphalt mixing plant (with recycling capability) located in Loc Son Industrial Park – Bao Loc City.</i> <i>The plant's expected capacity: 250–300 tons/hour.</i> <i>Investment method: Joint investment in capital contribution with a partner, with the Company holding a controlling stake of at least 51% and up to 100%.</i> <i>The Executive Board is assigned to expedite the procedures for land leasing and to prepare the investment plan for submission to the Board of Directors.</i></p> <p>4. Thống nhất chủ trương nghiên cứu đầu tư trạm bê tông tại khu vực giáp ranh tỉnh Đồng Nai và tỉnh Lâm Đồng. <i>Approved the policy to study the investment in a concrete batching plant in the area bordering Dong Nai Province and Lam Dong Province</i></p> | 100% |

| | | | | |
|----|----------------------|------------|---|------|
| 16 | 08/2025/NQ-HĐQT/LBM | 04/9/2025 | Thông qua nội dung tài liệu trình ĐHCĐ bất thường năm 2025. <i>Approval of the documents to be submitted at the Extraordinary General Meeting 2025.</i> | 100% |
| 17 | 09/2025/NQ-HĐQT/LBM | 26/9/2025 | Thông qua tài liệu cập nhật và bổ sung trình ĐHCĐ bất thường năm 2025. <i>Approval of the amendment and supplementation of documents to be submitted at the EGM of Shareholders 2025.</i> | |
| 18 | 10/2025/NQ-HĐQT/LBM | 30/9/2025 | Thông qua việc triển khai Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài; cam kết triển khai đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán. <i>Approval of the implementation of the plan to offer shares to existing shareholders; the plan to ensure compliance with foreign ownership limits; and the commitment to register additional listing of shares on the securities trading system.</i> | 100% |
| 19 | 11/2025/NQ-HĐQT/LBM | 30/9/2025 | Thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn của đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. <i>Approval of the detailed plan for the use of proceeds from the additional share offering to existing shareholders.</i> | 100% |
| 20 | 12/2025/NQ-HĐQT/LBM | 30/9/2025 | Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. <i>Approval of on the dossier for the additional share offering to existing shareholders.</i> | 100% |
| 21 | 13/2025/NQ-HĐQT/LBM | 30/9/2025 | <p>1. Thống nhất thông qua nội dung sau:</p> <p>A. Miễn nhiệm nhân sự Bộ phận kiểm toán nội bộ từ 30/9/2025, gồm:</p> <p>1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức. Lý do miễn nhiệm: nghỉ hưu theo chế độ.</p> <p>2. Bà Huỳnh Thị Quế Hương. Lý do miễn nhiệm: Thôi việc theo nguyện vọng cá nhân.</p> <p>B. Bổ nhiệm nhân sự Bộ phận kiểm toán nội bộ thay thế, gồm:</p> <p>1. Bà Lê Thị Thuỳ Diệu Ngày sinh: 14/11/1988 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán. - Chức vụ hiện tại : Phó phòng Kinh doanh 1. - Được bổ nhiệm : Kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ.</p> <p>2. Bà Nguyễn Thị Hương Ngày sinh: 06/03/1986 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân khoa học chuyên ngành môi trường. - Chức vụ hiện tại : Nhân viên phòng Tổ chức – Nhân sự. - Được bổ nhiệm : Kiêm nhiệm chức vụ thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ. * Thời hạn bổ nhiệm: Kể từ ngày 30/9/2025 theo nhiệm kỳ còn lại của Hội đồng quản trị đương nhiệm hoặc khi có quyết định mới thay thế.</p> <p>C. Bộ phận Kiểm toán nội bộ sau khi bổ nhiệm thay thế gồm các thành viên:</p> <p>1. Bà Lê Thị Thuỳ Diệu – Trưởng bộ phận. 2. Bà Nguyễn Thị Hương – Thành viên. 3. Ông Trần Quang Thục – Thành viên.</p> <p><i>Approval of the following contents:</i></p> <p>A. Dismissal of personnel of the Company's Internal Audit Department from 30/9/2025, including:</p> <p>1. Mrs. Nguyễn Thị Ngọc Đức. Date of Birth: January 31, 1969. - Reason for dismissal: Retirement under the statutory regime.</p> <p>2. Mrs. Huỳnh Thị Quế Hương. Date of Birth: November 24, 1991. - Reason for dismissal: Resignation at her own request.</p> <p>B. Appointment of replacement personnels, including:</p> <p>1. Mrs. Lê Thị Thuỳ Diệu. Date of Birth: November 14, 1988. Qualification: Bachelor of Economics, major in Accounting Current Position: Deputy Head of Business Department 1 Appointed as: Concurrently holding the position of Head of the Company's Internal Audit Department.</p> <p>2. Mrs. Nguyễn Thị Hương. Date of Birth: March 06, 1986. Qualification: Bachelor of Science, major in Environmental Studies Current Position: Staff, Organization & Human Resources Department Appointed as: Concurrently holding the position of Member of the Company's Internal Audit Department. Term of appointment: Effective from September 30, 2025, until the end of the current term of the Board of Directors or until otherwise decided.</p> <p>C. Composition of the Internal Audit Department after the replacement appointments:</p> <p>Mrs. Lê Thị Thuỳ Diệu – Head of Department Mrs. Nguyễn Thị Hương – Member Mr. Trần Quang Thục – Member</p> | 100% |
| 22 | 14a/2025/NQ-HĐQT/LBM | 11/11/2025 | <p>1. Thông qua kết quả SX-KD quý 3 và 9 tháng đầu năm 2025. <i>Approved the business results of the 3rd quarter and 9 months of 2025.</i></p> <p>2. Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2025 là 25% bằng tiền mặt (2.500 đồng/CP). - Ngày chốt danh sách cổ đông : 04/12/2025.</p> | 100% |

| | | | | |
|----|----------------------|------------|--|------|
| | | | <p>- Ngày thanh toán cổ tức : 19/12/2025. <i>Approved 100% the record date for exercising the right to receive the first interim cash dividend for 2025 at a rate of 25% (VND 2,500 per share).</i></p> <p>- Record date : December 04, 2025. - Dividend payment date : December 19, 2025.</p> | |
| 23 | 14b/2025/NQ-HĐQT/LBM | 11/11/2025 | <p>1. Thông qua đầu tư các thiết bị sau: - 01 Xe bơm bê tông mới 100% hiệu Zoomlion, cần 40m. - 08 Xe bồn trộn bê tông mới 100% hiệu Howo 10m³. - 02 Xe bồn trộn bê tông mới 100% hiệu Hoa Mai 3,5m³. Tổng giá trị các hạng mục trên: 18.370.000.000 đồng. <i>Approved the following investment equipments:</i> -01 brand-new Zoomlion concrete pump truck, 40-meter boom. -08 brand-new Howo concrete mixer trucks, 10m³ capacity. -02 brand-new Hoa Mai concrete mixer trucks, 3.5m³ capacity. Total value for the above items: VND 18,370,000,000.</p> <p>2. Thông qua chủ trương tiếp cận triển khai nhận chuyển nhượng 100% Dự án Nhà máy sản xuất phân bón tại ấp Sơn Lập, tỉnh Đồng Nai khi dự án đáp ứng đầy đủ các điều kiện pháp lý theo quy định hiện hành, để đầu tư xây dựng trạm trộn bê tông tươi phục vụ chiến lược mở rộng thị trường khu vực Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. * Đồng thời, HĐQT thống nhất giao Ban Điều hành tìm kiếm thêm vị trí đất khác phù hợp để dự phòng đầu tư. <i>Approved the policy to proceed the acquisition of 100% of the Fertilizer Plant Project located at Son Lap Hamlet, Dong Nai Province provided that the project fully meets all legal requirements in accordance with current regulations, for the purpose of investing in the construction of a ready-mixed concrete batching plant serving the Company's market expansion strategy in the Southeast and Central Highlands regions.</i> * At the same time, the BOD assigns the Executive Board to seek additional suitable land locations for potential future investment.</p> <p>3. Thông qua chủ trương triển khai việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng khoảng 34.375,2m² đất tại xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để làm mặt bằng xây dựng khu vực chế biến phục vụ hoạt động khai thác mỏ cát Xinh Tranh. <i>Approved the proposal to acquire approximately 34,375.2 m² of land located in Phuc Tho Commune, Lam Ha District, Lam Dong Province for the purpose of developing a processing area serving the exploitation activities of the Xinh Tranh sand mine.</i></p> <p>4. Thông qua chủ trương chủ trương đầu tư đất tại mỏ đá Tây Đại Lào. Diện tích: 3.3ha. <i>Approved the investment policy for the land at Tay Dai Lao quarry.</i> Total area: 3.3 hectares.</p> | 100% |
| 24 | 15/2025/NQ-HĐQT/LBM | 19/12/2025 | <p>Triển khai chào bán CP, đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài, cam kết niêm yết bổ sung - Thay thế Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT ngày 30/9/2025 <i>Implementation of the share offering, ensuring compliance with the foreign ownership ratio and the commitment to additional listing.</i> <i>(Replacing Resolution No. 10/2025/NQ-HĐQT dated September 30, 2025).</i></p> | 100% |
| 25 | 16/2025/NQ-HĐQT/LBM | 19/12/2025 | <p>Phương án sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu Thay thế Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐQT ngày 30/9/2025. <i>Approval of the plan for the use of proceeds from the share offering to existing shareholders (Replacing Resolution No. 11/2025/NQ-HĐQT dated September 30, 2025).</i></p> | 100% |
| 26 | 17/2025/NQ-HĐQT/LBM | 19/12/2025 | <p>Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu - Thay thế Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐQT ngày 30/9/2025. <i>Approval of the dossier for registration of the share offering to existing shareholders (Replacing Resolution No. 12/2025/NQ-HĐQT dated September 30, 2025).</i></p> | 100% |

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP NĂM 2025 **INDEPENDENT MEMBER REVIEW REPORT 2025 BOARD**

Trong năm 2025, HĐQT có tất cả 07 thành viên, trong đó, có 02 thành viên độc lập. Toàn bộ thành viên HĐQT tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược và đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực.

In 2025, the Board of Directors has a total of 07 members, of which, there are 02 independent members. All members of the Board of Directors actively participate in planning, compliance control, strategic criticism and ensure good corporate governance practices

1. VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC CUỘC HỌP HĐQT

ORGANIZING MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS

- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

Tổng kết các cuộc họp của HĐQT trong năm 2025 : (09 phiên họp trực tiếp và 02 lần lấy ý kiến bằng văn bản)

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGD. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng, luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên đã đề ra.

- Các nội dung đầu tư cho chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phản biện trong HĐQT và với Ban TGD.

- Meetings of the Board of Directors have been convened and conducted with a specific schedule, carefully prepared documents, in accordance with the principles. The content of the meetings is discussed, criticized, fully and carefully evaluated by members of the Board of Directors to come up with the best orientations and solutions for the Company.

- Issues related to business strategy, financial strategy, corporate culture, building a management system, etc. are strictly discussed and controlled between the Board of Directors and the Board of Directors. The implementation of the Company's activities takes place in accordance with clear decentralization regulations, always analyzed and identified risks in a timely manner to ensure stability, safety, compliance with the provisions of law as well as achieve the plan set out by the Board of Directors and the Annual General Meeting of Shareholders

- Investments in new strategies are independently researched, scientifically and critically based on the Board of Directors and the Board of Directors.

Summary of the Board of Directors' meetings in 2025: (09 in-person meetings and 02 times collecting opinions in writing)

2. VIỆC GIÁM SÁT TGD VÀ CÁC THÀNH VIÊN KHÁC TRONG BAN TGD

THE SUPERVISION OF THE GENERAL DIRECTOR AND OTHER MEMBERS

- Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban TGD đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban TGD. Các quyết sách của Ban TGD được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.
- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban TGD và quản lý cấp trung.
- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.
- Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các thành viên :
- *Members of the Board of Directors holding positions in the Board of Directors have regularly attended regular and extraordinary meetings of the Board of Directors. The decisions of the Board of Directors are analyzed, criticized and consulted by the Board of Directors in order to have optimal solutions for the interests of the Company. Thereby, the Board of Directors always understands the Company's operation situation as well as being updated as quickly as possible with the requirements from reality.*
- *Overall, the Board of Directors has done a good job of supervising the Board of Directors, ensuring that the Company's activities are always strictly controlled to follow the strategic orientation and adjust decisions in a timely manner when practical requires.*
- *Members of the Board of Directors proactively identify the roles and responsibilities of supporting the Board of Directors and middle management.*
- *The Board of Directors pays special attention to risk management solutions, in order to support the management to identify problems early and help the company maintain sustainability and stability in its operations, protecting the interests of investors.*
- *Remuneration, operating expenses of the Board of Directors and members:*

| THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | |
|----------------------------------|--|---|--|
| | Thù lao năm 2025 chỉ trong năm 2025 | Chi tiền thù lao HĐQT và BKS 2025 chỉ trong năm 2026 | Thù lao năm 2025 chỉ trong năm 2025 và 2026 |
| HDQT LBM | | | |
| Lê Đình Hiến | 600,000,000 | 560,000,000 | 1,160,000,000 |
| Nguyễn An Thái | 120,000,000 | 320,000,000 | 440,000,000 |
| Hầu Văn Tuấn | 60,000,000 | 280,000,000 | 340,000,000 |
| Phạm Gia Sâm | 60,000,000 | 280,000,000 | 340,000,000 |
| Mai Nam Dương | 60,000,000 | 280,000,000 | 340,000,000 |
| Ngô Văn Minh | 60,000,000 | 280,000,000 | 340,000,000 |
| Lê Văn Quý | 60,000,000 | 280,000,000 | 340,000,000 |
| BKS | | | |
| Phạm Hồng Hải | 60,000,000 | 140,000,000 | 200,000,000 |
| Nguyễn Thị Thu Hương | 36,000,000 | 120,000,000 | 156,000,000 |
| Đặng Thị Hằng | 36,000,000 | 100,000,000 | 136,000,000 |
| Thư Ký HĐQT | | | |
| Trần Xuân Tâm | | 140,000,000 | 140,000,000 |
| HDQT Cty LHC | | | |
| Trần Việt Thắng | | 220,000,000 | 220,000,000 |
| Phan Công Ngôn | | | |
| Ngô Thu Hương | | 140,000,000 | 140,000,000 |
| Nông Vương Hùng | | 100,000,000 | 100,000,000 |
| Lâm Bội Ngọc | | 100,000,000 | 100,000,000 |
| BKS cty LHC | | | |
| Lê Huy Sáu | | 75,000,000 | 75,000,000 |
| Nguyễn Thị Liên | | 25,000,000 | 25,000,000 |
| Hoàng Thị Lụa | | 25,000,000 | 25,000,000 |
| Tổng | 1,152,000,000 | 3,465,000,000 | 4,617,000,000 |

3. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

GENERAL ASSESSMENT OF THE OPERATION OF THE BOD

- Tất cả thành viên HĐQT, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cân trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

- Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2025 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực quản trị Công ty.
- HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp Ban TGD vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành Công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật được Công ty tuyệt đối tôn trọng.
- HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng và lợi nhuận của năm 2025, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cao cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động. HĐQT đã tham gia cùng Ban TGD triển khai các hoạt động văn hoá bền vững của doanh nghiệp. Thông qua phương pháp hoạt động hiệu quả, sáng tạo, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò đồng hành xây dựng các giá trị bền vững cho doanh nghiệp trong chiến lược 2021-2025.
- *All members of the Board of Directors, with a high sense of responsibility, high professionalism, clarity about their assigned responsibilities in protecting the interests of the Company and prudent in performing their roles.*
- *According to the operation plan of the Board of Directors, the work of the Board of Directors has been carried out in 2025 in accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders and complies with the Company's Charter, Governance Regulations and the Company's governance practices.*
- *The Board of Directors has proposed many effective and timely solutions to help the Board of Directors overcome a number of challenges in the operation of the Company, well implement supervision and control to ensure that the criteria of compliance with the law are absolutely respected by the Company.*
- *The Board of Directors has led and managed the Company to complete the growth and profit targets of 2025, well fulfill its obligations to the State budget, bring high efficiency to shareholders and stable income for employees. The Board of Directors has joined the Board of Directors to implement activities sustainable culture of the enterprise. Through an effective and creative operation method, the Board of Directors has well performed its role in accompanying and building sustainable values for businesses in the 2021-2025 strategy.*

Lâm Đồng, ngày/day 09 tháng/month 03 năm/year 2026
 Thành viên HĐQT độc lập/Independent member

Phạm Gia Sâm

Phụ lục 3: Thông tin giao dịch NB và NCLQ (Đã báo cáo quản trị công ty 2025)

Appendix 3: Information of insider and related persons

| TT No | Đơn vị Unit | Nội dung Contents | Giá trị Value (VNĐ) |
|-------|--|--|---------------------|
| 1 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đông (“Công ty LHC”), <i>Lamdong Investment and Hydraulic Construction Joint stock Company</i> | 1. LBM và các Cty con bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ/ <i>LBM & subsidiaries sell goods and provides services</i> : 8.748.114.552 VNĐ. 2. LBM mua hàng và dịch vụ/ <i>LBM purchases goods and services</i> : 82.074.466.178 VNĐ. 3. LBM trả cổ tức/ <i>LBM pays dividends</i> : 71.390.946.000 VNĐ. | 162.213.526.730 VNĐ |
| 2 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40 <i>40 Investment and Construction Joint stock Company</i> | LBM và các Cty con bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ <i>LBM & subsidiaries sell goods and provides services</i> : 1.219.931.060 VNĐ | 1.219.931.060 VNĐ |
| 3 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40.10 <i>40.10 Investment and Construction Joint stock Company</i> | Không có phát sinh giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VNĐ |
| 4 | Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành <i>Hiep Thanh Brick Company Limited</i> | 1. LBM bán hàng hóa và dịch vụ/ <i>LBM sells goods and services</i> : 1.358.445.373 VNĐ. 2. LBM mua hàng, dịch vụ/ <i>LBM purchases goods and services</i> : 21.606.473.417 VNĐ. 3. Lãi vay/loan interest: 1.488.953.041 VNĐ. | 24.453.871.831 VNĐ |
| 5 | Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát <i>Hiep Thinh Phat Limited Company</i> | 1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ <i>LBM sells goods and provides services</i> : 9.420.037.664 VNĐ. 2. LBM mua hàng và dịch vụ/ <i>LBM purchases goods and services</i> : 38.617.353.250 VNĐ. | 48.037.390.914 VNĐ |
| 6 | Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông <i>LBM Dak Nong Concrete Co.,Ltd</i> | 1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ <i>LBM sells goods and provides services</i> : 38.023.924.639 VNĐ. 2. LBM mua hàng hóa, dịch vụ/ <i>LBM buys goods and services</i> : 1.283.799.183 VNĐ. 3. LHC bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ <i>LHC sells goods and provides services</i> : 12.349.017.383 VNĐ. | 51.656.741.205 VNĐ |
| 7 | Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú <i>LBM Tan Phu Co.,Ltd</i> | Không có phát sinh giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VNĐ |
| 8 | Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn <i>LBM Loc Son Co.,Ltd</i> | 1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ <i>LBM sells goods and provides services</i> : 81.512.082.057 VNĐ. 2. LBM mua hàng hóa, dịch vụ/ <i>LBM buys goods and services</i> : 8.616.790.130 VNĐ. 3. LHC bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ <i>LHC sells goods and provides services</i> : 11.525.880.352 VNĐ. 4. LHC mua hàng hóa/ <i>LHC buys goods</i> : 3.734.557.500 VNĐ. | 105.389.310.039 VNĐ |
| 9 | Quý AFC <i>AFC VF Limited</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM Company</i> : 9.290.425.000 VNĐ. | 9.290.425.000 VNĐ |
| 10 | Công ty Cổ phần Phước Hòa <i>Phuoc Hoa Joint-stock Company</i> | Không có phát sinh giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VNĐ |
| 11 | Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons <i>Intercons Construction Investment Co.,Ltd</i> | Không có phát sinh giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VNĐ |
| 12 | Lê Đình Hiền - Chủ tịch HĐQT, người ĐDPL <i>Chairman, legal representative</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM</i> : 666.477.000 VNĐ. | 666.477.000 VNĐ |
| 13 | Nguyễn An Thái - Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice chairman</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM</i> : 56.437.500 VNĐ. | 56.437.500 VNĐ |
| 14 | Hầu Văn Tuấn - TV HĐQT <i>BOD member</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM</i> : 134.725.000 VNĐ. | 134.725.000 VNĐ |
| 15 | Phạm Gia Sâm - TV HĐQT độc lập <i>BOD independent member</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM</i> : 32.512.500 VNĐ | 32.512.500 VNĐ |
| 16 | Mai Nam Dương - TV HĐQT <i>BOD member</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM</i> : 563.750.000 VNĐ. | 563.750.000 VNĐ |
| 17 | Lê Văn Quý - TV HĐQT <i>BOD member</i> | Không có giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VNĐ |
| 18 | Ngô Văn Minh - TV HĐQT độc lập <i>BOD independent member</i> | Không có giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VNĐ |
| 19 | Phạm Hồng Hải - Trưởng BKS <i>Head of supervisory board</i> | Không có giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VNĐ |

| | | | |
|----|---|---|-----------------|
| 20 | Nguyễn Thị Thu Hương - TV BKS <i>Supervisory member</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 11.875.000 VND.</i> | 11.875.000 VND |
| 21 | Đặng Thị Hằng – TV BKS (Từ 19/4/2024) <i>Supervisory member</i> | Không có giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VND |
| 22 | Lê Cao Quang - TGD, người đại diện theo PL <i>General Director, legal representative</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 811.298.500 VND.</i> | 811.298.500 VND |
| 23 | Nguyễn Quang Duyệt - Phó TGD, người đại diện theo PL <i>Vice general Director, legal representative</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 94.500 VND.</i> | 94.500 VND |
| 24 | Trần Văn Hiến - Phó TGD <i>Vice general Director</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 31.500 VND.</i> | 31.500 VND |
| 25 | Lê Thanh Hòa - Phó TGD <i>Vice general Director</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 775.000 VND.</i> | 775.000 VND |
| 26 | Lê Nam Đồng – Kế toán trưởng, Người được UQ <i>Chief accountant</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 7.837.500 VND.</i> | 7.837.500 VND |
| 27 | Trần Xuân Tâm - Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty <i>Corporate Governance Officer & Company Secretary</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 21.698.000 VND.</i> | 21.698.000 VND |
| 28 | Nguyễn Thị Ngọc Đức - Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ <i>Head of Internal Audit Department</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 7.375.000 VND.</i> | 7.375.000 VND |
| 29 | Trần Quang Thục - Kiểm toán nội bộ <i>Member of Internal Audit Department</i> | Không có giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VND |
| 30 | Huỳnh Thị Quế Hương - Kiểm toán nội bộ <i>Member of Internal Audit Department</i> | Không có giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VND |
| 31 | Lê Thị Thùy Diệu - Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ <i>Head of Internal Audit Department</i> | Nhận cổ tức từ Công ty LBM/ <i>Receive dividends from LBM: 475.000 VND.</i> | 475.000 VND |
| 32 | Nguyễn Thị Hương - Kiểm toán nội bộ <i>Member of Internal Audit Department</i> | Không có giao dịch <i>No transactions</i> | 0 VND |

* 2. Giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:*

2.1 Ông Trần Văn Hiến – Phó Tổng Giám đốc, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất phục vụ sản xuất của Công ty tại tỉnh Đắk Nông. Đầu kỳ: 460.000.000 đồng, thu hồi: 0 đồng. Tổng số tiền tạm ứng đến 31/12/2025: 460.000.000 đồng.

Mr. Tran Van Hien – Vice General Director, made an advance deposit to invest in land in Dak Nong province. Amount at the beginning period: 460,000,000 VND, returned amount: 0 VND. Total advance amount until December 31, 2025: 460,000,000 VND.

2.2 Ông Lê Nam Đồng – Kế toán trưởng, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất phục vụ sản xuất của Công ty tại khu vực huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Đầu kỳ: 5.442.196.000 đồng, thu hồi: 0 đồng. Tổng số tiền tạm ứng đến 31/12/2025: 5.442.196.000 đồng.

Mr. Le Nam Dong – Chief Accountant, made an advance deposit to invest in land in Duc Trong district, Lam Dong province. Amount at the beginning period: 5,442,196,000 VND, returned amount: 0 VND. Total advance amount until December 31, 2025: 5,442,196,000 VND.

2.3 Ông Lê Thanh Hòa – Phó Tổng Giám đốc, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất phục vụ sản xuất của Công ty tại khu vực huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Đầu kỳ: 1.315.090.000 đồng, thu hồi: 40.000.000 đồng. Tổng số tiền tạm ứng đến 31/12/2025: 1.275.090.000 đồng.

Mr. Le Thanh Hoa – Vice General Director, made an advance deposit to invest in land in Duc Trong district, Lam Dong province. Amount at the beginning period: 1,315,000,000 VND, returned amount: 40,000,000 VND. Total advance amount until December 31, 2025: 1,275,000,000 VND.

2.4 Ông Lê Cao Quang – Tổng Giám đốc, ứng trước tiền liên quan đến việc đến việc chuyển nhượng thửa đất ở Huyện Tân Phú – Đồng Nai để phục vụ dự án Trạm bê tông Tân Phú – Đồng Nai. Đầu kỳ: 4.784.400.000 đồng, thu hồi: 133.300.000 đồng. Tổng số tiền tạm ứng 31/12/2025: 4.651.150.000 đồng.

Mr. Le Cao Quang - General Director, made an advance deposit to invest in land in Tan Phu District - Dong Nai to serve the Tan Phu Concrete Batching Plant - Dong Nai. Amount at the beginning of period: VND 4,784,400,000, recoveries: VND 133,300,000. Total advances 31/12/2025: VND 4,651,150,000.

2.5 Ông Lê Đình Hiến – Chủ tịch HĐQT, tạm ứng 800.000.000đ để phục vụ công việc của Công ty. Số dư nợ đến 31/12/2025: 800.000.000 đồng.

Mr. Le Dinh Hien - Chairman of the BOD, advanced 800,000,000 VND to serve the Company's work. Balance at December 31, 2025: 800,000,000 VND.

Phụ lục 4: Giao dịch CP của NNB và NCLQ (Đã báo cáo quản trị công ty 2025)

Appendix 4: Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

| Stt No. | Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i> | Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i> | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Shares owned at the beginning of the period</i> | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Shares owned at the end of the period</i> | | Lý do tăng, giảm (mua, bán,...) <i>Reasons for increasing, decreasing</i> |
|---------|--|---|---|----------------------------|--|----------------------------|---|
| | | | Số CP <i>Shares</i> | Tỷ lệ <i>Percentage</i> | Số CP <i>Shares</i> | Tỷ lệ <i>Percentage</i> | |
| 1 | Nguyễn An Thái | Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of the BOD</i> | 32.300 | 0,08% | 21.500 | 0,53% | Bán/sell: 10,800CP |
| 2 | Hầu Văn Tuấn | TV HĐQT <i>BOD member</i> | 8.100 | 0,02% | 57.000 | 0,14% | Mua/buy: 51.400CP. Bán/Sell: 2.500CP. |
| 2.1 | Nguyễn Thị Sương | Vợ của TV HĐQT <i>Hầu Văn Tuấn/Wife</i> | 0 | 0 | 30.400 | 0,076% | Mua/buy: 41.800CP. Bán/Sell: 11.400CP. |
| 2.2 | Đoàn Khải | Anh rể của TV HĐQT <i>Hầu Văn Tuấn/Brother in law</i> | 2.900 | 0,007% | 2.500 | 0,007% | Mua/buy: 1.100CP. Bán/Sell: 1.500CP. |
| 2.3 | Hầu Nguyễn Nhật Duy | Con của TV HĐQT <i>Hầu Văn Tuấn/Son</i> | 0 | 0% | 1.000 | 0,002% | Mua/buy: 1.000CP. |
| 3 | Mai Nam Dương | TV HĐQT/BOD member | 195.000 | 0,48% | 216.000 | 0,54% | T3/2025: mua/buy: 9.500CP. T4/2025: mua/buy: 11.500CP. |
| 3.1 | Mai Thị Phương Thảo | Em gái của TV HĐQT <i>Mai Nam Dương/Younger sister</i> | 2.000 | 0,005% | 2.081 | 0,005% | T1/2025: mua/buy: 81CP. |
| 3.2 | Mai Thị Quỳnh Trang | Con của TV HĐQT <i>Mai Nam Dương/Daughter</i> | 130.040 | 0,325% | 134.200 | 0,33% | T1/2025: mua/buy: 4.160CP. |
| 3.3 | Nguyễn Thị Yên | Em dâu của TV HĐQT <i>Mai Nam Dương/Younger Sister in law</i> | 17.340 | 0,043% | 18.000 | 0,04% | Mua/buy: 660CP. |
| 4 | Phạm Gia Sâm | TV HĐQT/BOD member | 7.500 | 0,018% | 12.900 | 0,032% | Mua/buy: 5,400CP |
| 5 | Lê Thị Thùy | Em gái Chủ tịch HĐQT <i>The Chairman's younger sister</i> | 0 | 0% | 4.700 | 0,02% | Mua/buy: 4.700CP. |
| 6 | Lê Cao Quang | TGD/General Director | 232.628 | 0,58% | 325.028 | 0,81% | Mua/Buy: 92.400CP. |
| 6.1 | Nguyễn Thị Phương Thùy | Vợ của TGD Lê Cao Quang/ <i>Wife of the General Director</i> | 0 | 0% | 16.000 | 0,04% | T8/2025: mua/buy: 16.000CP. |
| 7 | Lê Thanh Hòa | Phó TGD/Vice General Director | 28.100 | 0,07% | 0 | 0% | Bán/Sell: 28.100CP. |
| 8 | Lê Nam Đồng | Kế toán trưởng/Chief Accountant | 0 | 0 | 2.000 | 0,005% | Mua/Buy: 4.000CP. Bán/Sell: 2.000CP. |
| 9 | Trần Xuân Tâm | Người PT quản trị, Thư ký Cty <i>Corporate Governance Officer, Company Secretary</i> | 6.004 | 0,01% | 8.504 | 0,02% | 23/6: Mua/buy: 400CP 09/9: Mua/buy: 300CP 10/9: Mua/buy: 300CP 11/9: Mua/buy: 200CP 24/9: Mua/buy: 800CP 28/10: Mua/buy: 500CP |
| 9.1 | Trần Xuân Mai | Con của Người PT quản trị, Thư ký Cty/ <i>Daughter</i> | 0 | 0 | 600 | 0,001% | 8/9/2025: Mua/buy: 200CP. 9/9/2025: Mua/buy: 400CP. |
| 9.2 | Trần Xuân Đức | Con của Người PT quản trị, Thư ký Cty/ <i>Son</i> | 0 | 0 | 400 | 0,001% | 18/9/2025: Mua/buy: 200CP 24/9/2025: Mua/buy: 200CP |



CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY (LBM)
Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065 Web: lbm-vn.vn



Lâm Đồng, ngày 17 tháng 03 năm 2026
Lam Dong, March 27, 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
THE SUPERVISORY BOARD REPORT ON 2025 ACTIVITIES
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Kính thưa: Quý vị Cổ đông của Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng
Dear: Shareholders of Lam Dong Mineral and Building Materials J/s Company - LBM

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo các quy định của pháp luật, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng (LBM), Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, BKS xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2025 các nội dung chính như sau:

Based on the functions, responsibilities, and legal provisions governing the Supervisory Board, and in accordance with the Charter of LBM and the regulations of the Supervisory Board, the Supervisory Board hereby presents its report to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) on the following key matters:

PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
PART I
REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD

A. Về số lượng, cơ cấu của Ban kiểm soát/Number of members of the Supervisory Board:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát hoạt động gồm 03 thành viên (01 Trưởng ban và 02 thành viên). Cả 03 thành viên của Ban kiểm soát đều không làm việc trong Công ty LBM, thành viên BKS gồm:

1. Ông Phạm Hồng Hải – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thành viên
3. Bà Đặng Thị Hằng – Thành viên

In 2025, the Supervisory Board comprised 03 members (01 Board head and 02 members). All three members of the Board are independent of LBM Company. The Supervisory Board members include:

1. Mr. Pham Hong Hai- Board head.
2. Mrs. Nguyen Thi Thu Huong- Member.
3. Mrs. Dang Thi Hang - Member

B. Về thù lao của Ban kiểm soát/Remuneration of the Supervisory Board:

Thù lao của BKS trong năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 là: 132.000.000 đồng, đã chi thù lao BKS năm 2025 là: 132.000.000 đồng, tỷ lệ 100%.

Thực tế kết quả kinh doanh của Công ty LBM hoàn thành vượt kế hoạch nên BKS được chi bổ sung thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 số tiền là: 86.000.000 đồng.

Tổng chi thù lao BKS trong năm 2025 là: **206.000.000 đồng.**

According to the 2025 AGM, the remuneration for the Supervisory Board in 2025 was determined amounting to VND 132,000,000. Accordingly, a total remuneration of VND 132,000,000 was paid for 2025, representing 100% of the approved amount.

LBM Company's business performance in 2024 exceeded the planned targets, and thus the Supervisory Board was additionally allocated remuneration the amount of VND 86,000,000 pursuant to the 2024 AGM's Resolution.

The total remuneration of the Supervisory Board in 2025 amounted to VND 206,000,000.

Bảng chi tiết thù lao BKS như sau/*Detailed remuneration for the Supervisory Board is as follows:*

Đvt: đồng/Unit: VND

| STT No. | Họ và tên Full name | Chức danh Position | Tổng đã nhận 2025 Total Amount Received in 2025 |
|-------------------------------|--------------------------------|-------------------------------|--|
| 1 | Phạm Hồng Hải | Trưởng ban/ <i>Board head</i> | 88.000.000 |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hương | Thành viên/ <i>Member</i> | 64.000.000 |
| 3 | Đặng Thị Hằng | Thành viên/ <i>Member</i> | 54.000.000 |
| Tổng cộng/<i>Total</i> | | | 206.000.000 |

C. Về các hoạt động của Ban kiểm soát/Regarding the activities of the Supervisory Board:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 buổi họp trực tiếp, thường xuyên liên lạc qua email, điện thoại để trao đổi, phân công công việc. Ban kiểm soát đã triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính công ty, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cổ đông và các nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông.

Cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện những nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết/Quyết định Hội đồng quản trị của Ban điều hành công ty.

Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

- Đề xuất và giám sát việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của LBM năm 2025. Theo đó, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam được chọn là đơn vị kiểm toán cho Công ty LBM năm 2025.
- Chủ động phối hợp, trao đổi công việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban chuyên môn trong công việc.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và chất vấn HĐQT, Ban Tổng giám đốc, tích cực đóng góp ý kiến trong các cuộc họp.
- Thường xuyên trao đổi và tổ chức phân công, giao nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát để phát huy tối đa hiệu quả trong công tác kiểm soát tại công ty.
- Thăm định, phân tích Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của quý, 6 tháng và năm của công ty.
- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.
- Giám sát việc tuân thủ và thực hiện Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty đã ban hành.
- Tham gia cùng HĐQT khi được mời tham gia đánh giá các dự án đầu tư mới.

In 2025, the Supervisory Board convened four in-person meetings and maintained regular communication via email and telephone to exchange information and assign tasks. The Supervisory Board diligently carried out its oversight of the Company's business operations and financial situation, ensuring the legality of activities conducted by members of the Board of Directors, the Executive Board, and other managers. It also ensured effective coordination between the Supervisory Board, the Board of Directors, the Executive Board, shareholders, and other stakeholders, in accordance with the Law and the Company's Charter, with the aim of safeguarding the legitimate rights and interests of the Company and its shareholders.

Specifically:

- *Oversight of the implementation of matters approved in the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2025.*
- *Monitoring the execution of the Resolutions/Decisions of the Board of Directors by the Company's Executive Board.*
- *Proposing and supervising the selection of an independent auditing firm to audit the separate and consolidated financial statements of LBM for 2025. Accordingly, RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd. was selected as the auditor for LBM in 2025.*
- *Proactively coordinating and directly exchanging work with the Board of Directors, the Executive Board, and specialized departments.*
- *Fully participating in meetings of the Board of Directors, questioning the Board of Directors and the Executive Board, and actively contributing opinions during meetings.*
- *Regularly exchanging and assigning tasks among members of the Supervisory Board to maximize effectiveness in the Company's oversight activities.*
- *Reviewing and analyzing the Company's quarterly, semi-annual, and annual separate and consolidated financial statements.*
- *Examining the transparency of the information disclosure process.*
- *Supervising compliance with and implementation of the Company's Charter, regulations, and policies.*
- *Participating with the Board of Directors, when invited, in evaluating new investment projects.*

PHẦN II
BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT
PART II
REPORT ON THE SUPERVISORY BOARD'S EVALUATION RESULTS

A. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025

Evaluation results of the 2025 financial statements:

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam. Theo đó, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của LBM thời điểm 31/12/2025, Báo cáo được trình bày theo đúng quy định, phù hợp với hệ thống và chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

The Supervisory Board has evaluated the 2025 financial statements audited by RSM Vietnam Auditing and Consulting Limited. Accordingly, the 2024 financial statements fairly and accurately presented in all aspects respects of LBM's financial position as of December 31, 2025. The statements are prepared in accordance with the applicable regulations and conform to the Vietnamese accounting system, accounting standards, and current regulatory requirements.

Một số chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 như sau:

Some key indicators of the consolidated 2025 financial statements are as follows:

Đvt: Triệu đồng/Unit: Million VND

| STT No. | Chỉ tiêu Indicators | Năm 2025 Year 2025 | Năm 2024 Year 2024 | So sánh năm 2025 với 2024 Comparision of 2025 with 2024 | | Tỷ trọng/TTS (TNV) tại ngày Equity/total assets at 31/12/2025 (%) |
|------------|--|-----------------------|-----------------------|--|-----------------------|--|
| | | | | Tăng (+)/Giảm (-) Increase (+)/Decrease(-) | | |
| | | | | Số tiền (triệu đồng) Million VND | Tỷ lệ Ratio (%) | |
| A | TỔNG CỘNG TÀI SẢN TOTAL ASSETS (A=I+II) | 991,28 | 813,95 | 177,33 | 21,79% | 100% |
| I | Tài sản ngắn hạn Short-term assets | 371,69 | 273,250 | 98,44 | 36,03% | 37,50% |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền <i>Cash and cash equivalent</i> | 79,48 | 59,366 | 20,11 | 33,88% | |
| 2 | Các khoản phải thu ngắn hạn <i>Cash and cash equivalent</i> | 201,01 | 106,04 | 94,97 | 89,56% | |
| 3 | Hàng tồn kho/ <i>Inventories</i> | 89,67 | 104,71 | -15,04 | -14,36% | |

Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

| | | | | | | |
|-----------|--|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| 4 | Tài sản ngắn hạn khác <i>Other short-term assets</i> | 1,53 | 3,14 | -1,61 | -51,27% | |
| II | Tài sản dài hạn <i>Long-term assets</i> | 619,59 | 540,70 | 78,89 | 14,59% | 62,50% |
| 1 | Các khoản phải thu dài hạn <i>Long-term receivables</i> | 3,02 | 3,20 | -0,18 | -5,63% | |
| 2 | Tài sản cố định <i>Fixed assets</i> | 410,76 | 333,08 | 77,68 | 23,32% | |
| 3 | Tài sản dở dang dài hạn <i>Long-term assets in progress</i> | 188,63 | 184,50 | 4,13 | 2,24% | |
| 4 | Tài sản dài hạn khác <i>Other long-term assets</i> | 17,19 | 17,92 | -0,73 | -4,07% | |
| B | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN <i>Total capital sources (B=I+II)</i> | 991,28 | 813,95 | 176,33 | 21,66% | 100% |
| I | Nợ phải trả/Liabilities | 346,27 | 200,95 | 145,32 | 72,32% | 34,93% |
| 1 | Nợ ngắn hạn <i>Short-term liabilities</i> | 330,29 | 172,96 | 157,33 | 90,96% | |
| 2 | Nợ dài hạn <i>Long-term liabilities</i> | 15,19 | 27,99 | -12,80 | -45,73% | |
| II | Vốn chủ sở hữu/Equity | 645,01 | 613,01 | 32,00 | 5,22% | 65,07% |

- Tổng cộng tài sản hợp nhất năm 2025 là: 991,28 tỷ đồng, tăng 177,33 tỷ đồng, tương ứng tăng 21,79% so với năm 2024.

- Hệ số Nợ/Tổng tài sản năm 2025 là: 0,35 lần, đảm bảo mức an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

- Hệ số bảo toàn vốn chủ sở hữu năm 2025 đạt 105,22% (Vốn Chủ sở hữu năm 2025 là: 645,01 tỷ đồng/Vốn Chủ sở hữu năm 2024 là: 613,01 tỷ đồng). Công ty LBM đã bảo toàn và phát triển được vốn.

- *The consolidated total assets in 2025 amounted to VND 991,28 billion, an increase of VND 177,33 billion, equivalent to a growth of 21,79% compared to 2024.*

- *The Debt-to-Total Assets ratio in 2025 was 0,35 times, ensuring a safe level for business operations and investment development.*

- *The capital preservation ratio in 2025 reached 105,22% (Shareholders' Equity in 2025: VND 645,01 billion / Shareholders' Equity in 2024: VND 613,01 billion). LBM successfully preserved and enhanced its equity capital.*

B. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

Assessment of the Management by the Board of Directors:

Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty năm 2025 có 07 thành viên, bao gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch, 03 thành viên không điều hành và 02 thành viên độc lập, bảo đảm cơ cấu nhân sự phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

Thông qua kết quả giám sát, BKS đánh giá và ghi nhận HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 như sau:

- Thông qua các định hướng, kế hoạch kinh doanh, ngân sách và quyết định các khoản đầu tư, mua sắm lớn theo thẩm quyền cũng như điều chỉnh chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, chỉ đạo và giám sát ban điều hành triển khai và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 trên cơ sở quy định của Pháp luật.
- Thực hiện các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025 và các nội dung đã được ĐHĐCĐ ủy quyền bao gồm: Kết quả kinh doanh thực tế năm 2025 vượt kế hoạch kinh doanh đã giao; Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức và chi trả thù lao HĐQT, BKS theo đúng Nghị quyết đã giao; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo ủy quyền của ĐHĐCĐ là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ và Quy chế hoạt động của công ty.
- HĐQT đã triển khai chuyển đổi số toàn bộ hệ thống, quyết định sử dụng hệ thống phần mềm quản trị SAP B1 nhằm tối ưu hóa quy trình điều hành, minh bạch số liệu và đã chính thức vận hành phần mềm từ 01/01/2026.
- HĐQT đã chủ trương chuyển đổi xanh toàn hệ thống, trong năm 2025 HĐQT đã chỉ đạo đầu tư hệ thống pin mặt trời, trạm sạc xe điện, sắm máy móc thiết bị điện... mục tiêu giảm chi phí cho công ty và bảo vệ môi trường.

In 2025, the Company's Board of Directors (BOD) comprised seven members, including one Chairman, one Vice Chairman, three non-executive members, and two independent members, thereby ensuring a personnel structure in compliance with the Law and the Company's Charter. Based on the results of supervision, the Supervisory Board evaluated and acknowledged that the BOD duly performed its functions and duties in accordance with the Law, the Company's Charter, and the Resolution of the General Meeting of Shareholders 2025, as follows:

- Approved business orientations, plans, budgets, and major investment and procurement decisions within its authority, as well as adjusted policies and organizational structures to suit business operations; directed and supervised the Executive Board in implementing and completing the 2025 business plan in compliance with legal regulations.*
- Implemented the contents of the Resolution of the General Meeting of Shareholders 2025 and matters authorized by the General Meeting, including: achieving actual business results in 2025 that exceeded the assigned plan; executing profit distribution, dividend payments, and remuneration for the BOD and Supervisory Board in accordance with the Resolution; selecting the independent auditing firm authorized by the General Meeting, namely RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd.*
- Organized periodic meetings in accordance with the Company's Charter and Operating Regulations.*

- *Implemented digital transformation across the entire system, deciding to adopt the SAP BI management software to optimize operational processes and ensure transparency of data, with official operation commencing on January 1, 2026.*
- *Initiated a system-wide green transition; in 2025, the BOD directed investments in solar power systems, electric vehicle charging stations, and electrical machinery and equipment, with the objective of reducing costs for the Company and protecting the environment.*

C. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2025:

Results of monitoring the Company's production and business activities in 2025:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Overview of Production and Business Activities:

Năm 2025 là năm có nhiều khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam và lạm phát ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh Lâm Đồng cũng như nền kinh tế của Việt Nam, nguồn cung nguyên vật liệu chính giảm dẫn đến giá nguyên vật liệu tăng, sự cạnh tranh từ các đối thủ trong địa bàn.... Tuy nhiên, Công ty LBM vẫn đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực, đặc biệt là khai thác đá và bê tông thương phẩm, sử dụng những lợi thế sẵn có, điều chỉnh giá bán linh hoạt phù hợp với tình hình thị trường, đồng thời tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải để hỗ trợ tốt hơn cho hoạt động kinh doanh của công ty. Ban điều hành rất quyết liệt trong công tác điều hành tìm kiếm nguồn nguyên liệu, đảm bảo giữ thị trường. Vì vậy, Công ty LBM đã đạt được kết quả doanh thu và lợi nhuận vượt kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ giao năm 2025 và lập kỷ lục cao nhất từ trước đến nay.

The year 2025 was a challenging year for the Vietnamese economy, with inflation affecting the development of Lam Dong province as well as the national economy. The supply of key raw materials declined, leading to higher input costs, while competition from local rivals intensified. Nevertheless, LBM Company continued to strengthen its business activities across various sectors, particularly in stone mining and ready-mixed concrete, leveraging its inherent advantages, adopting flexible pricing strategies in line with market conditions, and increasing investment in infrastructure, machinery, equipment, and transportation to better support its operations. The Executive Board took decisive measures in sourcing raw materials and maintaining market presence. As a result, LBM achieved revenue and profit figures that exceeded the targets set by the Resolution of the General Meeting of Shareholders for 2025, marking the highest record in the Company's history.

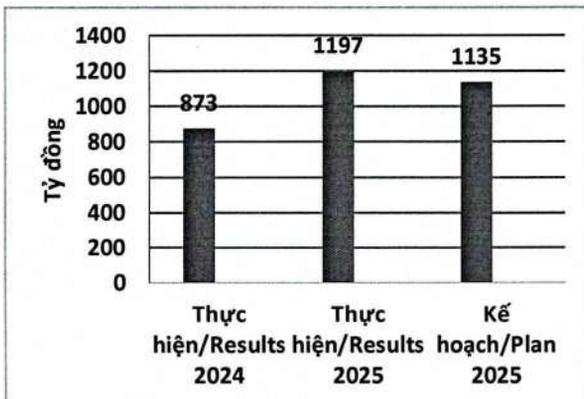
Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

Sau đây là Bảng tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2025 so với năm 2024:
 Below is the summary table of the consolidated business results for 2025 compared to 2024:

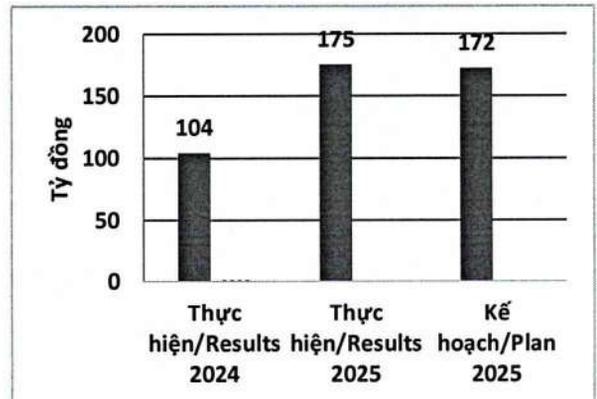
| STT No. | Chỉ tiêu Indicators | Thực hiện Năm 2025 (tỷ đồng) 2025 performance (VND billion) | Thực hiện Năm 2024 (tỷ đồng) 2024 performance (VND billion) | So sánh tăng+/giảm- năm 2025 so với năm 2024 (%) Comparison of +/- - in 2025 compared to 2024 |
|------------|---|--|--|---|
| A | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Revenue from sales and services | 1.197,68 | 873,04 | 37,19% |
| B | Các khoản giảm trừ doanh thu Deduction for revenue | | | |
| C | Doanh thu thuần/Net revenue | 1.197,68 | 873,04 | 37,19% |
| D | Chi phí/Expenses | | | |
| 1 | Giá vốn hàng bán/Cost of goods sold | 910,14 | 680,60 | 33,73% |
| 2 | Chi phí bán hàng/Selling expenses | 7,37 | 4,95 | 48,89% |
| 3 | Chi phí quản lý doanh nghiệp Administrative expenses | 114,19 | 79,35 | 43,91% |
| E | Lợi nhuận HĐ Tài chính Financial operating results | -4,40 | -3,60 | -22,22% |
| F | Lợi nhuận khác Other income | 13,48 | -0,41 | 33,88% |
| G | Lợi nhuận trước thuế TNDN Profit before corporate income tax | 175,05 | 104,12 | 68,12% |
| H | Chi phí Thuế TNDN hiện hành Current corporate income tax expense | 33,20 | 19,83 | |
| I | Chi phí Thuế TNDN hoãn lại Deferred corporate income tax expense | -0,31 | 1,68 | |
| J | Lợi nhuận sau thuế TNDN Profit after corporate income tax | 142,16 | 82,62 | 72,06% |
| K | Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng) Basic earnings per share (vnd) | 3.552 | 2.061 | 72,34% |

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT/Consolidated results

Thực hiện Doanh thu thuần
 Actual net revenue



Thực hiện Lợi nhuận trước thuế TNDN
 Actual profit before corporate income tax



Đánh giá tỷ lệ thực hiện năm 2025 so với năm 2024:

- Doanh thu thuần năm 2025 đạt 1.197,68 tỷ đồng, tăng 37,2% so với năm 2024, đạt 105,52% so với kế hoạch.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2025 là: 114,19 tỷ đồng, tăng 43,91% so với năm 2024.
- Chi phí tài chính năm 2025 tăng so với năm 2024 chủ yếu do phát sinh tiền lãi vay tăng do đó Lợi nhuận từ hoạt động tài chính năm 2025 giảm so với năm 2024.
- Lợi nhuận khác năm 2025 tăng mạnh so với năm 2024 do khoản lợi nhuận từ thu tiền đặt cọc mua đất số tiền 15 tỷ đồng của Công ty Tài Phước.
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2025 đạt 175,05 tỷ đồng, tăng 68,12% so với năm 2024, đạt 101,7% so với kế hoạch.
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu năm 2025 là: 3.552 đồng/1 cổ phiếu, tăng 72,34% so với năm 2024.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu (ROE) năm 2025 đạt 22,04%.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản (ROA) năm 2025 đạt 14,34%.

Assessment of the Implementation Rate in 2025 Compared to 2024:

- Net revenue in 2025 reached VND 1.197,68 billion, an increase of 37,2% compared to 2024, achieving 105,52% of the plan.
- General and administrative expenses in 2025 amounted to VND 114,19 billion, up 43,91% compared to 2024.
- Financial expenses in 2025 increased compared to 2024, mainly due to higher interest expenses, resulting in a decrease in financial income compared to 2024.
- Other income in 2025 rose significantly compared to 2024, primarily from a profit of VND 15 billion received from a land deposit by Tai Phuoc Company.
- Consolidated profit before tax in 2025 reached VND 175,05 billion, an increase of 68,12% compared to 2024, achieving 101,7 % of the plan.
- Basic earnings per share (EPS) in 2025 were VND 3,552 per share, up 72,34% compared to 2024.
- Return on Equity (ROE) in 2025 was 22,04%.
- Return on Assets (ROA) in 2025 was 14,34%.

2. Tình hình Hoạt động tài chính/Financial Operations:

Trong năm 2025, Công ty thực hiện công tác quản trị tài chính doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và quy chế quản lý tài chính của Công ty. Chủ động linh hoạt, điều tiết về tài chính từ công ty mẹ, các công ty con để đầu tư thiết bị máy móc nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong năm. Ban điều hành đã chủ động xây dựng phương án bán hàng và kiểm soát công nợ, hạn chế công nợ khó đòi.

- Công nợ phải thu của khách hàng tại ngày 31/12/2025 là: 92,04 tỷ đồng, tăng 14,38 tỷ đồng so với công nợ phải thu tại ngày 01/01/2024 là: 77,66 tỷ đồng.

- Nợ xấu khó thu hồi tại ngày 31/12/2025 khoảng 26,3 tỷ đồng, trong đó: nợ xấu từ năm 2021 trở về trước là 18,9 tỷ đồng, nợ xấu từ năm 2021 – 2024 là 7,4 tỷ đồng, nợ xấu đã tiến hành khởi kiện là 4,4 tỷ đồng.
- Công nợ đã khởi kiện và đang tiến hành thu hồi tại ngày 31/12/2025 là: 22,65 tỷ đồng.
- Công ty đã trích lập dự phòng khoản phải thu ngắn hạn khó đòi đến 31/12/2025 là: 27,91 tỷ đồng theo đúng Thông tư số: 49/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính. Nợ phải thu quá hạn có khả năng thu hồi thấp vì một số khách hàng không thể liên lạc và một số khách hàng đang tranh chấp.
- Vay ngắn hạn từ ngân hàng tại ngày 31/12/2025 là: 173,3 tỷ đồng.
- Vay trung hạn từ ngân hàng tại ngày 31/12/2025 là: 27 tỷ đồng.
- Vay ngắn hạn từ Công ty Gạch Hiệp Thành tại ngày 31/12/2025 là: 58,7 tỷ đồng
- Tiền gửi có kỳ hạn tại ngày 31/12/2025 là: 11 tỷ đồng.

In 2025, the Company carried out financial management in compliance with prevailing laws and the Company's financial management regulations. The Company proactively and flexibly allocated financial resources between the parent company and subsidiaries to invest in machinery and equipment, meeting production and business requirements. The Executive Board actively developed sales strategies and controlled receivables, thereby limiting bad debts.

- *Accounts receivable from customers as of December 31, 2025 amounted to VND 92.04 billion, an increase of VND 14.38 billion compared to receivables as of January 1, 2024 (VND 77.66 billion).*
- *Non-performing loans (bad debts) as of December 31, 2025 totaled approximately VND 26.3 billion, including: VND 18.9 billion from 2021 and earlier, VND 7.4 billion from 2021–2024, and VND 4.4 billion already under litigation.*
- *Receivables under litigation and in the process of recovery as of December 31, 2025 amounted to VND 22.65 billion.*
- *The Company made provisions for short-term doubtful debts of VND 27,91 billion as of December 31, 2025, in accordance with Circular No. 49/2019/TT-BTC dated August 8, 2019 issued by the Ministry of Finance. Overdue receivables had low recoverability due to certain customers being unreachable and others involved in disputes.*
- *Short-term bank loans as of December 31, 2025 amounted to VND 173.3 billion.*
- *Medium-term bank loans as of December 31, 2025 amounted to VND 27 billion.*
- *Short-term loans from Hiep Thanh Brick Company as of December 31, 2025 amounted to VND 58.7 billion.*
- *Term deposits as of December 31, 2025 amounted to VND 11 billion.*

3. Tình hình Lao động – Tiền lương/Labor – Salary:

3.1. Về Lao động/Labor:

Tổng số lao động toàn công ty tại ngày 31/12/2025 là: 858 lao động (bao gồm lao động tại các công ty con), tại ngày 31/12/2024 là: 778 lao động.

Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

Công ty đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các chính sách với người lao động theo Luật Lao động số: 45/2019/QH14 của Quốc Hội.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục bố trí 03 cán bộ quản lý tham gia các khóa học ngắn hạn về Giám đốc – quản lý điều hành mỏ; 20 cán bộ tham gia lớp huấn luyện chứng chỉ vận hành cơ giới, cử Người phụ trách quản trị - Thư ký công ty tham gia Hội nghị phổ biến nội dung sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán và các văn bản quy định hiện hành ngày 14/11/2025 tại Đà Nẵng...

As of December 31, 2025, the total workforce of the Company was 858 employees (including employees of subsidiaries), compared to 778 employees as of December 31, 2024.

The Company ensured full compliance with labor policies in accordance with the Labor Code No. 45/2019/QH14 enacted by the National Assembly.

In 2025, the Company continued to arrange training and development programs, including: three management officers attending short-term courses on mine management and operations; twenty officers participating in training courses for mechanical operation certification; and the Corporate Governance Officer – Company Secretary attending the Conference on the dissemination of amendments and supplements to the Securities Law and current regulatory documents held on November 14, 2025 in Da Nang...

3.2. Về Tiền lương/Salaries:

- Tổng Quỹ lương năm 2025 toàn công ty đã trích: 206 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của người lao động toàn công ty năm 2025 là: 17,6 triệu/người/tháng, tăng 18,2% so với năm 2024 (Năm 2024 là 14,89 triệu/người/tháng).
- Phúc lợi: Công ty tiếp tục duy trì chính sách đóng thay 100% Bảo hiểm xã hội cho người lao động.
- *The total salary fund of the Company in 2025 was VND 206 billion.*
- *The average monthly income per employee in 2025 was VND 17.6 million, representing an increase of 18.2% compared to 2024 (VND 14.89 million per employee per month in 2024).*
- *Benefits: The Company continued to maintain the policy of fully covering 100% of social insurance contributions for its employees.*

4. Tình hình Đầu tư Tài sản và Khấu hao tài sản

Asset Investment and Depreciation Overview

Đvt: Tỷ đồng/Unit: Billion VND

| STT No. | Báo cáo Hợp nhất Consolidated report | Ngày 01/01/2025 As of 01/01/2024 | Ngày 31/12/2025 As of 31/12/2024 | Tăng+/Giảm-Increase/decrease |
|---------|---|----------------------------------|----------------------------------|------------------------------|
| 1 | Nguyên giá TSCĐ <i>Costs of fixed assets</i> | 877,9 | 1.028,4 | 150,5 |
| | - TSCĐ Hữu hình <i>Tangible fixed assets</i> | 858 | 1.011 | 153 |
| | - TSCĐ Vô hình <i>Intangible fixed assets</i> | 19,9 | 17,4 | -2,5 |
| 2 | Khấu hao TSCĐ <i>Depreciation of fixed assets</i> | 542,7 | 618,5 | 75,8 |

Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

| | | | | |
|----------|---|--------------|--------------|-------------|
| | - TSCĐ Hữu hình <i>Tangible fixed assets</i> | 537 | 615 | 78 |
| | - TSCĐ Vô hình <i>Intangible fixed assets</i> | 5,7 | 3,5 | -2,2 |
| 3 | Giá trị còn lại TSCĐ <i>Net value of fixed assets</i> | 334,2 | 409,9 | 75,7 |
| | - TSCĐ Hữu hình <i>Tangible fixed assets</i> | 320 | 396 | 76 |
| | - TSCĐ Vô hình <i>Intangible fixed assets</i> | 14,2 | 13,9 | -0,3 |

D. Giám sát hoạt động công bố thông tin/Supervision of information disclosure activities:

Công ty đã thực hiện nghiêm túc hoạt động công bố thông tin năm 2025 theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng trên thị trường chứng khoán.

The Company has strictly carried out its information disclosure activities in 2024 in accordance with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, which governs the disclosure requirements for public companies on the stock market.

E. Đánh giá về giao dịch giữa Công ty LBM với các bên liên quan:

Evaluation of transactions between LBM and related parties

Danh sách các bên liên quan/List of related parties

| STT No. | Bên liên quan <i>Related parties</i> | Mối quan hệ <i>Relationship</i> | Tỷ lệ lợi ích của công ty mẹ LBM <i>Percentage of Interest of LBM parent Company</i> |
|------------|---|--|---|
| 1 | Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (LHC)/ <i>Lamdong Investment and Hydraulic Construction Joint stock Company (LHC)</i> | Công ty mẹ <i>Parent company</i> | |
| 2 | Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành <i>Hiep Thanh Brick Company Limit</i> | Công ty con <i>Subsidiary</i> | 94,4% |
| 3 | Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát <i>Hiep Thinh Phat Limited Company</i> | Công ty con <i>Subsidiary</i> | 100% |
| 4 | Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông <i>LBM Dak Nong Concrete Co.,Ltd</i> | Công ty con <i>Subsidiary</i> | 100% |
| 5 | Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú <i>LBM Tan Phu Co.,Ltd</i> | Công ty con <i>Subsidiary</i> | 100% |
| 6 | Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn <i>LBM Loc Son Co.,Ltd</i> | Công ty con <i>Subsidiary</i> | 100% |
| 7 | Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40 <i>40 Investment and Construction Joint stock Company</i> <i>(Ngày 07/03/2025, Công ty mẹ LHC đã thoái 100% vốn)</i> <i>(On March 7, 2025, the parent company LHC divested 100% of its capital)</i> | Công ty cùng tập đoàn <i>Group affiliate</i> | |

Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

| | | | |
|---|---|--|--|
| 8 | Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40.10 <i>40.10 Investment and Construction Joint stock Company</i> | Công ty cùng tập đoàn <i>Group affiliate</i> | |
| 9 | HDQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc <i>Member of the BOD, Supervisory Board, executive officer</i> | Nhân sự quản lý chủ chốt <i>Key management personnel</i> | |

Trong năm 2025, Công ty đã có giao dịch với các bên liên quan và tổng giá trị giao dịch (không bao gồm VAT) như sau:

In 2025, the Company engaged in transactions with related parties, with the total transaction value (excluding VAT) as follows:

Bán hàng và cung cấp dịch vụ/Sales and service revenue: VND

| | |
|---|----------------|
| Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng <i>Lamdong Investment and Hydraulic Construction Joint stock Company</i> | 8.748.114.552 |
| Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40 <i>40 Investment and Construction Joint stock Company</i> | 1.219.931.060 |
| Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành <i>Hiep Thanh Brick Company Limited</i> | 1.358.445.373 |
| Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát <i>Hiep Thinh Phat Limited Company</i> | 9.420.037.664 |
| Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông <i>LBM Dak Nong Concrete Co.,Ltd</i> | 38.023.924.639 |
| Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn <i>LBM Loc Son Co.,Ltd</i> | 84.512.082.057 |

Mua hàng/Purchases:

| | |
|---|----------------|
| Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng <i>Lamdong Investment and Hydraulic Construction Joint stock Company</i> | 82.074.466.178 |
| Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành <i>Hiep Thanh Brick Company Limited</i> | 21.606.473.417 |
| Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát <i>Hiep Thinh Phat Limited Company</i> | 38.617.353.250 |
| Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông <i>LBM Dak Nong Concrete Co.,Ltd</i> | 1.283.799.183 |
| Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn <i>LBM Loc Son Co.,Ltd</i> | 8.616.790.130 |

Trả cổ tức/Dividend payments:

| | |
|---|----------------|
| Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng <i>Lamdong Investment and Hydraulic Construction Joint stock Company</i> | 71.390.946.000 |
|---|----------------|

Vay ngắn hạn/Short-term borrowings:

| | |
|---|---------------|
| Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành <i>Hiep Thanh Brick Company Limited</i> | 7.000.000.000 |
|---|---------------|

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng
Lamdong Investment and Hydraulic Construction Joint stock Company

Chi phí Lãi vay/Interest expenses: 41.000.000.000

Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành
Hiep Thanh Brick Company Limited 1.488.953.041

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng
Lamdong Investment and Hydraulic Construction Joint stock Company 845.558.905

Giá mua và bán hàng hóa, dịch vụ giữa công ty và các bên liên quan đều được thực hiện theo giá thỏa thuận thông qua các hợp đồng được ký kết rõ ràng, minh bạch. Giá trị giao dịch giữa các bên liên quan được thể hiện đầy đủ trên BCTC quý, năm của công ty và báo cáo tình hình quản trị của HĐQT.

Theo đánh giá của Ban kiểm soát, Công ty LBM cùng công ty mẹ và các công ty con trong năm đã hỗ trợ nhau trong hoạt động sản xuất kinh doanh tốt, đã có sự điều chuyển phương tiện, máy móc thiết bị giữa các đơn vị để sử dụng máy móc thiết bị hiệu quả. Việc điều chuyển phương tiện, máy móc thiết bị được thực hiện rõ ràng thông qua các hợp đồng cho thuê phương tiện, máy móc thiết bị. Việc điều chuyển vốn linh hoạt thông qua hợp đồng vay vốn giữa các công ty trong hệ thống đã góp phần giảm chi phí lãi vay ngân hàng, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

The purchase and sale prices of goods and services between the Company and related parties were carried out at agreed-upon prices under clearly defined and transparent contracts. The value of related-party transactions was fully disclosed in the Company's quarterly and annual financial statements as well as in the Board of Directors' governance reports.

According to the Supervisory Board's assessment, in 2025 LBM, together with the parent company and subsidiaries, effectively supported each other in business operations. There was a transfer of vehicles and machinery among units to ensure efficient utilization of equipment. Such transfers were executed transparently through equipment and vehicle leasing contracts. Flexible capital transfers were also conducted via loan agreements among companies within the system, contributing to reduced bank interest expenses and improved capital efficiency.

E. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp/Supervision results for the BOD, CEO, and other executives of the Company:

1. Đối với Hội đồng quản trị/Regarding the BOD:

- Tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 là 07 thành viên. Các thành viên đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, thảo luận và đóng góp ý kiến, xây dựng các nghị quyết của HĐQT thiết thực, kịp thời về những vấn đề phục vụ cho SXKD của công ty. Vì vậy công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch SXKD của ĐHCĐ giao.

- HĐQT công ty trong năm 2025 đã triệu tập 09 phiên họp và 02 lần lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản, ban hành 26 Nghị quyết của HĐQT. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành trong các cuộc

hợp được chỉ đạo cụ thể bằng văn bản đến các trưởng phòng, bộ phận nghiệp vụ, các Giám đốc xí nghiệp, cán bộ quản lý được mời trong các cuộc họp ban điều hành.

- Đánh giá chung HĐQT trong năm qua đã hoạt động tích cực, sâu sát và có hiệu quả đem lại lợi nhuận cao cho công ty.

- The total number of members of the Board of Directors (BOD) for the 2021–2025 term was seven. All members attended BOD meetings, actively participated in discussions, contributed opinions, and developed practical and timely resolutions addressing issues in support of the Company’s business operations. As a result, the Company successfully exceeded the business plan assigned by the General Meeting of Shareholders.

- In 2025, the BOD convened nine meetings and conducted two rounds of voting by written consultation, issuing a total of 26 resolutions. The resolutions adopted during these meetings were formally communicated in writing to department heads, functional divisions, enterprise directors, and management officers invited to Executive Board meetings.

Overall, the BOD in the past year operated proactively, closely, and effectively, thereby generating high profits for the Company.

2. Đối với Ban điều hành và cán bộ quản lý:

Regarding the Executive Board and Management Staff:

- Năm 2025, Ban Tổng giám đốc gồm: 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc. Ban điều hành đều tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT nên việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT luôn nghiêm túc và triệt để. Ban điều hành thường xuyên báo cáo những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT chỉ đạo và giải quyết kịp thời.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều được triển khai trong các cuộc họp chỉ đạo cụ thể bằng văn bản đến các trưởng phòng, bộ phận nghiệp vụ, các Giám đốc xí nghiệp, cán bộ quản lý được mời trong các cuộc họp của Ban điều hành.

- In 2025, the Executive Board consisted of one General Director and three Deputy General Directors. The Executive Board attended all meetings of the Board of Directors (BOD), thereby ensuring the strict and thorough implementation of BOD resolutions. The Executive Board regularly reported emerging issues in management and operations within the authority of the BOD, enabling timely guidance and resolution.

- All BOD resolutions were implemented through specific written instructions communicated during meetings to department heads, functional divisions, enterprise directors, and management officers invited to Executive Board meetings.

F. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông.

Evaluation of the coordination Between the Supervisory Board and the BOD, General Director, and Shareholders

1. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Coordination between the Supervisory Board and the BOD and General Director

Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

Trong năm 2025, BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT, đồng thời nhận được đầy đủ các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc, đã đóng góp các ý kiến cụ thể trong công tác thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT và các dự án đầu tư.

Các ý kiến và thắc mắc của BKS đưa ra đều được HĐQT và Ban điều hành giải thích rõ ràng, hợp lý. HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty luôn tạo điều kiện để BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát cùng với HĐQT và Ban điều hành luôn có sự thống nhất cao.

In 2025, the Supervisory Board (SB) fully participated in the regular meetings of the Board of Directors (BOD) and received all documents issued during the course of management and operations by the BOD and the Executive Board. The SB provided specific opinions on the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders, BOD resolutions, and investment projects.

All comments and inquiries raised by the SB were clearly and reasonably addressed by the BOD and the Executive Board. The BOD, the Executive Board, and the Company's management officers consistently facilitated the SB in performing its functions and duties in accordance with the Company's Charter and legal regulations.

The SB, together with the BOD and the Executive Board, maintained a high level of consensus.

2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với các cổ đông

Coordination between the Supervisory Board and the Shareholders

Ban kiểm soát luôn luôn lắng nghe và giải quyết các vấn đề thắc mắc của cổ đông. Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được sự phản ánh nào của cổ đông.

The Supervisory Board consistently listened to and resolved any issues or queries raised by the shareholders. In 2025, no feedback or concerns were received from the shareholders.

PHẦN III

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

PART III

ORIENTATION ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD IN 2026

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT của công ty.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty cũng như Quy chế Ban kiểm soát đã ban hành.

Báo cáo Ban kiểm soát năm 2025/The Supervisory Board report for 2025

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư của công ty.
- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm của công ty.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

In order to effectively perform control functions in accordance with the Enterprise Law and the Company's Charter, the Supervisory Board has developed the 2026 action plan as follows:

- *Supervise compliance with legal regulations, the Company's Charter, and the implementation of resolutions and decisions of the AGM and the BOD.*
- *Continue to execute the duties of reviewing and supervising the operational management and business activities in accordance with the functions and responsibilities stipulated by the Enterprise Law, the Company's Charter, as well as the Supervisory Board's Regulations.*
- *Monitor the plans and progress of the Company's production, business operations, and investment activities.*
- *Review and assess the Company's semi-annual and annual financial statements.*
- *Supervise the coordination of activities between the BOD, the Executive Board, and the Supervisory Board.*
- *Other tasks as prescribed by the Enterprise Law and the Company's Charter.*

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Xin chúc Đại hội thành công.

Trân trọng kính chào./.

This is the report on the activities of the Supervisory Board for 2025 and the operational direction for 2025, respectfully submitted to the 2026 AGM.

Wishing the meeting success.

Respectfully yours.

TM Ban Kiểm Soát/On behalf of the Supervisory Board
Trưởng ban/Board Head



PHẠM HỒNG HẢI



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS J/S COMPANY

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

Lâm Đồng, ngày/day 25 tháng/month 3 năm/year 2026

TỜ TRÌNH - 01
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA
MATTERS SUBMITTED TO THE AGM FOR APPROVAL – No.01

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THE BOARD OF DIRECTORS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành của Công ty.
Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and its amendments;
Pursuant to the Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 and its amendments;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP detailing the implementation of the Law on Securities and its amending and supplementing documents;
Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, and Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, and their amending and supplementing documents;
Pursuant to current Charter of Lamdong Minerals and Building Material J/s Company.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét thông qua các nội dung sau đây:

The Board of Directors respectfully submits to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for consideration and approval of the following matters:

NỘI DUNG 1: ĐIỀU CHỈNH SỐ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thống nhất chủ trương điều chỉnh giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua và áp dụng từ năm 2026. Cụ thể như sau:

* **Nội dung hiện hành:** (khoản 1, Điều 26 Điều lệ Công ty):

“Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **07** (bảy) người”.

* **Nội dung điều chỉnh:**

“Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **05** (năm) người”.

MATTER 1: ADJUSTMENT OF THE NUMBER OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS (“BOD”)

The 2025 AGM of Shareholders approved the policy to reduce the number of members of the Company’s Board of Directors and agreed that this matter would be submitted to the 2026 AGM of Shareholders for consideration, voting, and shall take effect from 2026. Details are as follows:

* **Current provision:** (Clause 1, Article 26 of the Company’s Charter):

“The Board of Directors shall consist of **07** (seven) members”

* **Adjusted provision:**

“The Board of Directors shall consist of **05** (five) members”

NỘI DUNG 2: MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT HẾT NHIỆM KỲ 2021-2025 VÀ BẦU THÀNH VIÊN NHIỆM KỲ 2026-2030.

I. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị hết nhiệm kỳ 2021-2025

1. Ông Lê Đình Hiền – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn An Thái – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hầu Văn Tuấn – Thành viên HĐQT không điều hành
4. Ông Lê Văn Quý – Thành viên HĐQT không điều hành
5. Ông Mai Nam Dương – Thành viên HĐQT không điều hành
6. Ông Phạm Gia Sâm – Thành viên HĐQT độc lập
7. Ông Ngô Văn Minh – Thành viên HĐQT độc lập

II. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát hết nhiệm kỳ 2021-2025

- 1 Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thành viên
2. Bà Đặng Thị Hằng - Thành viên
3. Ông Phạm Hồng Hải - Trưởng ban (nhiệm kỳ 2023 – 2027), thống nhất miễn nhiệm trước thời hạn nhằm đồng bộ nhiệm kỳ BKS với HĐQT nhiệm kỳ 2026–2030 và nâng cao hiệu quả quản trị.

III. Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2030

*** Thành viên Hội đồng quản trị**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 5 (năm) người, trong đó tối thiểu 01 thành viên HĐQT độc lập.

*** Thành viên Ban kiểm soát**

Số lượng kiểm soát viên là 3 (ba) người.

MATTER 2: DISMISSAL OF MEMBERS OF THE BOD AND BOS UPON EXPIRATION OF THE 2021-2025 TERM AND ELECTION FOR THE 2026-2030 TERM.

I. Dismissal of the BOD members of the 2021-2025 term

1. Mr. Le Dinh Hien - Chairman of the BOD.
2. Mr Nguyen An Thai - Vice Chairman of the BOD.
3. Mr Hau Van Tuan - Non-excecutive member.
4. Mr Le Van Quy - Non-excecutive member.
5. Mr Mai Nam Duong - Non-excecutive member.
6. Mr Pham Gia Sam - Independent member.
7. Mr Ngo Van Minh - Independent member.

II. Dismissal of the BOS members of the 2021-2025 term

1. Mrs. Nguyen Thi Thu Huong - Member.
2. Mrs. Dang Thi Hang - Member.
3. Mr. Pham Hong Hai - Head of the BOS (2023–2027 term), consensus on early dismissal to syschronize the BOS’s term with the BOD for the 2026–2030 period and to enhance governance efficiency.

III. Election of the BOD and BOS for the 2026–2030 term

**** Members of the BOD:***

The BOD shall consist of 05 (five) members, including at least 01 (one) independent member.

**** Members of the BOS:***

The BOS shall consist of 03 (three) members.

NỘI DUNG 3: ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026 – 2030

Hội đồng quản trị đương nhiệm kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 danh sách ứng cử viên đề bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2030). Thông tin ứng viên như sau:

CONTENT 3: CANDIDATES FOR THE BOD AND THE BOS THE 2026–2030 TERM
The incumbent BOD respectfully submits to the 2026 AGM of Shareholders the list of candidates for election to the BOD and the BOS for the 2026 – 2030 term. The candidate information is as follows:

A. Ứng viên bầu thành viên HĐQT/Candidates for the BOD:

1. Ông/Mr: LÊ ĐÌNH HIỂN

Ngày sinh/*Date of birth*: **07/4/1964**

Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**

Nơi sinh/*Place of birth*: **Thái Bình**

Số CCCD/*CIC No.*: **034064023979**.

Ngày cấp/*Date of issue*: **27/3/2024**

Nơi cấp/*Place of issue*: **Cục CS QLHC về TTXH/Dept. of Social Security Administration**

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: **70 Pasteur, phường Xuân Hương - Đà Lạt, Lâm Đồng.**

Đơn vị công tác hiện nay/*Current occupation*: **Chủ tịch HĐQT Công ty LHC, LBM và L40.10/Chairman of the BOD of LHC, LBM and L40.10.**

Trình độ học vấn/*Educational qualification*: **10/10.**

Trình độ chuyên môn/*Major*: **Kỹ sư thủy lợi/Hydraulic Engineer.**

Vị trí đề cử/*Nominated position*: **Thành viên HĐQT/Member of the BOD.**

2. Ông/Mr: NGÔ VĂN MINH

Ngày sinh/*Date of birth*: **27/7/1986**

Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**

Nơi sinh/*Place of birth*: **Thái Bình**

Số CCCD/*CIC No.*: **001086011527**

Ngày cấp/*Date of issue*: **03/01/2025**

Nơi cấp/*Place of issue*: **Bộ Công an/Ministry of Public Security**

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: **17 Tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.**

Đơn vị công tác hiện nay/*Current occupation*:

- **Thành viên HĐQT độc lập Công ty LBM**
The independent member of the BOD of LBM.
- **Phó Chủ tịch HĐQT Công ty L40.10**
The vice Chairman of the BOD of L40.10.
- **Phó GD Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng INTERCONS**
Vice Director of INTERCONS Construction Investment Co., Ltd.
- **Tổng Giám đốc Công ty CP Sách-TB Trường Học Long An**
General Director of Long An School Books and Equipment Joint Stock Company

Trình độ học vấn/*Educational qualification*: **12/12.**

Trình độ chuyên môn/*Major*: **Kỹ sư cầu đường/Civil and Bridge Engineering.**

Vị trí đề cử/*Nominated position*: **Thành viên HĐQT độc lập/Independent BOD member.**

3. Ông/Mr: **BÙI HỮU QUỲNH**

Ngày sinh/*Date of birth*: **15/10/1962**

Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**

Nơi sinh/*Place of birth*: **Tp. Hà Nội**

Số CCCD/*CIC No.*: **001062047134**

Ngày cấp/*Date of issue*: **10/7/2021**

Nơi cấp/*Place of issue*: **Cục CS QLHC về TTXH/Dept. of Social Security Administration**

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: **66/19 Phố Quang, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.**

Đơn vị công tác hiện nay/*Current occupation*:

- **Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty tại Công ty cổ phần Tư Vấn Xây Dựng Thủy Lợi II - Địa chỉ: 169 Trần Quốc Thảo, Phường Nhiêu Lộc, Thành Phố Hồ Chí Minh - Tỷ lệ vốn góp đại diện: 31,7%.**
Chairman of the BOD, Director of Hydraulic Engineering Consultants Corp. II (HEC II). Address: 169 Tran Quoc Thao, Nieu Loc Ward, Ho Chi Minh City. Represented ownership: 31.7%.
- **Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty tại Công ty cổ phần Phước Hòa - Địa chỉ: 212/47 Đường Đập Phước Hòa, Ấp 4, Xã Phước Thành, Thành Phố Hồ Chí Minh - Tỷ lệ vốn góp đại diện: 10%.**
Chairman of the BOD, Director of Phuoc Hoa Joint Stock Company. Address: 212/47 Phuoc Hoa Dam Road, Hamlet 4, Phuoc Thanh Commune, Ho Chi Minh City. Represented ownership: 10%.
- **Tổng giám đốc tại Công ty cổ phần Năng Lượng Xanh Sông Cầu - Địa chỉ: Số 86 Nguyễn Hào Sứ, Phường Tuy Hòa, Đắk Lắk - Tỷ lệ vốn góp đại diện: 15%.**
General Director of Song Cau Green Energy Joint Stock Company. Address: 86 Nguyen Hao Su, Tuy Hoa Ward, Dak Lak Province. Represented ownership: 15%.
- **Giám đốc tại Công ty TNHH Một thành viên AE - Địa chỉ: Thửa đất số 98, Tờ bản đồ số 2, Ấp 4, Xã Phước Thành, TP Hồ Chí Minh - Tỷ lệ vốn góp đại diện: 100%.**
Director of AE One Member Company Limited. Address: Land plot No. 98, Map sheet No. 2, Hamlet 4, Phuoc Thanh Commune, Ho Chi Minh City. Represented ownership: 100%.

Trình độ học vấn/*Educational qualification*: **10/10.**

Trình độ chuyên môn/*Major*: **Kỹ sư thủy lợi, thạc sỹ kỹ thuật/ Hydraulic Engineer, Master of Engineering.**

Vị trí đề cử/*Nominated position*: **Thành viên HĐQT/member of the BOD.**

4. Ông/Mr: **HÀU VĂN TUẤN**

Ngày sinh/*Date of birth*: **05/5/1966**

Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**

Nơi sinh/*Place of birth*: **Thừa Thiên Huế**

Số CCCD/*CIC No.*: **046066002055.**

Ngày cấp/*Date of issue*: **01/5/2021**

Nơi cấp/*Place of issue*: **Cục CS QLHC về TTXH/Dept. of Social Security Administration**

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: **36/5 Triệu Việt Vương, phường Xuân Hương - Đà Lạt, Lâm Đồng.**

Đơn vị công tác hiện nay/*Current occupation*: **Giám đốc Tài chính Công ty LHC, Thành viên HĐQT Công ty LBM/CFO of LHC and the BOD of LBM.**

Trình độ học vấn/*Educational qualification*: **12/12.**

Trình độ chuyên môn/*Major*: **Cử nhân QTKD/Bachelor of Business Administration.**

Vị trí đề cử/*Nominated position*: **Thành viên HĐQT/Member of the BOD.**

5. Ông/Mr: NGUYỄN AN THÁI

Ngày sinh/*Date of birth*: **28/4/1966**

Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**

Nơi sinh/*Place of birth*: **Bình Định**

Số CCCD/*CIC No.*: **066066007480.**

Ngày cấp/*Date of issue*: **12/10/2021**

Nơi cấp/*Place of issue*: **Cục CS QLHC về TTXH/Dept. of Social Security Administration**

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: **127 Hùng Vương, phường Xuân Trường - Đà Lạt, Lâm Đồng.**

Đơn vị công tác hiện nay/*Current occupation*: **Phó Chủ tịch HĐQT Công ty LBM/Vice Chairman of the BOD of LBM.**

Trình độ học vấn/*Educational qualification*: **12/12.**

Trình độ chuyên môn/*Major*: **Cử nhân ngành Hóa học/Bachelor of Chemistry.**

Vị trí đề cử/*Nominated position*: **Thành viên HĐQT/Member of the BOD.**

Đối chiếu với tiêu chuẩn ứng viên HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ:
Comparison against Candidate Standards under Law and Company Charter:

| Tiêu chuẩn và điều kiện <i>Criteria and Conditions</i> | Các ứng viên/ <i>Candidates</i> | | | | |
|---|---------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| | 01 | 02 | 03 | 04 | 05 |
| I. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị <i>Criteria and conditions for members of the Board of Directors</i> | Đáp ứng <i>Qualified</i> | Đáp ứng <i>Qualified</i> | Đáp ứng <i>Qualified</i> | Đáp ứng <i>Qualified</i> | Đáp ứng <i>Qualified</i> |
| II. Tiêu chuẩn bổ sung đối với TV HĐQT độc lập <i>Additional criteria for Independent Board Member.</i> | - | Đáp ứng <i>Qualified</i> | - | - | - |

B. Ứng viên bầu thành viên BKS/Candidates for the BOS:

1. Ông/Mr: PHẠM HỒNG HẢI

Ngày sinh/*Date of birth*: **13/7/1962**

Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**

Nơi sinh/*Place of birth*: **Đà Lạt**

Số CCCD/*CIC No.*: **068062000095**

Ngày cấp/*Date of issue*: **21/02/2021**

Nơi cấp/*Place of issue*: **Cục CS QLHC về TTXH/Dept. of Social Security Administration**

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: **Số 151 Hai Bà Trưng, Phường Cam Ly - Đà Lạt, Lâm Đồng.**

Đơn vị công tác hiện nay/*Current occupation*: **Trưởng Ban Kiểm soát LBM/Head of the BOS of LBM.**

Trình độ học vấn/*Educational qualification*: **12/12.**

Trình độ chuyên môn/*Major*: **Tài chính XDCB/Capital Construction Finance.**

Vị trí đề cử/*Nominated position*: **Thành viên Ban Kiểm soát/Member of the BOS.**

2. Bà/Mrs: NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Ngày sinh/*Date of birth*: **05/01/1987**

Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**

Nơi sinh/*Place of birth*: **Sơn La**

Số CCCD/*CIC No.*: **014187000015**

Ngày cấp/*Date of issue*: **08/9/2022**

Nơi cấp/*Place of issue*: **Cục CS QLHC về TTXH/Dept. of Social Security Administration**

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: **C402 chung cư Nguyễn Lương Bằng, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Lâm Đồng.**

Đơn vị công tác hiện nay/*Current occupation*: **Kế toán trưởng Công ty LHC, TV Ban Kiểm soát LBM/Chief Accountant of LHC, member of the BOS of LBM.**

Trình độ học vấn/*Educational qualification*: **12/12.**

Trình độ chuyên môn/*Major*: **Cử nhân QTKD/Bachelor of Business Administration.**

Vị trí đề cử/*Nominated position*: **Thành viên Ban Kiểm soát/Member of the BOS.**

3. Bà/*Mrs*: **ĐẶNG THỊ HẰNG**

Ngày sinh/*Date of birth*: **15/12/1988**

Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**

Nơi sinh/*Place of birth*: **Hà Tĩnh**

Số CCCD/*CIC No.*: **042188005143**

Ngày cấp/*Date of issue*: **01/5/2021**

Nơi cấp/*Place of issue*: **Cục CS QLHC về TTXH/Dept. of Social Security Administration**

Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: **244/4 Phan Đình Phùng, phường Xuân Hương – Đà Lạt, Lâm Đồng.**

Đơn vị công tác hiện nay/*Current occupation*: **Phó Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty LHC, TV Ban Kiểm soát LBM/Vice Manager of Planning and Technical Dept. of LHC, member of the BOS of LBM.**

Trình độ học vấn/*Educational qualification*: **12/12.**

Trình độ chuyên môn/*Major*: **Kỹ sư Kinh tế Xây dựng/Engineer of Construction Economics.**

Vị trí đề cử/*Nominated position*: **Thành viên Ban Kiểm soát/Member of the BOS.**

Đối chiếu tiêu chuẩn ứng viên thành viên BKS theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty:
Comparison against Candidate Standards under Law and Company Charter:

| Tiêu chuẩn và điều kiện <i>Criteria and Conditions</i> | Các ứng viên/ <i>Candidates</i> | | |
|---|---------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| | 01 | 02 | 03 |
| Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban Kiểm soát Công ty <i>Criteria and conditions for members of the BOS</i> | Đáp ứng <i>Qualified</i> | Đáp ứng <i>Qualified</i> | Đáp ứng <i>Qualified</i> |

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các ứng viên trên để đưa vào danh sách bầu cử (Theo chi tiết hồ sơ của ứng viên kèm theo).

The BOD respectfully submits the above list of candidates to the AGM of Shareholders for inclusion in the election list (as detailed in the attached candidate dossiers).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

The BOD respectfully submits the AGM for approval the above matters.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu VP Cty/File.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/*On behalf of the BOD*
Chủ tịch/*Chairman*

Lê Đình Hiến



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS J/S COMPANY

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

Lâm Đồng, ngày/day 25 tháng/month 3 năm/year 2026

TỜ TRÌNH - 02

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA MATTERS SUBMITTED TO THE AGM FOR APPROVAL – No.02

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THE BOARD OF DIRECTORS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
 - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
 - Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
 - Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
 - Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành của Công ty;
 - Căn cứ hồ sơ tài liệu tại Đại hội đồng cổ đông.
- Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and its amendments;*
-Pursuant to the Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 and its amendments;
-Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP detailing the implementation of the Law on Securities and its amending and supplementing documents;
-Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, and Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, and their amending and supplementing documents;
-Pursuant to current Charter of Lamdong Minerals and Building Material J/s Company;
-Pursuant to the documents submitted to the General Meeting of Shareholders.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét thông qua các nội dung sau đây:

The Board of Directors respectfully submits to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for consideration and approval of the following matters:

NỘI DUNG 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025.

(Chi tiết theo Báo cáo của Hội đồng quản trị)

MATTER 1: REPORT ON THE CORPORATE GOVERNANCE OF THE BOD

(Details are provided in the Report of the BOD)

NỘI DUNG 2: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Chi tiết theo Báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐH)

MATTER 2: REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS FOR 2025

(Details are provided in the Report of the BOS)

NỘI DUNG 3: BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2025

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán. Các báo cáo này đã được công bố thông tin theo quy định hiện hành và đăng tải đầy đủ trên website của Công ty tại địa chỉ www.lbm-vn.vn, chi tiết bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập;

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

MATTER 3: AUDITED FINANCIAL STATEMENTS FOR 2025

The 2025 separate and consolidated Financial Statements have been audited by RSM Vietnam Auditing and Consulting Co., Ltd. These statements have been disclosed in accordance with the current regulations and are fully posted on the Company’s website at www.lbm-vn.vn, including the following details:

- Report of the Board of Management;
- Independent Auditor’s Report;
- Balance Sheet;
- Income statement (Report on business performance);
- Cash flow statement;
- Notes to the Financial Statements.

NỘI DUNG 4: QUYẾT TOÁN MỨC CỔ TỨC NĂM 2025

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 phê duyệt mức cổ tức là 25%/vốn điều lệ (400 tỷ đồng), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua quyết toán tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 là 25% bằng tiền mặt. Chi tiết thực hiện như sau:

MATTER 4: FINALIZATION OF THE 2025 DIVIDEND PAYOUT

The 2025 EGM of Shareholders approved a dividend rate of 25% of the charter capital (VND 400 billion). The BOD respectfully submits to the AGM for consideration and approval of the final 2025 cash dividend payout at the rate of 25%. Details are as follows:

| Diễn giải <i>Explanation</i> | Mức cổ tức (Đồng/cp) <i>Dividend per share</i> <i>(VND/share)</i> | Ngày chốt danh sách <i>Record date</i> | Ngày chi trả <i>Payment date</i> |
|--|--|--|--|
| Tạm ứng đợt 1 <i>1st interim payment</i> | 2.500 (25%) | 04/12/2025 | 19/12/2025 |
| Tổng cộng/Total | (25%) | - | - |

NỘI DUNG 5: PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty như sau.

- LN sau thuế LBM chưa phân phối năm 2025 : 143.239.551.391 đồng.
- + Chi trả cổ tức năm 2025 (25%) : 100.000.000.000 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế còn lại : 43.239.551.391 đồng.
- Đề lại lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 43.239.551.391 đồng.

MATTER 5: 2025 PROFIT DISTRIBUTION PLAN

The BOD respectfully submits to the AGM for consideration and approval of the 2025 after-tax profit distribution proposal as follows:

- Undistributed after-tax profit of LBM for 2025 : 143.239.551.391 VND.
- + Dividend payout for 2025 (25%) : 100.000.000.000 VND.
- + Remaining after-tax profit : 43.239.551.391 VND.
- Retained undistributed after-tax profit : 43.239.551.391 VND.

NỘI DUNG 6: QUYẾT TOÁN THÙ LAO, THƯỞNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH THÙ LAO NĂM 2026 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT.

MATTER 6: FINALIZATION OF 2025 REMUNERATION AND BONUSES; AND THE 2026 REMUNERATION PLAN FOR THE BOD AND THE BOS.

1/ Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2025:

Finalization of 2025 remuneration and bonuses of 2025:

| TT No. | Nội dung Contents | Theo NQ ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua Remuneration as per the 2025 AGM Resolution (VNĐ) | Thực tế chi Actual remuneration expenditure for 2025 (VNĐ) |
|-------------------|---|---|---|
| 1 | Lương, thù lao HĐQT và BKS <i>Salaries, remunerations for the BOD and Supervisory Board</i> | 1.152.000.000 | 1.152.000.000 |
| 2 | Chi bổ sung thù lao HĐQT và Ban kiểm soát (trương ứng 5% lợi nhuận tăng thêm so với kế hoạch Đại hội năm 2025 giao. <i>Additional remuneration for the BOD and Supervisory Board (equivalent to an extra 5% of profit above the plan set by the 2025 resolution.</i> | - | 3.465.000.000 |
| | Tổng cộng/Total | | 4.617.000.000 |

Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2025 là: **4.617.000.000** đồng

Finalization of 2025 remuneration and bonuses of for the BOD and BOS: 4.617.000.000 VND.

2/ Phương án tiền lương, thù lao, thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2026

The salary, remuneration and rewards plan for the BOD, BOS for 2026

| Chức vụ/Position | Giá trị (đồng/người/tháng) Amount (VND/person/month) |
|--|---|
| Chủ tịch Hội đồng quản trị (<i>Không bao gồm tiền đóng BHXH bắt buộc</i>) <i>Chairman of the BOD</i> (<i>Excluding compulsory social insurance contributions</i>) | 50.000.000 |
| Phó chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Vice chairman of the BOD</i> | 10.000.000 |
| Thành viên HĐQT, Trưởng BKS <i>Member of the BOD, head of the BOS</i> | 5.000.000 |
| Thành viên BKS <i>Member of the BOS</i> | 3.000.000 |

Đã bao gồm bảo hiểm xã hội bắt buộc/*including compulsory social insurance contributions*

Mức trích thưởng: Thù lao được chi tăng thêm 10% của lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHĐCĐ giao (nguồn chi từ quỹ lương năm 2026).

Bonus rate: Additional remuneration shall be granted at 10% of the profit exceeding the target approved by the AGM of Shareholders (Source of payment: 2026 salary fund).

NỘI DUNG 7: ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và những nhận định về bối cảnh thị trường trong giai đoạn tới, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

MATTER 7: BUSINESS AND PRODUCTION PLAN ORIENTATION FOR 2026

Based on the 2025 business performance and market outlook for the upcoming period, the BOD respectfully submits to the AGM of Shareholders for consideration and approval of the 2026 business and production plan targets:

| Chỉ tiêu <i>Indicators</i> | Công ty LBM <i>LBM Company</i> | Hợp nhất <i>Consolidated</i> |
|---|--|--|
| Doanh thu (Tỷ đồng) <i>Total Revenue (VND Billion)</i> | 1.100 | 1.343 |
| Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng) <i>Pre-tax profit (VND Billion)</i> | 140 | 150 |
| Cổ tức/ <i>Dividend</i> | Tối đa 25% <i>Max 25%</i> | |

*** Định hướng kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2026 – 2030**

Consolidated business orientation for 2026 – 2030

| Chỉ tiêu <i>Indicators</i> | 2026 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> | 2027 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> | 2028 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> | 2029 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> | 2030 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> |
|--|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| Doanh thu thuần <i>Net revenue</i> | 1.343 | 1.610 | 1.950 | 2.062 | 2.138 |
| Lợi nhuận TT <i>Profit before tax</i> | 150 | 170 | 200 | 210 | 220 |

NỘI DUNG 8: LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2026

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán do Ban Kiểm soát Công ty đề xuất, để thực hiện kiểm toán tài chính năm 2026 của Công ty LBM và các Công ty con, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Các đơn vị kiểm toán trên đều nằm trong danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, nếu bất kỳ đơn vị kiểm toán nào trong danh sách trên không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị được quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán khác thuộc danh sách được UBCKNN phê duyệt để thực hiện kiểm toán năm 2026, trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty.

MATTER 8: SELECTION OF AUDIT FIRM FOR 2026 FINANCIAL STATEMENTS

The BOD respectfully submits to the AGM for consideration and approval of the authorization for the BOD to select one (01) out of three (03) auditing firms proposed by the Company's BOS to perform the 2026 financial audit for LBM and its subsidiaries, as follows:

1. RSM Vietnam Auditing & Consulting Limited.
2. AASC Auditing Firm Company Limited.
3. A&C Auditing and Consulting Company Limited.

The aforementioned auditing firms are all on the list of auditing organizations approved by the State Securities Commission (SSC) to perform audits for listed companies on the stock market.

Note: During the implementation process, if any of the auditing firms in the above list no longer meet the conditions as prescribed by law, the BOD is authorized to select another auditing firm from the list approved by the SSC to perform the 2026 audit, based on the proposal of the Company's BOS.

NỘI DUNG 9: ỦY QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC KÝ HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

HDQT kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan như sau:

I. Đối tượng liên quan

1. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (LHC): Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% vốn điều lệ.
2. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40.10: Công ty con của LHC.
3. Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành: Công ty con (LBM sở hữu 94,391% vốn điều lệ).
4. Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát: Công ty con (LBM sở hữu 100% VDL).
5. Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông (LBM sở hữu 100% VDL).
6. Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú (LBM sở hữu 100% VDL)
7. Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn (LBM sở hữu 100% VDL).

II. Nội dung giao dịch

1. Chủ trương mua sắm tập trung

Nhằm tối ưu hóa chi phí vận hành, tăng hiệu quả quản lý nội bộ và nâng cao năng lực đàm phán với nhà cung cấp, HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận triển khai công tác mua sắm tập trung cho toàn hệ thống Công ty LBM và các đơn vị thành viên từ năm 2026.

* Đối tượng mua sắm tập trung gồm

- Đầu tư tài sản;
- Mua bán hàng hóa;
- Nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất kinh doanh.

2. Hợp đồng kinh tế phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống, các Công ty trong toàn hệ thống có thể thực hiện các giao dịch kinh tế với nhau, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Mua bán hàng hóa và dịch vụ;
- Mua bán, thuê mướm thiết bị;
- Hợp đồng gia công, hợp đồng thầu phụ và các giao dịch liên quan nhằm đáp ứng năng lực sản xuất và nhu cầu của khách hàng.

3. Giá trị giao dịch dự kiến

- Tổng tài sản hợp nhất của Công ty LBM tại ngày 31/12/2025: 991 tỷ đồng.
- Tổng giá trị giao dịch dự kiến trong năm 2026: khoảng 500 tỷ đồng, tương đương khoảng 50% tổng giá trị tài sản hợp nhất của Công ty tại thời điểm 31/12/2025.

4. Tỷ lệ biểu quyết

Căn cứ tỷ lệ sở hữu của các bên liên quan, việc thông qua các giao dịch được thực hiện với tỷ lệ biểu quyết như sau:

4.1. Đối với giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau:

| Đối tượng liên quan | Tỷ lệ biểu quyết thông qua |
|--|----------------------------|
| Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (LHC): Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% vốn. | ≥65% |
| Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40.10: Công ty con của LHC. | ≥65% |

Ghi chú: Các đối tượng có liên quan (theo Khoản 23, Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020) bao gồm: Người đại diện ủy quyền, Người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên và người có quan hệ gia đình của các đối tượng này tại LHC, 40.10 và LBM không có quyền biểu quyết nội dung này.

4.2. Đối với giao dịch giữa Công ty với các Công ty con:

| Đối tượng liên quan | Tỷ lệ biểu quyết thông qua |
|--|--|
| 1. Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành (LBM sở hữu 94,391% vốn điều lệ). | ≥65% |
| 2. Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát (Công ty con 100% vốn điều lệ). | Không cần biểu quyết, do công ty sở hữu 100% vốn điều lệ |
| 3. Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông (Công ty con 100% vốn điều lệ). | (Như trên) |
| 4. Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú (Công ty con 100% vốn điều lệ). | (Như trên) |
| 5. Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn (Công ty con 100% vốn điều lệ). | (Như trên) |

Ghi chú: Các đối tượng có liên quan của Công ty Gạch Hiệp Thành, LHC và LBM (Người đại diện, Người quản lý, Kiểm soát viên và gia đình) không có quyền biểu quyết nội dung này để đảm bảo tính khách quan.

Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo HĐQT định kỳ hoặc đột xuất về kết quả triển khai.

MATTER 9: AUTHORIZING THE GENERAL DIRECTOR TO SIGN CONTRACTS AND TRANSACTIONS WITH RELATED PARTIES

The BOD respectfully submits to the AGM for consideration and approval the authorization for the General Director to decide, sign, and execute contracts and transactions with related parties as follows:

I. Related Parties

- 1. Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company (LHC): The parent company holding over 64.9% of the charter capital.*
- 2. 40.10 Investment and Construction Joint Stock Company: A subsidiary of LHC Hiep Thanh Brick Company Limited: LBM holds 94.391% of the charter capital.*
- 3. Hiep Thinh Phat One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM).*
- 4. LBM Dak Nong Concrete One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM).*
- 5. LBM Tan Phu One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM).*
- 6. LBM Loc Son One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM).*

II. Transaction contents

1. Centralized procurement policy

In order to optimize operating costs, enhance internal management efficiency and strengthen negotiation capacity with suppliers, the BOD respectfully proposes that the AGM approve the implementation of a centralized procurement mechanism across the LBM system and its member companies starting from 2026.

** Centralized procurement items include:*

- Investment in assets;*
- Purchase and sale of goods;*
- Raw materials and supplies serving production and business operations.*

2. Economic contracts serving business operations

To improve the overall operational efficiency of the group, companies within the system may conduct economic transactions with each other, including but not limited to:

- Purchase and sale of goods and services;
- Purchase, sale or lease of machinery and equipment;
- Processing contracts, subcontracting agreements and other related transactions to meet production capacity and customer demands.

3. Estimated transaction value

- Total consolidated assets of LBM as at 31/12/2025: VND 991 billion.
- Estimated total transaction value in 2026: approximately VND 500 billion, equivalent to about 50% of the Company's consolidated total assets as at 31/12/2025.

The General Director shall be responsible for reporting the implementation results to the BOD periodically or on an ad-hoc basis.

4. Voting ratio

Based on the ownership ratio of the related parties, the approval of such transactions shall be subject to the following voting thresholds:

4.1. Transactions between the Company and the following parties

| <i>Related Party</i> | <i>Approval voting ratio</i> |
|---|------------------------------|
| <i>Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company (LHC) – Parent company holding more than 64.9% of charter capital</i> | <i>≥65%</i> |
| <i>40.10 Investment and Construction Joint Stock Company – Subsidiary of LHC</i> | <i>≥65%</i> |

Note: Related persons as defined under Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises 2020, including authorized representatives, managers, supervisors and their related family members at LHC, 40.10 and LBM, shall not have voting rights on this matter.

4.2. Transactions between the Company and its subsidiaries:

| <i>Related Party</i> | <i>Approval voting ratio</i> |
|--|---|
| 1. Hiep Thanh Brick Company Limited: LBM holds 94.391% of the charter capital. | <i>≥65%</i> |
| 2. Hiep Thinh Phat One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM). | <i>No voting required as LBM owns 100% of charter capital</i> |
| 3. LBM Dak Nong Concrete One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM). | <i>(Same as above)</i> |
| 4. LBM Tan Phu One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM). | <i>(Same as above)</i> |
| 5. LBM Loc Son One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM). | <i>(Same as above)</i> |

Note: Related persons of Hiep Thanh Brick Company Limited, LHC and LBM (including representatives, managers, supervisors and their family members) shall not have voting rights on this matter to ensure objectivity and transparency.

The General Director shall be responsible for reporting the implementation results to the BOD periodically or on an ad-hoc basis.

NỘI DUNG 10: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ, QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung và cập nhật các văn bản quản trị nội bộ nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành. Nội dung cụ thể bao gồm:

- 1. Điều lệ Công ty;**
- 2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;**
- 3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;**
- 4. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.**

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung được trình bày tại Phụ lục 1 và toàn văn (bản song ngữ Việt - Anh) kèm theo Tờ trình này.

*** Kiến nghị của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét và biểu quyết các nội dung sau:

- 1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn các văn bản (bản song ngữ):** Điều lệ Công ty; Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- 2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**
 - Hoàn thiện nội dung các văn bản nêu trên đảm bảo phù hợp với quy của định pháp luật và điều chỉnh theo hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).
 - Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thay đổi ngành, nghề kinh doanh) với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Ban hành các văn bản cần thiết theo yêu cầu của pháp luật và tổ chức triển khai thực hiện.

MATTER 10: AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE CHARTER AND INTERNAL CORPORATE GOVERNANCE REGULATIONS

The BOD respectfully submits to the AGM of Shareholders for consideration and approval of the amendments, supplements, and updates to the internal governance documents to ensure consistency and compliance with current legal regulations. The specific documents include:

- 1. The Company's Charter;*
- 2. Internal Regulations on Corporate Governance;*
- 3. Operating Regulations of the Board of Directors;*
- 4. Operating Regulations of the Board of Supervisors.*

(The details of the amendments and supplements are presented in Appendix 1 and the full draft of these documents (bilingual version) attached to this Proposal).

*** Recommendations of the BOD:**

The BOD respectfully submits to the GMS for discussion and voting on the following:

1. Approval of the amendments, supplements, and the full text of the following documents (bilingual version): *The Company's Charter; Internal Regulations on Corporate Governance; Operating Regulations of the BOD; and Operating Regulations of the BOS.*

2. Assignment and Authorization to the Board of Directors:

- Finalizing the content of the aforementioned documents to ensure compliance with the law and adjusting them according to the instructions of competent State authorities (if any).*
- To carry out procedures for registering changes to business registration information (including changes to business lines) with competent State authorities.*
- To issue necessary documents as required by law and organize the implementation thereof.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

The BOD respectfully submits the AGM for approval the above matters.

Trân trọng cảm ơn! *Thank you!*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu VP Cty/File.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/On behalf of the BOD
Chủ tịch/Chairman



Lê Đình Hiền



Phụ lục 01 - LBM: CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG
APPENDIX 01 - LBM: DETAILS OF AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS

ĐIỀU LỆ CÔNG TY/Charter of the Company

| Tham chiếu <i>Reference</i> | Nội dung hiện hành <i>Current content</i> | Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>Amendments and Supplements</i> | Lý do điều chỉnh <i>Reason for Amendment</i> |
|--|--|--|---|
| <p>Khoản 1, Điều 1. Giải thích thuật ngữ <i>Clause 1, Article 1:</i> <i>Interpretation of terms</i></p> | <p>c. Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>d. Luật Chứng khoán là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> | <p>c. Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>d. Luật Chứng khoán là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Bổ sung:</p> <p>p. Bí mật thương mại, bí mật kinh doanh bao gồm: chiến lược kinh doanh, kế hoạch sáp nhập, thông tin tài chính chưa được kiểm toán, các cuộc đàm phán hợp đồng chưa được công bố.</p> <p>q. Cổ tức là khoản phân phối lợi nhuận sau thuế cho cổ đông theo tỷ lệ cổ phần nắm giữ;</p> | <p>Căn cứ: Điều 4, Luật 76/2025/QH15. Lý do: Cập nhật các khái niệm mới theo sửa đổi bổ sung Luật DN 2025 nhằm đảm bảo tính đồng bộ và phù hợp với thực tế quy định pháp luật.</p> |
| <p>Khoản 3, Điều 2. Thông tin địa chỉ Công ty <i>Clause 3, Article 2:</i> <i>Company Address</i></p> | <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.</p> <p>- Điện thoại: (0263) 3832511 – 3828127 – 3554022</p> <p>- Fax: (0263) 3832511 – 3828127 – 3554022</p> <p>- E-mail: lbm@lbm-vn.vn</p> <p>- Website: www.lbm-vn.vn</p> | <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.</p> <p>- Điện thoại: (0263) 3832511 – 3828127 – 3554022</p> <p>- Fax: (0263) 3830142</p> <p>- E-mail: lbm@lbm-vn.vn</p> <p>- Website: www.lbm-vn.vn</p> | <p>Căn cứ: Nghị quyết số 1685/NQ-BTVQH15 ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính.</p> <p>Lý do: Cập nhật địa danh hành chính mới theo quy định của Nhà nước.</p> |
| <p>Khoản 1, Điều 4. Ngành nghề kinh doanh <i>Clause 1, Article 4:</i> <i>Business Lines</i></p> | <p>12. Mã ngành 4663: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>24. Mã ngành 3100: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế</p> <p>26. Mã ngành 4759: Bán lẻ đồ điện vào đầu trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p><i>Chi tiết: Bán lẻ</i></p> | <p>* Điều chỉnh:</p> <p>12. Mã ngành 4663→4673: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>24. Mã ngành 3100→3101: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ</p> <p>26. Mã ngành 4759: Bán lẻ đồ điện ... dùng gia đình khác chưa được phân vào đầu trong các cửa hàng chuyên doanh</p> | <p>Căn cứ: Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 có hiệu lực từ 15/11/2025</p> <p>Lý do:</p> <p>- Cập nhật theo quy định.</p> <p>- Bổ sung ngành mới nhằm phục vụ nhu cầu mở rộng ngành nghề kinh doanh trong thời gian tới.</p> |

*Pursuant to: Art.4, Law No. 76/2025/QH15.
Reason: To update new definitions to the Law on Enterprises 2025.*

Reason: To update present address adjusted by the Government.

| | | | |
|---|---|--|---|
| | <p>giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh.</p> <p>29. Mã ngành 7490: Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu.</p> | <p>Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh.</p> <p>29. Mã ngành 7490 → 7499: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p>* Bổ sung 03 mã ngành mới:</p> <p>30. Mã ngành 2399: Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất bê tông nhựa nóng</p> <p>31. Mã ngành 4679: Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn bê tông nhựa nóng</p> <p>32. Mã ngành 4212: Xây dựng công trình đường bộ. Chi tiết: Thi công, thăm, trải bê tông nhựa nóng, tưới nhựa đường; thi công mặt đường giao thông đường bộ.</p> | |
| <p>Khoản 2, Điều 5. Phạm vi kinh doanh <i>Clause 2, Article 5: Scope of Business</i></p> | <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác khác được pháp luật cho phép và được ĐHĐCD thông qua.</p> | <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>2. Công ty có thể được phép tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác mà pháp luật không cấm khác được pháp luật cho phép và được ĐHĐCD thông qua.</p> | <p>Căn cứ: Khoản 35, Điều 1 LDN 2025 sửa đổi. Lý do: Đảm bảo tuân thủ các cam kết quốc tế và phù hợp với Luật phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.</p> |
| <p>Khoản 6, Điều 6. <i>Clause 6, Article 6.</i></p> | <p>6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và HĐQT có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với Luật chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan và quy định của Điều lệ này.</p> <p>7</p> | <p>6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và HĐQT có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với Luật chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan và quy định của Điều lệ này có thẩm quyền quyết định và tổ chức thực hiện các phương án xử lý cổ phiếu quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.</p> | <p>Căn cứ: Khoản 8, Điều 1 NĐ 245 sửa đổi. Lý do: Đảm bảo tính tuân thủ pháp luật về chứng khoán; tăng cường khả năng kiểm soát rủi ro tài chính và nâng cao uy tín, chất lượng tín nhiệm cho các đợt phát hành chứng khoán (như trái phiếu) trong tương lai.</p> |
| | | <p><i>Adjust and supplement 02 business codes: 2395 and 0810.</i></p> <p><i>-Pursuant to: Clause 35, Article 1 of the Amended Law on Enterprises 2025.</i> <i>-Reason: To ensure compliance with international commitments.</i></p> | <p><i>-Pursuant to: Clause 8, Article 1 of Amended Decree 245.</i> <i>-Reason: To ensure compliance with securities laws;</i></p> |

| | | | |
|--|--|---|--|
| <p>Khoản 4, Điều 7. <i>Clause 4 Article 7.</i></p> | <p>4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác, thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:...</p> | <p>4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó, cổ đông sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu Công ty cấp lại chứng nhận cổ phiếu mới, đồng thời phải thanh toán đầy đủ các chi phí liên quan theo quy định của Công ty Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:...</p> | <p>Căn cứ: Khoản 5, Điều 121 LDN. Lý do: Làm rõ trách nhiệm, lợi ích chung của cổ đông.</p> |
| <p>Điểm b, d, khoản 3, Điều 12. -Khoản 4, Điều 18 (Kiến nghị chương trình họp) <i>Item c, Clause 3, Article 12</i></p> | <p>c. “xem xét, tra cứu ... bí mật kinh doanh của Công ty”; d. "Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc."</p> | <p>Sửa đổi thành: c. xem xét, tra cứu ... bí mật kinh doanh của Công ty; Việc tra cứu, trích lục được thực hiện trong giờ làm việc, tại trụ sở công ty. d. "Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 07 (bảy) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội.</p> | <p>Căn cứ: Khoản 2, Điều 142 LDN 2020. Lý do: giúp HĐQT có đủ điều kiện xem xét, thẩm định và chuẩn bị tài liệu cần trọng, từ đó đảm bảo tốt nhất quyền lợi của cổ đông và tính chuyên nghiệp của kỳ họp.</p> |
| <p>Khoản 3 và khoản 5, Điều 13 (Nghĩa vụ của cổ đông) <i>Clause 3 & 5, Article 13: Obligations of Shareholders</i></p> | <p>3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. 5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp, chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức cá nhân khác.</p> | <p>3. Tuân thủ Điều lệ công ty và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. - Cung cấp, cập nhật và chịu trách nhiệm về tính chính xác của địa chỉ liên lạc theo quy định tại khoản 4, Điều 122 Luật Doanh nghiệp. - Kê khai và cập nhật kịp thời thông tin chủ sở hữu hưởng lợi theo yêu cầu của Công ty và quy định pháp luật. 5. Bảo mật các thông tin liên quan đến Công ty và/hoặc các thông tin được Công ty cung cấp, trừ khi các thông tin đã được Công ty chính thức công bố hoặc cho phép công bố, đã được công chúng biết đến thông qua các nguồn chính thức, hoặc thỏa thuận khác giữa Công ty và cổ đông; cổ đông chỉ được sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin nêu trên đến được Công ty cung cấp cho bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> | <p>Căn cứ: Điều 115 LDN 2020; Luật Chứng khoán 2019; Thông tư 96/2020/TT-BTC. Lý do: Cụ thể hóa trách nhiệm của cổ đông trong việc cập nhật thông tin và bảo mật; cơ chế bảo vệ quyền được tiếp cận thông tin hợp pháp của cổ đông một cách hợp pháp và minh bạch.</p> |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | Cổ đông không được lợi dụng quyền của mình để gây thiệt hại cho Công ty hoặc cổ đông khác. | |
| | | <i>Reason: To specify shareholders' responsibilities regarding information updates and confidentiality; to establish a mechanism for legal and transparent information access.</i> | |
| <p>Điểm c, khoản 3, Điều 14 (Triệu tập Đại hội) <i>Point c, Clause 3, Article 14: Convening the GM</i></p> | <p>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> | <p>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ rõ ràng. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp.</p> | <p>Căn cứ: Khoản 4, Điều 115 LDN sửa đổi. Lý do: Quy định rõ trách nhiệm của cổ đông đối với thông tin cung cấp. Tránh việc lạm dụng quyền triệu tập họp gây thiệt hại cho Công ty.</p> |
| | | <i>Reason: To clearly stipulate shareholders' responsibilities regarding the information provided; to prevent the abuse of the right to convene meetings that could cause damage to the Company.</i> | |
| <p>Điểm e, khoản 2, Điều 18 (Thông báo mời họp). <i>Item e, Clause 2 & Clause 5, Article 18</i></p> | <p>K2. e. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.</p> <p>K5. Người triệu tập họp ĐHCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:...</p> | <p>K2. e. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp. Địa chỉ liên lạc của cổ đông là một trong các loại thông tin sau: địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ thường trú; địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại; thư điện tử (e-mail); hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với Công ty để làm địa chỉ liên lạc. Trường hợp Công ty gửi Thông báo mời họp bằng hình thức thư điện tử (e-mail), thì địa chỉ e-mail của cổ đông nhận thông báo là địa chỉ được lưu trữ và cung cấp bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, hoặc địa chỉ e-mail do Cổ đông đăng ký trực tiếp với Công ty.</p> <p>K5. Người triệu tập họp ĐHCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này chậm nhất 02 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp nếu thuộc một trong các trường hợp sau:...</p> | <p>Lý do: Phù hợp với thực tiễn và thông lệ quản trị, xác định rõ các kênh liên lạc họp lệ để tránh rủi ro pháp lý liên quan đến việc khiếu nại không nhận được thông báo mời họp.</p> |
| | | <i>Reason: To align with practical governance and best practices; to clearly define valid communication channels to mitigate legal risks regarding claims of not receiving meeting notices.</i> | |

| | | | |
|---|--|--|---|
| <p>Khoản 1, 3, Điều 21 (Thông qua nghị quyết). <i>Clause 1 & 3, Article 21/22: Approval of Resolutions</i></p> | <p>“3. Các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.”</p> | <p>Sắp xếp lại từ khoản 1, Điều 22</p> <p>1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty; b. Định hướng phát triển công ty; c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS; e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định; f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; g. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; h. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; i. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; h. Mức cổ tức đối với từng loại cổ phần; j. Tổ chức lại, giải thể công ty. <p>Chỉnh sửa lại câu chữ:</p> <p>4. Các quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ với sự tham dự của cổ đông trực tiếp và đại diện ủy quyền đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp, nội dung chương trình họp, thể thức tiến hành họp và thông qua các quyết định không được thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> | <p>Căn cứ: Điều 138, 148 LDN. Lý do: Làm rõ phạm vi áp dụng những nội dung biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ để minh bạch trong quản trị.</p> |
| <p>Khoản 1, Điều 22 (Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> | <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị</p> | <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của</p> | <p>Căn cứ: Điều 147, 149 LDN. K1, Điều</p> |

| | | | |
|---|--|--|---|
| <p><i>Clause 1, Article 22: Written Opinion Solicitation</i></p> | <p>quyết của ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp: <ol style="list-style-type: none"> a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty; b. Định hướng phát triển công ty; c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS; e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định; f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; g. Tổ chức lại, giải thể công ty. | <p>ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. “Ngoại trừ những nội dung phải được ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ quy định tại khoản 1, Điều 15 và khoản 1, Điều 21 của Điều lệ này, HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp: <ol style="list-style-type: none"> a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty; b. Định hướng phát triển công ty; c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS; e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định; f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; g. Tổ chức lại, giải thể công ty.” | <p>15 Điều lệ.</p> |
| | | <p><i>Reason: To clearly define the boundaries between direct voting and written opinion solicitation; ensuring that the Company's key issues are discussed publicly at the General Meeting to maximize the protection of shareholders' interests.</i></p> | |
| <p>Khoản 1 và khoản 3, Điều 23 (Biên bản họp Đại hội)</p> <p>Điều 59 (Ngôn ngữ Điều lệ)</p> <p><i>Clause 1 & 5, Article 23: Meeting Minutes</i></p> | <ol style="list-style-type: none"> 1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:... 5. Chưa quy định. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:... <p>Bổ sung:</p> <p>5. Ngôn ngữ: Điều lệ này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.</p> | <p>Căn cứ: khoản 1, Điều 4 TT 68/2024/TT-BTC.</p> <p>Lý do: Tuân thủ quy định về ngôn ngữ công bố thông tin (song ngữ Việt – Anh). Đảm bảo tính pháp lý trong quá trình vận hành và giải quyết tranh chấp (nếu có).</p> |

| | | | |
|--|---|--|---|
| | | <i>Reason: To comply with regulations on information disclosure (bilingual Vietnamese-English); to ensure legal certainty in operations and dispute resolution.</i> | |
| <p>Khoản 2, Điều 25 (Ứng cử, đề cử) <i>Clause 2, Article 25: Nomination</i></p> | <p>2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên; - 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; - 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; - 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; - 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. | <p>2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng sẽ có quyền đề cử như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ 10% đến dưới 25%: được đề cử tối đa một (01) ứng viên; - Từ 25% đến dưới 40%: được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - Từ 40% đến dưới 55%: được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - Từ 55% đến dưới 70%: được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - Từ 70% đến dưới 85%: được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; - Trên 85%: được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên. | <p>Căn cứ: Khoản 5, Điều 115. Lý do: Cập nhật quyền đề cử ứng viên theo cơ cấu HĐQT giảm từ 07 thành viên còn 05 thành viên.</p> |
| | | | <i>Reason: To update nomination rights in accordance with the reduction of BOD size from 07 to 05 members, aimed at enhancing flexibility and efficiency in corporate governance and management.</i> |
| <p>Điều 25 (Phương thức bầu cử) <i>Supplement Clause 5, Article 205: Voting Methods</i></p> | (Chưa quy định) | <p>Bổ sung khoản 5 "5. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên có cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử."</p> | <p>Căn cứ: Khoản 3, Điều 148 LDN 2020. Lý do: Quy định rõ ràng phương thức bầu dồn phiếu nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông (đặc biệt là cổ đông thiểu số), đảm bảo tính minh bạch và phù hợp với thông lệ quản trị DN tốt.</p> |
| | | | <i>Reason: To clearly stipulate the cumulative voting method to protect the legal rights of shareholders (especially minority shareholders), ensuring transparency and alignment with good corporate governance practices.</i> |
| <p>Khoản 1, Điều 26 (Số lượng TV HĐQT)</p> | <p>"Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người."</p> | <p>"Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người."</p> | <p>Căn cứ: Khoản 1, Điều 154 LDN 2020.</p> |

| | | | |
|--|--|---|--|
| <p><i>Clause 1, Article 26: Number of BOD Members</i></p> | | | <p>Lý do: Thực hiện tinh gọn bộ máy quản trị, tăng cường hiệu quả hoạt động của HĐQT theo định hướng phát triển của Công ty.</p> |
| <p>Khoản 3, Điều 26 (Cơ cấu HĐQT) <i>Clause 3, Article 26: BOD Structure</i></p> | <p>Cơ cấu HĐQT của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.</p> <p>"Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập tối thiểu hai (02) thành viên."</p> | <p>Sửa đổi thành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu HĐQT của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là 01 (một) thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT. - Số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu là 01 (một) thành viên. - Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác. | <p>Căn cứ: Điểm a, Khoản 4, Điều 276 NĐ 155/2020/NĐ-CP; Điều 79 NĐ245/2025-CP.</p> <p>Lý do: Cập nhật tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập và không điều hành tối thiểu theo tỷ lệ tương ứng với quy mô HĐQT mới (5 người); đồng thời kiểm soát việc kiêm nhiệm để đảm bảo thời gian và hiệu quả đóng góp của các thành viên.</p> |
| | | | <p><i>Reason: To update the minimum number of independent and non-executive members in proportion to the new BOD size (05 members); while controlling concurrent positions to ensure the time commitment and operational efficiency of members.</i></p> |
| <p>Điều 26 (trách nhiệm TV HĐQT khi từ nhiệm) <i>Supplement Clause 7, Article 26: Responsibilities upon Resignation/Dismissal</i></p> | <p>(Chưa có quy định)</p> | <p>Bổ sung khoản 7</p> <p>"7. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị khi từ nhiệm, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm:</p> <p>a. Trường hợp có đơn từ nhiệm: tư cách thành viên chấm dứt kể từ ngày đơn từ nhiệm được Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p>b. Trường hợp bị miễn nhiệm, bãi nhiệm: tư cách thành viên chấm dứt theo thời điểm ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>c. Trách nhiệm liên đới: trong mọi trường hợp, thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ cho đến khi tư cách thành viên chính thức chấm dứt; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định/biểu quyết mà mình đã tham gia trong thời gian tại nhiệm"</p> | <p>Căn cứ: Điều 160 LDN 2020.</p> <p>Lý do: Làm rõ thời điểm giao thoa về quyền lực và trách nhiệm; đảm bảo hoạt động của HĐQT diễn ra liên tục, không bị gián đoạn và ngăn chặn việc trốn tránh trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định cũ.</p> |
| <p>)</p> | | | <p><i>Reason: To clarify the transition period of power and responsibility; ensuring continuous and uninterrupted BOD operations and preventing the evasion of personal liability for past decisions.</i></p> |

| | | | |
|---|---|---|---|
| <p>Điểm h, khoản 2, Điều 27 (Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT) <i>Point h, Clause 2, Article 27: Powers and Obligations of the BOD</i></p> | <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ ...</p> | <p>Sửa đổi thành: "h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;"</p> | <p>Căn cứ: Điều 153, 167 LDN 2020. Lý do: Phân định rõ ràng phạm vi quyền hạn của HĐQT; loại trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ nhằm đảm bảo tính tuân thủ pháp luật và tránh xung đột thẩm quyền trong quản trị Cty.</p> |
| | | <p><i>Reason: To clearly define the scope of the BOD's authority; excluding cases reserved for the GMS to ensure legal compliance and avoid conflicts of authority in corporate governance.</i></p> | |
| <p>Điều 31 (Các bộ phận giúp việc của HĐQT) <i>Article 31: Assistive bodies of the BOD</i></p> | <p>Các nội dung sử dụng thuật ngữ "Tiêu ban"</p> | <p>Thay đổi toàn bộ thuật ngữ "Tiêu ban" thành: "Ủy ban"</p> | <p>Thống nhất thuật ngữ với các văn bản pháp luật hiện hành của các bộ phận giúp việc trực thuộc Hội đồng quản trị.</p> |
| | | <p><i>Reason: To align terminology with current legal documents and best governance practices; enhancing the status and role of specialized bodies directly under the Board of Directors.</i></p> | |
| <p>Khoản 2, 3 Điều 36 (Ứng cử, đề cử BKS). <i>Clause 2 & 3, Article 36: Nomination of Supervisory Board</i></p> | <p>2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ: - 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên; - 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên. 3. Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy</p> | <p>2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ: - 10% đến dưới 20 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên; - 20 25% đến dưới 30 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - 30 40% đến dưới 40 55% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - 40 55% đến dưới 50 70% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - 50 70% trở lên đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên. 3. Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT-BKS BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng</p> | <p>Lý do: Để thống nhất quản trị trong hệ thống Công ty.</p> |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu... pháp luật. | trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật. | |
| | | <i>Reason: To unify governance standards within the Company's system; and to clarify the independent role of the Supervisory Board in nominating successor candidates</i> | |
| Điểm a, b, khoản 6, Điều 42 (Phê duyệt hợp đồng, giao dịch với người có liên quan) <i>Point a & b, Clause 6, Article 42</i> | 6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây: a) Giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản ...; b) Giao dịch có giá trị lớn hơn 20% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 20% trở lên tổng giá trị tài sản ... | 6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây: a) Giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% 35% tổng giá trị tài sản ...; b) Giao dịch có giá trị lớn hơn 20% từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 20% 35% trở lên tổng giá trị tài sản | Căn cứ: Điều 167 LDN 2020. Lý do: Phù hợp với Luật doanh nghiệp, và Điểm q, r, khoản 2, Điều 15 Điều lệ. |
| | | <i>Reason: To align the approval thresholds with the current Law on Enterprises; ensuring consistency with the BOD's authority as stipulated in Point q, r, Clause 2, Article 15 of the Charter.</i> | |

2. Các nội dung chính sửa và bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Amendments of Internal Governance Regulations

| Tham chiếu <i>Reference</i> | Nội dung hiện hành <i>Current content</i> | Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>Amendments and Supplements</i> | Lý do điều chỉnh <i>Reason for Amendment</i> |
|--|--|--|--|
| Điều 6: (Thông tin triệu tập ĐHĐCĐ) <i>Article 6: Notice and Methods of Convening the GMS)</i> | (Chưa quy định) | Địa chỉ liên lạc của cổ đông là một trong các loại thông tin sau: địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ thường trú; địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại; thư điện tử (e-mail); hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với Công ty để làm địa chỉ liên lạc. Trường hợp Công ty gửi Thông báo mời họp bằng hình thức thư điện tử (e-mail), thì địa chỉ e-mail của cổ đông nhận thông báo là địa chỉ được lưu trữ và cung cấp bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, hoặc địa chỉ e-mail do Cổ đông đăng ký trực tiếp với Công ty. | Lý do: Đồng bộ và thống nhất với nội dung sửa đổi tại điểm e, khoản 2, Điều 18 của Điều lệ; xác lập cơ sở pháp lý rõ ràng cho việc gửi thông báo mời họp. |
| | | <i>Reason: To ensure consistency and alignment with the amended content of Point e, Clause 2, Article 18 of the Company's Charter; to establish a clear legal basis for the dispatch of meeting notices.</i> | |
| Khoản 3, Điều 7: | "...Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến | Sửa đổi Điều 7: "...Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến | Lý do: Đồng bộ và thống nhất với nội |

| | | | |
|--|---|---|--|
| <p>(Kiến nghị của cổ đông). <i>Article 7: Shareholder Proposals</i></p> | <p>Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ....”</p> | <p>Công ty ít nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ...”</p> | <p>dung sửa đổi tại Điều d, Khoản 3, Điều 12 và Khoản 4, Điều 18 của Điều lệ Công ty; giúp HĐQT có đủ thời gian chuẩn bị và phản hồi kiến nghị một cách chu đáo.</p> |
| | | <p><i>Reason: To ensure consistency and alignment with the amended content of Point d, Clause 3, Article 12 and Clause 4, Article 18 of the Company's Charter; to provide the Board of Directors (BOD) with sufficient time to prepare and respond to proposals thoroughly.</i></p> | |
| <p>Điều 25: (Tỷ lệ ứng cử/đề cử TV HĐQT) <i>Article 25: Ratio of nomination of BOD members</i></p> | <p>(Tỷ lệ cho HĐQT 7 TV) - 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên; - 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; - 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; - 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; - 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> | <p>(Tỷ lệ cho HĐQT 5 thành viên). - Từ 10% đến dưới 25%: được đề cử tối đa một (01) ứng viên; - Từ 25% đến dưới 40%: được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - Từ 40% đến dưới 55%: được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - Từ 55% đến dưới 70%: được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - Từ 70% đến dưới 85%: được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; - Trên 85%: được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên.</p> | <p>Lý do: Đồng bộ và thống nhất với nội dung sửa đổi tại Khoản 2, Điều 25 của Điều lệ Công ty; phù hợp với cơ cấu nhân sự mới nhằm tối ưu hóa quyền lợi của cổ đông trong việc quản trị doanh nghiệp.</p> |
| | | <p><i>Reason: To ensure consistency and alignment with the amended content of Clause 2, Article 25 of the Company's Charter; to suit the new personnel structure in order to optimize shareholders' rights in corporate governance.</i></p> | |
| <p>Điều 28: (Trách nhiệm TV HĐQT khi từ nhiệm, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm) <i>Article 28: Responsibilities of BOD Members upon Resignation, Dismissal, or Removal</i></p> | <p>(Chưa quy định)</p> | <p>7. Trách nhiệm của thành viên HĐQT khi từ nhiệm, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm: a. Trường hợp thành viên HĐQT có đơn từ nhiệm, tư cách thành viên chấm dứt kể từ ngày đơn từ nhiệm được HĐQT chấp thuận. b. Trường hợp thành viên HĐQT bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm, tư cách thành viên chấm dứt theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. c. Trong mọi trường hợp, thành viên HĐQT vẫn có trách nhiệm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình cho đến khi tư cách thành viên chấm dứt theo quy định, và phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định đã tham gia biểu quyết trong thời gian tại nhiệm.</p> | <p>Lý do: Đồng bộ và thống nhất với nội dung bổ sung tại Khoản 7, Điều 26 của Điều lệ Công ty; làm rõ trách nhiệm pháp lý và quy trình chấm dứt tư cách thành viên để đảm bảo HĐQT vận hành không bị gián đoạn.</p> |
| | | <p><i>Reason: To ensure consistency and alignment with the supplemented content of Clause 7, Article 26 of the Company's Charter; to clarify legal liabilities and the termination process of</i></p> | |

| | | | |
|--|--|---|---|
| | | <i>membership, ensuring the continuous and uninterrupted operation of the BOD.</i> | |
| Điều 29: (Số lượng thành viên HĐQT) <i>Article 29: Number of BOD</i> | Số lượng thành viên HĐQT: 07 (bảy) người | Số lượng thành viên HĐQT: 05 (năm) người. | Lý do: Đồng bộ và thống nhất với nội dung sửa đổi tại Khoản 1, Điều 26 của Điều lệ Công ty; thực hiện tinh gọn bộ máy quản trị theo định hướng chiến lược của Công ty. |
| | | <i>To ensure consistency and alignment with the amended content of Clause 1, Article 26 of the Company's Charter</i> | |
| Điều 30: (Cơ cấu thành viên HĐQT) <i>Article 30: Board of Directors (BOD) Structure</i> | 1. Cơ cấu HĐQT của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu là hai (02) thành viên. 2c. Thành viên HĐQT công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT của trên năm (05) công ty khác; | 1. Cơ cấu HĐQT của công ty phải đảm bảo tối thiểu là 01 (một) thành viên không điều hành. - Số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu là 01 (một) thành viên. 2c. Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác. | Lý do: Đồng bộ và thống nhất với nội dung sửa đổi tại Khoản 3, Điều 26 của Điều lệ Công ty; cập nhật tỷ lệ TV độc lập phù hợp với quy mô HĐQT mới (05 TV) và làm rõ phạm vi kiêm nhiệm theo LDN. |
| | | <i>To ensure consistency and alignment with the amended content of Clause 3, Article 26 of the Company's Charter; to update the ratio of independent members in accordance with the new BOD size (05 members) and clarify the scope of concurrent positions as per the Law on Enterprises.</i> | |
| Khoản 2, Điều 31 Và Điều 57 (Công bố thông tin về nhân sự HĐQT) | 2. Công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin trên , Công ty gửi cho UBCKNN, Sở GDCK. | 2. Công ty công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Công ty thay đổi, bầu, bầu lại, miễn nhiệm thành viên HĐQT trên trang thông tin điện tử của Công ty. Đồng thời , Công ty gửi cho UBCKNN, Sở GDCK Bản cung cấp thông tin của thành viên HĐQT mới (nếu có). | Lý do: Đảm bảo tuân thủ tuyệt đối quy định pháp luật về công bố thông tin bắt thường (<i>điểm 1, kl Điều 11 TT96</i>) |
| Điều 45: (Các bộ phận giúp việc của HĐQT) | Sử dụng thuật ngữ: "Tiểu ban" | Thay đổi toàn bộ thuật ngữ "Tiểu ban" thành " Ủy ban " | Lý do: hống nhất về thuật ngữ với Điều lệ và các văn bản pháp luật hiện hành. |
| Khoản 2, Điều 54: (Đề cử, ứng cử thành viên BKS) <i>Article 54: Ratio of nomination of BOS members</i> | 2. Tỷ lệ đề cử ứng viên BKS: - 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên; - 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - 50 đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên. | 2. Cập nhật tỷ lệ đề cử các ứng viên BKS: - 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên; - 25% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - 40% đến dưới 55% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - 55% đến dưới 70% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - 70% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên. | Lý do: Để đồng bộ và thống nhất với nội dung sửa đổi tại Khoản 2, Điều 36 của Điều lệ Công ty; chuẩn hóa các ngưỡng quyền lợi của cổ đông trong toàn bộ hệ thống quản trị nội bộ. |

| | | |
|---|-----------------|---|
| | | <i>To ensure consistency and alignment with the amended content of Clause 2, Article 36 of the Company's Charter; to standardize shareholder entitlement thresholds throughout the entire internal governance system.</i> |
| Bổ sung Khoản 2, Điều 17, Điều 74. (Ngôn ngữ sử dụng) <i>Article 17 & Article 74: Language</i> | (Chưa quy định) | 2. Ngôn ngữ: Quy chế này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng. |
| | | <i>To comply with new regulations on information disclosure and the preparation of documents in English for listed companies (Article 4 of Circular No. 68/2024/TT-BTC)</i> |

3. Các nội dung chính sửa và bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị *Amendments of Regulations on operation of the BOD*

| Tham chiếu <i>Reference</i> | Nội dung hiện hành <i>Current content</i> | Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>Amendments and Supplements</i> | Lý do điều chỉnh <i>Reason for Amendment</i> |
|--|--|---|---|
| Điều 3 (Báo cáo của TV độc lập và đào tạo quản trị) <i>Article 3</i> | 3. Thành viên HĐQT độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT. | 3. Từng thành viên HĐQT độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT. | Căn cứ: K.3, Điều 277 NĐ 155/2020/NĐ-CP; Điều 80, NĐ245/2025/NĐ-CP. Lý do: Nâng cao năng lực quản trị, điều hành và nhận thức về tuân thủ pháp luật. |
| | | <i>To enhance governance and executive capacity.</i> | |
| Khoản 1, Điều 5: (Cơ cấu HĐQT) <i>Article 5: BOD Structure</i> | 1. HĐQT có 07 thành viên. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên HĐQT. | 1. HĐQT có 05 (năm) thành viên. Cơ cấu HĐQT của Công ty phải đảm bảo tối thiểu là 01 (một) thành viên không điều hành. Số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu là 01 (một) thành viên. | Lý do: Đồng bộ và thống nhất với kiến nghị sửa đổi Điều lệ. |
| | | <i>To ensure consistency and alignment with the proposed amendments to the Company's Charter.</i> | |
| Điểm c, khoản 1, Điều 6: (Tiêu chuẩn TV HĐQT) <i>Article 6: Standards for BOD Members</i> | c. Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác; | c. Thành viên HĐQT Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 (năm) công ty khác; | Căn cứ: Điểm a, Khoản 4, Điều 276 NĐ 155/2020/NĐ-CP; Điều 79 NĐ245/2025-CP. Lý do: Đảm bảo sự tập trung và trách nhiệm của thành viên HĐQT. |
| | | <i>To ensure the focus and responsibility of BOD members</i> | |
| Khoản 1, Điều 9: (Đề cử ứng viên HĐQT) <i>Article 9: Nomination</i> | 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. Việc đề cử người vào HĐQT thực hiện như sau: | 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo tỷ lệ quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty có quyền đề cử người vào HĐQT. Việc đề cử người vào HĐQT... | Lý do: Đảm bảo tính đồng bộ với Điều lệ Công ty. |
| | | <i>To ensure consistency and alignment with the Company's Charter</i> | |

| | | | |
|--|--|---|--|
| <i>of BOD Candidates</i> | | | |
| Điểm b, khoản 5, Điều 23: (Hình thức thông qua biểu quyết bổ nhiệm Ban TGD và KTT) <i>Article 23.</i> | ... HĐQT xem xét, quyết định bổ nhiệm các Phó TGD và Kế toán trưởng Công ty khi có từ (2/3) hai phần ba trở lên số thành viên HĐQT tán thành; Hình thức biểu quyết là bầu phiếu kín. Nhiệm kỳ ... | ... HĐQT xem xét, quyết định bổ nhiệm các Phó TGD và Kế toán trưởng Công ty khi có từ (2/3) hai phần ba trở lên số thành viên HĐQT tán thành; Hình thức biểu quyết có thể là bầu phiếu kín. Nhiệm kỳ ... | Lý do: Phù hợp với thực tế quản trị Công ty. |
| | | <i>To suit the practical corporate governance of the Company.</i> | |
| Bổ sung Khoản 2, Điều 27: (Ngôn ngữ) <i>Article 27: Language</i> | (Chưa quy định) | 2. Ngôn ngữ: Quy chế này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng. | Căn cứ: Khoản 1, Điều 4 Thông tư 68/2024/TT-BTC. Lý do: Tuân thủ quy định về ngôn ngữ công bố thông tin song ngữ. |
| | | <i>To comply with regulations on bilingual information disclosure.</i> | |

4. Các nội dung chính sửa và bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát *Amendments of Regulations on operation of the BOD*

| Tham chiếu <i>Reference</i> | Nội dung hiện hành <i>Current content</i> | Nội dung sửa đổi, bổ sung <i>Amendments and Supplements</i> | Lý do điều chỉnh <i>Reason for Amendment</i> |
|---|--|--|---|
| Khoản 1, Điều 7: (Đề cử, ứng cử BKS) <i>Article 7: Nomination of the BOS members</i> | 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn ... | 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo tỷ lệ quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty có quyền đề cử người vào BKS, việc đề cử người vào BKS thực hiện như sau... | Lý do: Đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất với nội dung sửa đổi tại Khoản 2, Điều 36 của Điều lệ Công ty. |
| | | <i>To ensure consistency and alignment with the amended content of Clause 2, Article 36 of the Company's Charter.</i> | |
| Khoản 2, Điều 22: (Ngôn ngữ) <i>Article 22: Language</i> | (Chưa quy định) | Bổ sung: 2. Ngôn ngữ: Quy chế này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng. | Căn cứ: Khoản 1, Điều 4 Thông tư 68/2024/TT-BTC. Lý do: Đảm bảo tính thống nhất về ngôn ngữ và tuân thủ quy định mới nhất về minh bạch thông tin song ngữ. |
| | | <i>To comply with regulations on bilingual information disclosure.</i> | |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness



ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LBM



L B M

CHARTER

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

LBM

Lâm Đồng, ngày/day 18 tháng/month 4 năm/year 2026

PHẦN MỞ ĐẦU

- Điều lệ này của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng – LBM là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công ty.
- Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên Công ty LBM năm 2026 thông qua.

Chương I

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
- Vốn điều lệ** là số vốn do tất cả các cổ đông của Công ty đóng góp theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
 - Vốn có quyền biểu quyết** là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
 - Luật Doanh nghiệp** là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
 - Luật Chứng khoán** là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
 - Việt Nam** là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

PREAMBLE

- This Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company – LBM shall serve as the legal basis for all activities of the Company.
- This Charter is amended and supplemented pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17/6/2020, and its amendments and supplements; the Law on Securities No.54/2019/QH14 dated 26/11/2019; Decree No.155/2020/ND-CP of the Government dated 31/12/2020 and Decree No.245/2025/ND-CP of the Government dated 11/9/2025 amending and supplementing certain provisions of the Degree No.245/2025/ND-CP; Circular No.96/2020/TT-BTC of the Ministry of Finance dated 16/11/2020; and Circular No. 116/2020/TT-BTC of the Minister of Finance dated 31/12/2020.

This Charter was unanimously adopted at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (the “GMS”) of LBM.

Chapter I

DEFINITION OF TERMS IN THE CHARTER

Article 1. Definitions

1. In this Charter, the following terms shall be construed as follows:
- Charter capital** means the capital contributed by all shareholders of the Company in accordance with Article 6 of this Charter.
 - Voting capital** means the share capital whose owners have the right to vote on matters falling under the decision-making authority of the GMS;
 - The Law on Enterprises** means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and its supplements or amendments;
 - The Law on Securities** means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 and its supplements or amendments;

- e. **Ngày thành lập** là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký **doanh nghiệp** và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
 - g. **Người điều hành doanh nghiệp** là Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó tổng giám đốc), Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;
 - h. **Người quản lý doanh nghiệp** là Chủ tịch Hội đồng quản trị “HĐQT”, thành viên HĐQT, người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác do Đại hội đồng cổ đông “ĐHĐCĐ” bầu hoặc HĐQT bổ nhiệm; Kiểm soát viên; thư ký công ty, người phụ trách quản trị công ty, người được ủy quyền công bố thông tin;
 - i. **Người có liên quan** là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 - k. **Cổ đông** là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
 - l. **Cổ đông sáng lập** là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
 - m. **Cổ đông lớn** là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 - n. **Thời hạn hoạt động** là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được ĐHĐCĐ của Công ty thông qua;
 - o. **Sở giao dịch chứng khoán** là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con;
 - p. **Bí mật thương mại, bí mật kinh doanh** bao gồm: chiến lược kinh doanh, kế hoạch sáp nhập, thông tin tài chính chưa được kiểm toán, các cuộc đàm phán hợp đồng chưa được công bố;
 - q. **Cổ tức** là khoản lợi nhuận sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền hoặc tài sản khác;
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

- đ. **Vietnam** means the Socialist Republic of Vietnam;
- e. **Date of establishment** means the date on which the Company is first issued its Enterprise Registration Certificate (including the Business Registration Certificate and other equivalent documents);
- g. **Executive Officer** means the General Director, Vice General Director(s), Chief Accountant, and other executives as stipulated in the Company's Charter;
- h. **Corporate Manager** means the Chairman of the Board of Directors (the “**BOD**”), members of the BOD, the legal representative, the General Director, Vice General Director(s), the Chief Accountant, and other managerial positions elected by the GMS or appointed by the BOD; Supervisors; the company secretary, the person in charge of corporate governance, and the person authorized to disclose information;
- i. **Related party** means any individual or organization as defined in Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises and Clause 46, Article 4 of the Law on Securities;
- k. **Shareholder** means an individual or organization that holds at least one share of the joint stock company;
- l. **Founding shareholder** means a shareholder who holds at least one ordinary share and whose name is on the list of founding shareholders of the joint stock company;
- m. **Major shareholder** means a shareholder as defined in Clause 18, Article 4 of the Law on Securities;
- n. **Term of operation** means the operational duration of the Company as stipulated in Article 2 of this Charter and any extension thereof approved by the Company's GMS;
- o. **Stock Exchange** means the Vietnam Stock Exchange and its subsidiaries;
- p. **Trade secrets and business secrets** include: business strategies, merger plans, unaudited financial information, and undisclosed contract negotiations;

3. Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

Chương II

TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty (02-D24.37-42 L.DN)

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

- Tên tiếng Anh: **LAM DONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY**

- Tên thương hiệu Công ty: **LBM**

- Tên Công ty viết tắt: **Công ty CP Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng**

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường **Lâm Viên - Đà Lạt**, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

- Địa chỉ trụ sở chính: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường **Lâm Viên - Đà Lạt**, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

- Điện thoại: (0263) 3832511 – 3828127 – 3554022

- Fax: (0263) **3830142**

- E-mail: lbm@lbm-vn.vn

q. **Dividend** means the net profit after tax paid for each share in cash or by other assets;

2. In this Charter, any reference to one or more regulations or other documents shall include any amendments, supplements, or replacement documents thereof.

3. The headings (of Chapters, Sections, Articles of this Charter) are used for convenience of reference only and shall not affect the content of this Charter.

Chapter II

NAME, FORM, HEAD OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, BUSINESS LOCATIONS, TERM OF OPERATION, AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

Article 2. Name, form, head office, branches, representative offices, business locations and term of operation.

1. Company Name

- **Vietnamese Name:** LAM DONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

- English Name: LAM DONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

- **Trade Name:** LBM

- Abbreviated Name: Lam Dong Minerals and Building Materials JSC

2. The Company is a joint stock company with legal personality in accordance with the prevailing laws of Vietnam.

3. The Company's registered head office is: 87 Phu Dong Thien Vuong Street, Lam Vien - Da Lat ward, Lam Dong Province, Vietnam.

- Head Office Address: 87 Phu Dong Thien Vuong Street, Lam Vien-Dalat, Lamdong Province, Vietnam.

- Telephone: (0263) 3832511 – 3828127 – 3554022

- Fax: (0263) **3830142**

- E-mail: lbm@lbm-vn.vn

- Website: www.lbm-vn.vn

- Website: www.lbm-vn.vn

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của HĐQT và trong phạm vi luật pháp cho phép.
5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại Điều 54 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là 50 năm kể từ ngày thành lập.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty (1, 13, 12, 24 LDN)

1. Công ty có 03 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:
 - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - b. Tổng giám đốc;
 - c. Phó Tổng giám đốc.
2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.
 - a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;
 - b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật này.
3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân **theo quy định của pháp luật** đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này.

4. The Company may establish branches and representative offices within its operating areas to carry out the Company's operational objectives, in accordance with the decisions of the BOD and as permitted by law.
5. Unless its operation is terminated prematurely as stipulated in Article 54 or extended as stipulated in Article 55 of this Charter, the term of operation of the Company shall be 50 (fifty) years from the Date of Establishment.

Article 3. Legal representative of the Company

1. The Company shall have 03 legal representatives, including:
 - a. The Chairman of the BOD;
 - b. The General Director;
 - c. A Vice General Director.
2. Rights and obligations of a legal representative.
 - a. To exercise the assigned rights and perform the assigned obligations honestly, prudently, and to the best of their ability in order to protect the legitimate interests of the Company;
 - b. To be loyal to the interests of the Company; not to abuse their position and title or use the information, secrets, business opportunities, and other assets of the Company for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals;
 - c. To notify the Company in a timely, complete, and accurate manner of any enterprises in which they or their related parties own or have shares or capital contributions, as prescribed by law.
3. The legal representatives of the Company shall bear personal liability in accordance with the law for any damage caused to the enterprise resulting from a breach of the responsibilities stipulated in Clause 2 of this Article.

Chương III
MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty (7 LDN, Luật ĐT 2020)

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|-------------|
| 1 | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét | 0810 |
| 2 | Sản xuất sản phẩm chịu lửa | 2391 |
| 3 | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét | 2392 |
| 4 | Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác | 2393 |
| 5 | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao | 2395 |
| 6 | Xây dựng nhà để ở | 4101 |
| 7 | Xây dựng nhà không để ở | 4102 |
| 8 | Phá dỡ | 4311 |
| 9 | Chuẩn bị mặt bằng. Trừ dịch vụ nổ mìn | 4312 |
| 10 | Hoàn thiện công trình xây dựng | 4330 |
| 11 | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác | 4390 |
| 12 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | 4673 |
| 13 | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ | 4933 |
| 14 | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa | 5210 |
| 15 | Bốc xếp hàng hóa. Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không, cảng biển. | 5224 |
| 16 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ | 5225 |
| 17 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng QSDĐ gắn với hạ tầng. | 6810 |
| 18 | Cho thuê xe có động cơ | 7710 |
| 19 | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển | 7730 |
| 20 | Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp | 0210 |

Chapter III
OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS, AND ACTIVITIES

Article 4. Objectives of the Company

1. The Business lines of the Company:

| No. | Business line | Code |
|-----|---|-------------|
| 1 | Quarrying of stone, sand, gravel, and clay | 0810 |
| 2 | Manufacture of refractory products | 2391 |
| 3 | Manufacture of construction materials from clay | 2392 |
| 4 | Manufacture of other porcelain and ceramic products | 2393 |
| 5 | Manufacture of concrete and products of concrete, cement and plaster | 2395 |
| 6 | Construction of residential buildings | 4101 |
| 7 | Construction of non-residential buildings | 4102 |
| 8 | Demolition | 4311 |
| 9 | Site preparation. Excluding blasting services | 4312 |
| 10 | Building completion and finishing | 4330 |
| 11 | Other specialized construction activities | 4390 |
| 12 | Wholesale of construction materials and other installation equipment | 4673 |
| 13 | Freight transport by road | 4933 |
| 14 | Warehousing and storage | 5210 |
| 15 | Cargo handling. Excluding cargo handling at airports and seaports | 5224 |
| 16 | Service activities incidental to land transportation | 5225 |
| 17 | Real estate activities with own or leased property. Excluding investment in the construction of cemetery and graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights associated with such infrastructure | 6810 |
| 18 | Renting and leasing of motor vehicles | 7710 |
| 19 | Renting and leasing of other machinery, equipment and tangible goods without an operator | 7730 |
| 20 | Silviculture and other forestry activities | 0210 |
| 21 | Sawmilling, planing, and preservation of wood (excluding the processing of roundwood and natural forest timber) | 1610 |

| | | |
|----|---|-------------|
| 21 | Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (loại trừ chế biến gỗ tròn, gỗ rừng tự nhiên) | 1610 |
| 22 | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác | 1621 |
| 23 | Sản xuất đồ gỗ xây dựng. Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ chủ yếu dùng trong ngành xây dựng. | 1622 |
| 24 | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ. | 3101 |
| 25 | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. | 4649 |
| 26 | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự. | 4759 |
| 27 | Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác đất san lấp, vật liệu san lấp. | 0899 |
| 28 | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. (Trừ dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá). | 7120 |
| 29 | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Đánh giá chứng nhận sản phẩm hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Chứng nhận hệ | 7499 |

| | | |
|----|---|-------------|
| 22 | Manufacture of veneer sheets and wood-based panels | 1621 |
| 23 | Manufacture of builders' carpentry and joinery. Details: Manufacture of wooden products primarily used in the construction industry. | 1622 |
| 24 | Manufacture of beds, wardrobes, tables, and chairs made of wood . Details: Manufacture of beds, wardrobes, tables, and chairs made of wood. | 3101 |
| 25 | Wholesale of other household goods. (Details: Wholesale of beds, wardrobes, tables, chairs, and similar furniture). | 4649 |
| 26 | Retail sale of electrical household appliances, beds, wardrobes, tables, chairs and similar furniture, lighting equipment and other household articles not elsewhere classified. Details: Retail sale of beds, wardrobes, tables, chairs and similar furniture. | 4759 |
| 27 | Other mining and quarrying not elsewhere classified. Detail: Extraction of landfill and backfilling materials. | 0899 |
| 28 | Technical testing and analysis. (Excluding: inspection (examination, testing) and certification services for transport vehicles (including systems, assemblies, equipment, and components thereof); inspection and certification services for technical safety and environmental protection for specialized vehicles and equipment, containers, and packaging for dangerous goods used in transportation; inspection and certification services for technical safety and environmental protection for offshore oil and gas exploration, exploitation, and transportation vehicles and equipment; technical inspection of occupational safety for machinery and equipment with strict occupational safety requirements installed on transport vehicles and on offshore oil and gas exploration, exploitation, and transportation vehicles and equipment; registration and inspection services for fishing vessels). | 7120 |
| 29 | Other professional, scientific, and technological activities not elsewhere classified. Detail: Assessment and certification of product and goods conformity with standards and technical | 7499 |

| | | |
|----|---|--|
| | thống quản lý phù hợp tiêu chuẩn, giám định thương mại; Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. (Trừ dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá). | |
| 30 | Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất bê tông nhựa nóng | 2399 |
| 31 | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn bê tông nhựa nóng | 4679 |
| 32 | Xây dựng công trình đường bộ. Chi tiết: Thi công, thăm, trải bê tông nhựa nóng, tưới nhựa đường; thi công mặt đường giao thông đường bộ | 4212 |
| 33 | (Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với các nghề có điều kiện). | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là: Phát triển ổn định và bền vững, sử dụng có hiệu quả vốn và tài sản của Công ty, mang lại lợi ích tối đa cho Công ty và cổ đông.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty (8LDN)

| | | |
|----|---|------------------|
| | regulations; Certification of management system conformity with standards; Commercial inspection; Verification, calibration, and testing of measuring instruments and standards. (Excluding: inspection (examination, testing) and certification services for transport vehicles (including systems, assemblies, equipment, and components thereof); inspection and certification services for technical safety and environmental protection for specialized vehicles and equipment, containers, and packaging for dangerous goods used in transportation; inspection and certification services for technical safety and environmental protection for offshore oil and gas exploration, exploitation, and transportation vehicles and equipment; technical inspection of occupational safety for machinery and equipment with strict occupational safety requirements installed on transport vehicles and on offshore oil and gas exploration, exploitation, and transportation vehicles and equipment; registration and inspection services for fishing vessels). | |
| 30 | Manufacture of other non-metallic mineral products not elsewhere classified. Detail: Manufacture of hot-mix asphalt. | 2399 |
| 31 | Other specialized wholesale not elsewhere classified. Detail: Wholesale of hot-mix asphalt | 4679 |
| 32 | Construction of roads. Detail: Construction, paving, and laying of hot-mix asphalt, bitumen spraying; construction of road surfaces. | 4212 |
| 33 | (The enterprise must strictly comply with legal regulations regarding land, construction, fire prevention and fighting, environmental protection, other current statutory provisions, and business conditions for conditional sectors). | Uncoded industry |

2. The Company's operational objective is: to develop in a stable and sustainable manner, to efficiently utilize the Company's capital and assets, and to bring maximum benefits to the Company and its shareholders.

Article 5. Scope of Business Operations

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
2. Công ty **được phép** tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác **mà pháp luật không cấm** và được ĐHĐCĐ thông qua.

Chương IV

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần (H1, H2 LBN, K2-D13 LCK)

1. Vốn điều lệ của Công ty là 400.000.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn trăm tỷ đồng)
Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 40.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.
4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp ĐHĐCĐ quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do HĐQT của Công ty quyết định. HĐQT có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp ĐHĐCĐ có chấp

1. The Company is permitted to plan and conduct all business activities within its business lines as published on the National Business Registration Portal and in this Charter, in accordance with prevailing laws, and to implement appropriate measures to achieve the Company's objectives.
2. The Company may conduct business activities in other lines of business **not prohibited by law**, as permitted by law and approved by the GMS.

Chapter IV

CHARTER CAPITAL, SHARES, AND FOUNDING SHAREHOLDERS

Article 6. Charter Capital and Shares

1. The Charter Capital of the Company is 400,000,000,000 VND (in words: Four hundred billion Vietnamese Dong).
The total charter capital of the Company is divided into 40,000,000 shares with a par value of VND 10,000 per share.
2. The Company may change its charter capital when approved by the GMS and in accordance with the provisions of law.
3. The shares of the Company as of the date of approval of this Charter consist of ordinary shares and preference shares (if any). The rights and obligations of shareholders holding each type of share are stipulated in Article 12 and Article 13 of this Charter.
4. The Company may issue other classes of preference shares upon the approval of the GMS and in accordance with the provisions of law.
5. Ordinary shares shall be preferentially offered to existing shareholders in proportion to their respective holdings of ordinary shares in the Company, unless otherwise decided by the GMS. The number of shares not fully subscribed by the shareholders shall be decided upon by the Company's BOD. The BOD may distribute such shares to shareholders and other persons on terms no more favorable than those offered to the existing shareholders, unless otherwise approved by the GMS or the shares are sold through the Stock Exchange by way of auction.

thuận khác hoặc cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và HĐQT có thẩm quyền quyết định và tổ chức thực hiện các phương án xử lý cổ phiếu quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.
7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được ĐHCĐ thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu (121,122 LDN)

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc (thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.
4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác, cổ đông sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu Công ty cấp lại chứng nhận cổ phiếu mới, đồng thời phải thanh toán đầy đủ các chi phí liên quan theo quy định của Công ty. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:
 - a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
 - b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

6. The Company may purchase shares that it has issued in accordance with the methods stipulated in this Charter and by prevailing law. Shares repurchased by the Company shall become treasury shares, and the **BOD has the authority to decide on and implement plans for the management and disposal of treasury shares in accordance with the provisions of law.**
7. The Company may issue other types of securities when approved by the GMS and in accordance with the provisions of law.

Article 7. Share Certificates

1. Shareholders of the Company shall be issued a share certificate corresponding to the number and type of shares owned.
2. A share is a type of security that certifies the lawful rights and interests of its owner with respect to a portion of the Company's share capital. The share certificate must contain all the content as required by Clause 1, Article 121 of the Law on Enterprises.
3. Within 30 days from the date of submission of a complete application file for the transfer of share ownership as required by the Company, or (another period as stipulated in the issuance terms) from the date of full payment for the shares as provided in the Company's share issuance plan, the owner of the shares shall be issued a share certificate. The shareholder shall not be required to pay the Company for the cost of printing the share certificate.
4. In the event that a share certificate is lost, damaged, or otherwise destroyed, **the shareholder owning it may request the Company to re-issue a new share certificate, provided they pay all related costs as stipulated by the Company.** The shareholder's request must include the following content:
 - a. Information on the share certificate that was lost, damaged, or otherwise destroyed;
 - b. A commitment to indemnify the Company against any disputes arising from the re-issuance of the new share certificate.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác (111 LDN)

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần (83-D120, 127 LDN)

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thu hồi cổ phần (83-D112, 113 LDN)

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, HĐQT thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. HĐQT có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. HĐQT có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp.

Article 8. Other Security Certificates

Bond certificates or other security certificates issued by the Company shall bear the signature of the legal representative and the seal of the Company, unless otherwise provided in the terms and conditions of issuance.

Article 9. Transfer of Shares

1. All shares are freely transferable unless otherwise stipulated by the Charter and the law. Shares listed or registered for trading on the Stock Exchange shall be transferred in accordance with the provisions of the law on securities and the stock market.
2. Shares that have not been fully paid for may not be transferred and are not entitled to related rights, such as the right to receive dividends, the right to receive shares issued to increase share capital from the owner's equity, the right to purchase newly offered shares, and other rights as provided by law.

Article 10. Forfeiture of Shares

1. In the event that a shareholder fails to pay in full and on time the amount payable for shares, the BOD shall issue a notice and has the right to demand that the shareholder pay the outstanding amount and bear liability corresponding to the total par value of the subscribed shares for the financial obligations of the Company arising from the non-payment.
2. The aforementioned payment notice must specify a new payment deadline (a minimum of 07 days from the date of sending the notice) and the place of payment, and must state that in the event of failure to pay as required, the unpaid shares will be subject to forfeiture.
3. The BOD has the right to forfeit shares that have not been fully and timely paid for in the event that the requirements in the aforementioned notice are not met.
4. Forfeited shares shall be considered shares available for offer as stipulated in Clause 3, Article 112 of the Law on Enterprises. The BOD may directly or via authorization sell or re-allot such shares on such terms and in such a manner as the BOD deems fit.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

Chương V CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu Tổ chức, Quản trị và Kiểm soát (ki-D137 LDN)

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
3. Tổng giám đốc.

Chương VI CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông (114, 115, 117, 118, 13-120, 122, 11-127, 132, 140, 166 LDN)

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.
2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
 - a. Tham dự, phát biểu trong cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền

5. The shareholder holding the forfeited shares must relinquish their status as a shareholder with respect to those shares, but shall remain liable, corresponding to the total par value of the subscribed shares, for the financial obligations of the Company arising at the time of forfeiture, as determined by the BOD, from the date of forfeiture until the date of payment. The BOD has full discretion to enforce payment of the entire value of the shares at the time of forfeiture.
6. A notice of forfeiture shall be sent to the holder of the forfeited shares prior to the time of forfeiture. The forfeiture shall remain valid even in the event of an error or oversight in sending the notice.

Chapter V ORGANIZATIONAL, GOVERNANCE, AND CONTROL STRUCTURE

Article 11. Organizational, Governance, and Control Structure

The management, governance, and control structure of the Company shall consist of:

1. The General Meeting of Shareholders;
2. The Board of Directors, the Board of Supervisors;
3. The General Director.

Chapter VI SHAREHOLDERS AND THE GMS

Article 12. Rights of Shareholders

1. Shareholders are the owners of the Company and have rights and obligations corresponding to the number and type of shares they own. Shareholders shall only be liable for the debts and other property obligations of the Company to the extent of the capital they have contributed to the Company.
2. Ordinary shareholders have the following rights:
 - a. To attend and speak at meetings of the GMS and to exercise the right to vote directly or through an authorized representative **or in other forms stipulated by law and the Company's Charter, and each ordinary share shall carry one vote;**

hoặc theo hình thức khác do pháp luật và Điều lệ công ty quy định.

Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của ĐHĐCĐ;
- c. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;
- d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình (đã được thanh toán đầy đủ) cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- đ. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
- e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- g. Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;
- h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được ĐHĐCĐ thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- k. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;
- l. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- m. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

- b. To receive dividends at the rate decided by the GMS;
- c. To have the pre-emptive right to purchase new shares in proportion to their respective holdings of ordinary shares in the Company;
- d. To freely transfer their shares (which have been fully paid for) to other persons, except in cases provided under Clause 3, Article 120 and Clause 1, Article 127 of the Law on Enterprises and other relevant provisions of law;
- đ. To inspect information in the list of shareholders with voting rights; to request correction of their own inaccurate information;
- e. To inspect or make copies of the Company's Charter, the minutes of meetings of the GMS, and the resolutions of the GMS;
- g. Upon dissolution or bankruptcy of the Company, to receive a portion of the remaining assets in proportion to their shareholding ratio in the Company after the Company has paid its debts (including obligations to the state, taxes, fees) and made payments to shareholders holding other classes of shares of the Company in accordance with the law;
- h. To request the Company to redeem their shares in the cases stipulated in Article 132 of the Law on Enterprises;
- i. To be treated equally. Each share of the same class shall grant its owner equal rights, obligations, and benefits. In cases where the Company has preference shares, the rights and obligations attached to such preference shares must be approved by the GMS and fully disclosed to the shareholders;
- k. To have full access to periodic and extraordinary information disclosed by the Company in accordance with the provisions of law;
- l. To have their lawful rights and interests protected; to request the suspension or annulment of resolutions or decisions of the GMS or the BOD in accordance with the Law on Enterprises;
- m. Other rights as provided by law and this Charter.

- 3. A shareholder or a group of shareholders holding 05% or more of the total number of ordinary shares shall have the following rights:

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:
 - a. Yêu cầu HĐQT thực hiện việc triệu tập họp ĐHĐCĐ theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
 - b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của HĐQT, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của BKS, hợp đồng, giao dịch phải thông qua HĐQT và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty; **Việc tra cứu, trích lục được thực hiện trong giờ làm việc, tại trụ sở Công ty.**
 - c. Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
 - d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là **07** ngày làm việc trước ngày khai mạc **Đại hội**. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
 - đ. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT, BKS. Việc đề cử người vào HĐQT và BKS thực hiện như sau:
 - a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT và BKS phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ;
 - b. Căn cứ số lượng thành viên HĐQT và BKS, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số

- a. To request the BOD to convene a meeting of the GMS in accordance with the provisions of Clause 3, Article 115 and Article 140 of the Law on Enterprises;
 - b. To inspect the minutes and resolutions of the BOD, semi-annual and annual financial statements, reports of the Board of Supervisors (the “BOS”), contracts, and transactions that must be approved by the BOD, and other documents, except for documents related to the Company's trade secrets or business secrets; **The inspection and extraction of documents shall be conducted during working hours at the Company's headquarters.**
 - c. To request the BOS to inspect specific matters related to the management and operation of the Company when deemed necessary. The request must be in writing and include the following details: full name, contact address, nationality, and legal document number for individual shareholders; name, enterprise identification number or legal document number, and head office address for institutional shareholders; the number of shares and the date of registration of shares of each shareholder, the total number of shares of the group of shareholders and their ownership percentage of the total shares of the Company; the matter to be inspected, and the purpose of the inspection;
 - d. To propose matters for the agenda of the GMS. The proposal must be in writing and sent to the Company at least seven **(07)** working days before the opening date. The proposal must clearly state the shareholder's name, the number of each class of shares held, and the matter proposed for the agenda;
 - đ. Other rights as provided by law and this Charter.
4. A shareholder or a group of shareholders holding 10% or more of the total number of ordinary shares has the right to nominate candidates for the BOD and the BOS. The nomination of candidates for the BOD and the BOS shall be conducted as follows:
 - a. Ordinary shareholders who form a group to nominate candidates for the BOD and the BOS must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the GMS;
 - b. Based on the number of members of the BOD and the BOS, the shareholder or group of shareholders specified in this clause has the right to nominate one or more persons as candidates for the BOD

người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên HĐQT và BKS. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

c. Quyền khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông (8, 119, 144-122 LDN)

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
3. Tuân thủ Điều lệ công ty và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
Cung cấp, cập nhật và chịu trách nhiệm về tính chính xác của địa chỉ liên lạc theo quy định tại khoản 4, Điều 122 Luật Doanh nghiệp. Khai và cập nhật kịp thời thông tin chủ sở hữu hưởng lợi theo yêu cầu của Công ty và quy định pháp luật.
4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
5. Bảo mật các thông tin liên quan đến Công ty và/hoặc các thông tin được Công ty cung cấp, trừ khi các thông tin đã được Công ty chính thức công bố hoặc cho phép công bố, đã được công chúng biết đến thông qua các nguồn chính thức, hoặc thỏa thuận khác giữa Công ty và cổ đông; cổ đông chỉ được sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin nêu trên đến được Công ty cung cấp cho bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân khác.

and the BOS, as decided by the GMS. In case the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is lower than the number they are entitled to nominate as decided by the GMS, the remaining candidates shall be nominated by the BOD, the BOS, and other shareholders.

c. Other rights as prescribed by law and the Company's Charter.

Article 13. Obligations of Shareholders

Ordinary shareholders have the following obligations:

1. To pay for the subscribed shares in full and on time.
2. Not to withdraw contributed capital in the form of ordinary shares from the Company in any manner, except where the shares are repurchased by the Company or transferred to another person. In the event that a shareholder withdraws part or all of their contributed share capital contrary to this provision, such shareholder and any related party with an interest in the Company shall be jointly liable for the debts and other property obligations of the Company to the extent of the value of the withdrawn shares and any resulting damages.
3. To comply with the Company's Charter and internal management regulations.
To provide, update, and be responsible for the accuracy of their contact address as stipulated in Clause 4, Article 122 of the Law on Enterprises.
To declare and promptly update information on beneficial owners at the request of the Company and as required by laws.
4. To comply with the resolutions and decisions of the GMS and the BOD.
5. To maintain the confidentiality of information related to the Company and/or information provided by the Company, unless such information has been officially disclosed or permitted to be disclosed by the Company, has entered the public domain through official sources, or as otherwise agreed between the Company and the shareholder; shareholders may only use the provided information to exercise and protect their lawful rights and interests; it is strictly prohibited to disseminate, copy, or send the aforementioned information provided by the Company to any other

Cổ đông không được lợi dụng quyền của mình để gây thiệt hại cho Công ty hoặc cổ đông khác.

6. Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện thông qua thư, fax, hình thức điện tử.
7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - a. Vi phạm pháp luật;
 - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.
8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông (115, 139, 140 LDN)

1. ĐHĐCĐ gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp thường niên mỗi năm một **(01)** lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. HĐQT quyết định gia hạn họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, ĐHĐCĐ có thể họp bất thường. Địa điểm họp ĐHĐCĐ được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
2. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. ĐHĐCĐ thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài

organization or individual. **Shareholders shall not abuse their rights to cause harm or damage to the Company or other shareholders.**

6. To attend meetings of the GMS and exercise the right to vote through the following forms:
 - a. Attending and voting in person at the meeting;
 - b. Authorizing another individual or organization to attend and vote at the meeting;
 - c. Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms; d. Sending a ballot to the meeting by post, fax, or email;
 - đ. Sending a ballot by post, fax, or electronic means.
7. To bear personal liability when acting in the name of the Company in any form to perform any of the following acts:
 - a. Violating the law;
 - b. Conducting business and other transactions for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals;
 - c. Paying debts that are not yet due in the face of financial risks to the Company.
8. To fulfill other obligations as required by prevailing law.

Article 14. The GMS

1. The GMS, consisting of all shareholders with voting rights, is the supreme decision-making body of the Company. The GMS shall hold an annual meeting **once** a year and within four (04) months from the end of the fiscal year. The BOD may decide to extend the annual GMS when necessary, but for no longer than six (06) months from the end of the fiscal year. In addition to the annual meeting, the GMS may convene extraordinary meetings. The venue of the GMS shall be the location where the chairman attends the meeting, which must be within the territory of Vietnam.
2. The BOD shall convene the annual GMS and select a suitable venue. The annual GMS shall decide on matters as stipulated by law and the Company's Charter, particularly the approval of the audited annual financial statements. In case the Audit Report on the

chính năm đã được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.

3. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:

- a. HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b. Số lượng thành viên HĐQT, BKS còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; **Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ rõ ràng. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp;**
- d. Theo yêu cầu của BKS. Khi BKS có lý do tin tưởng rằng các thành viên HĐQT hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường

- a. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT hoặc thành viên BKS còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;
- b. Trường hợp HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, BKS

Company's annual financial statements contains material exceptions, an adverse opinion, or a disclaimer of opinion, the Company must invite a representative of the approved audit firm that audited the Company's financial statements to attend the annual GMS, and the said representative shall be responsible for attending the meeting.

3. The BOD must convene an extraordinary GMS in the following cases:

- a. The BOD deems it necessary for the benefit of the Company;
- b. The remaining number of members of the BOD or the BOS is less than the minimum number required by law;
- c. At the request of a shareholder or group of shareholders as provided in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises; the request to convene a GMS must be in writing, clearly stating the reason and purpose of the meeting, and must have the signatures of the relevant shareholders, or the request may be made in multiple copies to compile the required signatures of the relevant shareholders; The request must be accompanied by clear documents and evidence. **The shareholder or group of shareholders shall be fully responsible the law for the accuracy and truthfulness of the provided documents and evidence;**
- d. At the request of the BOS. When the BOS has reason to believe that members of the BOD or other executives have seriously breached their obligations under Article 165 of the Law on Enterprises or that the BOD is acting or intends to act beyond its authority;
- đ. Other cases as provided by law and this Charter.

4. The Procedure for convening an Extraordinary GMS is as follows:

- a. The BOD must convene a GMS within 30 days from the date the number of remaining members of the BOD, independent members of the BOD, or members of the BOS falls as stipulated in point b, Clause 3 of this Article, or from the receipt of a request as stipulated in points c and d, Clause 3 of this Article;
- b. In the event that the BOD fails to convene a GMS as stipulated in point a, Clause 4 of this Article, the BOS shall, within the next 30 days, convene a GMS in place of the BOD in accordance with Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises;

thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

- c. Trường hợp BKS không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì **trong thời hạn 30 ngày tiếp theo**, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp ĐHĐCĐ có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của ĐHĐCĐ. Tất cả chi phí **hợp lý** cho việc triệu tập và tiến hành họp ĐHĐCĐ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

- d. Thủ tục để tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ (138, 167 LDN, L4-293 ND155)

1. ĐHĐCĐ có quyền và nghĩa vụ sau:
 - a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
 - b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
 - c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS;
 - d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - đ. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
 - e. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
 - g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên HĐQT, thành viên BKS gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
 - i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho HĐQT, BKS;

- c. In the event that the BOS fails to convene a GMS as stipulated in point b, Clause 4 of this Article, the shareholder or group of shareholders specified in point c, Clause 3 of this Article shall, **within the next 30 days**, have the right to request a representative of the Company to convene a GMS in accordance with the Law on Enterprises; In such a case, the shareholder or group of shareholders convening the GMS may request the business registration authority to supervise the procedures for convening and conducting the meeting and for passing resolutions. All **reasonable** expenses for convening and conducting the GMS shall be reimbursed by the Company. These expenses do not include costs incurred by shareholders for attending the meeting, including accommodation and travel expenses.
- d. The procedures for organizing a GMS shall be as stipulated in Clause 5, Article 140 of the Law on Enterprises.

Article 15. Rights and Obligations of the GMS

1. The GMS has the following rights and obligations:
 - a. To approve the Company's development strategy;
 - b. To decide on the classes of shares and the total number of shares of each class to be offered for sale; to decide the annual dividend rate for each class of shares;
 - c. To elect, remove from office, and dismiss members of the BOD and the BOS;
 - d. To decide on investments or the sale of assets valued at thirty-five percent (35%) or more of the total asset value as recorded in the Company's most recent financial statements;
 - đ. To decide on amendments and supplements to the Company's Charter;
 - e. To approve the annual financial statements;
 - g. To decide on the repurchase of more than ten percent (10%) of the total number of issued shares of each class;
 - h. To review and handle violations by members of the BOD and the BOS that cause damage to the Company and its shareholders;
 - i. To decide on the reorganization or dissolution of the Company;

- l. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động HĐQT, BKS;
- m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
- 2. ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
 - a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
 - c. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;
 - d. Báo cáo thẩm định của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc;
 - đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS;
 - e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - g. Số lượng thành viên HĐQT, BKS;
 - h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS;
 - i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với HĐQT, BKS;
 - k. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
- l. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
- m. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- n. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- o. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- p. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- q. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

- k. To decide on the budget or the total remuneration, bonuses, and other benefits for the BOD and the BOS;
- l. To approve the internal corporate governance regulations; the operational regulations of the BOD and the BOS;
- m. To approve the list of approved audit firms; to decide on an approved audit firm to inspect the Company's activities, and to dismiss an approved auditor when deemed necessary;
- n. Other rights and obligations as provided by law.
- 2. The GMS shall discuss and approve the following matters:
 - a. The annual business plan of the Company;
 - b. The audited annual financial statements;
 - c. The report of the BOD on its governance and performance, and the performance of each of its members;
 - d. The evaluation report of the BOS on the Company's business results, and the performance of the BOD and the General Director;
 - đ. The self-assessment report of the BOS and its members on their performance;
 - e. The dividend rate for each class of shares;
 - g. The number of members of the BOD and the BOS;
 - h. The election, removal from office, and dismissal of members of the BOD and the BOS;
 - i. The decision on the budget or the total remuneration, bonuses, and other benefits for the BOD and the BOS;
 - k. The approval of the list of approved audit firms; the decision on an approved audit firm to inspect the Company's activities when deemed necessary;
- l. The amendment and supplementation of the Company's Charter;
- m. The classes of shares and the number of new shares to be issued for each class, and the transfer of shares by founding members within the first three (03) years from the date of establishment;
- n. The division, separation, consolidation, merger, or conversion of the Company;
- o. The reorganization and dissolution (liquidation) of the Company and the appointment of a liquidator;
- p. The decision on investments or the sale of assets valued at 35% or more of the total asset value as recorded in the Company's most recent financial statements;

- r. Hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - s. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - t. Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế hoạt động BKS;
 - u. Hợp đồng Công ty ký kết, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;
 - u. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:
- a. Thông qua các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
 - b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.
4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 16. Ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ (34-14, 144 LDN)

- 1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

- q. The decision on the repurchase of more than 10% of the total number of issued shares of each class;
 - r. Approving contracts and transactions with parties as specified in Clause 1, Article 167 of the Law on Enterprises, with a value equal to or greater than 35% of the Company's total asset value as recorded in the most recent financial statements;
 - s. The approval of transactions as stipulated in Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing a number of articles of the Law on Securities;
 - t. The internal regulations on corporate governance, the operational regulations of the BOD, and the operational regulations of the BOS;
 - u. Approving contracts signed by the Company, loan transactions, and sales of assets with a value greater than ten percent (10%) of the Company's total asset value as recorded in the most recent financial statements, between the Company and a shareholder holding fifty-one percent (51%) or more of the total voting shares or a related party of such shareholder;
 - u. Other matters as provided by law and this Charter.
3. A shareholder shall not be entitled to vote in the following cases:
- a. The approval of contracts as specified in Clause 2 of this Article when the shareholder or a related party of the shareholder is a party to the contract;
 - b. The repurchase of shares of that shareholder or a related party of that shareholder, unless the share repurchase is carried out in proportion to the holdings of all shareholders or is conducted through an order matching transaction on the Stock Exchange or a public tender offer in accordance with the law.
4. All resolutions and matters included in the agenda must be discussed and voted upon at the GMS.

Article 16. Authorization to attend meetings of the GMS

- 1. A shareholder, or the authorized representative of an institutional shareholder, may attend the meeting in person or authorize one or more individuals or organizations to attend as their proxy, or attend through one of the forms stipulated in Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực trừ khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền (k6-148)

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết ĐHĐCĐ về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. The authorization for a proxy as stipulated in Clause 1 of this Article must be made in writing in the form of a Power of attorney. A Power of Attorney shall be prepared in accordance with applicable law and must clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the proxy, the number of authorized shares, the content and scope of authorization, the term of authorization, and the signatures of the authorizer and the authorized representative.

The proxy must submit the Power of Attorney upon registration. In the case of re-authorization, the attendee must also present the original power of attorney from the shareholder or the authorized representative of the institutional shareholder (if not previously registered with the Company).

3. A vote cast by a proxy within the scope of authorization shall remain valid unless one of the following occurs:

- a. The authorizer has died, has limited legal capacity, or has lost legal capacity;
- b. The authorizer has revoked the authorization;
- c. The authorizer has revoked the authority of the person who granted the authorization.

The termination of a proxy's authority shall not be effective against the Company unless the Company receives written notice thereof prior to the opening of the GMS or prior the reconvened meeting.

Article 17. Alteration of Rights

1. The alteration or cancellation of special rights attached to a class of preference shares shall be effective when approved by shareholders representing sixty-five percent (65%) or more of the total votes of all attending shareholders. A GMS resolution that adversely affects the rights and obligations of holders of preference shares shall only be passed if it is approved by the attending holders of that same class of preference shares representing seventy-five percent (75%) or more of the total shares of that class, or by the shareholders of that same class of preference shares representing seventy-five percent (75%) or more of the total shares of that class in the case of passing a resolution by collecting written opinions.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.
3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.
4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp ĐHĐCĐ (141-143, 12-152 LDN)

1. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.
2. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:
 - a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
 - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

2. A meeting of the shareholders of a class of preference shares to approve the alteration of rights as mentioned above shall only be valid if at least two (02) shareholders (or their proxies) are present, holding at least one-third (1/3) of the par value of the issued shares of that class. If a quorum is not present, the meeting shall be reconvened within the next thirty (30) days, at which the attendees shall be deemed to constitute a quorum, regardless of their number. At such meetings, those present may demand a secret ballot, and each share of that class shall have an equal vote.
3. The procedures for conducting such separate meetings shall be similar to the provisions of Articles 19, 20, and 21 of this Charter.
4. Unless otherwise provided in the terms of share issuance, the special rights attached to classes of shares with preferential rights regarding some or all matters related to the distribution of profits or assets of the Company shall not be altered when the Company issues additional shares of the same class.

Article 18. Convening, Agenda, and Notice of the GMS

1. The BOD shall convene annual and extraordinary General Meetings of Shareholders. The BOD shall convene an extraordinary GMS in the cases stipulated in Clause 3, Article 14 of this Charter.
2. The convener of the GMS must perform the following tasks:
 - a. Prepare a list of shareholders eligible to participate and vote at the meeting. The list of shareholders entitled to attend the GMS shall be prepared no more than 10 days before the date of sending the notice of the meeting. The Company must disclose information about the preparation of the list of shareholders entitled to attend the meeting at least 20 days before the final registration date;
 - b. Prepare the agenda and content of the meeting;

- c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
 - d. Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
 - đ. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
 - e. Thông báo và gửi thông báo họp ĐHĐCĐ cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp. Địa chỉ liên lạc của cổ đông là một trong các loại thông tin sau: địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ thường trú; địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại; thư điện tử (e-mail); hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với Công ty để làm địa chỉ liên lạc.
Trường hợp Công ty gửi Thông báo mời họp bằng hình thức thư điện tử (e-mail), thì địa chỉ e-mail của cổ đông nhận thông báo là địa chỉ được lưu trữ và cung cấp bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, hoặc địa chỉ e-mail do Cổ đông đăng ký trực tiếp với Công ty.
 - g. Các công việc khác phục vụ đại hội.
3. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:
- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
 - b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS;
 - c. Phiếu biểu quyết;

- c. Prepare documents for the meeting; d. Draft the resolutions of the GMS based on the proposed content of the meeting;
 - đ. Determine the time and venue of the meeting;
 - e. Notify and send the notice of the meeting to all shareholders entitled to attend. The contact address of a shareholder shall be one of the following: the registered head office address for an institution; the permanent residence address; the work address; the telephone number; the email address; or another address of an individual that the person has registered with the Company as a contact address.
In case the Company sends the meeting notice by email, the email address of the receiving shareholder shall be the address stored and provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, or the email address registered directly by the shareholder with the Company.
 - g. Other tasks to serve the meeting.
3. The notice of the GMS shall be sent to all shareholders by a method that ensures it reaches their contact address, and shall be simultaneously published on the Company's website, the State Securities Commission, and the Stock Exchange where the Company's shares are listed or registered for trading. The convener must send the meeting notice to all shareholders on the list of shareholders entitled to attend at least twenty-one (21) days before the opening date of the meeting (calculated from the date of valid dispatch). The agenda and related documents for the matters to be voted on at the meeting shall be sent to the shareholders and/or published on the Company's website. If the documents are not sent with the meeting notice, the notice must specify a link to all meeting documents for shareholders to access, including:
- a. The agenda and documents to be used in the meeting;
 - b. The list and detailed information of candidates in the case of electing members of the BOD or the BOS;
 - c. The ballot form;
 - d. The draft resolution for each matter on the agenda.

- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất **07 (bảy)** ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký của từng cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
5. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này **chậm nhất 02 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp** nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
- Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
 - Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
 - Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
6. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được ĐHĐCĐ chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ (145 LDN)

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

- A shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 12 of this Charter has the right to propose matters for the agenda of the GMS. The proposal must be in writing and sent to the Company at least **seven (07)** working days prior the opening date of the meeting. The proposal must clearly state the shareholder's name, contact address, nationality, and legal document number for individual shareholders; name, enterprise identification number or legal document number, and head office address for institutional shareholders; the number of shares of each class, the number and date of registration of each shareholder, and the matter proposed for the agenda.
- The convener of the GMS shall have the right to reject any proposal as stipulated in Clause 4 of this Article **no later than 02 days before the opening date of the meeting, if such proposal falls into** one of the following cases:
 - The proposal is not submitted in accordance with Clause 4 of this Article;
 - At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold at least **05%** of the ordinary shares as stipulated in Clause 2, Article 12 of this Charter;
 - The proposed matter is not within the authority of the GMS;
 - Other cases as provided by law and this Charter.
- The convener of the GMS must accept and include a proposal as stipulated in Clause 4 of this Article in the draft agenda and content of the meeting, except in the cases stipulated in Clause 5 of this Article; the proposal shall be officially added to the agenda and content of the meeting if approved by the GMS.

Article 19. Conditions for conducting a GMS

- A meeting of the GMS shall be conducted when the attending shareholders represent more than fifty percent (50%) of the total voting shares. If a quorum is not present within thirty (30) minutes from the scheduled start time, the convener shall cancel the meeting.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp. Đại hội có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

Điều 20. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ (144, 146, 147, K3-273 ND155 LDN)

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
 - a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

2. If the first meeting cannot be held due to a lack of quorum as stipulated in Clause 1 of this Article, a notice convening a second meeting shall be sent within 30 days from the scheduled date of the first meeting. The second meeting shall be conducted when the attending shareholders represent thirty-three percent (33%) or more of the total voting shares.
3. If the second meeting cannot be held due to a lack of quorum as stipulated in Clause 2 of this Article, a notice for a third meeting shall be sent within 20 days from the scheduled date of the second meeting. The third meeting shall be conducted regardless of the total number of votes of the attending shareholders. The meeting shall have the right to decide on all matters that were scheduled for approval at the first meeting.

Article 20. Procedures for Conducting and Voting at the GMS

1. Before the opening of the meeting, the Company must carry out shareholder registration and continue to do so until all entitled shareholders present have registered, in the following order:
 - a. Upon registration, the Company shall issue each shareholder or authorized representative with voting rights a ballot card, which states the registration number, the full name of the shareholder, the full name of the authorized representative, and the number of votes of that shareholder. The GMS shall discuss and vote on each matter on the agenda. Voting shall be conducted by casting votes for, against, or abstaining. At the meeting, the ballots in favor of a resolution shall be collected first, followed by the ballots against, and finally, the total number of votes for or against shall be counted to make a decision. The results of the vote count shall be announced by the Chairman immediately before the closing of the meeting. The meeting shall elect persons responsible for counting the votes or supervising the vote count upon the proposal of the Chairman. The number of members of the vote-counting committee shall be decided by the GMS based on the proposal of the Chairman;

- b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
- a. Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng BKS điều hành để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều hành để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
- d. ĐHĐCĐ bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.
3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được ĐHĐCĐ thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp ĐHĐCĐ;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện

- b. A shareholder, an authorized representative of an institutional shareholder, or an authorized person who arrives after the meeting has opened has the right to register immediately and subsequently participate and vote at the meeting immediately after registration. The Chairman is not obliged to halt the meeting for latecomers to register, and the validity of matters previously voted upon shall not be affected.
2. The election of the chairman, secretary, and vote-counting committee shall be as follows:
- a. The Chairman of the BOD shall act as the chairman or authorize another member of the BOD to chair the GMS convened by the BOD. In case the Chairman is absent or temporarily unable to work, the remaining members of the BOD shall elect one of them to chair the meeting by a majority vote. If a chairman cannot be elected, the Head of the BOS shall preside for the GMS to elect a chairman from among the attendees, and the person with the highest number of votes shall be the chairman;
- b. Except as provided in point a of this clause, the person who signs the notice convening the GMS shall preside for the GMS to elect a chairman, and the person with the highest number of votes shall be the chairman;
- c. The chairman shall appoint one or more persons to be the secretary of the meeting;
- d. The GMS shall elect one or more persons to the vote-counting committee upon the proposal of the chairman.
3. The agenda and content of the meeting must be approved by the GMS in the opening session. The agenda must specify in detail the time for each matter.
4. The chairman is authorized to take all necessary and reasonable measures to conduct the meeting in an orderly and lawful manner, in accordance with the approved agenda, and reflecting the wishes of the majority of attendees.
- a. To arrange seating at the venue of the GMS;

pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ có quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác;
 - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp ĐHĐCĐ trái với quy định tại khoản 8 Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

- b. To ensure the safety of everyone present at the meeting venues;
 - c. To facilitate the attendance (or continued attendance) of shareholders at the meeting. The convener of the GMS has full authority to change the above measures and apply all necessary measures. The measures applied may include issuing admission tickets or using other forms of selection.
5. The GMS shall discuss and vote on each matter on the agenda. Voting shall be conducted by casting votes for, against, or abstaining. The results of the vote count shall be announced by the chairman immediately before the closing of the meeting.
 6. A shareholder or authorized person who arrives after the meeting has opened may still register and has the right to participate and vote immediately after registration; in this case, the validity of matters previously voted upon shall not be affected.
 7. The convener or the chairman of the GMS has the following rights:
 - a. To require all attendees to undergo checks or other lawful and reasonable security measures;
 - b. To request competent authorities to maintain order at the meeting; to eject from the meeting persons who do not comply with the chairman's authority, who intentionally cause disorder, who obstruct the normal progress of the meeting, or who do not comply with security check requirements.
 8. The chairman has the right to adjourn a GMS that has a quorum for a maximum of three (03) working days from the scheduled opening date and may only adjourn the meeting or change the venue in the following cases:
 - a. The venue does not have adequate and convenient seating for all attendees;
 - b. The communication facilities at the venue do not ensure that attending shareholders can participate, discuss, and vote;
 - c. An attendee obstructs or causes disorder, creating a risk that the meeting cannot be conducted fairly and lawfully.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để tổ chức ĐHĐCĐ thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Điều kiện thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ (148, 13-152 LDN)

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- b. Định hướng phát triển công ty;
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- h. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị;
- i. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
- h. Mức cổ tức đối với từng loại cổ phần;
- j. Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ

9. If the chairman adjourns or suspends a GMS contrary to the provisions of Clause 8 of this Article, the GMS shall elect another person from among the attendees to replace the chairman and conduct the meeting until its conclusion; all resolutions passed at that meeting shall be effective.

10. If the Company applies modern information technology to organize a GMS via online meeting, the Company is responsible for ensuring that shareholders can attend and vote by electronic ballot or other electronic forms as stipulated in Article 144 of the Law on Enterprises and Clause 3, Article 273 of Decree No. 155/NĐ-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing a number of articles of the Law on Securities.

Article 21. Passing of GMS Resolution

1. Resolutions of the GMS on the following matters must be adopted by voting at the GMS:

- a. Amendments and supplements to the Company's Charter;
- b. Development orientations of the Company;
- c. Classes of shares and total number of shares of each class;
- d. Election, dismissal, and removal of members of the BOD and the BOS;
- e. Decisions on investments or sales of assets valued at 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statements;
- f. Approval of annual financial statements;
- g. The Company's annual business plan;
- h. Reports of the Board of Directors on its performance;
- i. Reports on the activities of the Supervisory Board;
- h. Dividend rates for each class of shares;
- j. Reorganization or dissolution of the Company.

đồng dự họp **biểu quyết** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
4. Các quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ với sự tham dự của cổ đông trực tiếp và đại diện ủy quyền đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp, nội dung chương trình họp, thể thức tiến hành họp và thông qua các quyết định không được thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 22. Lấy ý kiến cổ đông văn bản thông qua Nghị quyết (132-147, 149)

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định sau đây:

1. **Ngoại trừ những nội dung phải được ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ quy định tại khoản 1, Điều 15 và khoản 1, Điều 21 của Điều lệ này**, HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
2. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

2. Other resolutions shall be passed when approved by shareholders holding more than fifty percent (50%) of the total votes of all attending shareholders, except as provided in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6 of Article 148 of the Law on Enterprises.
3. Resolutions of the GMS passed by 100% of the total voting shares are lawful and effective immediately, even if the procedures for convening the meeting and passing the resolution violated the provisions of the Law on Enterprises and the Company's Charter.
4. **Resolutions adopted at a GMS attended by shareholders in person or by authorized representatives representing 100% of the total voting shares shall be deemed legal and valid, even if the order and procedures for convening the meeting, the meeting agenda, and the meeting protocols were not conducted in accordance with the Law on Enterprises and the Company's Charter.**

Article 22. Passing GMS Resolution by written Consent

The authority and procedure for passing a GMS by collecting written opinions of shareholders shall be as follows:

1. **Except for the matters that must be approved by voting at a GMS as prescribed in Clause 1, Article 15 and Clause 1, Article 21 of this Charter**, the BOD has the right to collect written opinions of shareholders to pass a GMS resolution when deemed necessary for the benefit of the Company.
2. The BOD must prepare a ballot, a draft GMS resolution, and explanatory documents, and send them to all shareholders with voting rights at least 10 days before the return deadline. The requirements and method for sending the ballot and accompanying documents shall comply with Clause 3, Article 18 of this Charter.
3. The ballot must contain the following main content:
 - a. The name, head office address, and enterprise identification number;
 - b. The purpose of collecting opinions;

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích lấy ý kiến;
 - c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - e. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT.
4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
- a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
 - c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
5. HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của BKS hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c. The full name, contact address, nationality, and legal document number for individual shareholders; the name, enterprise identification number or legal document number, and head office address for institutional shareholders, or the full name, contact address, nationality, and legal document number of the representative of an institutional shareholder; the number of shares of each class and the number of votes of the shareholder;
 - d. The matter on which opinions are sought for a decision;
 - đ. The voting options, including for, against, and abstain for each matter;
 - e. The deadline for returning the completed ballot to the Company;
 - g. The full name and signature of the Chairman of the BOD.
4. Shareholders may send the completed ballot to the Company by post, fax, or email as follows:
- a. If sent by post, the completed ballot must be signed by the individual shareholder, the authorized representative, or the legal representative of the institutional shareholder. The ballot sent to the Company must be in a sealed envelope, and no one may open it before the vote count;
 - b. If sent by fax or email, the ballot sent to the Company must be kept confidential until the time of the vote count;
 - c. Ballots returned to the Company after the deadline specified on the ballot, or that have been opened if sent by post, or that have been disclosed if sent by fax or email, are invalid. A ballot that is not returned shall be considered an abstention.
5. The BOD shall count the votes and prepare the minutes of the vote count in the presence of the BOS or a shareholder who does not hold a management position in the Company. The minutes of the vote count must contain the following main content:
- a. The name, head office address, and enterprise identification number;
 - b. The purpose and the matters on which opinions were sought for a resolution;
 - c. The number of shareholders and the total number of votes that participated, distinguishing between valid and invalid votes and the method of submission, with an appended list of participating shareholders;

- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - đ. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - e. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
 7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
 8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ (150, 152 LDN)

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và **tiếng Anh** và có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
 - c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

- d. The total number of votes for, against, and abstaining for each matter;
 - đ. The matters that were passed and the corresponding approval rates;
 - e. The full names and signatures of the Chairman of the BOD, the vote counters, and the vote supervisors. The members of the BOD, the vote counters, and the vote supervisors shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the minutes of the vote count; and jointly liable for any damages arising from decisions passed due to a dishonest or inaccurate vote count.
6. The minutes of the vote count and the resolution must be sent to the shareholders within 15 days from the end of the vote count. The sending of the minutes and resolution may be replaced by publishing them on the Company's website within 24 hours from the end of the vote count.
 7. The completed ballots, the minutes of the vote count, the passed resolution, and related documents sent with the ballot must be archived at the Company's head office.
 8. A resolution passed by collecting written opinions of shareholders shall be approved if it is supported by shareholders holding more than 50% of the total votes of all shareholders with voting rights and shall have the same validity as a resolution passed at a GMS meeting.

Article 23. Resolutions and Minutes of the GMS

1. A GMS must be recorded in minutes and may be audio-recorded or recorded and stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese, **English** and must contain the following main content:
 - a. The name, head office address, and enterprise identification number;
 - b. The time and venue of the GMS;
 - c. The agenda and content of the meeting;
 - d. The full names of the chairman and the secretary;

- đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong chương trình họp;
 - e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
 - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
2. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
 3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
 4. Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin **trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi quyết định của Đại hội được thông qua** theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của ĐHĐCĐ (k2-115, k2-152, 151 LDN)

- đ. A summary of the proceedings and the opinions expressed at the meeting on each matter on the agenda;
 - e. The number of shareholders and the total number of votes of the attending shareholders, with an appended list of registered shareholders and their representatives attending, with their corresponding number of shares and votes;
 - g. The total number of votes for each matter, specifying the voting method, the total number of valid and invalid votes, votes for, against, and abstaining; and the corresponding percentage of the total votes of the attending shareholders;
 - h. The matters that were passed and the corresponding approval rates;
 - i. The full names and signatures of the chairman and the secretary. If the chairman or secretary refuses to sign the minutes, the minutes shall be effective if signed by all other members of the BOD who attended the meeting and contain all the content required by this clause. The minutes shall state the refusal of the chairman or secretary to sign.
2. The minutes of the GMS must be completed and approved before the end of the meeting. The chairman and the secretary of the meeting or other signatories of the minutes shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the content of the minutes.
 3. The minutes prepared in Vietnamese and **English** shall have equal legal validity. In case of any discrepancy between the Vietnamese and **English** versions, the Vietnamese version shall prevail.
 4. The resolutions, the minutes of the GMS, the appended list of registered attending shareholders with their signatures, the powers of attorney for attending the meeting, all documents attached to the minutes (if any), and related documents sent with the meeting notice must be disclosed **within twenty-four (24) hours from the time the resolution is passed**, in accordance with the law on information disclosure in the stock market, and must be archived at the Company's head office.

Article 24. Request to annul a GMS Resolution

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của ĐHĐCĐ vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của ĐHĐCĐ bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp ĐHĐCĐ bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp ĐHĐCĐ trong vòng 60 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.

Chương VII HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT (115, 155 LDN)

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:
 - a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b. Trình độ chuyên môn;
 - c. Quá trình công tác;
 - d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT và quản lý của công ty khác);

Within a period of 90 days from the date of receipt of a GMS resolution or the GMS minutes or the minutes of the results of a written ballot, a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises has the right to request a Court or an Arbitrator to Annul the resolution or any part thereof in the following cases:

1. The procedures for convening the meeting and passing the resolution seriously violated the provisions of the Law on Enterprises and the Company's Charter, except as provided in Clause 3, Article 21 of this Charter.
2. The content of the resolution violates the law or this Charter.

In the event that a GMS resolution is annulled by a decision of a Court or an Arbitrator, the convener of the annulled meeting may consider reconvening the GMS within 60 days in accordance with the procedures stipulated in the Law on Enterprises and this Charter.

Chapter VII THE BOARD OF DIRECTORS

Article 25. Candidacy and nomination of members of the BOD

1. In cases where candidates for the BOD have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the GMS on the Company's website, so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the BOD must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, prudently, and in the best interests of the Company if elected as a member of the BOD. The disclosed information related to a candidate for the BOD shall include:
 - a. Full name, date of birth;
 - b. Professional qualifications;
 - c. Work experience;
 - d. Other managerial positions (including positions on the BOD and management of other companies);
 - đ. Interests related to the Company and its related parties;
 - e. Other information (if any) as stipulated in the Company's Charter;

- đ. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).
2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng sẽ có quyền đề cử như sau:
- Từ 10% đến dưới 25%: được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
 - Từ 25% đến dưới 40%: được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Từ 40% đến dưới 55%: được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - Từ 55% đến dưới 70%: được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - Từ 70% đến dưới 85%: được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - Trên 85%: được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên.
3. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.
4. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số

- g. A public company is responsible for disclosing information about the companies where a candidate holds a position as a member of the BOD, other managerial titles, and the candidate's interests related to the company (if any).
2. Shareholders holding ordinary shares have the right to pool their voting rights to nominate candidates for the BOD. A shareholder or group of shareholders holding a **corresponding percentage of voting shares shall have the right to nominate as follows:**
- o From 10% to less than 25%: one (01) candidate;
 - o From 25% to less than 40%: two (02) candidates;
 - o From 40% to less than 55%: three (03) candidates;
 - o From 55% to less than 70%: four (04) candidates;
 - o From 70% to less than 85%: five (05) candidates;
 - o Over 85%: entitled to nominate a maximum of six (06) candidates.
3. In case the number of candidates for the BOD through nomination and self-candidacy is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent BOD shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, the internal regulations on corporate governance, and the operational regulations of the BOD. The introduction of additional candidates by the incumbent BOD must be clearly disclosed before the GMS votes to elect members of the BOD in accordance with the law.
4. Members of the BOD must meet the standards and conditions as stipulated in Clause 1 and Clause 2 of Article 155 of the Law on Enterprises and the Company's Charter.
5. **The election of members of the BOD shall be conducted using the cumulative voting method. Accordingly, each shareholder has a total number of votes equal to the total number of shares they own multiplied (x) by the number of members to be elected to the BOD, and each shareholder has the right to cast all or a portion of their total votes for one or more candidates. The successful candidates for the BOD shall be determined by the number of votes in descending order, until the number of members stipulated in the Company's Charter has been reached. In the event that two or more candidates receive an equal number of votes for the final position on the BOD, a re-vote shall be held among those candidates with**

ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên có cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT là **05 (năm)** người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau:
Cơ cấu HĐQT của công ty phải đảm bảo tối thiểu **01 (một)** thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.
Số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu **một (01)** thành viên.
Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.
4. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT trong trường hợp bị ĐHCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp bao gồm:
 - a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT;
 - b. Có đơn từ chức gửi đến trụ sở chính của Công ty và được chấp thuận. Tuy nhiên, các giao dịch phải theo công bố của Công ty và phải chịu trách nhiệm vật chất với các quyết định trước đó;

equal votes, or the selection shall be made based on the criteria specified in the election regulations.

Article 26. Composition and term of office of members of the BOD

1. The number of members of the BOD shall be **five (05)**.
2. The term of office for a member of the BOD shall not exceed five (05) years, and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the BOD of one company for no more than two (02) consecutive terms. In case the terms of all members of the BOD end at the same time, they shall continue to serve as members of the BOD until new members are elected to replace them and take over their duties.
3. The structure of the BOD is as follows: The structure of the Company's BOD must ensure that at least **01 (one)** non-executive member. The Company shall minimize the number of members of the BOD who concurrently hold executive positions in the Company to ensure the independence of the BOD. The number of independent members of the BOD shall be at least **one (01)** member.
A member of the BOD may concurrently hold the position of a member of the BOD or the Members' Council in no more than five (05) other companies.
4. A member of the BOD shall cease to be a member in the event of being relieved from duty, dismissed, or replaced by the GMS as stipulated in Article 160 of the Law on Enterprises, including in the following cases:
 - a. Does not meet the qualifications to be a member of the BOD as prescribed by the Law on Enterprises or is prohibited by law from being a member of the BOD;
 - b. Submits a letter of resignation to the Company's head office and it is approved. However, transactions must comply with the

- c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
 - d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - e. Theo quyết định của ĐHĐCĐ;
 - f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên HĐQT;
 - g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
5. Việc bổ nhiệm thành viên HĐQT phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
6. Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của Công ty.
- 7. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị khi từ nhiệm, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm:**
- a. Trường hợp có đơn từ nhiệm: tư cách thành viên chấm dứt kể từ ngày đơn từ nhiệm được Hội đồng quản trị chấp thuận.
 - b. Trường hợp bị miễn nhiệm, bãi nhiệm: tư cách thành viên chấm dứt theo thời điểm ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
 - c. Trách nhiệm liên đới: trong mọi trường hợp, thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ cho đến khi tư cách thành viên chính thức chấm dứt; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định/biểu quyết mà mình đã tham gia trong thời gian tại nhiệm.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT (K2-138, 153, K1,3-167 LDN)

1. HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ công ty và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- Company's disclosures, and the member shall remain liable for the decisions made during their term of office;
 - c. Suffers from a mental disorder, and the other members of the BOD have professional evidence showing that the person no longer has legal capacity;
 - d. Fails to attend meetings of the BOD for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;
 - e. Pursuant to a decision of the GMS;
 - f. Provides false personal information when submitting to the Company as a candidate for the BOD;
 - g. Other cases as provided by law and this Charter.
5. The appointment of members of the BOD must be disclosed in accordance with the law on information disclosure in the stock market.
6. A member of the BOD need not be a shareholder of the Company.
- 7. Responsibilities of a member of the BOD upon resignation, removal from office, or dismissal:**
- a. In the case of a member of the BOD submitting a letter of resignation, their membership shall terminate on the date the letter is approved by the BOD.
 - b. In the case of a member of the BOD being relieved from duty or dismissed by the GMS, their membership shall terminate in accordance with the relevant GMS resolution.
 - c. In all cases, a member of the BOD remains responsible for fully exercising their rights and performing their obligations until their membership terminates as stipulated, and shall bear personal liability for the decisions they participated in voting on during their term of office.

Article 27. Rights and Obligations of the BOD

1. The BOD is the management body of the Company and has full authority in the name of the Company to decide on and exercise the rights and obligations of the Company, except for those rights and obligations falling under the authority of the GMS.
 1. The powers and obligations of the BOD are stipulated by law, the Company's Charter, and the GMS.
- Specifically, the BOD has the following powers and obligations:

- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết;
- n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên ĐHĐCĐ;

- a. To decide on the strategy, medium-term development plan, and annual business plan of the Company;
- b. To propose the classes of shares and the total number of shares of each class to be offered for sale;
- c. To decide on the sale of unsold shares within the scope of the number of shares of each class authorized to be offered; to decide on raising additional capital in other forms;
- d. To decide on the selling price of the Company's shares and bonds;
- đ. To decide on the repurchase of shares in accordance with Clause 1 and Clause 2 of Article 133 of the Law on Enterprises;
- e. To decide on investment plans and investment projects within its authority and limits as prescribed by law;
- g. To decide on market development, marketing, and technology solutions;
- h. To approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other contracts and transactions with a value of 35% or more of the total asset value as recorded in the Company's most recent financial statements; **except for** contracts and transactions falling under the decision-making authority of the GMS as stipulated in point d, Clause 2, Article 138, and Clause 1 and Clause 3 of Article 167 of the Law on Enterprises;
- i. To elect, remove from office, and dismiss the Chairman of the BOD; to appoint, remove from office, sign contracts with, and terminate contracts with the General Director and other key managers; to decide on the salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of such managers; to appoint an authorized representative to participate in the Members' Council or the GMS of other companies, and to decide on the remuneration and other benefits of such persons;
- k. To supervise and direct the General Director and other managers in the day-to-day business operations of the Company;
- l. To decide on the organizational structure and internal management regulations of the Company, to decide on the establishment of subsidiaries, branches, and representative offices, and on capital contributions to and the purchase of shares in other enterprises;

- o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
 - q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được ĐHĐCĐ thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty;
 - s. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;
 - t. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật.
3. HĐQT phải báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động của HĐQT theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
4. Trừ khi pháp luật và Điều lệ quy định khác, HĐQT có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và người quản lý điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

Điều 28. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT (63 LDN)

- 1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
- 2. Thành viên HĐQT được hưởng tiền lương, thù lao công việc và thưởng. Tiền lương, thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức tiền lương, thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức tiền lương, thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức tiền lương, thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.

- m. To approve the agenda and content of documents for the GMS, to convene meetings of the GMS, or to collect written opinions for the GMS to pass a resolution;
 - n. To submit the audited annual financial statements to the GMS;
 - o. To propose the dividend rate to be paid; to decide on the timing and procedure for paying dividends or handling losses arising from business operations;
 - p. To propose the reorganization or dissolution of the Company; to request the bankruptcy of the Company;
 - q. To decide on the issuance of the operational regulations of the BOD and the internal regulations on corporate governance after they have been approved by the GMS; to decide on the issuance of the regulations on information disclosure of the company;
 - s. To resolve the Company's complaints against executive officers and to decide on the selection of the Company's representative to handle matters related to legal proceedings against such officers;
 - t. Other powers and obligations as provided by the Law on Enterprises, the Law on Securities, and other provisions of law.
2. The BOD must report to the GMS on the performance of the BOD as stipulated in Article 280 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing a number of articles of the Law on Securities.
4. Unless otherwise stipulated by law and the Charter, the BOD may delegate authority to subordinate employees and other executive managers to represent and handle work on behalf of the Company.

Article 28. Salary, Remuneration, bonuses, and other benefits of members of the BOD

- 1. The Company has the right to pay remuneration and bonuses to members of the BOD based on business results and efficiency.
- 2. Members of the BOD are entitled to a salary, work remuneration, and bonuses. The salary and work remuneration shall be calculated based on the number of working days required to complete the duties of a member of the BOD and the daily rate. The BOD shall propose the remuneration for each member based on the principle of unanimity. The total remuneration and bonuses of the BOD shall be decided by the GMS at its annual meeting.

3. Tiền lương, thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHCĐ tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các **ủy ban** của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.
5. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT hoặc các **ủy ban** của HĐQT.
6. Thành viên HĐQT có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của ĐHCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 29. Chủ tịch HĐQT (156 LDN)

1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT.
2. Chủ tịch HĐQT không được kiêm Tổng giám đốc.
3. Chủ tịch HĐQT có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;
 - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp HĐQT;
 - c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT;
 - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
 - đ. Chủ tọa cuộc họp ĐHCĐ;
 - e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. The remuneration of each member of the BOD shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, shall be presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the GMS at the annual meeting.
4. A member of the BOD who holds an executive position, or a member who works in committees of the BOD, or who performs other tasks beyond the normal duties of a member of the BOD, may be paid additional remuneration in the form of a lump sum, a salary, a commission, a percentage of profits, or in another form as decided by the BOD.
5. Members of the BOD are entitled to be reimbursed for all travel, accommodation, subsistence, and other reasonable expenses that they have incurred while performing their duties as members of the BOD, including expenses incurred in attending meetings of the GMS, the BOD, or its committees.
6. Members of the BOD may be covered by liability insurance purchased by the Company upon the approval of the GMS. This insurance shall not cover liabilities of members of the BOD related to violations of the law and the Company's Charter.

Article 29. Chairman of the BOD

1. The Chairman of the BOD shall be elected, relieved from duty, and dismissed by the BOD from among its members.
2. The Chairman of the BOD shall not concurrently be the General Director.
3. The Chairman of the BOD has the following powers and obligations:
 - a. To prepare the work program and plan of the BOD;
 - b. To prepare the agenda, content, and documents for meetings; to convene, preside over, and chair meetings of the BOD;
 - c. To organize the passing of resolutions and decisions of the BOD;
 - d. To supervise the process of implementing the resolutions and decisions of the BOD;
 - đ. To chair meetings of the GMS;
 - e. Other powers and obligations as provided by the Law on Enterprises.

4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
5. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch HĐQT chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.

Điều 30. Cuộc họp của HĐQT (157, 158 LDN)

1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp HĐQT.
2. HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp sau đây:
 - a. Có đề nghị của BKS hoặc thành viên độc lập HĐQT;
 - b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
 - d. Trường hợp khác (nếu có).
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

4. In the event that the Chairman of the BOD submits a letter of resignation or is relieved from duty or dismissed, the BOD must elect a replacement within 10 days from the date of receiving the letter of resignation or being relieved from duty or dismissed.
5. In the event that the Chairman of the BOD is absent or unable to perform their duties, they must authorize in writing another member to exercise the powers and perform the obligations of the Chairman. If there is no authorized person, or if the Chairman is deceased, missing, in temporary detention, serving a prison sentence, serving an administrative handling measure at a compulsory rehabilitation center or a compulsory educational institution, has absconded from their place of residence, has limited or lost legal capacity, has difficulty in cognition and behavior control, or is prohibited by a court from holding a certain position, practicing a certain profession, or doing a certain job, the remaining members shall elect one from among themselves to serve as Acting Chairman until a new decision is made by the BOD.

Article 30. Meetings of the BOD

1. The Chairman of the BOD shall be elected at the first meeting of the BOD within seven (07) working days from the date of the election of that Board. This meeting shall be convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. If there is more than one member with the highest and equal number or percentage of votes, the members shall elect by a majority vote one from among themselves to convene the meeting of the BOD.
2. The BOD shall meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.
3. The Chairman of the BOD shall convene a meeting of the BOD in the following cases:
 - a. At the request of the BOS or an independent member of the BOD;
 - b. At the request of the General Director or at least five (05) other managers;
 - c. At the request of at least two (02) members of the BOD;
 - d. Other cases (if any).

5. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT.

6. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác, bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên BKS như đối với các thành viên HĐQT.

Thành viên BKS có quyền dự các cuộc họp HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.

9. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

4. A request as stipulated in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose and the matters to be discussed and decided upon that fall under the authority of the BOD.

5. The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within seven (07) working days from the date of receiving a request as stipulated in Clause 3 of this Article. If the Chairman fails to convene the meeting as requested, they shall be liable for any damages caused to the Company; the requester has the right to convene a meeting of the BOD in place of the Chairman.

6. The Chairman of the BOD or the convener of the meeting must send a notice of the meeting at least three (03) working days before the meeting date. The notice must specify the time and venue of the meeting, the agenda, and the matters for discussion and decision. The notice must be accompanied by the documents to be used at the meeting and the ballot form for the members. The notice of a BOD meeting may be sent by post, telephone, fax, electronic means, or other methods, ensuring it reaches the contact address of each member of the BOD registered with the Company.

7. The Chairman of the BOD or the convener shall send the notice of the meeting and accompanying documents to the members of the BOS in the same manner as to the members of the BOD. Members of the BOS have the right to attend meetings of the BOD; they have the right to discuss but not to vote.

8. A meeting of the BOD shall be conducted when three-quarters (3/4) or more of the total members are present. If a meeting convened as stipulated in this clause does not have a quorum, a second meeting may be convened within seven (07) days from the scheduled date of the first meeting. In this case, the meeting shall be conducted if more than half (1/2) of the members of the BOD are present.

9. A member of the BOD shall be considered as attending and voting at a meeting in the following cases:

- a. Attending and voting in person at the meeting;
- b. Authorizing another person to attend and vote at the meeting in accordance with Clause 11 of this Article;
- c. Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms;
- d. Sending a ballot to the meeting by post, fax, or email;

- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
 11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.
 12. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành (trên 50%); trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.
 13. Biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày họp. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa, tất cả thành viên HĐQT dự họp và người ghi biên bản.

Điều 31. Các ủy ban thuộc HĐQT (dLk2-153)

1. HĐQT có thể thành lập **ủy ban** trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của **ủy ban** do HĐQT quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập HĐQT/thành viên HĐQT không điều hành chiếm đa số trong **ủy ban** và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng **ủy ban** theo quyết định của HĐQT. Hoạt động của **ủy ban** phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của **ủy ban** chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của **ủy ban**.

đ. Sending a ballot by other means.

10. If a ballot is sent to the meeting by post, it must be in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the BOD at least one (01) hour before the opening of the meeting. The ballot shall only be opened in the presence of all attendees.
11. Members must attend all meetings of the BOD. A member may authorize another person to attend and vote if approved by a majority of the members of the BOD.
12. A resolution or decision of the BOD shall be passed if it is approved by a majority (more than 50%) of the attending members; in case of a tie, the final decision shall be determined by the vote of the Chairman of the BOD.
13. The minutes of the meeting shall be authentic evidence of the business conducted at the meeting unless an objection to the content of the minutes is raised within ten (10) days from the date of the meeting. The minutes of a BOD meeting shall be prepared in Vietnamese and may also be prepared in English. The minutes must be signed by the chairman, all attending members of the BOD, and the secretary.

Article 31. Committees of the BOD

1. The BOD may establish committees to be in charge of development policy, personnel, remuneration, internal audit, and risk management. The number of members of a committee shall be decided by the BOD and shall be at least three (03) persons, including members of the BOD and external members. Independent members of the BOD or non-executive members of the BOD shall constitute a majority of each committee, and one of them shall be appointed as the Head of the committee by a decision of the BOD. The activities of a committee must comply with the regulations of the BOD. A resolution of a committee shall only be effective if it is

- Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của **ủy ban** trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty (6.5-156, 381 ND 155)

- HĐQT của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.
- Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.
- Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:
 - Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
 - Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, BKS và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc BKS;
 - Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - Tham dự các cuộc họp;
 - Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và thành viên BKS;
 - Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
 - Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
 - Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

passed by a majority of the members present and voting at a meeting.

- The implementation of a decision of the BOD, or of a committee of the BOD, must comply with the provisions of prevailing law and the Company's Charter, and the internal regulations on corporate governance.

Article 32. Person in Charge of Corporate Governance

- The Company's BOD must appoint at least one (01) person in charge of corporate governance to support the corporate governance work of the enterprise. The person in charge of corporate governance may concurrently serve as the Company Secretary as provided in Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises.
- The person in charge of corporate governance may not simultaneously work for the approved audit firm that is auditing the Company's financial statements.
- The person in charge of corporate governance has the following powers and obligations:
 - To advise the BOD on organizing meetings of the GMS in accordance with regulations and on matters related to the relationship between the Company and its shareholders;
 - To prepare for meetings of the BOD, the BOS, and the GMS at the request of the BOD or the BOS;
 - To advise on the procedures of meetings;
 - To attend meetings;
 - To advise on the procedure for drafting resolutions of the BOD in accordance with the law;
 - To provide financial information, copies of the minutes of BOD meetings, and other information to members of the BOD and the BOS;
 - To supervise and report to the BOD on the Company's information disclosure activities;
 - To act as the contact point for stakeholders;
 - To maintain the confidentiality of information in accordance with the law and the Company's Charter;
 - Other powers and obligations as provided by law and the Company's Charter.

Chương VIII

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý (12-133)

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và chịu sự giám sát, chỉ đạo của HĐQT trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Điều 34. Người điều hành Công ty (163)

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do HĐQT quy định. Người điều hành khác của doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do HĐQT quyết định.
4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHCĐ tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc (17, 162 LDN)

1. HĐQT bổ nhiệm 01 thành viên HĐQT hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.

Chapter VIII

GENERAL DIRECTOR AND EXECUTIVE OFFICERS

Article 33. Organization of the Management Apparatus

The Company's management system shall ensure that the management shall be accountable to the BOD and subject to the oversight and direction of the BOD in the day-to-day business of the Company. The Company shall have a General Director, Deputy General Directors, a Chief Accountant, and other managerial titles appointed by the BOD. The appointment, removal from office, and dismissal of the aforementioned titles must be decided by the BOD through a resolution or decision.

Article 34. Executive officers of the Company

1. The Executive Officers of the Company include the General Director, Deputy General Directors, the Chief Accountant, and other executives as stipulated in the Company's Charter.
2. At the proposal of the General Director and with the approval of the BOD, the Company may recruit other executive officers in such numbers and with such qualifications as are consistent with the Company's structure and management regulations issued by the BOD. Other executive officers of the enterprise shall have the responsibility to support the Company in achieving its stated operational and organizational objectives.
3. The General Director shall be paid a salary and bonuses. The salary and bonuses of the General Director shall be decided by the BOD.
4. The salaries of executive officers shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, shall be presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the GMS at the annual meeting.

Article 35. Appointment, dismissal, and duties and powers of the General Director

1. The BOD shall appoint a member of the BOD or hire another person to be the General Director.
2. The General Director is the person who manages the day-to-day business operations of the Company; is subject to the supervision of

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT; chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:
 - a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của HĐQT;
 - b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
 - c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
 - d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
 - đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT;
 - e. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý khác thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
 - g. Tuyển dụng lao động;
 - h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
 - i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của HĐQT.
5. HĐQT có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.
6. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật DN;
 - b. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện

- the BOD; and is responsible to the BOD and before the law for the exercise of their assigned powers and performance of their assigned duties.
3. The term of office of the General Director shall not exceed five (05) years and may be reappointed for an unlimited number of terms. The General Director must meet the standards and conditions as prescribed by law and the Company's Charter.
4. The General Director has the following powers and duties:
 - a. To decide on matters related to the day-to-day business of the Company that are not under the authority of the BOD;
 - b. To organize the implementation of the resolutions and decisions of the BOD;
 - c. To organize the implementation of the Company's business plan and investment plans;
 - d. To propose the organizational structure plan and the internal management regulations of the Company;
 - đ. To appoint, remove from office, and dismiss managerial titles in the Company, except for those titles under the authority of the BOD;
 - e. To decide on salaries and other benefits for employees of the Company, including other managers under the appointing authority of the General Director;
 - g. To recruit employees;
 - h. To propose the plan for dividend payment or for handling business losses;
 - i. Other powers and duties as provided by law, the Company's Charter, and the resolutions and decisions of the BOD.
5. The BOD may relieve the General Director from duty when approved by a majority vote of the attending members of the BOD with voting rights, and may appoint a new General Director as a replacement.
6. The General Director must meet the following standards and conditions:
 - a. Not be a person stipulated in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
 - b. Not be a family member of any manager or Supervisor of the company or its parent company; the representative of the state

- phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ;
- c. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.

Chương IX BAN KIỂM SOÁT

Công ty hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, Công ty thành lập Ban Kiểm soát (“**BKS**”) theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và theo quy định tại Điều 36 đến Điều 41 Điều lệ này.

Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên BKS (Kiểm soát viên)

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên BKS, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên BKS phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên BKS. Thông tin liên quan đến ứng cử viên BKS được công bố bao gồm:
 - a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b. Trình độ chuyên môn;
 - c. Quá trình công tác;
 - d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh BKS và quản lý của công ty khác);
 - đ. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

- capital portion, or the representative of the enterprise's capital portion in the company and its parent company;
- c. To possess the professional qualifications and experience in business administration relevant to the Company's operations.

Chapter IX THE BOARD OF SUPERVISORS

The Company operates under the model stipulated in point a, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises. The Company shall establish a Board of Supervisors (the “**BOS**”) in accordance with the Law on Enterprises, Decree No. 155/2020/NĐ-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing a number of articles of the Law on Securities, and in accordance with Articles 36 to 41 of this Charter.

Article 36. Candidacy and Nomination of Members of the BOS

1. In cases where candidates for the BOS have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the GMS on the Company's website, so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the BOS must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, prudently, and in the best interests of the Company if elected as a member of the BOS. The disclosed information related to a candidate for the BOS shall include:
 - a. Full name, date of birth;
 - b. Professional qualifications;
 - c. Work experience;
 - d. Other managerial positions (including positions on the BOS and management of other companies);
 - đ. Interests related to the Company and its related parties;
 - e. Other information (if any) as stipulated in the Company's Charter;

- g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên BKS, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên BKS (nếu có).
2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ **tổng số cổ phần có quyền biểu quyết** từ:
 - 10% đến dưới 25% được đề cử một (01) ứng viên;
 - 25% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - 40% đến dưới 55% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - 55% đến dưới 70% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - 70% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
 3. Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, **BKS** đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của **BKS**. Việc **BKS** đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

Điều 37. Thành phần BKS (168, 169 LDN, 286 ND155)

1. Số lượng thành viên BKS của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
 - a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;

- g. A public company is responsible for disclosing information about the companies where a candidate holds a position as a member of the BOS, other managerial titles, and the candidate's interests related to the company (if any).
2. Shareholders holding ordinary shares shall have the right to cumulate their voting rights to nominate candidates for the BOS: A shareholder or group of shareholders holding:
 - From 10% to less than 25% of the total voting shares: entitled to nominate one (01) candidate;
 - From 25% to less than 40%: maximum of two (02) candidates;
 - From 40% to less than 55%: maximum of three (03) candidates;
 - From 55% to less than 70%: maximum of four (04) candidates;
 - From 70% up: maximum of five (05) candidates.
 3. In case the number of candidates for the BOS through nomination and self-candidacy is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent BOS shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, the internal regulations on corporate governance, and the operational regulations of the BOS. The introduction of additional candidates by the incumbent BOS must be clearly disclosed before the GMS votes to elect members of the BOS in accordance with the law.

Article 37. Composition of the BOS

1. The number of members of the Company's BOS shall be three (03). The term of office for a member of the BOS shall not exceed five (05) years, and they may be re-elected for an unlimited number of terms.
2. Members of the BOS must meet the standards and conditions as stipulated in Article 169 of the Law on Enterprises and must not fall into the following cases:
 - a. Work in the accounting or finance department of the Company;
 - b. Be a member or employee of the independent audit firm that has audited the company's financial statements within the preceding three (03) years;

- c. Là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp.
3. Thành viên BKS bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
4. Thành viên BKS bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
- a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - d. Trường hợp khác theo nghị quyết ĐHĐCĐ.

Điều 38. Trưởng BKS (103, 286 ND155)

1. Trưởng BKS do BKS bầu trong số các thành viên BKS; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng BKS phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng BKS:
 - a. Triệu tập cuộc họp BKS;
 - b. Yêu cầu HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo BKS;
 - c. Lập và ký báo cáo của BKS sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT để trình ĐHĐCĐ.

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của BKS (170 LDN, 290 ND155)

BKS có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

- c. Be a family member of any corporate manager of the company and its parent company; the representative of the enterprise's capital portion.
3. A member of the BOS shall be removed from office in cases such as:
- a. No longer meets the standards and conditions to be a member of the BOS as stipulated in Clause 2 of this Article;
 - b. Submits a letter of resignation and it is approved;
 - c. Other cases as provided by law and this Charter.
4. A member of the BOS shall be dismissed in the following cases:
- a. Fails to complete their assigned duties and tasks;
 - b. Fails to exercise their rights and perform their obligations for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;
 - c. Repeatedly or seriously violates the obligations of a member of the BOS as stipulated in the Law on Enterprises and the Company's Charter;
 - d. Other cases pursuant to a GMS resolution.

Article 38. Head of the BOS

1. The Head of the BOS shall be elected by the BOS from among its members; the election, removal from office, and dismissal shall be by majority vote. More than half of the members of the BOS must be ordinarily resident in Vietnam. The Head of the BOS must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a field related to the Company's business activities.
2. Powers and obligations of the Head of the BOS:
 - a. To convene meetings of the BOS;
 - b. To request the BOD, the General Director, and other executive officers to provide relevant information for reporting to the BOS;
 - c. To prepare and sign the reports of the BOS for submission to the GMS, following consultation with the BOD.

Article 39. Rights and Obligations of the BOS

The BOS has the powers and obligations stipulated in Article 170 of the Law on Enterprises and the following powers and obligations:

1. Đề xuất, kiến nghị ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, người quản lý khác;
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với HĐQT, Tổng giám đốc và cổ đông;
5. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ;
6. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, BKS phải thông báo bằng văn bản cho HĐQT trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
7. Xây dựng Quy chế hoạt động của BKS và trình ĐHĐCĐ thông qua;
8. Báo cáo tại ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
9. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc; Người phụ trách quản trị công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của ĐHĐCĐ và của HĐQT, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên HĐQT phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên HĐQT.
10. Có quyền yêu cầu HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin,

1. To propose and recommend that the GMS approve the list of approved audit firms to audit the Company's financial statements; to decide on an approved audit firm to inspect the Company's activities, and to dismiss an approved auditor when deemed necessary;
2. To be accountable to the shareholders for its supervisory activities;
3. To supervise the financial situation of the Company and the compliance with the law in the activities of members of the BOD, the General Director, and other managers;
4. To ensure coordination of activities with the BOD, the General Director, and the shareholders;
5. To review contracts and transactions with related parties that fall under the approval authority of the BOD or the GMS and to make recommendations on contracts and transactions that require such approval;
6. In case of detecting a violation of the law or the Company's Charter by a member of the BOD, the General Director, or another executive officer, the BOS must notify the BOD in writing within forty-eight (48) hours, requesting the violator to cease the violation and to implement remedial measures;
7. To develop the operational regulations of the BOS and submit them to the GMS for approval;
8. To report at the GMS as stipulated in Article 290 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing a number of articles of the Law on Securities;
9. To have the right to access the Company's records and documents stored at the head office, branches, and other locations; to have the right to enter the workplaces of managers and employees of the Company during business hours; The person in charge of corporate governance must ensure that all copies of resolutions and minutes of meetings of the GMS and the BOD, financial information, and other information and documents provided to shareholders and members of the BOD are also provided to the Supervisors at the same time and in the same manner;
10. To request and receive complete, accurate, and timely information and documents regarding the management, administration, and business activities of the Company;

tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty;

11. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 40. Cuộc họp của BKS (289 ND155)

1. BKS phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên BKS. Biên bản họp BKS được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên BKS tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của BKS phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên BKS.
2. BKS có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên BKS (104, 163)

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên BKS được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên BKS được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của ĐHĐCĐ. ĐHĐCĐ quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của BKS.
2. Thành viên BKS được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của BKS đã được ĐHĐCĐ chấp thuận, trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của BKS được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

11. Other powers and obligations as provided by law and this Charter.

Article 40. Meetings of the BOS

1. The BOS shall meet at least twice a year, and the number of attending members must be at least two-thirds (2/3) of the total members of the BOS. The minutes of meetings of the BOS shall be prepared in a detailed and clear manner. The secretary and the attending members must sign the minutes. The minutes of meetings of the BOS must be archived to determine the responsibility of each member.
2. The BOS has the right to request members of the BOD, the General Director, and representatives of the approved audit firm to attend and answer questions on matters that need clarification.

Article 41. Salary, Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members of the BOS

The salary, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the BOS shall be as follows:

1. Members of the BOS shall be paid a salary, remuneration, bonuses, and other benefits as decided by the GMS. The GMS shall decide on the total salary, remuneration, bonuses, other benefits, and the annual operating budget of the BOS.
2. Members of the BOS shall be reimbursed for reasonable expenses for accommodation, subsistence, travel, and the use of independent consulting services. The total remuneration and these expenses shall not exceed the total annual operating budget of the BOS approved by the GMS, unless otherwise decided by the GMS.
3. The salaries and operating expenses of the BOS shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax and other relevant laws and must be presented as a separate item in the Company's annual financial statements.

Chương X

TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, **Tổng giám đốc** và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các **ủy ban** của HĐQT, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi (165, 167 LDN, 291 ND 155)

1. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
3. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho HĐQT, BKS về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do ĐHCĐ hoặc HĐQT chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không

Chapter X

RESPONSIBILITIES OF CORPORATE MANAGERS

Members of the BOD, members of the BOS, the **General Director**, and other executive officers are responsible for performing their duties, including their duties as members of committees of the BOD, honestly and prudently in the best interests of the Company.

Article 42. Duty of loyalty, honesty, and avoidance of conflicts of interest

1. Members of the BOD, members of the BOS, the General Director, and other managers must disclose their related interests in accordance with the Law on Enterprises and relevant legal documents.
2. Members of the BOD, members of the BOS, the General Director, other managers, and their related parties may only use the information obtained by virtue of their positions to serve the interests of the Company.
3. Members of the BOD, members of the BOS, the General Director, and other managers are obliged to notify the BOD and the BOS in writing of any transactions between the Company, its subsidiaries, or other companies in which the public company holds more than 50% of the charter capital, and themselves or their related parties, as prescribed by law. For such transactions approved by the GMS or the BOD, the Company must disclose information about these resolutions in accordance with the securities law on information disclosure.
4. A member of the BOD shall not vote on a transaction that benefits that member or a related party of that member, as stipulated in the Law on Enterprises and the Company's Charter.
5. Members of the BOD, members of the BOS, the General Director, other managers, and their related parties shall not use or disclose inside information to others to conduct related transactions.

được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

- a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo HĐQT và được HĐQT thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan;
- b) Đối với giao dịch có giá trị từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được ĐHĐCĐ thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường ⁽¹⁶⁵⁾

1. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực,

6. A transaction between the Company and one or more members of the BOD, members of the BOS, the General Director, other executive officers, and individuals or organizations related to them shall not be void in the following cases:

- a) For a transaction with a value less than 35% of the total asset value as recorded in the most recent financial statements, where the material terms of the contract or transaction, as well as the relationships and interests of the member of the BOD, member of the BOS, General Director, or other executive officer, have been reported to the BOD and approved by a majority vote of the members of the BOD with no related-party interests;
- b) For a transaction with a value from 35%, or a transaction which results in the total value of transactions arising within 12 months from the date of the first transaction from 35% or more of the total asset value as recorded in the most recent financial statements, where the material terms of this transaction, as well as the relationships and interests of the member of the BOD, member of the BOS, General Director, or other executive officer, have been disclosed to the shareholders and approved by the GMS by a vote of the shareholders with no related interests.

Article 43. Liability for damages and indemnification

1. Members of the BOD, members of the BOS, the General Director, and other executive officers who breach their duties of honesty and prudence and fail to fulfill their obligations shall be liable for any damages caused by their violations.
2. The Company shall indemnify any person who was, is, or is threatened to be made a party to any claim, action, or proceeding (including civil and administrative cases, but not actions initiated by the Company) by reason of the fact that they are or were a member of the BOD, member of the BOS, General Director, other executive officer, employee, or authorized representative of the Company, provided that they have acted honestly, prudently, and in the best interests of the Company, in compliance with law, and without evidence of having breached their duties.

cần trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

Chương XI

QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ (11, 115, 122)

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:
 - a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp ĐHĐCĐ và nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của BKS, hợp đồng, giao dịch phải thông qua HĐQT và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.
2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.
3. Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích

3. Indemnification costs include judgments, fines, and amounts paid in settlement (including reasonable legal fees) actually and reasonably incurred in connection with such cases as permitted by law. The Company may purchase insurance for such persons against such liabilities.

Chapter XI

RIGHT TO INSPECT COMPANY BOOKS AND RECORDS

Article 44. Right to inspect books and records

1. Ordinary shareholders have the right to inspect books and records, specifically as follows:
 - a. An ordinary shareholder has the right to inspect information on the names and contact addresses in the list of shareholders with voting rights; to request correction of their own inaccurate information; and to inspect or make copies of the Company's Charter, the minutes of the GMS meetings, and GMS resolutions;
 - b. A shareholder or a group of shareholders holding 05% or more of the total number of ordinary shares has the right to inspect the minutes and resolutions, decisions of the BOD, semi-annual and annual financial statements, reports of the BOS, contracts, and transactions that must be approved by the BOD, and other documents, except for documents related to the Company's trade secrets or business secrets.
2. In case an authorized representative of a shareholder or group of shareholders requests to inspect the books and records, the power of attorney from the shareholder or group of shareholders they represent, or a notarized copy thereof, must be provided.
3. Members of the BOD, members of the BOS, the General Director, and other executive officers have the right to inspect the Company's register of shareholders, the list of shareholders, and other books and records of the Company for purposes related to their positions, provided that such information is kept confidential.

liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT, biên bản họp ĐHĐCĐ và HĐQT, các báo cáo của HĐQT, các báo cáo của BKS, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.
5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Chương XII CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 45. Công nhân viên và công đoàn (162, 163 Bộ luật LD)

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

Chương XIII PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 46. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức

4. The Company must maintain this Charter and its amendments, the Enterprise Registration Certificate, regulations, documents evidencing ownership of assets, resolutions and minutes of the GMS and the BOD, reports of the BOD and the BOS, annual financial statements, accounting books, and other documents as required by law at its head office or another location, provided that the shareholders and the business registration authority are notified of such location.
5. The Company's Charter must be published on the Company's website.

Chapter XII EMPLOYEES AND TRADE UNION

Article 45. Employees and Trade Union

1. The General Director must prepare plans for the BOD to approve on matters related to the recruitment and employee termination, salaries, social insurance, welfare, rewards, and disciplinary actions for employees and executive officers.
2. The General Director must prepare plans for the BOD to approve on matters related to the Company's relationship with trade union organizations in accordance with best practices and management policies, as stipulated in this Charter, the Company's regulations, and prevailing law.

Chapter XIII DISTRIBUTION OF PROFITS

Article 46. Distribution of Profits and Dividends

1. The GMS shall decide on the annual dividend payment rate and the form of dividend payment from the Company's **retained earnings**.

1. ĐHĐCĐ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận **sau thuế** được giữ lại của Công ty.
2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. HĐQT có thể kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và HĐQT là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. HĐQT có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.
7. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương XIV

2. The Company shall not pay interest on dividend payments or other amounts payable in respect of a share.
3. The BOD may propose to the GMS the approval of payment of all or part of a dividend in the form of shares, and the BOD shall be the body to implement this decision.
4. In case dividends or other amounts related to a share are paid in cash, the Company must pay in Vietnamese Dong. Payment may be made directly or through banks based on the bank account details provided by the shareholder. If the Company has made a transfer in accordance with the bank details provided by a shareholder and that shareholder does not receive the money, the Company shall not be liable for the amount transferred. The payment of dividends for shares listed/registered for trading on the Stock Exchange may be made through a securities company or the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.
5. Pursuant to the Law on Enterprises and the Law on Securities, the BOD shall pass a resolution to establish a record date for the list of shareholders. Based on that date, those registered as shareholders or owners of other securities are entitled to receive cash or stock dividends, notices, or other documents.
6. The BOD may decide to pay an interim dividend if it considers that the company's profit position so permits.
7. Other matters related to the distribution of profits shall be implemented in accordance with the provisions of law.

Chapter XIV

TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 47. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 48. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 của năm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 49. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

BANK ACCOUNTS, FISCAL YEAR, AND ACCOUNTING SYSTEM

Article 47. Bank Accounts

1. The Company shall open bank accounts at Vietnamese banks or at branches of foreign banks permitted to operate in Vietnam.
2. With the prior approval of the competent authorities, the Company may, when necessary, open bank accounts abroad in accordance with the provisions of law.
3. The Company shall conduct all payments and accounting transactions exclusively through its Vietnamese Dong or foreign currency accounts at the banks where the Company maintains accounts.

Article 48. Fiscal Year

The fiscal year of the Company shall begin on the first day of January and end on the thirty-first day of December of the same year. The first fiscal year shall begin on the date the Enterprise Registration Certificate is issued and end on the thirty-first day of December of the year of issuance.

Article 49. Accounting System

1. The accounting system used by the Company is the Vietnamese Accounting Standards (VAS), the enterprise accounting system, or another accounting regime promulgated by a competent authority and approved by the Ministry of Finance.
2. The Company shall prepare its accounting books in Vietnamese and maintain its accounting records in accordance with the law on accounting and related laws. These records must be accurate, up-to-date, systematic, and sufficient to substantiate and explain the Company's transactions.
3. The currency unit used in accounting by the Company is the Vietnamese Dong. In case the Company's economic transactions arise primarily in a single foreign currency, it may choose that foreign currency as its accounting currency, shall be responsible before the law for that choice, and must notify the tax authority directly in charge.

Chương XV
BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ
TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công ty thực hiện công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu trên các kênh theo đúng thời hạn và quy định pháp luật.

Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 51. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Chương XVI
KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 52. Kiểm toán

1. ĐHCĐ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập (nằm trong danh sách được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết) và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này

Chapter XV
FINANCIAL STATEMENTS, ANNUAL REPORTS, AND
INFORMATION DISCLOSURE OBLIGATIONS

The Company shall make periodic, extraordinary, and on-demand information disclosures through the required channels in accordance with the deadlines and provisions of law.

Article 50. Annual, Semi-annual, and Quarterly Financial Statements

1. The Company must prepare annual financial statements, and the annual financial statements must be audited in accordance with the law. The Company shall disclose the audited annual financial statements in accordance with the law on information disclosure in the stock market and submit them to the competent state authorities.
2. The annual financial statements must include all reports, appendices, and notes as required by the law on enterprise accounting. The annual financial statements must reflect the Company's operating situation in a true and fair manner.
3. The Company must prepare and disclose reviewed semi-annual financial statements and quarterly financial statements in accordance with the law on information disclosure in the stock market and submit them to the competent state authorities

Article 51. Annual Report

The Company must prepare and publish an Annual Report in accordance with the provisions of the law on securities and the stock market.

Chapter XVI
COMPANY AUDIT

Article 52. Audit

1. The GMS shall appoint an independent audit firm or approve a list of independent audit firms (from the list approved by the State Securities Commission to audit listed companies) and authorize the BOD to select one of them to audit the Company's financial statements for the next fiscal year based on the terms and conditions

tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Chương XVII DẤU CỦA DOANH NGHIỆP

Điều 53. Dấu của doanh nghiệp (43 LDN)

1. HĐQT quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và Điều lệ công ty.
 - a. Con dấu Công ty được thể hiện là hình tròn, mực sử dụng màu đỏ;
 - b. Nội dung con dấu có những thông tin sau: Tên doanh nghiệp, Mã số doanh nghiệp, thành phố, tỉnh nơi Công ty đặt trụ sở chính;
 - c. Số lượng con dấu: 02 (hai).
2. HĐQT, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương XVIII GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 54. Giải thể công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a. Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;

as agreed upon with the BOD. The Company must prepare and send the annual financial statements to the independent audit firm after the end of the fiscal year.

2. The audit report shall be attached to the Company's annual financial statements.
3. The independent auditor conducting the audit of the Company's financial statements may attend the meetings of the GMS, is entitled to receive notices and other information related to the meeting, and may speak at the meeting on matters related to the audit of the Company's financial statements.

Chapter XVII THE COMPANY SEAL

Article 53. The Company Seal

1. The BOD shall decide on and approve the official seal of the Company, and the seal shall be made at a seal-engraving establishment or in the form of a digital signature in accordance with the law on electronic transactions and the Company's Charter.
 - a. The Company seal shall be circular, and the ink used shall be red;
 - b. The content of the seal shall include the following information: the enterprise's name, the enterprise identification number, and the city and province where the Company's head office is located;
 - c. The number of seals shall be two (02).
2. The BOD and the General Director shall use and manage the seal in accordance with prevailing law.

Chapter XVIII DISSOLUTION OF THE COMPANY

Article 54. Dissolution of the Company

1. The Company may be dissolved in the following cases:
 - a. The term of operation stated in the Company's Charter expires without a resolution for its extension;
 - b. Pursuant to a resolution or decision of the GMS;

- b. Theo nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ;
 - c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do ĐHĐCĐ quyết định, HĐQT thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 55. Gia hạn hoạt động

1. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ ít nhất 07 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của HĐQT.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp ĐHĐCĐ tán thành.

Điều 56. Thanh lý

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, HĐQT phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do ĐHĐCĐ chỉ định và 01 thành viên do HĐQT chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
 - a. Các chi phí thanh lý;

- c. The Enterprise Registration Certificate is revoked, unless otherwise provided by the Law on Tax Administration;
 - d. Other cases as provided by law.
2. The dissolution of the Company before the expiry of its term (including any extended term) shall be decided by the GMS and implemented by the BOD. This decision on dissolution must be notified to or approved by the competent authorities (if required) as stipulated by regulations.

Article 55. Extension of operation

1. The BOD shall convene a GMS at least seven (07) months before the end of the term of operation for shareholders to vote on the extension of the Company's operation at the proposal of the BOD.
2. The term of operation shall be extended if approved by shareholders representing 65% or more of the total votes of all attending shareholders at the GMS.

Article 56. Liquidation

1. At least six (06) months before the end of the Company's term of operation or after a decision on dissolution is made, the BOD must establish a Liquidation Committee of three (03) members, of which two (02) shall be appointed by the GMS and one (01) shall be appointed by the BOD from an independent audit firm. The Liquidation Committee shall prepare its own operational regulations. The members of the Liquidation Committee may be selected from among the Company's employees or independent experts. All expenses related to the liquidation shall be paid by the Company in priority to its other debts.
2. The Liquidation Committee is responsible for reporting to the business registration authority on its date of establishment and the date of commencement of its activities. From that time, the Liquidation Committee shall represent the Company in all matters related to the liquidation of the Company before the Court and administrative agencies.
3. The proceeds from the liquidation shall be paid in the following order of priority:
 - a. Liquidation expenses;

- b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c. Nợ thuế;
- d. Các khoản nợ khác của Công ty;
- đ. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

Chương XIX GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:
 - a. Cổ đông với Công ty;
 - b. Cổ đông với HĐQT, BKS, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐQT chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới HĐQT hay Chủ tịch HĐQT, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trưởng BKS chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.
2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

- b. Unpaid wages, severance allowances, social insurance, and other benefits of employees under the collective labor agreement and signed labor contracts;
- c. Tax debts;
- d. Other debts of the Company;
- đ. The remainder after paying all debts from (a) to (d) above shall be distributed to the shareholders. Preference shares shall be paid in priority.

Chapter XIX INTERNAL DISPUTE RESOLUTION

Article 57. Resolution of internal disputes

1. In the event of a dispute or complaint arising in relation to the Company's activities or the rights and obligations of shareholders under the Law on Enterprises, the Company's Charter, other legal provisions, or agreements between:
 - a. A shareholder and the Company;
 - b. A shareholder and the BOD, the BOS, the General Director, or another executive officer;

The relevant parties shall first attempt to resolve such dispute through amicable negotiation and mediation. Except where the dispute involves the BOD or the Chairman of the BOD, the Chairman shall preside over the dispute resolution and require each party to present relevant information within 30 working days from the date the dispute arises. In case the dispute involves the BOD or the Chairman of the BOD, any party may request the Head of the BOS to appoint an independent expert to act as a mediator.
2. If a mediated settlement is not reached within six (06) weeks from the commencement of the mediation process, or if the mediator's decision is not accepted by the parties, a party may refer the dispute to an Arbitrator or a Court.
3. Each party shall bear its own costs related to the negotiation and mediation procedures. The allocation of Court costs shall be determined by the Court's final judgment.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.
4. Tranh chấp liên quan thông tin chủ sở hữu hưởng lợi được giải quyết qua thương lượng, hòa giải; nếu không thành, đưa ra trọng tài hoặc Tòa án theo quy định Luật Doanh nghiệp.

Chương XX **BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

Điều 58. Điều lệ Công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được ĐHĐCĐ xem xét, quyết định.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Chương XXI **NGÀY HIỆU LỰC**

Điều 59. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm 21 chương, 59 điều được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của **Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng** nhất trí thông qua, có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các bản điều lệ đã ban hành trước đây.
2. Điều lệ được lập thành 03 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên HĐQT.
5. **Ngôn ngữ: Điều lệ này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.**

4. **Disputes related to information on beneficial owners shall be resolved through negotiation and mediation; if unsuccessful, they shall be referred to an arbitrator or a Court as prescribed by the Law on Enterprises.**

Chapter XX **ADDITIONS AND MENDMENTS TO THE CHARTER**

Article 58. The Company's Charter

1. Any amendment or supplement to this Charter must be considered and decided by the GMS.
2. In cases where the law contains provisions related to the Company's activities that are not mentioned in this Charter, or where new legal provisions differ from the articles in this Charter, such provisions of law shall prevail and govern the Company's activities.

Chapter XXI **EFFECTIVE DATE**

Article 59. Effective Date

1. This Charter, consisting of 21 chapters and 59 articles, was unanimously adopted by the 2026 Annual GMS of LBM, shall take effect from the date of signing, and shall replace all previously issued charters.
2. This Charter is executed in three (03) originals of equal validity, to be kept at the Company's head office.
3. This Charter is the sole and official charter of the Company.
4. Copies or extracts of the Company's Charter are valid when signed by the Chairman of the BOD or by at least half (1/2) of the total members of the BOD.

5. Language: This Charter is executed in both Vietnamese and English.
In the event of any conflict or discrepancy between the two versions,
the Vietnamese version shall prevail and govern.

HĐQT VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY
THE BOD MEMBERS AND THE LEGAL REPRESENTATIVES OF THE COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

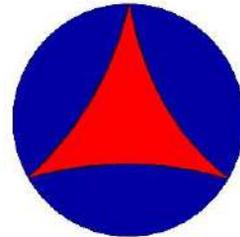
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness



QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LBM



L B M

INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

LBM

Lâm Đồng, ngày/*day* 18 tháng/*month* 4 năm/*year* 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày ... tháng 4 năm 2026.

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng, gồm các nội dung sau:

Pursuant to:

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No.54/2019/QH14 dated 26/11/2019;
- Decree No.155/2020/ND-CP of the Government dated 31/12/2020 and Decree No.245/2025/ND-CP of the Government dated 11/9/2025 amending and supplementing certain provisions of the Degree No.245/2025/ND-CP;
- Circular No.96/2020/TT-BTC of the Ministry of Finance dated 16/11/2020; and Circular No. 116/2020/TT-BTC of the Minister of Finance dated 31/12/2020;
- The Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company;
- Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LBM of the GMS dated April ..., 2026.

The Board of Directors hereby issues the Internal Regulations on Corporate Governance of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company, with the following contents:

Chương 1 PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (“BKS”), Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

Trong trường hợp có những quy định của Điều lệ công ty và văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Điều lệ công ty và các văn bản pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của công ty.

Nguyên tắc quản trị công ty: là hệ thống các quy tắc để bảo đảm cho công ty được điều hành, kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và công ty. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của công ty;
- HĐQT và BKS thực hiện việc lãnh đạo và kiểm soát công ty một cách có hiệu quả.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

Chapter 1 SCOPE AND APPLICABILITY

Article 1. Scope and subjects of application

1. Scope of regulation: These Internal Regulations on Corporate Governance (The “**Regulation**”) stipulate the contents regarding the roles, rights, and obligations of The General Meeting of Shareholders (the “**GMS**”), The Board of Directors (the “**BOD**”), and the General Director; the procedures for meetings of the GMS; the nomination, candidacy, election, removal from office, and dismissal of members of the Board of Directors “**BOD**”, The Board of Supervisors (the “**BOS**”), the General Director, and other activities in accordance with the Company's Charter and other prevailing provisions of law.

In the event that there are provisions of the Company's Charter and relevant legal documents related to the company's activities that are not addressed in these Regulations, or in the event that there are new legal provisions that differ from the articles in these Regulations, the provisions of the Company's Charter and such legal documents shall prevail and govern the company's activities.

Corporate Governance Principles: A system of rules to ensure that the company is managed and controlled effectively for the best interests of the shareholders and the company. The corporate governance principles include:

- Ensuring an effective governance structure;
- Protecting the rights of shareholders;
- Ensuring equitable treatment of shareholders;
- Recognizing the role of stakeholders;
- Ensuring transparency in the company's operations;
- Effective leadership and control of the company by the BOD and the BOS.

2. Applicability: These Regulations shall apply to the members of the BOD, the BOS, the General Director, and related persons.

Chương 2 ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 2. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
2. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
3. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS;
4. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
5. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
6. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
7. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
8. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên HĐQT, thành viên BKS gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
9. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
10. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho HĐQT, BKS;
11. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động HĐQT, BKS;
12. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
13. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

Chapter 2 THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 2. Role, rights, and obligations of the GMS

The GMS is the supreme decision-making body of the Company, with the authority to decide on matters falling under its duties and powers as prescribed by applicable law and the Company's Charter. The GMS has the following rights and obligations:

1. To approve the Company's development strategy;
2. To decide on the classes of shares and the total number of shares of each class to be offered for sale; to decide on the annual dividend rate for each class of shares;
3. To elect, remove from office, and dismiss members of the BOD and the BOS;
4. To decide on investments or the sale of assets valued at 35% or more of the total asset value as recorded in the Company's most recent financial statements;
5. To decide on amendments and supplements to the Company's Charter;
6. To approve the annual financial statements;
7. To decide on the repurchase of more than 10% of the total number of issued shares of each class;
8. To review and handle violations by members of the BOD and the BOS that cause damage to the Company and its shareholders;
9. To decide on the reorganization or dissolution of the Company;
10. To decide on the budget or the total remuneration, bonuses, and other benefits for the BOD and the BOS;
11. To approve the internal corporate governance regulations; the operational regulations of The BOD and The BOS;
12. To approve the list of approved audit firms; to decide on an approved audit firm to inspect the Company's activities, and to dismiss an approved auditor when deemed necessary;
13. Other rights and obligations as provided by law.

Chương 3

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỌP, THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ

Điều 3. Thẩm quyền triệu tập ĐHĐCĐ

HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.

Điều 4. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ.
2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

Chapter 3

PROCEDURES FOR CONVENING AND HOLDING THE GMS TO PASS RESOLUTIONS BY VOTING AT THE MEETING

Article 3. Authority to Convene The GMS

The BOD shall convene annual and extraordinary meetings of The GMS. The BOD shall convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the cases stipulated in Clause 3, Article 14 of the Company's Charter.

Article 4. Preparing the List of Shareholders entitled to attend the Meeting

1. The list of shareholders entitled to attend The GMS shall be prepared based on the company's register of shareholders. The list of shareholders entitled to attend The GMS shall be prepared no more than 10 days before the date of sending the notice of the meeting.
2. The list of shareholders entitled to attend The GMS must contain the full name, contact address, nationality, and legal document number for individual shareholders; the name, enterprise identification number or legal document number, and head office address for institutional shareholders; the number of shares of each class, and the number and date of registration of shares of each shareholder.

Điều 5. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ

1. Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên một năm 1 lần. HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ thường niên trong thời hạn không quá 4 tháng kể từ khi kết thúc năm tài chính. HĐQT quyết định gia hạn họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 6 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
2. Họp ĐHĐCĐ thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
3. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, công ty **phải** mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp ĐHĐCĐ thường niên để giải thích các nội dung liên quan.
4. Ngoài ra, HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ, hoặc ĐHĐCĐ được triệu tập theo các trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 điều 14 của Điều lệ Công ty.
5. Công ty công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

Article 5. Notice of the record date for the list of shareholders entitled to attend the GMS

1. The Company shall hold an annual GMS once a year. The BOD shall convene the annual GMS within four (04) months from the end of the fiscal year. The BOD may decide to extend the annual GMS when necessary, but for no longer than six (06) months from the end of the fiscal year.
2. The annual GMS shall not be held in the form of collecting written opinions of shareholders.
3. In case the Audit Report on the company's annual financial statements contains material exceptions, the company shall invite a representative of the independent audit firm to attend the annual GMS to explain the related matters.
4. In addition, the BOD shall convene the GMS, or the GMS shall be convened in the cases stipulated in Clause 3 and Clause 4 of Article 14 of the Company's Charter.
5. The Company shall disclose information about the preparation of the list of shareholders entitled to attend the GMS at least 20 days before the final registration date.

Điều 6. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ

Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).

Địa chỉ liên lạc của cổ đông là một trong các loại thông tin sau: địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ thường trú; địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại; thư điện tử (e-mail); hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với Công ty để làm địa chỉ liên lạc. Trường hợp Công ty gửi Thông báo mời họp bằng hình thức thư điện tử (e-mail), thì địa chỉ e-mail của cổ đông nhận thông báo là địa chỉ được lưu trữ và cung cấp bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, hoặc địa chỉ e-mail do Cổ đông đăng ký trực tiếp với Công ty.

Article 6. Notice of convening the GMS

The notice of the GMS meeting shall be sent to all shareholders by a secure method and shall be simultaneously published on the websites of the Company, the State Securities Commission, and the Stock Exchange. The convener of the GMS must send the meeting notice to all shareholders on the list of shareholders entitled to attend at least twenty-one (21) days before the opening date of the GMS (calculated from the date the notice is validly sent or dispatched, with postage paid, or deposited in a mail box).

The contact address of a shareholder shall be one of the following: the registered head office address for an institution; the permanent residence address; the work address; the telephone number; the email address; or another address of an individual that the person has registered with the Company as a contact address.

In case the Company sends the meeting notice by email, the email address of the receiving shareholder shall be the address stored and provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, or the email address registered directly by the shareholder with the Company.

Điều 7. Chương trình, nội dung ĐHĐCĐ (người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung ĐHĐCĐ; quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp)

1. Người triệu tập ĐHĐCĐ thực hiện các nhiệm vụ sau:
 - a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ;
 - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
 - c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
 - d. Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
 - đ. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
 - e. Thông báo và gửi thông báo họp ĐHĐCĐ cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
 - f. Các công việc khác phục vụ đại hội.

2. Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất **07 (bảy)** ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, **số thẻ căn cước**, số thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.

Article 7. Agenda and content of the GMS (person responsible for preparing the agenda and content; provisions on shareholder proposals for the agenda)

1. The convener of the GMS shall perform the following tasks:
 - a. Prepare a list of shareholders eligible to participate and vote at the GMS. The list of shareholders entitled to attend the GMS shall be prepared no more than ten (10) days before the date of sending the meeting notice;
 - b. Prepare the agenda and content of the meeting;
 - c. Prepare documents for the meeting;
 - d. Draft the resolutions of the GMS based on the proposed content of the meeting;
 - đ. Determine the time and venue of the meeting;
 - e. Notify and send the notice of the GMS meeting to all shareholders entitled to attend;
 - f. Other tasks to serve the meeting.
2. The agenda of the GMS meeting and related documents for the matters to be voted on shall be sent to the shareholders or published on the Company's website. If the documents are not sent with the meeting notice, the notice must specify a link to all meeting documents for shareholders to access, including:
 - a. The agenda and documents to be used in the meeting;
 - b. The list and detailed information of candidates in the case of electing members of the BOD or Supervisors;
 - c. The ballot form;
 - d. The draft resolution for each matter on the agenda.

3. A shareholder or group of shareholders as defined in Clause 3, Article 12 of the Charter has the right to propose matters for the agenda. Such proposal must be in writing and submitted at least **seven (07)** working days before the meeting opening date. The proposal must include the shareholder's full name, permanent address, nationality, ID card number, Passport number, or other lawful personal identification for individual shareholders; the name, enterprise identification number or establishment decision number, and head office address for institutional shareholders; the number and

4. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

Điều 8. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ.

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

class of shares held by that shareholder, and the content of the proposed matter for the agenda.

4. The convener of the GMS has the right to reject a proposal as provided in Clause 4 of this Article in one of the following cases:

- a. The proposal is submitted late or with insufficient or incorrect content;
- b. At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold at least 5% of the ordinary shares as provided in Clause 3, Article 12 of the Company's Charter;
- c. The proposed matter is not within the decision-making authority of the GMS.

Article 8. Authorization for a representative to attend The GMS

1. A shareholder, or the authorized representative of an institutional shareholder, may attend the meeting in person or authorize one or more individuals or organizations to attend, or attend through one of the forms provided in Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises.

2. The authorization for an individual or organization to represent a shareholder at a GMS as provided in Clause 1 of this Article must be made in writing. The power of attorney shall be prepared in accordance with the civil law and must clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of authorized shares, the content and scope of authorization, the term of authorization, and the signatures of the authorizer and the authorized representative. The person authorized to attend the meeting must submit the power of attorney upon registration. In the case of re-authorization, the attendee must also present the original power of attorney from the shareholder or the authorized representative of the institutional shareholder (if not previously registered with the Company).

Điều 9. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ

1. Cổ đông xác nhận tham dự: về nguyên tắc, cổ đông có quyền tham dự tất cả ĐHĐCĐ thường niên hoặc bất thường. Tuy nhiên, để giúp cho HĐQT tổ chức chu đáo và hạn chế lãng phí, cổ đông sẽ xác nhận trước việc tham dự ĐHĐCĐ bằng một hoặc nhiều hình thức: điện thoại, fax, e-mail, đăng ký trực tiếp tại văn phòng Công ty với bộ phận quản lý cổ đông có ghi rõ trên thư mời họp.

2. Nếu cổ đông không thể tham dự đại hội thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự; việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội cổ đông phải lập thành văn bản theo quy định của pháp luật về dân sự. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự phiên họp ĐHĐCĐ cần mang theo các giấy tờ sau:

a. Thẻ căn cước hoặc hộ chiếu;

b. Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự họp).

3. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu dự họp, thẻ biểu quyết.

4. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Article 9. Method of registering to attend the GMS

1. Confirmation of Attendance by Shareholders: In principle, shareholders have the right to attend all annual or extraordinary GMS. However, to assist the BOD in organizing the meeting thoughtfully and to limit waste, shareholders shall confirm their attendance in advance by one or more of the following methods: telephone, fax, email, or direct registration at the Company's office with the shareholder management department as specified in the meeting invitation.

2. If a shareholder cannot attend the meeting, they may authorize a proxy to attend; the authorization must be made in writing in accordance with civil law. The shareholder or their authorized representative must bring the following documents when attending the GMS:

a. Citizen Identity Card or Passport;

b. Power of attorney (in case of authorized attendance).

3. Before the opening of the meeting, the Company must carry out shareholder registration and continue to do so until all entitled shareholders present have registered. The shareholder or their authorized representative shall present the above documents to the Shareholder Status Verification Committee and receive the meeting documents and a voting card.

4. A shareholder or authorized representative who arrives after the meeting has opened has the right to register immediately and subsequently participate and vote at the meeting immediately after registration. The Chairman is not obliged to halt the meeting for latecomers to register, and the validity of matters previously voted upon shall not be affected.

Điều 10. Điều kiện tiến hành

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp. Đại hội có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

Điều 11. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ:

- a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
- b. Định hướng phát triển công ty;
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS;
- đ. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Tổ chức lại, giải thể công ty.

Article 10. Conditions for conducting the Meeting

1. A meeting of The GMS shall be conducted when the attending shareholders represent more than 50% of the total voting shares. If a quorum is not present within thirty (30) minutes from the scheduled start time, the convener shall cancel the meeting.

2. If the first meeting cannot be held due to a lack of quorum as provided in Clause 1 of this Article, a notice for a second meeting shall be sent within 30 days from the scheduled date of the first meeting. The second meeting shall be conducted when the attending shareholders represent 33% or more of the total voting shares.

3. If the second meeting cannot be held due to a lack of quorum as provided in Clause 2 of this Article, a notice for a third meeting shall be sent within 20 days from the scheduled date of the second meeting. The third meeting shall be conducted regardless of the total number of votes of the attending shareholders. The meeting shall have the right to decide on all matters that were scheduled for approval at the first meeting.

Article 11. Forms of passing resolutions of The GMS

1. The GMS shall pass resolutions by voting at the meeting or by collecting written opinions.

2. The following matters must be decided by voting at a meeting of The GMS:

- a. Amending and supplementing the content of the Company's Charter;
- b. The company's development strategy;
- c. The classes of shares and the total number of shares of each class;
- d. The election, relief from duty, and dismissal of members of The BOD and The BOS;
- đ. The decision on investments or the sale of assets valued at 35% or more of the total asset value as recorded in the company's most recent financial statements, unless the Company's Charter stipulates a different percentage or value;
- e. The approval of the annual financial statements;
- g. The reorganization or dissolution of the company.

Điều 12. Cách thức bỏ phiếu

1. Tất cả các nội dung trong chương trình họp ĐHĐCĐ đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền cổ đông tham dự bằng Thẻ/Phiếu biểu quyết hoặc Phiếu bầu cử theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện.

Công ty nỗ lực ghi nhận các ý kiến phát biểu và biểu quyết của cổ đông thực hiện thông qua hình thức biểu quyết điện tử, gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua thư, fax, thư điện tử và/hoặc biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp. Các cổ đông được đảm bảo rằng việc biểu quyết bằng hình thức biểu quyết điện tử hoặc hình thức biểu quyết tương đương khác, gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử (gọi chung là “Bỏ phiếu từ xa”) có giá trị tương đương với các thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

2. Trình tự biểu quyết đối với từng nội dung được đưa ra trước Đại hội:

- a. Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được trình;
- b. Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được trình;
- c. Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

3. Phương thức bầu, biểu quyết:

a. Phương thức nộp “Phiếu biểu quyết”: mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát một (01) phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng nội dung biểu quyết, cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông “Ký tên” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội;

b. Phương thức nộp “Phiếu bầu cử”: cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông “Ký tên” vào ô có tên của người mình muốn bầu. Phương thức này dùng để bầu cử thành viên HĐQT, BKS;

c. Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”: khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giơ thẻ biểu quyết lên cao. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung khác, trừ các báo cáo, tờ trình, bầu thành viên HĐQT, BKS tại Đại hội.

4. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử:

Article 12. Voting method

1. All matters on the GMS agenda must be passed by collecting the opinions of all attending shareholders and authorized representatives using a Voting Card/Ballot Paper or an Election Ballot based on the number of shares owned or represented. The Company shall endeavor to record the opinions and votes of shareholders cast via electronic voting, by sending ballots to the GMS by post, fax, or email, and/or by voting in person at the meeting. Shareholders are assured that voting electronically or by other equivalent forms, or sending ballots to the meeting by post, fax, or email (collectively, "Remote Voting") has the same validity as voting in person at the meeting.

2. The order of voting for each matter presented to the Meeting is:

- a. For (agree) with the matter just presented;
- b. Against (disagree) with the matter just presented;
- c. Abstain from voting on the matter just presented.

3. Methods of Voting and Balloting:

a. Submission of "Ballot Papers": Each shareholder or authorized representative will be given one (01) ballot paper with three (03) options: For, Against, Abstain for each matter. The shareholder or representative shall "Sign" in the box of their choice. This method is used to approve reports and proposals at the Meeting.

b. Submission of "Election Ballots": The shareholder or authorized representative shall "Sign" in the box next to the name of the person they wish to elect. This method is used for electing members of The BOD and The BOS.

c. Raising the "Voting Card": When voting at the Meeting, each shareholder or representative shall raise their voting card. This method is used to approve other matters, excluding reports, proposals, and the election of members of The BOD and The BOS.

4. Validity of Ballot Papers and Election Ballots:

a) Về hình thức: Phiếu hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có dấu treo của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa và phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện.

b) Về nội dung:

- Phiếu biểu quyết không ghi thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, “Ký tên” bằng bút mực chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- Phiếu bầu cử:

+ Không ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

+ “Ký tên” bằng bút mực, không ghi nội dung bằng viết chì, không gạch tên các ứng cử viên;

+ Số ứng cử viên bầu nhỏ hơn hoặc bằng số lượng ứng cử viên cần bầu;

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

+ Phiếu nộp trước khi Ban kiểm phiếu mở niêm phong thùng phiếu.

a) Form: A valid ballot is one that is on the pre-printed form issued by the Organizing Committee, bears the Company's pendant seal, has no erasures or corrections, and is signed by the shareholder or representative.

b) Content:

- The Ballot Paper must not contain any additional content other than what is specified, and the choice must be marked by "Signing" with an ink pen in one (01) of the three (03) boxes.

- The Election Ballot:

+ Must not have any other content written on it;

+ Must be "Signed" with an ink pen, not written in pencil, and the names of candidates must not be crossed out;

+ The number of candidates voted for must be less than or equal to the number of positions to be elected;

+ The total number of votes cast for the candidates on the ballot must be less than or equal to the total number of votes the shareholder or representative is entitled to cast;

+ The ballot must be submitted before the Vote-Counting Committee unseals the ballot box.

Điều 13. Cách thức kiểm phiếu

Giám sát và ghi nhận kết quả biểu quyết, kiểm phiếu:

1. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm giám sát và ghi nhận kết quả biểu quyết, kiểm phiếu, số thành viên của Ban Kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp theo quy định của pháp luật.

2. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự phiên họp và kiểm tra số Thẻ/Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử của từng nội dung; ghi nhận và báo cáo kết quả biểu quyết, bầu cử tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Điều 14. Điều kiện để nghị quyết được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Article 13. Vote counting method

Supervision and Recording of Voting and Vote Counting Results:

1. The Meeting shall elect persons responsible for supervising and recording the results of the voting and vote count. The number of members of the Vote-Counting Committee shall be decided by the GMS based on the proposal of the Chairman in accordance with the law.

2. The Vote-Counting Committee is responsible for supervising the voting of the shareholders and authorized representatives attending the meeting, checking the number of Voting Cards/Ballot Papers and Election Ballots for each item, and recording and reporting the results of the voting and elections at the GMS session.

Article 14. Conditions for a resolution to be passed

1. A resolution on the following matters shall be passed if it is approved by shareholders representing 65% or more of the total votes of all attending shareholders, except as provided in Clauses 3, 4, and 6 of Article 148 of the Law on Enterprises:

- a. The classes of shares and the total number of shares of each class;
- b. Changes in the business lines and sectors;
- c. Changes in the Company's management structure;
- d. Investment projects or the sale of assets valued at 35% or more of the total asset value as recorded in the Company's most recent financial statements;
- đ. Reorganization or dissolution of the Company.

2. Other resolutions shall be passed when approved by shareholders holding more than 50% of the total votes of all attending shareholders, except as provided in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6 of Article 148 of the Law on Enterprises.

3. Resolutions of The GMS passed by 100% of the total voting shares are lawful and effective immediately, even if the procedures for convening the meeting and passing the resolution violated the provisions of the Law on Enterprises and the Company's Charter.

Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ:

- a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
- b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;
- c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT, BKS và báo cáo việc HĐQT bổ nhiệm TGD.

2. Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty hoặc chi nhánh tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

Article 15. Announcing vote results

The total number of votes for, against, abstaining, or invalid for each matter shall be announced by the Chairman immediately after the vote on that matter is conducted.

1. Except as provided in Clauses 2 and 3 of this Article, decisions of the GMS on the following matters shall be passed when approved by more than 50% of the total votes of the shareholders with voting rights present in person or by authorized proxy at the GMS:

- a. Approval of the annual financial statements;
- b. The Company's short-term and long-term development plans;
- c. The relief from duty, dismissal, and replacement of members of the BOD and BOS, and reporting on the BOD's appointment of the General Director.

2. Decisions of the GMS related to the class and number of shares to be offered for sale, the reorganization or dissolution of the enterprise, or transactions involving the purchase or sale of assets of the Company or its branches with a value of 35% or more of the total asset value of the Company or branch as recorded in the most recent audited Financial Statements shall be passed when approved by 65% or more of the total votes of the shareholders with voting rights present in person or by authorized proxy at the GMS (in the case of an in-person meeting) or by at least 65% of the total votes of the shareholders with voting rights (in the case of collecting written opinions).

Điều 16. Cách thức phản đối quyết định của ĐHĐCĐ (theo quy định tại Điều 151 Luật Doanh nghiệp)

1. Trong Đại hội, cổ đông có thể công khai phát biểu không đồng ý và sử dụng phiếu để biểu quyết không tán thành, có thể không tham gia biểu quyết. Tuy nhiên, sau khi ĐHĐCĐ đã biểu quyết thì phải tuân thủ kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.

2. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, TGD, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:

a. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của ĐHĐCĐ không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ Công ty.

b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

3. Trường hợp quyết định của ĐHĐCĐ bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp ĐHĐCĐ bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp ĐHĐCĐ trong vòng 60 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Các nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Article 16. Method of objecting to a GMS decision (in accordance with article 151 of the Law on Enterprises)

1. During the Meeting, a shareholder may publicly express their disagreement and use their ballot to vote against, or may abstain from voting. However, once the GMS has voted, the result of the vote must be complied with.

2. Within ninety (90) days from the date of receiving a resolution or the minutes of a GMS or the minutes of the results of a written ballot, a member of the BOD, a Supervisor, the General Director, or a shareholder or group of shareholders as provided in Clause 3, Article 12 of this Charter has the right to request a Court or an Arbitrator to review and annul a decision of the GMS in the following cases:

a. The procedures for convening the meeting or collecting written opinions and passing the resolution of the GMS did not comply with the provisions of the Law on Enterprises and the Charter, except as provided in Clause 4, Article 21 of the Company's Charter.

b. The content of the resolution violates the law or the Company's Charter.

3. In the event that a decision of the GMS is annulled by a decision of a Court or an Arbitrator, the convener of the annulled GMS may consider reconvening the GMS within 60 days in accordance with the procedures stipulated in the Law on Enterprises and the Company's Charter.

Resolutions of the GMS passed by 100% of the total voting shares are lawful and effective immediately, even if the procedures for passing the resolution did not comply with the regulations.

Điều 17. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ

1. Biên bản họp ĐHĐCĐ do thư ký đại hội lập ngay tại cuộc họp.
2. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, **Tiếng Anh** và có các nội dung quy định tại điều 150 Luật Doanh nghiệp và Điều 23 Điều lệ Công ty. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký ký xác nhận vào biên bản.
Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
4. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu liên quan gửi kèm thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 18. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ

1. Trong thời gian hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi thông qua quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm nghị quyết, biên bản họp hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)), Công ty phải thực hiện công bố thông tin trên các phương tiện sau:
 - a. Trang thông tin điện tử của Công ty;
 - b. Hệ thống công bố thông tin của UBCKNN;
 - c. Trang thông tin điện tử của Sở GDCK;
2. Việc công bố thông tin trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, trang thông tin điện tử của Sở GDCK thực hiện theo hướng dẫn của UBCKNN, Sở GDCK.

Article 17. Preparing the minutes of the GMS

1. The minutes of the GMS shall be prepared by the meeting secretary during the meeting.
2. The minutes must be prepared in Vietnamese, **English** and contain the content stipulated in Article 150 of the Law on Enterprises and Article 23 of the Company's Charter. The minutes must be completed and approved before the end of the meeting. The chairman and the secretary shall sign to certify the minutes. If the chairman or secretary refuses to sign the minutes, the minutes shall be effective if signed by all other members of The BOD who attended the meeting and contain all the required content. The minutes shall state the refusal of the chairman or secretary to sign.
3. The minutes of the GMS must be published on the Company's website within twenty-four (24) hours or sent to all shareholders within fifteen (15) days from the end of the meeting.
4. The minutes of the GMS, the appended list of registered attending shareholders with their signatures, the passed resolutions, and related documents sent with the meeting notice must be archived at the Company's head office.

Article 18. Publishing GMS resolutions

1. Within twenty-four (24) hours from the passing of a GMS decision (including the resolution, the minutes of the meeting, or the minutes of the vote count (in the case of collecting written opinions)), the Company must disclose the information on the following channels:
 - a. The Company's website;
 - b. The information disclosure system of the State Securities Commission (SSC);
 - c. The website of the Stock Exchange (SE).
2. The disclosure of information on the systems of the SSC and the SE shall be in accordance with their respective guidelines.

Chương 4

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỌP ĐHĐCĐ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

Điều 19. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

1. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. HĐQT phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.

2. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, **số thẻ căn cước**, số thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, **số thẻ căn cước**, số Thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- e. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

3. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

Chapter 4

PROCEDURES FOR PASSING A GMS RESOLUTION BY COLLECTING WRITTEN OPINIONS

Article 19. Procedures for the GMS to pass a resolution by collecting written opinions:

The BOD has the right to collect written opinions of shareholders to pass a decision of the GMS when deemed necessary for the benefit of the Company.

1. The BOD must prepare a ballot form, a draft GMS resolution, and explanatory documents for the draft resolution. The BOD must ensure that the documents are sent and disclosed to shareholders within a reasonable time for them to consider and vote, and must send them at least ten (10) days before the deadline for receiving the ballots. The requirements and method for sending the ballot and accompanying documents shall comply with Clause 3, Article 18 of the Company's Charter.

2. The ballot form must contain the following main content:

- a. The name, head office address, and enterprise identification number;
- b. The purpose of collecting opinions;
- c. The full name, permanent address, nationality, ID card number, Citizen Identity Card number, Passport number, or other lawful personal identification of the individual shareholder; the name, enterprise identification number or establishment decision number, and head office address of the institutional shareholder, or the full name, permanent address, nationality, ID card number, Citizen Identity Card number, Passport number, or other lawful personal identification of the authorized representative of the institutional shareholder; the number of shares of each class and the number of votes of the shareholder;
- d. The matter on which opinions are sought for a decision;
- đ. The voting options, including For, Against, and Abstain for each matter;
- e. The deadline for returning the completed ballot to the Company;
- f. The full names and signatures of the Chairman of the BOD and the legal representative of the Company.

4. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:

- a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

Điều 20. Các trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản:

- a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- b. Định hướng phát triển công ty;
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và BKS;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;
- f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Tổ chức lại, giải thể công ty.

3. The completed ballot must be signed by the individual shareholder, or the legal representative of the institutional shareholder or individual, or the authorized legal representative of the institution.

4. The ballot may be returned to the Company in the following forms:

- a. By post: The ballot sent to the Company must be in a sealed envelope, and no one may open it before the vote count;
- b. By fax or email: The ballot sent to the Company by fax or email must be kept confidential until the time of the vote count.

Ballots received by the Company after the deadline specified on the ballot, or that have been opened if sent by post, or that have been disclosed before the vote count if sent by fax or email, are invalid. A ballot that is not returned shall be considered an abstention.

Article 20. Cases where collecting written opinions is not permitted:

- a. Amending and supplementing the content of the Company's Charter;
- b. The company's development strategy;
- c. The classes of shares and the total number of shares of each class;
- d. The election, relief from duty, and dismissal of members of The BOD and The BOS;
- e. The decision on investments or the sale of assets valued at or greater than 35% of the total asset value as recorded in the company's most recent financial statements, or a lower percentage or value as provided in the Company's Charter;
- f. The approval of the annual financial statements;
- g. The reorganization or dissolution of the company.

Điều 21. Trình tự, thủ tục ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

1. HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, **giám sát** của BKS hoặc của cổ đông không phải là người điều hành Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Các vấn đề đã được thông qua;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

2. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi bốn (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

3. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

4. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Article 21. Procedures for The GMS to pass a resolution by collecting written opinions.

1. The BOD shall count the votes and prepare the minutes of the vote count in the presence, **supervision** of the BOS or a shareholder who is not an executive officer of the Company. The minutes of the vote count must contain the following main content:

- a. The name, head office address, and enterprise identification number;
- b. The purpose and the matters on which opinions were sought for a resolution;
- c. The number of shareholders and the total number of votes that participated, distinguishing between valid and invalid votes and the method of submission, with an appended list of participating shareholders;
- d. The total number of votes for, against, and abstaining for each matter;
- e. The matters that were passed;
- f. The full names and signatures of the Chairman of the BOD, the legal representative of the Company, the vote counters, and the vote supervisors.

The members of the BOD, the vote counters, and the vote supervisors shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the minutes of the vote count; and jointly liable for any damages arising from decisions passed due to a dishonest or inaccurate vote count.

2. The minutes of the vote count must be sent to the shareholders within fifteen (15) days from the end of the vote count. If the Company has a website, the sending of the minutes may be replaced by publishing them on the Company's website within twenty-four (24) hours from the end of the vote count.

3. The completed ballots, the minutes of the vote count, the passed resolution, and related documents sent with the ballot must be archived at the Company's head office.

4. A resolution passed by collecting written opinions of shareholders must be approved by shareholders representing more than 50% of the total voting shares and shall have the same validity as a resolution passed at a GMS meeting.

Chương 5

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỌP ĐHĐCĐ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN

Ngoài hình thức tổ chức họp trực tiếp, ĐHĐCĐ thường niên và bất thường có thể tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác trong trường hợp xảy ra:

- Các sự kiện bất khả kháng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh, nổi dậy, bạo động, khủng bố, các quyết định hạn chế hay cấm đoán của Nhà nước và/hoặc;
- Các sự kiện khách quan khác mà HĐQT xét thấy không thuận tiện và/hoặc không phù hợp để tổ chức họp ĐHĐCĐ theo hình thức họp trực tiếp.

Trong trường hợp HĐQT quyết định triệu tập họp ĐHĐCĐ dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác, HĐQT có trách nhiệm ban hành và công bố trên website của Công ty Quy chế tổ chức Đại hội trước ít nhất hai mươi một (21) ngày tính từ thời điểm khai mạc Đại hội.

+ Hướng dẫn trình tự, thủ tục tổ chức và tiến hành Đại hội cổ đông thường niên và bất thường dưới hình thức họp trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác;

+ Quy định cách thức bỏ phiếu, gửi phiếu biểu quyết thông qua thư/fax/thư điện tử và các hình thức biểu quyết tương đương khác để cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết của mình tại cuộc họp ĐHĐCĐ tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến;

+ Các nội dung khác liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác.

Chapter 5

PROCEDURES FOR PASSING A GMS RESOLUTION VIA ONLINE CONFERENCE

In addition to the in-person meeting format, the annual and extraordinary General Meeting of Shareholders may be held in the form of an online conference or other equivalent forms in the event of:

- Force majeure events, including but not limited to: natural disasters, war, epidemics, riots, civil commotion, terrorism, restrictive or prohibitive decisions by the State and/or;
- Other objective events where The BOD deems it inconvenient and/or inappropriate to hold The GMS in an in-person format.

In the event that The BOD decides to convene The GMS in the form of an online conference or other equivalent form, The BOD is responsible for issuing and publishing on the Company's website the Regulations for Organizing the Meeting at least twenty-one (21) days before the opening of the Meeting.

+ Guidance on the procedures for organizing and conducting the annual and extraordinary General Meeting of Shareholders in the form of an online meeting or other equivalent form;

+ Regulations on the method of voting, sending ballots by post/fax/email, and other equivalent voting forms so that shareholders can exercise their voting rights at a GMS held in the form of an online conference;

+ Other content related to the organization of an online GMS or other equivalent form.

Điều 22. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến. ____

1. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ trực tuyến: Như quy định thông báo triệu tập ĐHĐCĐ tham dự trực tiếp.
2. Các thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến: Cổ đông sử dụng tài khoản truy cập để đăng nhập vào hệ thống và đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.
3. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến: Theo hướng dẫn của Công ty tại thời điểm thông báo cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
4. Điều kiện tiên hành: Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp trực tuyến đại diện trên 50% tổng số quyền biểu quyết.
5. Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến: Thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
6. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến:
 - Cổ đông thực hiện bỏ phiếu trực tuyến thông qua tài khoản truy cập và mã OTP để được đăng nhập vào website khi thực hiện biểu quyết.
 - Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 3 ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” đối với từng nội dung xin ý kiến của cổ đông trên hệ thống.
 - Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là cổ đông đó bỏ phiếu “Không có ý kiến”.
7. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến: Ban kiểm phiếu căn cứ vào thông tin đăng nhập và thông tin biểu quyết của cổ đông để tổng hợp kết quả biểu quyết của từng cổ đông đối với từng vấn đề xin ý kiến.
8. Thông báo kết quả kiểm phiếu: Ban kiểm phiếu sẽ công bố ngay kết quả kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ trực tuyến.
9. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ: Biên bản họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 23 của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.
10. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ: Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Luật Chứng khoán.

Article 22. Procedures for the GMS to pass a resolution via online conference.

1. Notice of Convening an Online GMS: As provided in the notice of convening an in-person GMS.
2. Method of Registering to Attend an Online GMS: Shareholders shall use their access account to log into the system and register to attend the online GMS in accordance with these Regulations and the Company's instructions.
3. Authorization for a Representative to Attend an Online GMS: In accordance with the Company's instructions at the time of notifying shareholders to authorize a proxy to attend the online GMS.
4. Conditions for Conducting the Meeting: The online GMS shall be conducted when the attending online shareholders represent more than 50% of the total voting rights.
5. Form of Passing Resolutions of the Online GMS: In accordance with the provisions of Article 21 of the Company's Charter and the Law on Enterprises.
6. Online Voting Method:
 - Shareholders shall vote online through their access account and an OTP to log into the website when voting.
 - Shareholders shall choose to vote by checking one of the 3 corresponding boxes: "For", "Against", "Abstain" for each matter put to a vote on the system.
 - In the event that a shareholder has registered to attend the online GMS but does not vote, it shall be understood that the shareholder has cast an "Abstain" vote.
7. Online Vote Counting Method: The Vote-Counting Committee shall, based on the login and voting information of the shareholders, consolidate the voting results of each shareholder for each matter.
8. Announcing Vote Results: The Vote-Counting Committee shall immediately announce the vote counting results at the online GMS.
9. Preparing the Minutes of the GMS: The minutes of the GMS shall be prepared in accordance with Article 23 of the Company's Charter and prevailing law.
10. Publishing GMS Resolutions: The resolutions of the GMS must be disclosed in accordance with the Company's Charter and the provisions of the Law on Securities.

Chương 6

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỌP ĐHĐCĐ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI TRỰC TUYẾN

Điều 23. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

1. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ trực tuyến: Như quy định thông báo triệu tập ĐHĐCĐ tham dự trực tiếp.
2. Các thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ: Cổ đông tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự trực tiếp tại địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ. Ngoài ra, Công ty sẽ bố trí nhiều phòng họp tại địa điểm tổ chức để đón tiếp cổ đông tham dự họp, đảm bảo khoảng cách ngồi của cổ đông trong suốt cuộc họp. Màn hình chiếu và máy tính có kết nối mạng được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo đường truyền kết nối giữa các phòng ổn định, hình ảnh hiển thị, âm thanh chuẩn và đồng nhất giữa các phòng họp, mang đến sự liên kết cổ đông ở các phòng khác nhau.
3. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ: Theo hướng dẫn của Công ty tại thời điểm thông báo cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp với trực tuyến.
4. Điều kiện tiến hành: Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số quyền biểu quyết.
5. Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến: Thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
6. Cách thức bỏ phiếu:
 - Đối với cổ đông tham dự trực tiếp: Phiếu biểu quyết phải được cổ đông hoặc người được ủy quyền ký vào ô tương ứng: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” đối với từng nội dung đề nghị biểu quyết.
 - Đối với cổ đông tham dự trực tiếp kết hợp với trực tuyến tại các phòng họp khác nhau:
 - + Cổ đông thực hiện bỏ phiếu trực tuyến thông qua tài khoản truy cập và mã OTP để được đăng nhập vào website khi thực hiện biểu quyết.

Chapter 6

PROCEDURES FOR PASSING A GMS RESOLUTION VIA HYBRID (IN-PERSON AND ONLINE) CONFERENCE

Article 23. Procedures for the GMS to pass a resolution via hybrid conference.

1. Notice of Convening a GMS: As stipulated for the notice of convening an in-person GMS.
2. Method of Registering to Attend the GMS: Shareholders may attend or authorize others to attend in person at the venue of the GMS. In addition, the Company will arrange multiple meeting rooms at the venue to accommodate attending shareholders, ensuring appropriate spacing throughout the meeting. Projection screens and computers with network connections will be fully prepared to ensure a stable connection between the rooms, with consistent image and sound quality, creating a sense of connection for shareholders in different rooms.
3. Authorization for a Representative to Attend the GMS: In accordance with the Company's instructions at the time of notifying shareholders to authorize a representative to attend the hybrid GMS.
4. Conditions for Conducting the Meeting: The hybrid GMS shall be conducted when the attending shareholders represent more than 50% of the total voting rights.
5. Form of Passing Resolutions of the GMS: In accordance with the provisions of Article 21 of the Company's Charter and the Law on Enterprises.
6. Voting Method:
 - For in-person attendees: The ballot paper must be signed by the shareholder or authorized person in one of the corresponding boxes: "For", "Agree", "Not agree", "No opinion" for each proposed matter.
 - For hybrid attendees in different meeting rooms:
 - + Shareholders shall vote online through their access account and an OTP to log into the website when voting.
 - + Shareholders shall choose to vote by checking one of the 3 corresponding boxes: "For", "Against", "Abstain" for each matter put to a vote on the system.

+ Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 3 ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” đối với từng nội dung xin ý kiến của cổ đông trên hệ thống.

+ Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là cổ đông đó bỏ phiếu “Không có ý kiến”.

7. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến: Ban kiểm phiếu căn cứ vào Phiếu biểu quyết và thông tin đăng nhập, thông tin biểu quyết trực tuyến của cổ đông để tổng hợp kết quả biểu quyết của từng cổ đông đối với từng vấn đề xin ý kiến.

8. Thông báo kết quả kiểm phiếu: Ban kiểm phiếu sẽ công bố ngay kết quả kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

9. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ: Biên bản họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 23 của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

10. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ: Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Luật Chứng khoán.

+ In the event that a shareholder has registered to attend the online GMS but does not vote, it shall be understood that the shareholder has cast an "Abstain" vote.

7. Vote Counting Method: The Vote-Counting Committee shall, based on the Ballot Papers and the online login and voting information of the shareholders, consolidate the voting results of each shareholder for each matter.

8. Announcing Vote Results: The Vote-Counting Committee shall immediately announce the vote counting results at the hybrid GMS.

9. Preparing the Minutes of the GMS: The minutes of the GMS shall be prepared in accordance with Article 23 of the Company's Charter and prevailing law.

10. Publishing GMS Resolutions: The resolutions of the GMS must be disclosed in accordance with the Company's Charter and the provisions of the Law on Securities.

Chương 7
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT, trách nhiệm của thành viên HĐQT.

1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

- a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
- b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
- c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
- d. Báo cáo HĐQT tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- đ. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. **Mỗi** thành viên HĐQT độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT.

4. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

Chapter 7
THE BOARD OF DIRECTORS

Article 24. Role, rights, and obligations of The BOD; responsibilities of its members.

1. Members of The BOD have all the rights stipulated by the Law on Securities, relevant laws, and the Company's Charter, including the right to be provided with information and documents regarding the financial situation and business activities of the Company and its units.

2. Members of The BOD have the obligations stipulated in the Company's Charter and the following obligations:

- a. To perform their duties honestly and prudently for the highest interests of the shareholders and the Company;
- b. To attend all meetings of The BOD and to provide opinions on the matters under discussion;
- c. To promptly and fully report to The BOD any remuneration received from subsidiaries, associated companies, and other organizations;
- d. To report to The BOD at the earliest meeting any transactions between the Company, its subsidiaries, or other companies in which the Company holds more than 50% of the charter capital, and the member of The BOD and their related parties; transactions between the Company and a company in which the member of The BOD was a founding member or a corporate manager within the last three (03) years prior to the transaction;
- đ. To make information disclosures when conducting transactions of the Company's shares in accordance with the law.

3. **Each** independent members of the company's BOD must prepare an assessment report on the activities of The BOD.

4. Members of The BOD have the right to request the General Director, Deputy General Directors, and other managers in the Company to provide information and documents regarding the financial situation and business activities of the Company and its units.

The requested manager must provide timely, complete, and accurate information and documents as requested by the member of The BOD.

Điều 25. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử, bầu thành viên HĐQT:

Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ:

- Từ 10% đến dưới 25%: được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Từ 25% đến dưới 40%: được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 55%: được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 55% đến dưới 70%: được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 85%: được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Trên 85%: được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên.

Điều 26. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT.

Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

The procedures for requesting and providing information shall be stipulated in the Company's Charter.

Article 25. Method for shareholders to nominate, stand for election, and elect members of The BOD:

Shareholders holding ordinary shares have the right to pool their voting rights to nominate candidates for The BOD. A shareholder or group of shareholders holding:

- From 10% to less than 25%: one (01) candidate;
- From 25% to less than 40%: maximum of two (02) candidates;
- From 40% to less than 55%: maximum of three (03) candidates;
- From 55% to less than 70%: maximum of four (04) candidates;
- From 70% to less than 85%: maximum of five (05) candidates;
- Over 85%: maximum of six (06) candidates.

Article 26. Method of introducing candidates for The BOD.

In the event that the number of candidates for The BOD through nomination and self-candidacy is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent BOD shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, the internal regulations on corporate governance, and the operational regulations of The BOD. The introduction of additional candidates by the incumbent BOD must be clearly disclosed before The GMS votes to elect members of The BOD in accordance with the law.

Điều 27. Các thức bầu thành viên HĐQT

1. Việc bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;

2. Căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho HĐQT, ĐHĐCĐ sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng thành viên quy định đối với HĐQT;

3. Trường hợp phải lựa chọn 01 trong 02 ứng cử viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tọa quyết định theo một phương thức mà ĐHĐCĐ cho là phù hợp;

4. Kết quả bầu cử được công nhận sau khi biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua.

Article 27. Method of electing BOD members

1. The election of BOD members must be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares they own multiplied by the number of BOD members to be elected, and the shareholder has the right to cast all their votes for one or more candidates.

2. Based on the specified number of members for the BOD, the GMS will select enough members for the BOD by choosing the candidates with the highest number of votes from top to bottom.

3. In case of having to choose one of two candidates with an equal number of votes, the candidate holding more shares shall be chosen. If the number of shares held is equal, the selection shall be decided by the Chairman using a method deemed appropriate by the GMS.

4. The election results are recognized after the election minutes have been approved by the Chairman and the Resolution has been passed by the GMS.

Điều 28. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT trong các trường hợp sau:

1. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT;
2. Thành viên đó gửi đơn từ chức đến trụ sở chính của Công ty;
3. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
4. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục mà không có sự chấp thuận của HĐQT và HĐQT quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống, trừ trường hợp bất khả kháng;
5. Theo quyết định của ĐHĐCĐ;
6. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên HĐQT.

7. Trách nhiệm của thành viên HĐQT khi từ nhiệm, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm:

- a. Trường hợp thành viên HĐQT có đơn từ nhiệm, tư cách thành viên chấm dứt kể từ ngày đơn từ nhiệm được HĐQT chấp thuận.
- b. Trường hợp thành viên HĐQT bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm, tư cách thành viên chấm dứt theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- c. Trong mọi trường hợp, thành viên HĐQT vẫn có trách nhiệm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình cho đến khi tư cách thành viên chấm dứt theo quy định, và phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định đã tham gia biểu quyết trong thời gian tại nhiệm.

Article 28. Cases of relief from duty and dismissal of BOD members

A BOD member ceases to be a member in the following cases:

1. Does not meet the qualifications to be a BOD member as prescribed by the Law on Enterprises or is prohibited by law from being a BOD member.
2. The member submits a letter of resignation to the Company's head office.
3. Suffers from a mental disorder, and the other members of the BOD have professional evidence showing that the person no longer has legal capacity.
4. Fails to attend BOD meetings for six (06) consecutive months without the approval of the BOD, and the BOD decides that this person's position is vacant, except in cases of force majeure.
5. Pursuant to a decision of the GMS.
6. Provides false personal information when submitting to the Company as a candidate for the BOD.

7. Responsibilities of a member of The BOD upon resignation, relief from duty, or dismissal:

- a. In the case of a member of The BOD submitting a letter of resignation, their membership shall terminate on the date the letter is approved by The BOD.
- b. In the case of a member of The BOD being relieved from duty or dismissed by The GMS, their membership shall terminate in accordance with the resolution of The GMS.
- c. In all cases, a member of The BOD remains responsible for fully exercising their rights and performing their obligations until their membership terminates as provided, and shall bear personal liability for the decisions they participated in voting on during their term of office.

Điều 29. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT là **05 (năm)** người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Điều 30. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT

1. Cơ cấu HĐQT của công ty phải đảm bảo tối thiểu **01 (một)** thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.
Số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu là **01 (một)** thành viên.

2. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT:

- a. Có năng lực kinh doanh, năng lực lãnh đạo và tổ chức quản lý doanh nghiệp, hiểu biết sâu sắc về các nguyên lý kinh doanh, ưu tiên có nhiều năm công tác trong ngành nghề SXKD của Công ty, đã từng tham gia quản lý doanh nghiệp;
- b. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và có năng lực hành vi dân sự, hiểu biết về pháp luật; có năng lực và nhiệt tình để giải quyết những vấn đề chiến lược dài hạn của công ty; khả năng tham gia một cách hiệu quả trong các buổi thảo luận và sẵn sàng thực hiện quyền hạn trên tinh thần hợp tác;
- c. Thành viên HĐQT công ty **chỉ** được đồng thời là thành viên HĐQT **hoặc hội đồng thành viên tại tối đa** năm (05) công ty khác;
- d. Theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Article 29. Term and number of members of The BOD

1. The number of members of The BOD shall be **five (05) people**.
2. The term of office for a member of The BOD shall not exceed five (05) years, and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of The BOD of one company for no more than two (02) consecutive terms. In the event that the terms of all members of The BOD end at the same time, they shall continue to serve as members of The BOD until new members are elected to replace them and take over their duties.

Article 30. Structure, standards, and conditions for members of The BOD

1. The structure of the Company's BOD must ensure that at least **one (01)** non-executive member. The Company shall minimize the number of members of The BOD who concurrently hold executive positions in the Company to ensure the independence of The BOD. The number of independent members of The BOD shall be at least **one (01)** member.
2. Standards for BOD Members:
 - a. To have business acumen, leadership and corporate management skills, a deep understanding of business principles, with preference given to those with many years of experience in the Company's business sector who have previously participated in corporate management.
 - b. To be in good health, have good moral qualities, be honest, upright, have legal capacity, and have knowledge of the law; to have the ability and enthusiasm to address the company's long-term strategic issues; the ability to participate effectively in discussions and be willing to exercise authority in a spirit of cooperation.
 - c. A member of the BOD may concurrently hold the position of a member of the BOD **or members' Council in** no more than five (05) other companies.
 - d. In accordance with Article 155 of the Law on Enterprises and the Company's Charter.

Điều 31. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

2. Công ty công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Công ty thay đổi, bầu, bầu lại, miễn nhiệm thành viên HĐQT trên trang thông tin điện tử của Công ty. **Đồng thời**, Công ty gửi cho UBCKNN, Sở GDCK Bản cung cấp thông tin của thành viên HĐQT mới (nếu có).

Điều 32. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT.

Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày kết thúc bầu cử. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì.

2. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT theo quy định tại khoản 4, Điều 26 Điều lệ.

Article 31. Announcement of the election, relief from duty, and dismissal of BOD members

1. In cases where candidates for The BOD have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of The GMS on the Company's website, so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for The BOD must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, prudently, and in the best interests of the Company if elected as a member of The BOD.

2. The Company shall disclose information within twenty-four (24) hours of any change, election, re-election, or relief from duty of a BOD member on the Company's website. **Simultaneously**, the Company shall submit the Information Disclosure Form of the new BOD member (if any) to the State Securities Commission and the Stock Exchange.

Article 32. Election, dismissal, and relief from duty of the Chairman of The BOD

1. The Chairman of The BOD shall be elected, removed from office, and dismissed by The BOD from among its members. The Chairman of The BOD shall be elected at the first meeting of The BOD within 7 days from the end of the election. This meeting shall be convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes.

2. The relief from duty and dismissal of the Chairman of the BOD shall be in accordance with Clause 4, Article 26 of the Charter.

Điều 33. Thù lao và lợi ích khác của thành viên HĐQT.

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các Ủy ban của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.
5. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc các Ủy ban của HĐQT.
6. Thành viên HĐQT có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Article 33. Remuneration and other benefits of members of The BOD.

1. The Company has the right to pay remuneration and bonuses to members of The BOD based on business results and efficiency.
2. Members of The BOD are entitled to work remuneration and bonuses. Work remuneration shall be calculated based on the number of working days required to complete the duties of a member of The BOD and the daily rate. The BOD shall propose the remuneration for each member based on the principle of unanimity. The total remuneration and bonuses of The BOD shall be decided by The GMS at the annual meeting.
3. The remuneration of each member of The BOD shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, shall be presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to The GMS at the annual meeting.
4. A member of The BOD who holds an executive position, or a member who works in committees of The BOD, or who performs other tasks beyond the normal duties of a member of The BOD, may be paid additional remuneration in the form of a lump sum, a salary, a commission, a percentage of profits, or in another form as decided by The BOD.
5. Members of The BOD are entitled to be reimbursed for all travel, accommodation, subsistence, and other reasonable expenses that they have incurred while performing their duties as members of The BOD, including expenses incurred in attending meetings of The GMS, The BOD, or its committees.
6. Members of The BOD may be covered by liability insurance purchased by the Company upon the approval of The GMS. This insurance shall not cover liabilities of members of The BOD related to violations of the law and the Company's Charter.

Chương 8

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HĐQT

Điều 34. Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm

Chủ tịch có thể triệu tập họp khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần.

Chủ tịch HĐQT phải triệu tập các cuộc họp HĐQT định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp.

Điều 35. Các trường hợp phải triệu tập họp HĐQT bất thường

1. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:

- a. BKS;
- b. TGD hoặc ít nhất năm (05) cán bộ điều hành khác;
- c. Thành viên độc lập HĐQT;
- d. Ít nhất hai (02) thành viên HĐQT;

Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 1 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp có quyền triệu tập họp HĐQT.

2. Trường hợp có yêu cầu của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.

Chapter 8

PROCEDURES FOR ORGANIZING MEETINGS OF THE BOD

Article 34. Minimum number of meetings per month/quarter/year

The Chairman may convene meetings when deemed necessary, but must meet at least once (01) every quarter.

The Chairman of the BOD must convene regular and extraordinary BOD meetings, and prepare the agenda, time, and venue at least three (03) working days before the meeting date.

Article 35. Cases requiring an extraordinary meeting of The BOD

1. The Chairman of the BOD must convene a BOD meeting, without undue delay, when one of the following subjects makes a written request stating the purpose of the meeting and the matters for discussion:

- a. The BOS;
- b. The General Director or at least five (05) other executive officers;
- c. An independent member of the BOD;
- d. At least two (02) members of the BOD.

The Chairman of the BOD must convene a BOD meeting within seven (07) working days from the date of receiving a request as stated in Clause 1 of this Article. If the Chairman fails to convene the meeting as requested, they shall be liable for any damages caused to the Company; the requesters have the right to convene a BOD meeting.

2. In the case of a request from the independent audit firm conducting the audit of the Company's financial statements, the Chairman of the BOD must convene a BOD meeting to discuss the audit report and the Company's situation.

Điều 36. Thông báo họp HĐQT

1. Thông báo họp HĐQT phải được gửi cho các thành viên HĐQT và các Kiểm soát viên ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên HĐQT có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên HĐQT đó. Thông báo họp HĐQT phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

2. Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty.

3. Cuộc họp HĐQT được tiến hành tại trụ sở chính của Công ty hoặc tại địa điểm khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch HĐQT và được sự nhất trí của HĐQT.

Điều 37. Quyền dự họp HĐQT của thành viên BKS

Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên BKS như đối với các thành viên HĐQT.

Thành viên BKS có quyền tham dự các cuộc họp HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Article 36. Notice of a BOD meeting

1. The notice of a BOD meeting must be sent to the BOD members and the Supervisors at least three (03) working days before the meeting date. A BOD member may waive the notice of the meeting in writing, and this waiver may be changed or canceled in writing by that member. The notice of a BOD meeting must be in Vietnamese and must fully state the time, venue, agenda, and content of the matters for discussion, accompanied by the necessary documents on the matters to be discussed and voted on at the meeting and the member's ballot form.

2. The notice of the meeting may be sent by post, fax, email, or other means, but must ensure it reaches the contact address of each BOD member and Supervisor registered with the Company.

3. BOD meetings shall be held at the Company's head office or at another location in Vietnam or abroad as decided by the Chairman of the BOD and with the agreement of the BOD.

Article 37. Right of a member of The BOS to attend a BOD meeting

The Chairman of The BOD or the convener shall send the notice of the meeting and accompanying documents to the members of The BOS in the same manner as to the members of The BOD. Members of The BOS have the right to attend meetings of The BOD; they have the right to discuss but not to vote.

Điều 38. Điều kiện tổ chức họp HĐQT

1. Các cuộc họp của HĐQT được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.

2. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.

3. Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

c. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên HĐQT, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

d. Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này.

Article 38. Conditions for organizing a BOD meeting

1. BOD meetings shall be conducted when at least three-quarters (3/4) of the total BOD members are present in person or by proxy (an authorized person) if approved by a majority of the BOD members.

2. If a quorum is not present as required, a second meeting must be convened within seven (07) days from the scheduled date of the first meeting. The reconvened meeting shall be conducted if more than half (1/2) of the BOD members are present.

3. BOD meetings may be held in the form of an online conference among the members of the BOD when all or some of the members are in different locations, provided that each participating member can:

a. Hear every other BOD member participating in the discussion;

b. Speak to all other participating members simultaneously.

c. The discussion among members may be conducted directly by telephone or other means of communication or a combination thereof. A BOD member participating in such a meeting is considered "present" at that meeting. The venue of a meeting organized in this manner shall be the location where the largest number of BOD members are present, or the location of the Chairman.

d. Decisions passed in a teleconference meeting that is properly organized and conducted are effective immediately upon the conclusion of the meeting but must be confirmed by the signatures on the minutes of all BOD members who participated.

Điều 39. Cách thức biểu quyết

Mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp HĐQT có một (01) phiếu biểu quyết. Biểu quyết bằng hình thức giơ tay biểu quyết cho từng nội dung.

Thành viên HĐQT có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

Điều 40. Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT

1. HĐQT thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên HĐQT dự họp tán thành (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch HĐQT là phiếu quyết định.

2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

Điều 41. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.

Điều 42. Lập biên bản họp HĐQT

Thư ký ghi biên bản cuộc họp. Những biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày chuyển đi. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả thành viên HĐQT dự họp và người ghi biên bản. Biên bản sẽ được lưu giữ tại Công ty và luôn sẵn sàng cung cấp cho các thành viên HĐQT kiểm tra.

Article 39. Voting method

Each BOD member or their authorized representative present in person at a BOD meeting has one (01) vote. Voting shall be conducted by a show of hands for each item.

A BOD member may send their vote to the meeting by post, fax, or email. If a vote is sent by post, it must be in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the BOD at least one (01) hour before the opening of the meeting. The vote shall only be opened in the presence of all attendees.

Article 40. Method of passing a resolution of The BOD

1. The BOD shall pass decisions and issue resolutions based on the approval of a majority (more than 50%) of the attending BOD members. In case of a tie, the vote of the Chairman of the BOD shall be the deciding vote.

2. A resolution in the form of collecting written opinions is passed based on the approval of a majority of the BOD members with voting rights. This resolution has the same effect and validity as a resolution passed at a meeting.

Article 41. Authorization for another person to attend a meeting by a member of The BOD

A board member may authorize another person to attend and vote if approved by a majority of The BOD members.

Article 42. Preparing the minutes of a BOD meeting

The secretary shall record the minutes of the meeting. Those minutes are authentic evidence of the business conducted at the meeting unless an objection to the content of the minutes is raised within ten (10) days from the date of their dispatch. The minutes of a BOD meeting shall be prepared in Vietnamese and must be signed by all attending BOD members and the secretary. The minute shall be kept at the Company and shall always be available for inspection by the BOD members.

Điều 43. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp HĐQT

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định thì biên bản này có hiệu lực.

Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.

Điều 44. Thông báo nghị quyết, quyết định của HĐQT

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT phải được công bố theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Thông tư 96/2020/TT-BTC.

Article 43. Case where the chairman and/or Secretary refuses to sign the minutes of a BOD meeting

In case the chairman or the secretary refuses to sign the minutes of a meeting, but if it is signed by all other members of The BOD who attended the meeting and contains all the required content, the minutes shall be effective.

The chairman, the secretary, and the signatories of the minutes shall be accountable for the truthfulness and accuracy of the content of the minutes of The BOD meeting.

Article 44. Announcement of resolutions and decisions of The BOD

The Resolutions and decisions of the BOD must be disclosed in accordance with the provisions of the Company's Charter, the Law on Enterprises, the Law on Securities, and Circular 96/2020/TT-BTC.

Chương 9 **THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN THUỘC** **HĐQT**

Điều 45. Các Ủy ban thuộc HĐQT (nếu có)

Trong từng nhiệm kỳ, HĐQT có thể thành lập hoặc giải thể các Ủy ban giúp việc HĐQT. Thành viên của các Ủy ban này có thể do HĐQT cử người lao động Công ty kiêm nhiệm hoặc thuê chuyên gia nếu thấy cần thiết. Các Ủy ban gồm:

1. Ủy ban Thư ký:

- a) Biên chế do HĐQT quyết định;
- b) Nhiệm vụ của Ủy ban Thư ký:
 - Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ:
 - + Chọn địa điểm họp phù hợp, phòng họp đủ điều kiện chỗ ngồi, ánh sáng, âm thanh, thiết bị ghi âm, ghi hình;
 - + Kiểm tra tư cách đại biểu;
 - + Chuẩn bị tài liệu gửi kèm thông báo triệu tập ĐHĐCĐ.
 - Giúp Chủ tịch HĐQT điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ:
 - + Lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ.
 - Đảm bảo các Nghị quyết của HĐQT phù hợp quy định pháp luật;
 - Cung cấp thông tin cho thành viên HĐQT.

2. Ủy ban Tư vấn pháp lý:

- a) Biên chế do HĐQT quyết định;
- b) Ủy ban Tư vấn pháp lý có nhiệm vụ:
 - Xem xét tính hợp pháp của các hợp đồng kinh tế, dân sự và các văn bản pháp lý của Công ty;
 - Đảm bảo các điều kiện pháp lý cho hoạt động của Công ty: Dự thảo sửa đổi, bổ sung điều lệ, quy chế, nội quy hoạt động của Công ty;
 - Tư vấn HĐQT, TGD thực hiện đúng các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty;
 - Hỗ trợ pháp lý cho TGD khi có các tranh chấp về các hợp đồng;
 - Giúp HĐQT tìm kiếm các chuyên gia tư vấn về các lĩnh vực

Chapter 9 **ESTABLISHMENT AND OPERATION OF COMMITTEES** **OF THE BOD**

Article 45. Committees of The BOD (if any)

During each term, The BOD may establish or dissolve Committees to assist The BOD. Members of these Committees may be appointed by The BOD from among the Company's employees to serve concurrently or may be external experts hired as necessary. The Committees include:

1. Secretarial Committee:

- a) The composition shall be decided by the BOD;
- b) Duties of the Secretarial Committee:
 - Organizing GMS meetings:
 - + Selecting a suitable meeting venue, with adequate seating, lighting, sound, and recording equipment;
 - + Verifying delegate status;
 - + Preparing documents to be sent with the GMS meeting notice.
 - Assisting the Chairman of the BOD in conducting the GMS meeting:
 - + Preparing the minutes of the GMS meeting;
 - + Drafting GMS resolutions.
 - Ensuring that BOD resolutions comply with the law;
 - Providing information to BOD members.

2. Legal Advisory Committee:

- a) The composition shall be decided by the BOD;
- b) The Legal Advisory Committee has the following duties:
 - Reviewing the legality of economic and civil contracts and other legal documents of the Company;
 - Ensuring the legal conditions for the Company's operations: Drafting amendments and supplements to the charter, regulations, and internal rules of the Company;
 - Advising The BOD and the General Director on proper compliance with legal provisions related to the Company's activities;
 - Providing legal support to the General Director in contractual disputes;

pháp luật chuyên ngành theo yêu cầu của HĐQT.

3. Ủy ban Tư vấn công nghệ, nhân lực, thị trường:

- a) Biên chế do HĐQT quyết định;
- b) Ủy ban tư vấn công nghệ, nhân lực, thị trường giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ:
 - Xây dựng chiến lược phát triển, đầu tư, mua, bán công nghệ;
 - Xây dựng chiến lược phát triển thị trường;
 - Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực.
4. HĐQT sẽ quyết định thành lập các Ủy ban nêu trên hoặc các Ủy ban khác khi có nhu cầu thực tế đòi hỏi và theo quy định của pháp luật liên quan.
5. Trường hợp chưa thành lập các Ủy ban giúp việc, HĐQT có thể phân công trách nhiệm từng thành viên HĐQT phụ trách từng lĩnh vực cụ thể (Nhân sự, kinh doanh, đầu tư, thị trường,...)

Chương 10

**LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Điều 46. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
2. Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.
3. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

- Assisting the BOD in seeking expert consultants in specialized legal fields at the request of the BOD.

3. Technology, human resources, and market advisory committee:

- a) The composition shall be decided by The BOD;
- b) The Technology, Human Resources, and Market Advisory Committee assists the BOD in performing the following duties:
 - Developing strategies for development, investment, and the purchase and sale of technology;
 - Developing market development strategies;
 - Developing human resource development strategies.
4. The BOD will decide on the establishment of the above-mentioned Committees or other Committees when practically necessary and in accordance with relevant laws.
5. If committees have not been established, the BOD may assign specific areas of responsibility (Human Resources, Business, Investment, Market, etc.) to individual BOD members.

Chapter 10

**SELECTION, APPOINTMENT, AND RELIEF FROM DUTY
OF THE PERSON IN CHARGE OF CORPORATE
GOVERNANCE**

Article 46. Standards for the person in charge of corporate governance

1. To have full legal capacity. It is not necessary to be a shareholder of the Company;
2. The person in charge of corporate governance must be knowledgeable about the law and may not simultaneously work for the independent audit firm that is auditing the company's financial statements.
3. Other standards and conditions as prescribed by relevant laws and the Company's Charter.

Điều 47. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HĐQT bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật doanh nghiệp. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị do HĐQT quyết định, tối đa là năm (5) năm.

Điều 48. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HĐQT miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty trong các trường hợp sau:

1. Không còn đủ tiêu chuẩn làm Người phụ trách quản trị Công ty;
2. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
3. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 49. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Công ty công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Công ty thay đổi, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin trên, Công ty gửi cho UBCKNN, Sở GD&ĐT Bản cung cấp thông tin của người phụ trách quản trị công ty (nếu có).

Article 47. Appointment of the person in charge of Corporate Governance

The BOD shall appoint at least one (01) person to perform the duties of the Person in Charge of Corporate Governance. The person in charge of corporate governance may concurrently serve as the Company Secretary as provided in Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises. The term of office of the Person in Charge of Corporate Governance shall be decided by the BOD, for a maximum of five (5) years.

Article 48. Cases of relief from duty of the Person in charge of Corporate Governance

The BOD shall remove the Person in Charge of Corporate Governance from office in the following cases:

1. No longer meets the standards to be the Person in Charge of Corporate Governance;
2. Submits a letter of resignation and it is approved;
3. Other cases as provided by law and the Company's Charter.

Article 49. Announcement of the appointment or relief from duty of the person in charge of Corporate Governance

The Company shall disclose information within twenty-four (24) hours of any change, appointment, or relief from duty of the Person in Charge of Corporate Governance on the Company's website. Within three (03) working days from the date of disclosure, the Company shall submit the Information Disclosure Form of the person in charge of corporate governance (if any) to the State Securities Commission and the Stock Exchange.

Điều 50. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty

Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
2. Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, BKS và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc BKS;
3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
4. Tham dự các cuộc họp;
5. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật;
6. Cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và thành viên BKS;
7. Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của công ty;
8. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
9. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- 10 Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Article 50. Rights and obligations of the person in Charge of Corporate Governance

The person in charge of corporate governance has the following rights and obligations:

1. To advise The BOD on organizing meetings of The GMS in accordance with regulations and on matters related to the relationship between the company and its shareholders;
2. To prepare for meetings of The BOD, The BOS, and The GMS at the request of The BOD or The BOS;
3. To advise on the procedures of meetings;
4. To attend meetings;
5. To advise on the procedure for drafting resolutions of The BOD in accordance with the law;
6. To provide financial information, minutes of BOD meetings, and other information to members of The BOD and The BOS;
7. To supervise and report to The BOD on the company's information disclosure activities;
8. To act as the contact point for stakeholders;
9. To maintain the confidentiality of information in accordance with the law and the Company's Charter;
10. Other rights and obligations as provided by law and the Company's Charter.

Chương 11
BAN KIỂM SOÁT

Điều 51. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của BKS, trách nhiệm của thành viên BKS.

1. Vai trò của BKS:

BKS là cơ quan kiểm tra, giám sát toàn diện mọi hoạt động của Công ty.

BKS thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. BKS báo cáo ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

2. Quyền và nghĩa vụ của BKS

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên BKS phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên BKS có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
6. Trường hợp phát hiện có thành viên BKS vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến BKS, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Chapter 11
THE BOARD OF SUPERVISORS

Article 51. Role, rights, and obligations of The BOS; responsibilities of its members.

1. Role of The BOS:

The BOS is the body that comprehensively inspects and supervises all activities of the Company.

The BOS shall appraise the annual financial statements and inspect specific matters related to financial activities when deemed necessary, or pursuant to a decision of The GMS, or at the request of a major shareholder. The BOS shall report to The GMS on the accuracy, truthfulness, and legality of the accounting documents, books, financial statements, and the operation of the internal control system.

2. Rights and Obligations of the BOS

1. To comply with the law, the company's Charter, resolutions of The GMS, and professional ethics in the exercise of their assigned rights and performance of their assigned duties.
2. To exercise the assigned rights and perform the assigned duties honestly, prudently, and to the best of their ability in order to protect the maximum legitimate interests of the Company.
3. To be loyal to the interests of the Company and its shareholders; not to abuse their position and title or use the information, secrets, business opportunities, and other assets of the Company for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals.
4. Other obligations as provided by the Law on Enterprises and the company's Charter.
5. In case of a violation of the provisions in Clauses 1, 2, 3, and 4 of this Article that causes damage to the Company or others, the member of The BOS shall bear personal or joint liability to compensate for such damage. Any income and other benefits that a member of The BOS obtains from a violation must be returned to the Company.
6. In case it is discovered that a member of The BOS has committed a violation in the exercise of their assigned rights and performance of their assigned duties, a written notification must be sent to The BOS, requesting the violator to cease the violation and to implement remedial measures.

Điều 52. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên BKS

1. BKS có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá (05) năm năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên BKS có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên BKS nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên BKS đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên BKS nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 53. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

1. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
2. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
3. Trưởng BKS phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Article 52. Term, number, composition, and structure of members of the BOS

1. The BOS shall have three (03) members. The term of office for a member of The BOS shall not exceed five (05) years, and they may be re-elected for an unlimited number of terms.
2. A member of The BOS need not be a shareholder of the Company.
3. More than half of the members of The BOS must be ordinarily resident in Vietnam.
4. In case the terms of members of The BOS end at the same time and the new-term members have not yet been elected, the members whose terms have expired shall continue to exercise their rights and perform their duties until the new-term members are elected and take over their duties.

Article 53. Standards and conditions for members of the BOS

A Supervisor must meet the standards and conditions as provided in Clause 1, Article 169 of the Law on Enterprises and the company's Charter and must not fall into the following cases:

1. Work in the accounting or finance department of the company;
2. Be a member or employee of the independent audit firm that has audited the company's financial statements within the preceding three (03) years.
3. The Head of the BOS must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a field related to the Company's business activities.

Điều 54. Đề cử, ứng cử thành viên BKS

1. Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên BKS. Việc đề cử ứng viên BKS mà các cổ đông sau khi gộp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ:

- 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên;
- 25% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- 40% đến dưới 55% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- 55% đến dưới 70% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- 70% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Article 54. Nomination and candidacy for the BOS

1. Shareholders with voting rights have the right to pool their voting rights to nominate candidates for the BOS. The nomination of candidates for the BOS by shareholders after pooling their votes must comply with the law and the Company's Charter.

2. Shareholders holding ordinary shares have the right to pool their voting rights to nominate candidates for the BOS. A shareholder or group of shareholders holding:

- From 10% to less than 25%: one (01) candidate;
- From 25% to less than 40%: maximum of two (02) candidates;
- From 40% to less than 55%: maximum of three (03) candidates;
- From 55% to less than 70%: maximum of four (04) candidates;
- From 70% over: maximum of five (05) candidates.

Điều 55. Cách thức bầu BKS

1. Việc bầu Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Kiểm soát viên và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;

2. Căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho Kiểm soát viên, ĐHĐCĐ sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng thành viên quy định đối với Kiểm soát viên;

3. Trường hợp phải lựa chọn 01 trong 02 ứng cử viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tọa quyết định theo một phương thức mà ĐHĐCĐ cho là phù hợp;

4. Kết quả bầu cử được công nhận sau khi biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 56. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp;
- b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c. Kiểm soát viên có đơn từ chức và được chấp thuận;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- c. Theo quyết định của ĐHĐCĐ;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

Article 55. Method of electing the BOS

1. The election of Supervisors must be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares they own multiplied by the number of Supervisors to be elected, and the shareholder has the right to cast all their votes for one or more candidates.

2. Based on the specified number of members for the BOS, the GMS will select enough members by choosing the candidates with the highest number of votes from top to bottom.

3. In case of having to choose one of two candidates with an equal number of votes, the candidate holding more shares shall be chosen. If the number of shares held is equal, the selection shall be decided by the Chairman using a method deemed appropriate by the GMS.

4. The election results are recognized after the election minutes have been approved by the Chairman and the Resolution has been passed by the GMS.

Article 56. Cases of relief from duty and dismissal of members of the BOS

1. A Supervisor shall be removed from office in the following cases:

- a. No longer meets the standards and conditions to be a Supervisor as prescribed by the Law on Enterprises;
- b. Fails to exercise their rights and perform their obligations for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;
- c. Submits a letter of resignation and it is approved;
- d. Other cases as provided by law and this Charter.

2. A Supervisor shall be dismissed in the following cases:

- a. Fails to complete their assigned duties and tasks;
- b. Seriously or repeatedly violates the obligations of a Supervisor as provided in the Law on Enterprises and the company's Charter;
- c. Pursuant to a decision of the GMS;
- d. Other cases as provided by law and this Charter.

Điều 57: Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm BKS

Công ty công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Công ty thay đổi, bầu, bầu lại, miễn nhiệm thành viên BKS trên trang thông tin điện tử của Công ty. **Đồng thời**, Công ty gửi cho UBCKNN, Sở GDCK Bản cung cấp thông tin của Kiểm soát viên mới (nếu có).

Điều 58. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên BKS

1. Thành viên BKS được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của ĐHĐCĐ. ĐHĐCĐ quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của BKS.
2. Thành viên BKS được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của BKS đã được ĐHĐCĐ chấp thuận, trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của BKS được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Article 57: Announcement of the election, relief from duty, and dismissal of the BOS

The Company shall disclose information within twenty-four (24) hours of any change, election, re-election, or relief from duty of a member of The BOS on the Company's website. **Simultaneously**, the Company shall submit the Information Disclosure Form of the new Supervisor (if any) to the State Securities Commission and the Stock Exchange.

Article 58. Salary and other benefits of members of the BOS

1. Members of the BOS shall be paid a salary, remuneration, bonuses, and other benefits as decided by The GMS. The GMS shall decide on the total salary, remuneration, bonuses, other benefits, and the annual operating budget of the BOS.
2. Members of the BOS shall be reimbursed for reasonable expenses for accommodation, subsistence, travel, and the use of independent consulting services. The total remuneration and these expenses shall not exceed the total annual operating budget of the BOS approved by the GMS, unless otherwise decided by the GMS.
3. The salaries and operating expenses of the BOS shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax and other relevant laws and must be presented as a separate item in the Company's annual financial statements.

Chương 12 TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 59. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

1. Vai trò và trách nhiệm của Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc là chức danh quan trọng trong hệ thống tổ chức quản lý của Công ty do HĐQT Công ty bổ nhiệm. Tổng Giám đốc điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty dưới sự giám sát và chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Tổng Giám đốc có thể là một thành viên HĐQT hoặc một người khác được HĐQT thuê.

2. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc:

- Quyết định trực tiếp các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty mà không cần có quyết định của HĐQT;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động kinh doanh theo nghị quyết của HĐQT;

- Tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

- Kiến nghị phương án tổ chức cơ cấu và quy chế quản lý nội bộ trong Công ty;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm một số chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT;

- Điều chỉnh tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Công ty kể cả các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;

- Đưa ra và thực hiện kế hoạch, phương án tuyển dụng lao động;

- Kiến nghị các phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong quá trình kinh doanh của Công ty;

- Điều hành công việc kinh doanh của Công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết của HĐQT và hợp đồng lao động đã ký kết với Công ty. Nếu làm trái gây thiệt hại thì sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty;

- Ngoài ra, Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ hoặc nghị quyết của HĐQT.

Chapter 12 THE GENERAL DIRECTOR

Article 59. Role, responsibilities, rights, and obligations of the General Director

1. Role and responsibilities of the General Director:

The General Director is a key position in the Company's management structure, appointed by the Company's BOD. The General Director manages the day-to-day business operations of the Company under the supervision of and is responsible to The BOD and before the law for the exercise of their assigned rights and performance of their assigned duties. The General Director may be a member of The BOD or another person hired by The BOD.

2. Rights and obligations of the General Director:

- To directly decide on matters related to the Company's business activities that do not require a decision of The BOD;

- To organize the implementation of business activities in accordance with the resolutions of The BOD;

- To organize the implementation of the Company's business plans and investment plans;

- To propose the organizational structure plan and internal management regulations of the Company;

- To appoint and remove from office certain managerial titles in the Company, except for those titles under the authority of The BOD;

- To adjust salaries and other benefits for employees in the Company, including managerial titles under the appointing authority of the General Director;

- To propose and implement employee recruitment plans;

- To propose plans for dividend payment or for handling business losses of the Company;

- To manage the business operations of the Company in compliance with the law, the Company's Charter, resolutions of The BOD, and the employment contract signed with the Company. If actions contrary to these cause damage, they shall be liable for compensating the Company for such damage;

- In addition, the General Director has other rights and obligations as provided by law, the Charter, or resolutions of The BOD.

Điều 60. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc

1. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc theo Điều 64. Các điểm chính như sau:
 - Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế quản trị kinh doanh trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
 - Trung thực, mẫn cán và có uy tín.

Article 60. Term, Standards, and Conditions for the General Director

1. The term of office of the General Director shall not exceed five (05) years and may be reappointed for an unlimited number of terms.
2. The standards and conditions to be the General Director are according to Article 64. Key points are as follows:
 - To have full legal capacity and not be a person prohibited from managing an enterprise as provided in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
 - To have professional qualifications and practical experience in business administration in the Company's main business sector;
 - To be honest, diligent, and reputable.

Điều 61. Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc

1. Việc lựa chọn, bổ nhiệm Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động, Điều lệ và Nội quy Công ty.

2. Quy trình bổ nhiệm:

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của chủ tịch HĐQT. Các thành viên HĐQT khác cũng có thể đề cử ứng cử viên cho vị trí Tổng Giám đốc. Trường hợp có nhiều ứng cử viên thì HĐQT có thể xem xét, phỏng vấn và thực hiện các công việc khác để lựa chọn người được bổ nhiệm. Hồ sơ đề nghị HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc do người đề cử ứng cử viên chuẩn bị, bao gồm:

- Đề nghị bổ nhiệm của người đề cử, nêu rõ nhận xét của người đề cử, đề xuất mức lương, thưởng, các lợi ích, thỏa thuận dự kiến với Tổng Giám đốc;
- Sơ yếu lí lịch do ứng cử viên tự kê khai nêu rõ nhân thân, học vấn, kinh nghiệm;
- Kế hoạch hành động từ ba (03) đến năm (05) năm của Tổng Giám đốc;
- Bản kê khai lợi ích liên quan của ứng cử viên với Công ty theo quy định của Điều 164 Luật Doanh nghiệp;
- Các cam kết của Tổng Giám đốc; và Dự thảo Hợp đồng lao động (nếu cần).

Toàn bộ hồ sơ nêu trên phải được gửi đến các thành viên HĐQT dự họp cùng với tài liệu mời họp, trừ trường hợp các thành viên HĐQT không có ý kiến phản đối về thời gian gửi tài liệu. HĐQT sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc điều hành phải được báo cáo trong ĐHCĐ thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.

Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với TGD điều hành sẽ do HĐQT quyết định.

Article 61. Appointment of and signing an employment contract with the General Director

1. The selection and appointment of the General Director shall be in accordance with the labor law, the Charter, and the Company's internal rules.

2. Appointment Process:

The General Director is appointed by The BOD based on the proposal of the chairman of The BOD. Other members of The BOD may also nominate candidates for the position of General Director. If there are multiple candidates, The BOD may review, interview, and take other steps to select the appointee. The nomination file for the General Director to be submitted to The BOD shall be prepared by the nominator and shall include:

- A nomination letter from the nominator, stating their comments and proposing the salary, bonuses, benefits, and other expected terms for the General Director;
- A curriculum vitae prepared by the candidate, detailing their personal background, education, and experience;
- A three (03) to five (05) year action plan from the General Director;
- A declaration of the candidate's related interests with the Company in accordance with Article 164 of the Law on Enterprises;
- Commitments from the General Director; and a Draft Employment Contract (if necessary).

The entire aforementioned file must be sent to the attending members of The BOD along with the meeting invitation documents, unless the members have no objection to the timing of sending the documents. The BOD will appoint a member of the Board or another person as the executive General Director and will sign a contract specifying the salary, remuneration, benefits, and other terms related to the employment. Information on the salary, allowances, and benefits of the executive General Director must be reported at the annual GMS and stated in the Company's annual report.

The salary, remuneration, benefits, and other terms in the employment contract for the executive General Director shall be decided by The BOD.

Điều 62. Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với đối với Tổng Giám đốc

1. HĐQT có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng với Tổng giám đốc; Quyết định của HĐQT được thông qua bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác, khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm một TGD điều hành mới thay thế. TGD điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại ĐHĐCĐ tiếp theo gần nhất.

2. HĐQT có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc trong các trường hợp sau:

- a. Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ;
- b. Sức khoẻ không đảm bảo để tiếp tục công tác;
- c. Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của công ty, vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức cách chức hoặc buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động.

Điều 63: Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

Công ty công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Tổng Giám đốc trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin trên, Công ty gửi cho UBCKNN, Sở GDCK Bản cung cấp thông tin của cán bộ quản lý mới (nếu có).

Điều 64. Tiền lương và lợi ích khác của người điều hành doanh nghiệp.

Công ty trả lương, thưởng cho người điều hành doanh nghiệp theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

Tiền lương và thưởng của người điều hành doanh nghiệp do HĐQT quyết định.

Article 62. Relief from duty and termination of the employment contract with the General Director

1. The BOD has the right to appoint, remove from office, and sign contracts with the General Director. A decision of The BOD shall be passed by a vote at a meeting, by collecting written opinions, or by other forms, when approved by a majority vote of the attending BOD members with voting rights, and a new executive General Director is appointed as a replacement. The dismissed executive General Director has the right to object to this dismissal at the next GMS.

2. The BOD may remove the General Director from office in the following cases:

- a. Due to work requirements, reassignment, or rotation of personnel;
- b. Health is not sufficient to continue working;
- c. Failure to complete duties or violation of the company's internal rules and regulations, or violation of the law, but not to the extent of dismissal or mandatory termination of the employment contract.

Article 63: Announcement of the appointment, relief from duty, and signing/termination of the contract with the General Director

The Company shall disclose information within twenty-four (24) hours of any change, new appointment, reappointment, or relief from duty of the General Director on the Company's website. Within three (03) working days from the date of disclosure, the Company shall submit the Information Disclosure Form of the new manager (if any) to the State Securities Commission and the Stock Exchange.

Article 64. Salary and other benefits of executive officers.

The Company shall pay salaries and bonuses to executive officers based on business results and efficiency.

The salaries and bonuses of executive officers shall be decided by The BOD.

Chương 13
PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BKS VÀ TỔNG
GIÁM ĐỐC

Điều 65. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT, BKS và TGD.

1. Tất cả các cuộc họp của HĐQT và Đại hội cổ đông đều phải báo đến BKS và có thư mời BKS tham dự. BKS có quyền cử người tham dự hoặc không tham dự, nhưng phải có xác nhận đến HĐQT trước cuộc họp ít nhất là 02 ngày.
2. Ban TGD có thể được mời tham dự các cuộc họp HĐQT hoặc Đại hội Cổ đông khi người triệu tập cuộc họp thấy cần thiết.
3. Thông báo mời họp đối với cuộc họp HĐQT đến cho BKS và Ban TGD (khi cần) cũng theo quy định như đối với thư mời họp dành cho các thành viên HĐQT khác.
4. Thông báo mời họp đối với ĐHCĐ đến cho BKS và Ban Điều hành (khi cần) cũng theo quy định như đối với thư mời họp dành cho cổ đông của Công ty.
5. Khi thư ký cuộc họp đọc lại biên bản trước khi kết thúc cuộc họp, BKS có quyền có ý kiến nếu phát hiện có nội dung không đúng theo tinh thần cuộc họp đã thống nhất. Trong một số trường hợp cần thiết có liên quan, BKS và Ban TGD sẽ được yêu cầu đồng ký vào biên bản để xác nhận.
6. Sau tất cả các cuộc họp của HĐQT và ĐHCĐ, bản sao biên bản sẽ được gửi đến cho BKS, và trong một số trường hợp cần thiết thì gửi đến cho Ban TGD trong vòng tối đa 03 ngày làm việc.

Điều 66. Thông báo nghị quyết của HĐQT cho BKS và Ban TGD.

Tất cả nghị quyết của các cuộc họp của HĐQT và ĐHCĐ sẽ được chuyển bản sao đến cho BKS, và trong một số trường hợp cần thiết thì gửi đến cho Ban TGD trong vòng tối đa 03 ngày làm việc.

Chapter 13
COORDINATION OF ACTIVITIES BETWEEN THE BOD,
THE BOS, AND THE GENERAL DIRECTOR

Article 65. Procedures for convening, notifying, recording minutes, and announcing results of meetings between the BOD, BOS, and General Director.

1. All meetings of the BOD and The GMS must be notified to the BOS, and an invitation for the BOS to attend must be sent. The BOS has the right to send a representative to attend or not, but must confirm with the BOD at least two (02) days before the meeting.
2. The Board of Management may be invited to attend meetings of the BOD or The GMS when the convener deems it necessary.
3. The meeting notice for a BOD meeting sent to the BOS and the Board of Management (when necessary) shall follow the same regulations as the invitation sent to other members of the BOD.
4. The meeting notice for a GMS sent to the BOS and the Board of Management (when necessary) shall follow the same regulations as the invitation sent to the Company's shareholders.
5. When the meeting secretary reads back the minutes before the conclusion of the meeting, the BOS has the right to provide opinions if it discovers any content that is not in accordance with the spirit of the meeting's consensus. In certain necessary related cases, the BOS and the Board of Management will be requested to co-sign the minutes for confirmation.
6. After all meetings of the BOD and the GMS, a copy of the minutes will be sent to the BOS, and in certain necessary cases, to the Board of Management within a maximum of three (03) working days.

Article 66. Notifying the BOS and the Board of Management of BOD resolutions.

A copy of all resolutions from meetings of the BOD and the GMS will be sent to the BOS, and in certain necessary cases, to the Board of Management within a maximum of three (03) working days.

Điều 67. Các trường hợp TGD và BKS đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi TGD và BKS đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn.

2. Các cuộc họp HĐQT nêu tại khoản 1 điều này phải được tiến hành trong thời hạn bảy (7) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch HĐQT không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản 1 điều này có thể tự mình triệu tập họp HĐQT.

Article 67. Cases where the General Director and the BOS request to convene a BOD meeting and matters requiring BOD consultation

1. The Chairman of the BOD must convene a BOD meeting, without undue delay, when the General Director and the BOS make a written request stating the purpose of the meeting and the matters to be discussed.

2. The BOD meetings mentioned in Clause 1 of this article must be held within seven (7) days after the request is made. If the Chairman does not agree to convene the meeting as requested, the Chairman shall be liable for any damages caused to the company; the requesters mentioned in Clause 1 of this article may convene a BOD meeting themselves.

Điều 68. Báo cáo của TGD với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

1. TGD là người chịu trách nhiệm cao nhất trong nghiên cứu xây dựng các phương án hoạt động để trình HĐQT; tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Khi phát hiện những vấn đề không có lợi cho công ty, TGD báo cáo với HĐQT để ra quyết định điều chỉnh. Nếu HĐQT không điều chỉnh lại thì TGD vẫn phải thực hiện theo quyết định của HĐQT nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị trước ĐHĐCĐ gần nhất.

2. TGD được quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến đối với các quyết định của HĐQT nếu thấy trái pháp luật, trái với quy định của nhà nước và báo cáo giải trình ngay với HĐQT và BKS bằng văn bản. HĐQT có thể đình chỉ hoặc hủy bỏ việc thi hành các quyết định của TGD nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết và các quyết định của HĐQT.

3. TGD có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ...) nhưng phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó; đồng thời phải báo cáo ngay với HĐQT và ĐHĐCĐ trong thời gian gần nhất.

4. TGD phải báo cáo trong các cuộc họp HĐQT về các vấn đề sau: các vấn đề ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả hoạt động của công ty, ảnh hưởng đến công ty, cổ đông và thị trường; cơ cấu tổ chức công ty, các hệ thống hiện có nhằm phát triển đội ngũ lãnh đạo cấp cao của công ty và hiệu quả của chúng.

5. TGD phải giải trình về sự thua lỗ và kém hiệu quả từng thời kỳ và kế hoạch khắc phục trước HĐQT và ĐHĐCĐ. Trường hợp thua lỗ liên tục và không xây dựng được phương án tích cực thì HĐQT sẽ ban hành nghị quyết bãi nhiệm TGD.

6. Thành viên HĐQT không trực tiếp giao việc cho nhân viên Công ty mà không thông qua TGD, trừ trường hợp nhân viên Công ty được phân công làm việc trực tiếp với thành viên HĐQT đó.

7. HĐQT có thể cử đại diện tham dự các buổi họp nội bộ Công ty của

Article 68. Report of the General Director to the BOD on the performance of assigned duties and powers

1. The General Director is the person with the highest responsibility for researching and developing operational plans to be submitted to the BOD, and for organizing the implementation of the resolutions and decisions of the BOD. Upon discovering issues that are not beneficial to the company, the General Director shall report to the BOD for a decision on adjustment. If the BOD does not make an adjustment, the General Director must still implement the BOD's decision but has the right to reserve their opinion and make a recommendation at the next GMS.

2. The General Director has the right to refuse to implement and to reserve their opinions on decisions of the BOD if they are deemed to be contrary to the law or state regulations, and must immediately report and explain to the BOD and the BOS in writing. The BOD may suspend or cancel the implementation of the General Director's decisions if they are deemed to be contrary to the law or to violate the Charter, resolutions, and decisions of the BOD.

3. The General Director has the right to decide on measures beyond their authority in emergency cases (natural disasters, enemy threats, fires, unexpected incidents, etc.) but must be accountable for those decisions, and must report immediately to the BOD and the GMS at the earliest opportunity.

4. The General Director must report in BOD meetings on the following issues: matters significantly affecting the company's performance, affecting the company, shareholders, and the market; the company's organizational structure, and the existing systems for developing the company's senior leadership team and their effectiveness.

5. The General Director must explain any losses and inefficiencies in each period and the recovery plan to the BOD and the GMS. In case of continuous losses and failure to develop a positive plan, the BOD will issue a resolution to dismiss the General Director.

6. A member of the BOD shall not directly assign tasks to Company employees without going through the General Director, unless the employee is assigned to work directly with that BOD member.

7. The BOD may send a representative to attend the Company's

TGD khi xét thấy cần thiết. Những cuộc họp quan trọng có liên quan đến cơ chế, chính sách, hướng phát triển trung, dài hạn hoặc xử lý những vấn đề đang vướng mắc lớn của Công ty thì TGD phải chủ động mời HĐQT tham dự.

Điều 69. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với TGD

Khi cần thiết, HĐQT có quyền yêu cầu TGD báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao. Kết quả thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, đầu tư và các chỉ tiêu tài chính, so sánh với kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua (theo định kỳ hàng tháng, hàng quý, 06 tháng và hàng năm).

Điều 70. Các vấn đề TGD phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT, BKS

TGD phải cung cấp bằng văn bản các báo cáo, thông tin sau cho HĐQT và BKS:

1. Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Công ty theo định kỳ (hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, hàng năm) và theo yêu cầu của HĐQT;
2. Trước ngày 31/3 hàng năm, TGD phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch sản xuất, kinh doanh chi tiết cho năm tài chính đó trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;
3. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để HĐQT thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.
4. Mọi quyết định và các văn bản chỉ đạo điều hành của TGD hoặc người được ủy quyền, Kế toán trưởng có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đều phải được gửi đến HĐQT, BKS một (01) bản để báo cáo.

internal meetings held by the General Director when deemed necessary. For important meetings related to mechanisms, policies, medium- and long-term development directions, or the resolution of major existing problems of the Company, the General Director must proactively invite the BOD to attend.

Article 69. Review of the implementation of resolutions and other delegated matters of the BOD to the General Director

When necessary, the BOD has the right to request the General Director to report on the performance of their assigned duties and powers. The results of the implementation of resolutions of the BOD and the GMS, the status of production, business, investment, and financial indicators shall be compared with the business plan and investment plan of the Company approved by the BOD and the GMS (on a monthly, quarterly, semi-annual, and annual basis).

Article 70. Matters the General Director must report and provide information on, and the method of notifying the BOD and BOS

The General Director must provide the following reports and information in writing to the BOD and the BOS:

1. A periodic report on the organization and activities of the Company (quarterly, semi-annually, every 9 months, and annually) and at the request of the BOD;
2. Before March 31 of each year, the General Director must submit a detailed production and business plan for that fiscal year to the BOD for approval, based on meeting the requirements of the corresponding budget as well as the five (05) year financial plan;
3. The annual budget estimate (including the balance sheet, the business performance report, and the projected cash flow statement) for each fiscal year must be submitted to the BOD for approval and must include the information stipulated in the Company's regulations.
4. A copy of all decisions and directives of the General Director or their authorized person, and the Chief Accountant, related to the production and business activities of the Company must be sent to the BOD and the BOS for reporting purposes.

Điều 71. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT, các kiểm soát viên và TGD theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.

1. Các thành viên HĐQT, BKS và TGD thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho công việc của các thành viên theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và kế hoạch hành động chung.

2. BKS có quyền và nghĩa vụ quy định trong Điều lệ Công ty cũng như theo luật pháp có liên quan quy định. HĐQT và Ban Điều hành chịu sự kiểm soát của BKS theo quy định của Điều lệ Công ty và phải tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực thi nhiệm vụ.

3. BKS có trách nhiệm thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động của Công ty, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ, chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình.

4. Khi tham dự cuộc họp của HĐQT, BKS có quyền phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không được quyền tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với quyết định của HĐQT thì có quyền yêu cầu ghi ý kiến của mình vào biên bản và trực tiếp báo cáo trước ĐHĐCĐ gần nhất.

5. BKS phải lập chương trình, kế hoạch kiểm tra định kỳ và thông báo cho HĐQT, TGD Công ty biết trước khi thực hiện, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất có lý do chính đáng.

6. Các giao dịch của Công ty với người có liên quan theo quy định của Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải được thông báo cho BKS ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi thực hiện, trừ các giao dịch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Article 71. Coordination of control, management, and supervision Activities among members of the BOD, Supervisors, and the General Director according to their specific duties.

1. The members of the BOD, the BOS, and the General Director shall regularly communicate and exchange information in a spirit of cooperation and support, facilitating the work of the members in accordance with the Company's Charter and the general action plan.

2. The BOS has the rights and obligations stipulated in the Company's Charter as well as by relevant laws. The BOD and the Board of Management are subject to the control of the BOS in accordance with the Company's Charter and must create favorable conditions for the BOS to perform its duties.

3. The BOS is responsible for regularly informing the BOD about the Company's performance results, consulting with the BOD before submitting reports, conclusions, and recommendations to the GMS, and is personally responsible for its assessments and conclusions.

4. When attending a meeting of the BOD, the BOS has the right to express opinions and make recommendations, but does not have the right to vote. If its opinion differs from a decision of the BOD, it has the right to request that its opinion be recorded in the minutes and to report directly to the next GMS.

5. The BOS must prepare a program and plan for periodic inspections and notify the BOD and the General Director of the Company before implementation, except in cases where a sudden inspection is required for a justifiable reason.

6. Transactions of the Company with related parties as provided in Article 167 of the Law on Enterprises must be notified to the BOS at least three (03) working days before they are carried out, except for transactions that have been approved by the GMS.

Chương 14

QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN, TGD VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 72. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và các người điều hành doanh nghiệp khác

1. Phương thức đánh giá hoạt động:

- a. HĐQT đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý cấp cao có thể được tiến hành theo một hoặc một số phương thức sau:
 - Tự nhận xét, đánh giá;
 - Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;
 - Cách thức khác do HĐQT lựa chọn vào từng thời điểm.
- b. Đối với cán bộ quản lý cấp trung và cấp cơ sở, TGD quyết định phương thức, quy trình tổ chức và thực hiện đánh giá hoạt động, báo cáo HĐQT kết quả thực hiện đánh giá.

2. Tiêu chí đánh giá hoạt động:

- a. HĐQT đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên định kỳ hàng năm dựa theo chức năng, nhiệm vụ HĐQT quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- b. BKS đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên định kỳ hàng năm, dựa theo chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- c. HĐQT đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả và hiệu quả điều hành của TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý cấp cao định kỳ hàng năm trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, có tham khảo ý kiến của Trưởng BKS.
- d. Việc đánh giá hoạt động đối với các cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý khác được thực hiện hàng năm theo nội dung mô tả công việc, thỏa thuận trong hợp đồng lao động và do TGD quyết định.

3. Khen thưởng:

Chapter 14

REGULATIONS ON ANNUAL EVALUATION OF PERFORMANCE, REWARDS, AND DISCIPLINE FOR MEMBERS OF THE BOD, SUPERVISORS, THE GENERAL DIRECTOR, AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS

Article 72. Regulations on annual evaluation of performance, rewards, and discipline for members of the BOD, members of the BOS, the General Director, and other executive officers

1. Performance Evaluation Method:

- a. The BOD's evaluation of the performance of BOD members, the General Director, Deputy General Directors, the Chief Accountant, and senior managers may be conducted by one or more of the following methods:
 - Self-review and assessment;
 - Organizing polls for feedback and confidence;
 - Other methods as selected by The BOD from time to time.
- b. For mid-level and junior managers, the General Director shall decide on the method and process for organizing and implementing performance evaluations and shall report the evaluation results to the BOD.

2. Performance Evaluation Criteria:

- a. The BOD shall evaluate the performance of each member annually based on the functions and duties of the BOD as provided in the Company's Charter and the results of their assigned tasks.
- b. The BOS shall evaluate the performance of each member annually based on the functions and duties as provided in the Company's Charter and the results of their assigned tasks.
- c. The BOD shall evaluate the qualities, capabilities, results, and operational effectiveness of the General Director, Deputy General Directors, the Chief Accountant, and senior managers annually, based on the assessment of the Company's production and business results, with reference to the opinion of the Head of the BOS.
- d. The performance evaluation for managers holding other positions shall be conducted annually based on the job description, agreements in the employment contract, and as decided by the General Director.

3. Rewards:

- a. Thẩm quyền khen thưởng:
 - HĐQT quyết định khen thưởng đối với các chức danh quản lý do HĐQT bổ nhiệm.
 - TGD quyết định khen thưởng đối với các chức danh quản lý do TGD bổ nhiệm.
- b. Chế độ khen thưởng:
 - Bằng tiền;
 - Bằng hiện vật;
 - Hoặc hình thức khác.
- c. Việc khen thưởng đối với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, TGD, Phó TGD và Kế toán trưởng được thực hiện theo Quy chế trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý công ty.
- d. Việc khen thưởng đối với các chức danh quản lý khác được thực hiện theo Quy chế trả lương, thưởng đối với người lao động Công ty.
- e. Mức khen thưởng: Căn cứ vào tình hình thực tế của từng năm để xây dựng mức khen thưởng, ngoại trừ các trường hợp mà ĐHCĐ đã thông qua trước đó.

4. Kỷ luật:

- a. Hàng năm, công ty căn cứ vào kết quả đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh để xác định mức độ kỷ luật, hình thức kỷ luật theo quy định của pháp luật và của Công ty. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban Điều hành và cán bộ quản lý không hoàn thành nhiệm vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra.
- b. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban Điều hành và cán bộ quản lý khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật và quy định của Công ty thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính, hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

- a. Authority for Rewards:
 - The BOD shall decide on rewards for managerial titles appointed by the BOD.
 - The General Director shall decide on rewards for managerial titles appointed by the General Director.
- b. Forms of Reward:
 - In cash;
 - In-kind;
 - Or other forms.
- c. The rewarding of members of the BOD, Supervisors, the General Director, Deputy General Directors, and the Chief Accountant shall be carried out in accordance with the regulations on salary, bonuses, and remuneration for company managers.
- d. The rewarding of other managerial titles shall be carried out in accordance with the regulations on salary and bonuses for the Company's employees.
- e. Reward Levels: The reward levels shall be determined based on the actual situation of each year, except in cases previously approved by the GMS.

4. Discipline:

- a. Annually, the company shall, based on the results of the evaluation of its production and business performance, determine the level and form of discipline in accordance with the provisions of law and of the Company. Members of the BOD, Supervisors, the Board of Management, and managers who fail to complete their duties with due care, diligence, and professional competence shall be liable for any damages they cause.
- b. Members of the BOD, Supervisors, the Board of Management, and managers who, in the performance of their duties, commit acts that violate the law and the Company's regulations shall, depending on the severity of the violation, be subject to disciplinary action, administrative penalties, or criminal prosecution in accordance with the law. In case of causing damage to the interests of the Company, shareholders, or others, they must pay compensation as prescribed by law.

Chương 15 CÁC QUY ĐỊNH CHUNG KHÁC

Điều 73. Các quy định khác

Ngoài những quy định, quy trình nêu trong Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty này, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Điều hành và quản lý cấp cao khác phải thực hiện thêm và theo các quy định, quy trình, nghĩa vụ, trách nhiệm,... nêu trong Quy Chế Quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các luật khác có liên quan.

Điều 74. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng bao gồm 74 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 4 năm 2026.

2. Ngôn ngữ: Quy chế này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

Chapter 15 OTHER GENERAL PROVISIONS

Article 73. Other provisions

In addition to the regulations and procedures stated in these Internal Regulations on Corporate Governance, members of the BOD, the BOS, the Board of Management, and other senior managers must also comply with and follow the regulations, procedures, obligations, and responsibilities stated in the Corporate Governance Regulations, the Company's Charter, the Law on Enterprises, the Law on Securities, and other relevant laws.

Article 74. Effective date

1. These Internal Regulations on Corporate Governance of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company, comprising 74 articles, shall take effect from April 18, 2026.

2. Language: These Regulations are executed in both Vietnamese and English. In the event of any conflict or discrepancy between the two versions, the Vietnamese version shall prevail and govern.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
ON BEHALF OF THE BOD
CHAIRMAN**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Signature, full name, and seal)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

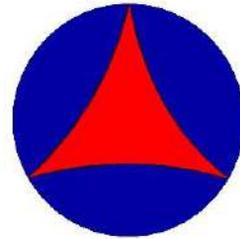
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LBM



L B M

OPERATIONAL REGULATIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

LBM

Lâm Đồng, ngày/*day* 18 tháng/*month* 4 năm/*year* 2026

| | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung; - Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung; - Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP; - Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng; - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông “ĐHĐCĐ” số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 18/4/2026. | <ul style="list-style-type: none"> - The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and its amendments and supplements; - The Law on Securities No.54/2019/QH14 dated 26/11/2019 2020 and its amendments and supplements; - Decree No.155/2020/ND-CP of the Government dated 31/12/2020 and Decree No.245/2025/ND-CP of the Government dated 11/9/2025 amending and supplementing certain provisions of the Decree No.245/2025/ND-CP; - Circular No.96/2020/TT-BTC of the Ministry of Finance dated 16/11/2020; and Circular No. 116/2020/TT-BTC of the Minister of Finance dated 31/12/2020; - Pursuant to the Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company; - Pursuant to Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LBM of the General Meeting of Shareholders “GMS” dated April 18, 2026. |
| <p>Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng, bao gồm các nội dung sau:</p> | <p>The Board of Directors hereby issues the Operational Regulations of the BOD of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company, with the following contents:</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương I QUY ĐỊNH CHUNG</p> <p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT và các thành viên HĐQT nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho HĐQT, các thành viên HĐQT.</p> | <p style="text-align: center;">Chapter I GENERAL PROVISIONS</p> <p>Article 1. Scope and Applicability</p> <p>1. Scope of Regulation: These Operational Regulations (the “Regulations”) stipulate the organizational structure, operating principles, powers, and obligations of the Board of Directors (the “BOD”) and its members, in order to operate in accordance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and other relevant legal provisions.</p> <p>2. Applicability: These Regulations shall apply to the BOD and its members.</p> |
| <p>Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của HĐQT</p> <p>1. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của HĐQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”),</p> | <p>Article 2. Operating principles of the BOD</p> <p>1. The BOD shall work on a collegiate basis. The members of the BOD are personally responsible for their assigned tasks and are jointly responsible to the General Meeting of Shareholders (the</p> |

| | | |
|---|--|--|
| <p>trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của Công ty.</p> <p>2. HĐQT giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.</p> | | <p>“GMS”) and before the law for the resolutions and decisions of the BOD regarding the Company's development.</p> <p>2. The BOD delegates the responsibility to the General Director to manage and organize the implementation of the resolutions and decisions of the BOD.</p> |
|---|--|--|

Chương II
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
 - a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
 - b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
 - c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
 - d. Báo cáo HĐQT tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
 - đ. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.
3. **Từng** thành viên HĐQT độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT.

Chapter II
MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Article 3. Rights and obligations of a member of the BOD

1. A member of the BOD has all the rights stipulated by the Law on Enterprises, the Law on Securities, relevant laws, and the Company's Charter, including the right to be provided with information and documents regarding the financial situation and business activities of the Company and its units.
2. A member of the BOD has the obligations stipulated in the Company's Charter and the following obligations:
 - a. To perform their duties honestly and prudently for the highest interests of the shareholders and the Company;
 - b. To attend all meetings of the BOD and to provide opinions on the matters under discussion;
 - c. To promptly and fully report to the BOD any remuneration received from subsidiaries, associated companies, and other organizations;
 - d. To report to the BOD at the earliest meeting any transactions between the Company, its subsidiaries, or other companies in which the Company holds more than 50% of the charter capital, and the member of the BOD and their related parties; transactions between the Company and a company in which the member of the BOD was a founding member or a corporate manager within the last three (03) years prior to the transaction;
 - đ. To make information disclosures when conducting transactions of the Company's shares in accordance with the law.
3. **Each** independent members of the listed company's BOD must prepare an assessment report on the activities of the BOD.

| | |
|--|--|
| <p>Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên HĐQT</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty. 2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định. | <p>Article 4. Right of a member of the BOD to be provided with information</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. A member of the BOD has the right to request the General Director, Deputy General Directors, and other managers in the Company to provide information and documents regarding the financial situation and business activities of the Company and its units. 2. The requested manager must provide timely, complete, and accurate information and documents as requested by the member of the BOD. The procedures for requesting and providing information shall be stipulated in the Company's Charter. |
| <p>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT có 05 (năm) thành viên. Cơ cấu HĐQT của Công ty phải đảm bảo tối thiểu là 01 (một) thành viên không điều hành. Số lượng thành viên HĐQT độc lập tối thiểu là 01 (một) thành viên. 2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên HĐQT độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. 3. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. 4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập. | <p>Article 5. Term and number of Members of the BOD</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. The BOD shall have five (05) members. The structure of the Company's BOD must ensure that at least one (01) non-executive members. The number of independent members of The BOD shall be at least one (01) member. 2. The term of office for a member of the BOD shall not exceed five (05) years, and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the BOD of one company for no more than two (02) consecutive terms. 3. In case the terms of all members of the BOD end at the same time, they shall continue to serve as members of the BOD until new members are elected to replace them and take over their duties. 4. The Company's Charter shall specify the number, rights, obligations, and method of organization and coordination of the independent members of the BOD. |

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
 - c. Thành viên HĐQT Công ty **chỉ được** đồng thời là thành viên HĐQT **hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05** công ty khác;
 - d. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.
2. Thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
 - c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

Article 6. Standards and conditions for members of the BOD

1. A member of the BOD must meet the following standards and conditions:
 - a. Not be a person stipulated in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
 - b. To have professional qualifications and experience in business administration or in the Company's business sector, and not necessarily be a shareholder of the Company, unless otherwise stipulated in the Company's Charter;
 - c. A member of the Company's BOD may concurrently hold **the position of a member of the BOD or the Members' Council in no more than five (05) other companies.**
 - d. Other standards and conditions according to the Company's Charter.
2. An independent member of the BOD, as stipulated in point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises, must meet the following standards and conditions:
 - a. Not be a person currently working for the Company, its parent company, or a subsidiary of the Company; not be a person who has worked for the Company, its parent company, or a subsidiary of the Company for at least the three (03) preceding years;
 - b. Not be a person receiving a salary or remuneration from the company, except for the allowances that members of the BOD are entitled to according to regulations;
 - c. Not be a person whose spouse, natural father, adoptive father, natural mother, adoptive mother, natural child, adopted child, or

| | |
|--|---|
| <p>d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</p> <p>đ. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát “BKS” của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;</p> <p>e. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.</p> <p>3. Thành viên độc lập HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập HĐQT trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập HĐQT có liên quan.</p> | <p>full sibling is a major shareholder of the Company; is a manager of the Company or a subsidiary of the Company;</p> <p>d. Not be a person who directly or indirectly owns at least one percent (01%) of the total voting shares of the Company;</p> <p>đ. Not be a person who has served as a member of the BOD or the Board of Supervisors “BOS” of the Company for at least the five (05) preceding years, except in the case of being appointed for two (02) consecutive terms;</p> <p>e. Other standards and conditions according to the Company's Charter.</p> <p>3. An independent member of the BOD must notify the BOD upon ceasing to meet the standards and conditions stipulated in Clause 2 of this Article and shall automatically cease to be an independent member from the date of non-compliance. The BOD must announce the case of an independent member no longer meeting the standards and conditions at the nearest GMS or convene a GMS to elect a replacement or additional independent member within six (06) months from receiving the notice from the relevant independent member.</p> |
| <p>Điều 7. Chủ tịch HĐQT</p> <p>1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT.</p> <p>2. Chủ tịch HĐQT Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.</p> <p>3. Chủ tịch HĐQT có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp HĐQT;</p> | <p>Article 7. Chairman of the BOD</p> <p>1. The Chairman of the BOD shall be elected, relieved from duty, and dismissed by the BOD from among its members.</p> <p>2. The Chairman of the BOD shall not concurrently be the General Director.</p> <p>3. The Chairman of the BOD has the following powers and obligations:</p> <p>a. To prepare the work program and plan of the BOD;</p> |

| | |
|---|--|
| <p>c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT;</p> <p>d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;</p> <p>đ. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ;</p> <p>e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch HĐQT chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.</p> <p>5. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp ĐHĐCĐ, HĐQT; ghi chép các biên bản họp;</p> | <p>b. To prepare the agenda, content, and documents for meetings; to convene, preside over, and chair meetings of the BOD;</p> <p>c. To organize the passing of resolutions and decisions of the BOD;</p> <p>d. To supervise the process of implementing the resolutions and decisions of the BOD;</p> <p>đ. To chair meetings of the GMS;</p> <p>e. Other powers and obligations as provided by the Law on Enterprises and the Company's Charter.</p> <p>4. In case the Chairman of the BOD submits a letter of resignation or is dismissed, the BOD must elect a replacement within 10 days from the date of receiving the letter or being dismissed. In case the Chairman of the BOD is absent or unable to perform their duties, they must authorize in writing another member to exercise the powers and perform the obligations of the Chairman according to the principles stipulated in the Company's Charter. If there is no authorized person, or if the Chairman is deceased, missing, in temporary detention, serving a prison sentence, serving an administrative handling measure at a compulsory rehabilitation center or a compulsory educational institution, has absconded from their place of residence, has limited or lost legal capacity, has difficulty in cognition and behavior control, or is prohibited by a court from holding a certain position, practicing a certain profession, or doing a certain job, the remaining members shall elect one from among themselves to act as Chairman based on the principle of a majority vote of the remaining members until a new decision is made by the BOD.</p> <p>5. When deemed necessary, the BOD shall appoint a company secretary. The company secretary has the following powers and obligations:</p> |
|---|--|

| | |
|---|---|
| <p>b. Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;</p> <p>c. Hỗ trợ HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;</p> <p>d. Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</p> <p>đ. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.</p> | <p>a. To assist in organizing the convening of meetings of the GMS and the BOD; to record the minutes of meetings;</p> <p>b. To assist members of the BOD in exercising their assigned rights and performing their assigned duties;</p> <p>c. To assist the BOD in applying and implementing corporate governance principles;</p> <p>d. To assist the Company in building shareholder relations and protecting the lawful rights and interests of shareholders; in complying with the obligations of information provision, disclosure, and administrative procedures;</p> <p>đ. Other powers and obligations as provided in the Company's Charter.</p> |
| <p>Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên HĐQT</p> <p>1. ĐHCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>2. ĐHCĐ bãi nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p> | <p>Article 8. Relief from duty, dismissal, replacement, and addition of members of the BOD</p> <p>1. The GMS shall relieve a member of the BOD from duty in the following cases:</p> <p>a. Does not meet the standards and conditions as stipulated in Article 155 of the Law on Enterprises;</p> <p>b. Submits a letter of resignation and it is approved;</p> <p>c. Other cases as stipulated in the Company's Charter.</p> <p>2. The GMS shall dismiss a member of the BOD in the following cases:</p> <p>a. Fails to participate in the activities of the BOD for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;</p> <p>b. Other cases as stipulated in the Company's Charter.</p> |

| | |
|---|---|
| <p>3. Khi xét thấy cần thiết, ĐHĐCĐ quyết định thay thế thành viên HĐQT; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p> <p>4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên HĐQT bị giảm quá (1/3) một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p> <p>b. Số lượng thành viên độc lập HĐQT giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;</p> <p>c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên HĐQT đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p> | <p>3. When deemed necessary, the GMS may decide to replace a member of the BOD; or relieve from duty or dismiss a member outside of the cases stipulated in Clauses 1 and 2 of this Article.</p> <p>4. The BOD must convene a GMS to elect additional members of the BOD in the following cases:</p> <p>a. The number of members of the BOD has been reduced by more than one-third (1/3) of the number stipulated in the Company's Charter. In this case, the BOD must convene a GMS within 60 days from the date the number of members was reduced by more than one-third;</p> <p>b. The number of independent members of the BOD has decreased, failing to ensure the ratio as stipulated in point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises;</p> <p>c. Except as provided in points a and b of this clause, the GMS shall elect new members to replace those who have been relieved from duty or dismissed at the nearest meeting.</p> |
| <p>Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT</p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo tỷ lệ quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty có quyền đề cử người vào HĐQT. Việc đề cử người vào HĐQT thực hiện như sau:</p> <p>a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ;</p> <p>b. Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên HĐQT. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo</p> | <p>Article 9. Method of electing, relieving from duty, and dismissing members of the BOD</p> <p>1. A shareholder or group of shareholders holding ordinary shares, according to the ratio stipulated in Article 25 of the Company's Charter, has the right to nominate candidates for the BOD. The nomination shall be conducted as follows:</p> <p>a. Ordinary shareholders who form a group to nominate candidates for the BOD must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the GMS;</p> <p>b. Based on the number of members of the BOD, the shareholder or group of shareholders specified in this clause has the right to nominate one or several persons as candidates for the BOD, as decided by the GMS. In case the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is lower</p> |

| | | |
|---|--|---|
| <p>quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>2. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.</p> | | <p>than the number they are entitled to nominate as decided by the GMS, the remaining candidates shall be nominated by the BOD and other shareholders.</p> <p>2. In case the number of candidates for the BOD through nomination and self-candidacy is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent BOD shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, the internal regulations on corporate governance, and the operational regulations of the BOD. The introduction of additional candidates by the incumbent BOD must be clearly disclosed before the GMS votes to elect members of the BOD in accordance with the law.</p> <p>3. The election of members of the BOD must be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares they own multiplied by the number of members to be elected, and the shareholder has the right to cast all or a portion of their votes for one or more candidates. The successful candidates for the BOD are determined by the number of votes from highest to lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members stipulated in the Company's Charter is reached. In case two or more candidates receive the same number of votes for the final position on the BOD, a re-vote will be held among those candidates, or a selection will be made based on the criteria in the election regulations or the Company's Charter.</p> <p>4. The election, relief from duty, and dismissal of members of the BOD shall be decided by the GMS by ballot.</p> |
| <p>Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT</p> | | <p>Article 10. Announcement of the election, relief from duty, and dismissal of members of the BOD</p> |

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b. Trình độ chuyên môn;
 - c. Quá trình công tác;
 - d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT của công ty khác);
 - đ. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

1. In cases where candidates for the BOD have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the GMS on the Company's website, so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the BOD must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, prudently, and in the best interests of the Company if elected as a member of the BOD. The disclosed information related to a candidate for the BOD shall include:

- a. Full name, date of birth;
 - b. Professional qualifications;
 - c. Work experience;
 - d. Other managerial positions (including positions on the BOD of other companies);
 - đ. Interests related to the Company and its related parties;
 - e. Other information (if any) as stipulated in the Company's Charter;
 - g. A public company is responsible for disclosing information about the companies where a candidate holds a position as a member of the BOD, other managerial titles, and the candidate's interests related to the company (if any).
2. The announcement of the results of the election, relief from duty, and dismissal of members of the BOD shall be made in accordance with the guidelines on information disclosure.

Chương III
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT

1. HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ công ty và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
 - đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
 - e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

Chapter III
THE BOARD OF DIRECTORS

Article 11. Powers and obligations of the BOD

1. The BOD is the management body of the Company and has full authority in the name of the Company to decide on and exercise the rights and obligations of the Company, except for those rights and obligations falling under the authority of the GMS.
2. The powers and obligations of the BOD are stipulated by law, the Company's Charter, and the GMS. Specifically, the BOD has the following powers and obligations:
 - a. To decide on the strategy, medium-term development plan, and annual business plan of the Company;
 - b. To propose the classes of shares and the total number of shares of each class to be offered for sale;
 - c. To decide on the sale of unsold shares within the scope of the number of shares of each class authorized to be offered; to decide on raising additional capital in other forms;
 - d. To decide on the selling price of the Company's shares and bonds;
 - đ. To decide on the repurchase of shares in accordance with Clause 1 and Clause 2 of Article 133 of the Law on Enterprises;
 - e. To decide on investment plans and investment projects within its authority and limits as prescribed by law;
 - g. To decide on market development, marketing, and technology solutions;

- h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết;
- n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên ĐHĐCĐ;
- o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

- h. To approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other contracts and transactions with a value of 35% or more of the total asset value as recorded in the Company's most recent financial statements, and contracts and transactions falling under the decision-making authority of the GMS as stipulated in point d, Clause 2, Article 138, and Clause 1 and Clause 3 of Article 167 of the Law on Enterprises;
- i. To elect, relieve from duty, and dismiss the Chairman of the BOD; to appoint, relieve from duty, sign contracts with, and terminate contracts with the General Director and other key managers as stipulated by the company charter; to decide on the salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of such managers; to appoint an authorized representative to participate in the Members' Council or the GMS of other companies, and to decide on the remuneration and other benefits of such persons;
- k. To supervise and direct the General Director and other managers in the day-to-day business operations of the Company;
- l. To decide on the organizational structure and internal management regulations of the Company, to decide on the establishment of subsidiaries, branches, and representative offices, and on capital contributions to and the purchase of shares in other enterprises;
- m. To approve the agenda and content of documents for the GMS, to convene meetings of the GMS, or to collect written opinions for the GMS to pass a resolution;
- n. To submit the audited annual financial statements to the GMS;
- o. To propose the dividend rate to be paid; to decide on the timing and procedure for paying dividends or handling losses arising from business operations;

| | |
|--|--|
| <p>q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được ĐHĐCĐ thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty;</p> <p>r. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>3. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.</p> <p>4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.</p> | <p>p. To propose the reorganization or dissolution of the Company; to request the bankruptcy of the Company;</p> <p>q. To decide on the issuance of the operational regulations of the BOD and the internal regulations on corporate governance after they have been approved by the GMS; to decide on the issuance of the regulations on information disclosure of the Company;</p> <p>r. Other powers and obligations as provided by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other provisions of law, and the Company's Charter.</p> <p>3. The BOD shall pass resolutions and decisions by voting at a meeting, collecting written opinions, or in other forms as stipulated in the Company's Charter. Each member of the BOD shall have one vote.</p> <p>4. In the event that a resolution or decision passed by the BOD is contrary to the provisions of law, a resolution of the GMS, or the Company's Charter and causes damage to the Company, the members who voted in favor of passing that resolution or decision shall be jointly and personally liable for it and must compensate the Company for the damage; members who voted against the said resolution or decision are exempt from liability. In this case, shareholders of the Company have the right to request a Court to suspend the implementation of or annul the said resolution or decision.</p> |
| <p>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch</p> <p>1. HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính</p> | <p>Article 12. Duties and powers of the BOD in approving and signing contracts and transactions</p> <p>1. The BOD shall approve contracts and transactions with a value of less than 35%, or transactions which result in the total value of transactions arising within 12 months from the date of the first transaction being less than 35% of the total asset value as recorded in the most recent financial statements, or a lower percentage or value as stipulated in the Company's Charter,</p> |

| | | |
|---|--|---|
| <p>gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp. <p>2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên HĐQT, thành viên BKS về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> | | <p>between the Company and one of the following parties:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Members of the BOD, members of the BOS, the General Director, other managers, and their related parties; - Shareholders, authorized representatives of shareholders holding more than 10% of the Company's total ordinary share capital, and their related parties; - Enterprises related to the subjects specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises. <p>2. The Company's representative who signs a contract or transaction must notify the members of the BOD and the BOS of the related parties to that contract or transaction and attach a draft of the contract or the main content of the transaction. The BOD shall decide on the approval of the contract or transaction within 15 days from the date of receiving the notice, unless the company charter stipulates a different period; a member of the BOD who has a related interest in the parties to the contract or transaction shall not have the right to vote.</p> |
| <p>Điều 13. Trách nhiệm của HĐQT trong việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường</p> <p>1. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b. Số lượng thành viên HĐQT, BKS còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên | | <p>Article 13. Responsibility of the BOD in convening an extraordinary GMS</p> <p>1. The BOD must convene an extraordinary GMS in the following cases:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. The BOD deems it necessary for the benefit of the Company; b. The remaining number of members of the BOD or the BOS is less than the minimum number required by law; c. At the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises; the request to convene a GMS must be in writing, clearly stating the reason and purpose of the meeting, and must have the |

quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d. Theo yêu cầu của BKS;

đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường

HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT hoặc thành viên BKS còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:

a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;

b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

đ. Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS;

e. Xác định thời gian và địa điểm họp;

g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;

signatures of the relevant shareholders, or the request may be made in multiple copies and gather all the signatures of the relevant shareholders;

d. At the request of the BOS;

đ. Other cases as provided by law and the Company's Charter.

2. Convening an extraordinary GMS

The BOD must convene a GMS within 30 days from the date the number of remaining members of the BOD, independent members of the BOD, or members of the BOS falls below the minimum number stipulated in the Company's Charter, or from the receipt of a request as stipulated in points c and d, Clause 1 of this Article.

3. The convener of the GMS must perform the following tasks:

a. Prepare a list of shareholders entitled to attend the meeting;

b. Provide information and resolve complaints related to the list of shareholders;

c. Prepare the agenda and content of the meeting; d. Prepare documents for the meeting;

đ. Draft the resolutions of the GMS based on the proposed content of the meeting; the list and detailed information of candidates in the case of electing members of the BOD or the BOS;

e. Determine the time and venue of the meeting;

g. Send the notice of the meeting to each shareholder entitled to attend in accordance with the Law on Enterprises;

h. Other tasks to serve the meeting.

| | | |
|---|--|---|
| <p>h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.</p> | | |
| <p>Điều 14. Các tiểu ban giúp việc HĐQT.</p> <p>1. HĐQT có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do HĐQT quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập HĐQT/thành viên HĐQT không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của HĐQT. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của tiểu ban trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p> | | <p>Article 14. Committees of the BOD.</p> <p>1. The BOD may establish committees to be in charge of development policy, personnel, remuneration, internal audit, and risk management. The number of members of a committee shall be decided by the BOD and shall be at least three (03) persons, including members of the BOD and external members. Independent members of the BOD/non-executive members should constitute a majority in a committee, and one of them shall be appointed as the Head of the committee by a decision of the BOD. The activities of a committee must comply with the regulations of the BOD. A resolution of a committee shall only be effective if it is passed by a majority of the attending members at a meeting of the committee.</p> <p>2. The implementation of a decision of the BOD, or of a committee of the BOD, must comply with the provisions of prevailing law and the Company's Charter, and the internal regulations on corporate governance.</p> |

Chương IV
CUỘC HỌP HĐQT

Điều 15. Cuộc họp HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp HĐQT.
2. HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp sau đây:
 - a. Có đề nghị của BKS hoặc thành viên độc lập HĐQT;
 - b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
 - d. Trường hợp khác theo Điều lệ công ty.
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.
5. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT.

Chapter IV
MEETINGS OF THE BOD

Article 15. Meetings of the BOD

1. The Chairman of the BOD shall be elected at the first meeting of the BOD within seven (07) working days from the date of the election of that Board. This meeting shall be convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. If there is more than one member with the highest and equal number or percentage of votes, the members shall elect by a majority vote one from among themselves to convene the meeting of the BOD.
2. The BOD shall meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.
3. The Chairman of the BOD shall convene a meeting of the BOD in the following cases:
 - a. At the request of the BOS or an independent member of the BOD;
 - b. At the request of the General Director or at least five (05) other managers;
 - c. At the request of at least two (02) members of the BOD;
 - d. Other cases according to the Company's Charter.
4. A request as stipulated in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose and the matters to be discussed and decided upon that fall under the authority of the BOD.
5. The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within seven (07) working days from the date of receiving a request as stipulated in Clause 3 of this Article. If the Chairman

6. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên BKS như đối với các thành viên HĐQT.

Thành viên BKS có quyền tham dự các cuộc họp HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ (3/4) ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn (1/2) một nửa số thành viên HĐQT dự họp.

9. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

fails to convene the meeting as requested, they shall be liable for any damages caused to the Company; the requester has the right to convene a meeting of the BOD in place of the Chairman.

6. The Chairman of the BOD or the convener of the meeting must send a notice of the meeting at least three (03) working days before the meeting date. The notice must specify the time and venue of the meeting, the agenda, and the matters for discussion and decision. The notice must be accompanied by the documents to be used at the meeting and the ballot form for the members. The notice of a BOD meeting may be sent by post, telephone, fax, electronic means, or other methods stipulated in the Company's Charter, ensuring it reaches the contact address of each member of the BOD registered with the Company.

7. The Chairman of the BOD or the convener shall send the notice of the meeting and accompanying documents to the members of the BOS in the same manner as to the members of the BOD. Members of the BOS have the right to attend meetings of the BOD; they have the right to discuss but not to vote.

8. A meeting of the BOD shall be conducted when three-quarters (3/4) or more of the total members are present. If a meeting convened as stipulated in this clause does not have a quorum, a second meeting may be convened within seven (07) days from the scheduled date of the first meeting. In this case, the meeting shall be conducted if more than half (1/2) of the members of the BOD are present.

9. A member of the BOD shall be considered as attending and voting at a meeting in the following cases:

- a. Attending and voting in person at the meeting;
- b. Authorizing another person to attend and vote at the meeting in accordance with Clause 11 of this Article;

| | |
|--|---|
| <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.</p> <p>10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p> <p>11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.</p> <p>12. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.</p> | <p>c. Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms;</p> <p>d. Sending a ballot to the meeting by post, fax, or email;</p> <p>đ. Sending a ballot by other means as stipulated in the Company's Charter.</p> <p>10. If a ballot is sent to the meeting by post, it must be in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the BOD at least one (01) hour before the opening of the meeting. The ballot shall only be opened in the presence of all attendees.</p> <p>11. Members must attend all meetings of the BOD. A member may authorize another person to attend and vote if approved by a majority of the members of the BOD.</p> <p>12. A resolution or decision of the BOD shall be passed if it is approved by a majority of the attending members; in case of a tie, the final decision shall be determined by the vote of the Chairman of the BOD.</p> |
| <p>Điều 16. Biên bản họp HĐQT</p> <p>1. Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> | <p>Article 16. Minutes of a BOD meeting</p> <p>1. Meetings of the BOD must be recorded in minutes and may be audio-recorded or recorded and stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese and may also be prepared in a foreign language, and must include the following main content:</p> <p>a. The name, head office address, and enterprise identification number;</p> <p>b. The time and venue of the meeting;</p> |

- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - đ. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
 3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.
 4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
 5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

- c. The purpose, agenda, and content of the meeting;
 - d. The full name of each attending member or their authorized representative and the method of attendance; the full names of the absent members and the reasons;
 - đ. The matters discussed and voted upon at the meeting;
 - e. A summary of the opinions of each attending member in the order of the proceedings;
 - g. The voting results, specifying the members who voted for, against, and abstained;
 - h. The matters that were passed and the corresponding approval rates;
 - i. The full names and signatures of the chairman and the secretary, except as provided in Clause 2 of this Article.
2. In case the chairman or the secretary refuses to sign the minutes of a meeting, but if it is signed by all other members of the BOD who attended the meeting and contains all the content required by points a, b, c, d, đ, e, g, and h of Clause 1 of this Article, the minutes shall be effective.
 3. The chairman, the secretary, and the signatories of the minutes shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the content of the minutes of the BOD meeting.
 4. The minutes of a BOD meeting and the documents used in the meeting must be archived at the Company's head office.
 5. The minutes prepared in Vietnamese and in a foreign language shall have equal legal validity. In case of any discrepancy between the Vietnamese and foreign language versions, the Vietnamese version shall prevail.

Chương V
BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHĐCĐ báo cáo sau đây:
 - a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
 - b. Báo cáo tài chính;
 - c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
 - d. Báo cáo thẩm định của BKS.
2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến BKS để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.
3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của BKS và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

Chapter V
REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS

Article 17. Submission of annual reports

1. At the end of the fiscal year, the BOD must submit the following reports to the GMS:
 - a. The report on the Company's business results;
 - b. The financial statements;
 - c. The assessment report on the management and administration of the Company;
 - d. The evaluation report of the BOS.
2. The reports specified in points a, b, and c of Clause 1 of this Article must be sent to the BOS for evaluation at least 30 days before the opening of the annual GMS, unless the company charter stipulates otherwise.
3. The reports specified in Clauses 1 and 2 of this Article, the evaluation report of the BOS, and the audit report must be archived at the Company's head office at least 10 days before the opening of the annual GMS, unless the company charter stipulates a longer period. A shareholder who has continuously owned shares of the Company for at least one (01) year has the right, either alone or with a lawyer, accountant, or auditor with a professional practice certificate, to directly inspect the reports specified in this Article.

Article 18. Remuneration, bonuses, and other benefits of members of the BOD

1. The Company has the right to pay remuneration and bonuses to members of the BOD based on business results and efficiency.
2. Members of the BOD are entitled to work remuneration and

| | |
|---|---|
| <p>2. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.</p> <p>3. Thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.</p> <p>4. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các tiểu ban của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.</p> <p>5. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc các tiểu ban của HĐQT.</p> <p>6. Thành viên HĐQT có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.</p> | <p>bonuses. Work remuneration shall be calculated based on the number of working days required to complete the duties of a member of the BOD and the daily rate. The BOD shall propose the remuneration for each member based on the principle of unanimity. The total remuneration and bonuses of the BOD shall be decided by the GMS at the annual meeting.</p> <p>3. The remuneration of each member of the BOD shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, shall be presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the GMS at the annual meeting.</p> <p>4. A member of the BOD who holds an executive position, or a member who works in committees of the BOD, or who performs other tasks beyond the normal duties of a member of the BOD, may be paid additional remuneration in the form of a lump sum, a salary, a commission, a percentage of profits, or in another form as decided by the BOD.</p> <p>5. Members of the BOD are entitled to be reimbursed for all travel, accommodation, subsistence, and other reasonable expenses that they have incurred while performing their duties as members of the BOD, including expenses incurred in attending meetings of the GMS, the BOD, or its committees.</p> <p>6. Members of the BOD may be covered by liability insurance purchased by the Company upon the approval of the GMS. This insurance shall not cover liabilities of members of the BOD related to violations of the law and the Company's Charter.</p> |
| <p>Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan</p> <p>Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:</p> | <p>Article 19. Disclosure of related interests</p> <p>The disclosure of interests and related parties of the Company shall be as follows:</p> |

| | |
|---|---|
| <p>1. Thành viên HĐQT của Công ty phải kê khai với công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:</p> <p>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;</p> <p>b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.</p> <p>2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.</p> <p>3. Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.</p> | <p>1. Members of the Company's BOD must declare their related interests to the company, including:</p> <p>a. The name, enterprise identification number, head office address, and business lines of any enterprise in which they own a capital contribution or shares; the percentage and the time of ownership of that capital contribution or shares;</p> <p>b. The name, enterprise identification number, head office address, and business lines of any enterprise in which their related parties jointly or separately own more than 10% of the charter capital.</p> <p>2. The declaration specified in Clause 1 of this Article must be made within seven (07) working days from the date the related interest arises; any amendments or supplements must be notified to the Company within seven (07) working days from the date of the corresponding amendment or supplement.</p> <p>3. A member of the BOD who, in a personal capacity or on behalf of others, performs work of any kind within the scope of the Company's business must explain the nature and content of that work to the BOD and may only carry it out with the approval of a majority of the remaining members of the BOD; if they do so without declaration or without the approval of the BOD, all income derived from that activity shall belong to the Company.</p> |
|---|---|

| | |
|---|---|
| <p style="text-align: center;">Chương VI MỐI QUAN HỆ CỦA HĐQT</p> <p>Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên HĐQT</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp, các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công. 2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này. 3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch HĐQT về việc bàn giao đó. | <p style="text-align: center;">Chapter VI RELATIONSHIPS OF THE BOD</p> <p>Article 20. Relationship among members of the BOD</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. The relationship among members of the BOD is one of coordination. Members are responsible for informing each other of relevant issues in the course of handling their assigned tasks. 2. In the course of handling tasks, the member assigned with the main responsibility must proactively coordinate the process, especially if it involves an area for which another member is responsible. If there are differing opinions among the members, the member with the main responsibility shall report to the Chairman of the BOD for a decision within their authority or to organize a meeting or collect the opinions of the members in accordance with the law, the Company's Charter, and these Regulations. 3. In case of a re-assignment of duties among the members of the BOD, the members must hand over the work, records, and related documents. This handover must be documented in writing, and the Chairman of the BOD must be notified. |
| <p>Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành</p> <p>Với vai trò quản trị, HĐQT ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, HĐQT kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.</p> | <p>Article 21. Relationship with the Board of Management</p> <p>In its governance role, the BOD issues resolutions for the General Director and the management team to implement. At the same time, the BOD inspects and supervises the implementation of these resolutions.</p> |
| <p>Điều 22. Mối quan hệ với BKS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mối quan hệ giữa HĐQT và BKS là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa HĐQT với BKS theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ. | <p>Article 22. Relationship with the BOS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. The relationship between the BOD and the BOS is one of coordination. The working relationship between the BOD and the BOS is based on the principles of equality and independence, while also coordinating closely and supporting each other in the performance of their duties. |

| | |
|---|---|
| <p>2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của BKS, HĐQT có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.</p> | <p>2. Upon receiving inspection minutes or summary reports from the BOS, the BOD is responsible for studying them and directing the relevant departments to develop and implement timely corrective plans.</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương VII CÁN BỘ QUẢN LÝ CÔNG TY</p> <p>Điều 23. Trình tự lựa chọn và bổ nhiệm cán bộ quản lý</p> <p>1. Cán bộ quản lý cấp cao bao gồm: Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.</p> <p>2. Cán bộ quản lý cấp trung bao gồm: Trưởng Phòng nghiệp vụ, Giám đốc Xí nghiệp trực thuộc Công ty.</p> <p>3. Tổng Giám đốc phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau :</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong điều hành doanh nghiệp hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;</p> <p>c. Các tiêu chuẩn khác theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>4. Các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau :</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</p> <p>b. Là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tế phù hợp với vị trí công việc được bổ nhiệm.</p> <p>c. Không được đồng thời làm cán bộ quản lý của doanh nghiệp khác.</p> <p>5. Bổ nhiệm:</p> <p>a. HĐQT bổ nhiệm một trong số thành viên HĐQT hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc điều hành.</p> <p>b. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc, HĐQT xem xét, quyết định bổ nhiệm các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty khi có từ (2/3) hai phần ba trở lên số thành viên HĐQT tán thành; Hình thức biểu quyết có thể là bầu phiếu kín. Nhiệm kỳ</p> | <p style="text-align: center;">Chapter VII COMPANY MANAGERS</p> <p>Article 23. Procedure for selecting and appointing managers</p> <p>1. Senior managers include: the General Director, Deputy General Directors, and the Chief Accountant of the Company.</p> <p>2. Mid-level managers include: Heads of professional departments and Directors of affiliated enterprises of the Company.</p> <p>3. The General Director must meet the following standards and conditions:</p> <p>a. To have full legal capacity and not be a person prohibited from managing an enterprise as prescribed by law;</p> <p>b. To have professional qualifications and practical experience in business administration or in the Company's main business sectors;</p> <p>c. Other standards as per the Law on Enterprises and the Company's Charter.</p> <p>4. The Deputy General Directors and the Chief Accountant of the Company must meet the following standards and conditions:</p> <p>a. To have full legal capacity and not be a person prohibited from managing an enterprise as prescribed by law.</p> <p>b. To have professional qualifications and practical experience suitable for the appointed position.</p> <p>c. Not to concurrently hold a managerial position in another enterprise.</p> <p>5. Appointment:</p> <p>a. The BOD shall appoint one of its members or hire another person to be the executive General Director.</p> <p>b. At the proposal of the General Director, the BOD shall consider and decide on the appointment of the Deputy General Directors and the Chief Accountant of the Company with the approval of</p> |

| | | |
|--|--|--|
| <p>của Ban Tổng giám đốc là 03 năm và có thể tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>c. Cán bộ quản lý cấp trung do Tổng Giám đốc quyết định bổ nhiệm sau khi được HĐQT biểu quyết thông qua.</p> <p>6. Ký kết hợp đồng lao động: Cán bộ quản lý cấp cao do HĐQT ký kết hợp đồng lao động. Mức lương, lợi ích và các điều kiện khác sẽ được thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng.</p> | | <p>two-thirds (2/3) or more of the members of the BOD; the voting method may be conducted by secret ballot. The term of office of the Board of Management is three (03) years and may be reappointed for an unlimited number of terms.</p> <p>c. Mid-level managers shall be appointed by the General Director after a vote of approval by the BOD.</p> <p>6. Senior signing of employment contracts: managers shall have their employment contracts signed by the BOD. The salary, benefits, and other conditions will be specifically agreed upon in the contract.</p> |
| <p>Điều 24: Miễn nhiệm, bãi nhiệm cán bộ quản lý</p> <p>1. Cán bộ quản lý cấp cao bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 24 của Quy chế này.</p> <p>b. Trong quản lý, điều hành không mang lại hiệu quả hoặc gây tổn thất lớn đến lợi ích của Công ty.</p> <p>c. Có đơn xin từ chức gửi đến HĐQT Công ty.</p> <p>d. Theo quyết định của HĐQT.</p> <p>2. HĐQT có thể bãi nhiệm Tổng Giám đốc điều hành, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty khi có từ (2/3) hai phần ba thành viên HĐQT trở lên biểu quyết tán thành, trong trường hợp Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc là thành viên HĐQT thì không được biểu quyết. Tổng Giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại ĐHĐCĐ tiếp theo gần nhất.</p> <p>3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm cán bộ quản lý cấp cao phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.</p> | | <p>Article 24: Relief from duty and dismissal of managers</p> <p>1. A senior manager shall be relieved from duty in the following cases:</p> <p>a. No longer meets the standards and conditions stipulated in Clauses 3 and 4 of Article 24 of these Regulations.</p> <p>b. In their management and administration, fails to achieve efficiency or causes significant losses to the interests of the Company.</p> <p>c. Submits a letter of resignation to the Company's BOD.</p> <p>d. Pursuant to a decision of the BOD.</p> <p>2. The BOD may dismiss the executive General Director, the Deputy General Directors, and the Chief Accountant of the Company with the approval of two-thirds (2/3) or more of the members of the BOD. If the General Director or a Deputy General Director is a member of the BOD, they shall not vote. The dismissed executive General Director has the right to object to this dismissal at the next GMS.</p> <p>3. The appointment, relief from duty, or dismissal of a senior manager must be disclosed in accordance with the law.</p> |
| <p>Điều 25. Phối hợp của HĐQT đối với các tổ chức, đoàn thể trong Công ty</p> <p>1. HĐQT phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Công ty và Ban chấp hành các đoàn thể quần chúng chăm lo, bảo vệ lợi ích chính</p> | | <p>Article 25. Coordination of the BOD with organizations and unions within the Company</p> <p>1. The BOD shall coordinate closely with the Company's Party Committee and the executive committees of mass organizations to care for and protect the legitimate interests of the employees,</p> |

| | |
|---|--|
| <p>đáng của người lao động, vận động cán bộ, công nhân tham gia xây dựng, phát triển doanh nghiệp, tự giác thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</p> <p>2. HĐQT và các thành viên HĐQT có trách nhiệm giải quyết và trả lời các kiến nghị của Đảng ủy Công ty và Ban chấp hành các đoàn thể quần chúng.</p> <p>3. Hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong Công ty</p> <p>a. Về tài chính: Các hoạt động của tổ chức, đoàn thể trong Công ty không được sử dụng nguồn tài chính của Công ty, trừ khi HĐQT có quyết định khác;</p> <p>b. Quỹ thời gian làm việc: Các sinh hoạt, hội họp của các tổ chức, đoàn thể trong giờ làm việc với thời lượng dưới 60 phút do Tổng giám đốc quyết định, nếu vượt quá 60 phút phải được sự đồng ý của Chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c. Về phương tiện, cơ sở vật chất: Tổng giám đốc quyết định việc hỗ trợ phương tiện, cơ sở vật chất cho các hoạt động của tổ chức, đoàn thể trong Công ty khi có nhu cầu.</p> | <p>and to mobilize officials and workers to participate in building and developing the enterprise and to voluntarily comply with the policies and laws of the State.</p> <p>2. The BOD and its members are responsible for resolving and responding to the proposals of the Company's Party Committee and the executive committees of mass organizations.</p> <p>3. Activities of organizations and unions within the Company</p> <p>a. Finances: The activities of organizations and unions within the Company may not use the Company's financial resources, unless the BOD decides otherwise;</p> <p>b. Working Time Fund: Activities and meetings of organizations and unions during working hours lasting less than 60 minutes shall be decided by the General Director. If they exceed 60 minutes, the approval of the Chairman of the BOD or an authorized person is required, except in cases of force majeure;</p> <p>c. Facilities and Resources: The General Director shall decide on the support of facilities and resources for the activities of organizations and unions within the Company upon request.</p> |
| <p>Điều 26: Khen thưởng và kỷ luật</p> <p>1. HĐQT Công ty xét khen thưởng, kỷ luật thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trên cơ sở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền hạn và trách nhiệm được quy định theo pháp luật và Điều lệ Công ty. - Bảng phân công nhiệm vụ của HĐQT; Ban Tổng giám đốc; chức năng nhiệm vụ của cán bộ quản lý. - Đánh giá kết quả công việc của từng thành viên trong năm và hiệu quả sản xuất – kinh doanh của năm đó. <p>2/ Thời hạn đánh giá, xét khen thưởng, kỷ luật: ít nhất một lần/năm.</p> <p>3/ Mức khen thưởng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với Ban Tổng Giám đốc: Căn cứ kết quả sản xuất – kinh doanh dựa trên kế hoạch được ĐHCĐ giao hàng năm, HĐQT sẽ xem xét quyết định mức khen thưởng hàng năm. | <p>Article 26: Rewards and discipline</p> <p>1. The Company's BOD shall consider rewards and discipline for members of the BOD, members of the Board of Management, and other managers based on:</p> <ul style="list-style-type: none"> - The powers and responsibilities stipulated by law and the Company's Charter. - The assignment of duties of the BOD and the Board of Management; the functions and duties of the managers. - The assessment of the work results of each member during the year and the production and business efficiency of that year. <p>2. Timing for Evaluation, Rewards, and Discipline: At least once per year.</p> <p>3. Reward Levels:</p> <ul style="list-style-type: none"> - For the Board of Management: Based on the production and business results against the annual plan assigned by the GMS, the BOD will consider and decide on the annual reward level. The General Director will decide on the reward level for the Deputy |

| | |
|---|---|
| <p>Tổng Giám đốc sẽ quyết định mức khen thưởng cho các Phó Tổng Giám đốc và kế toán trưởng dựa trên đánh giá mức hoàn thành công việc được giao hàng năm.</p> <p>- Cán bộ quản lý và người lao động: Trên cơ sở hiệu quả sản xuất – kinh doanh vượt kế hoạch năm, Tổng Giám đốc sẽ đề xuất HĐQT mức thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động.</p> | <p>General Directors and the Chief Accountant based on an assessment of their annual performance.</p> <p>- For Managers and Employees: Based on the production and business efficiency exceeding the annual plan, the General Director will propose a reward level for managers and employees to the BOD.</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</p> <p>Điều 27. Hiệu lực thi hành</p> <ol style="list-style-type: none"> Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng bao gồm 8 chương, 27 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2026. Quy chế này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng. | <p style="text-align: center;">Chapter VIII IMPLEMENTATION PROVISIONS</p> <p>Article 27. Effective date</p> <ol style="list-style-type: none"> These operational Regulations of the BOD of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company, comprising 8 chapters and 28 articles, shall take effect from April 18, 2026. Language: These Regulations are executed in both Vietnamese and English. In the event of any conflict or discrepancy between the two versions, the Vietnamese version shall prevail and govern. |

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
ON BEHALF OF THE BOD
CHAIRMAN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Signature, full name, and seal)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LBM



L B M

OPERATIONAL REGULATIONS OF THE BOARD OF SUPERVISORS

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

LBM

Lâm Đồng, ngày/*day* 18 tháng/*month* 4 năm/*year* 2026

| | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung; - Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung; - Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP; - Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng; - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông “ĐHĐCĐ” số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 18/4/2026. <p>Ban Kiểm soát “BKS” ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng, bao gồm các nội dung sau:</p> | <ul style="list-style-type: none"> - The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its amendments and supplements; - The Law on Securities No.54/2019/QH14 dated 26/11/2019; - Decree No.155/2020/ND-CP of the Government dated 31/12/2020 and Decree No.245/2025/ND-CP of the Government dated 11/9/2025 amending and supplementing certain provisions of the Decree No.245/2025/ND-CP; - Circular No.96/2020/TT-BTC of the Ministry of Finance dated 16/11/2020; and Circular No. 116/2020/TT-BTC of the Minister of Finance dated 31/12/2020; - Pursuant to the Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company; - Pursuant to Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LBM of the General Meeting of Shareholders “GMS” dated April 18, 2026. <p>The Board of Supervisors (the “BOS”) hereby issues the Operational Regulations of the BOS of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company, with the following contents:</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương I QUY ĐỊNH CHUNG</p> <p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của BKS quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của BKS và các thành viên BKS theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan. 2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của BKS được áp dụng cho BKS và các thành viên BKS. | <p style="text-align: center;">Chapter I GENERAL PROVISIONS</p> <p>Article 1. Scope and Applicability</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Scope of Regulation: These Operational Regulations (the “Regulations”) stipulate the organizational structure, standards, conditions, rights, and obligations of the BOS and its members in accordance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and other relevant legal provisions. 2. Subjects of Application: These Operational Regulations of the BOS shall apply to the BOS and its members. |
| <p>Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của BKS</p> <p>BKS làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của BKS chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, trước pháp luật về các công việc, quyết định của BKS.</p> | <p>Article 2. Operating principles of the BOS</p> <p>The BOS shall work on a collegiate basis. The members of the BOS are personally responsible for their assigned tasks and are jointly responsible to the General Meeting of Shareholders (the “GMS”) and before the law for the work and decisions of the BOS.</p> |

Chương II
THÀNH VIÊN BKS (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên BKS

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên BKS phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên BKS có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
6. Trường hợp phát hiện có thành viên BKS vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến BKS, yêu cầu người có hành vi vi phạm phải chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên BKS

Chapter II
MEMBERS OF THE BOS (SUPERVISORS)

Article 3. Rights, obligations, and responsibilities of a member of the BOS

1. To comply with the law, the company's Charter, resolutions of the GMS, and professional ethics in the exercise of their assigned rights and performance of their assigned duties.
2. To perform the assigned duties honestly, prudently, and diligently to act in the best interests of the Company.
3. To be loyal to the interests of the Company and its shareholders; not to abuse their position and title or use the information, secrets, business opportunities, and other assets of the Company for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals.
4. Other obligations as provided by the Law on Enterprises and the company's Charter.
5. In case of a violation of the provisions in Clauses 1, 2, 3, and 4 of this Article that causes damage to the Company or others, the member of the BOS shall bear personal or joint liability to compensate for such damage. Any income and other benefits that a member of the BOS obtains from a violation must be returned to the Company.
6. In case it is discovered that a member of the BOS has committed a violation in the exercise of their assigned rights and performance of their assigned duties, a written notification must be sent to the BOS, requesting the violator to cease the violation and to implement remedial measures.

Article 4. Term and number of members of the BOS

1. The BOS shall have three (03) members. The term of office for a member of the BOS shall not exceed five (05) years, and they

| | | |
|--|--|--|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. BKS có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 2. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. 3. BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. 4. Trường hợp thành viên BKS có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên BKS nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên BKS đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên BKS nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ. | | <p>may be re-elected for an unlimited number of terms.</p> <ol style="list-style-type: none"> 2. A member of the BOS need not be a shareholder of the Company. 3. More than half of the members of the BOS must be ordinarily resident in Vietnam. 4. In case the terms of members of the BOS end at the same time and the new-term members have not yet been elected, the members whose terms have expired shall continue to exercise their rights and perform their duties until the new-term members are elected and take over their duties. |
| <p>Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên BKS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: <ol style="list-style-type: none"> a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp; b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty; c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị “HDQT”, Tổng Giám đốc và người quản lý khác; d. Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty; đ. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; e. Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó; | | <p>Article 5. Standards and conditions for members of the BOS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. A member of the BOS must meet the following standards and conditions: <ol style="list-style-type: none"> a. Not be a person stipulated in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises; b. To have been trained in one of the fields of economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a field relevant to the Company's business activities; c. Not be a family member of any member of the Board of Directors “BOD”, the General Director, or other managers; d. Not be a manager of the Company; it is not necessary to be a shareholder or an employee of the Company; đ. Not to work in the accounting or finance department of the Company; e. Not to be a member or employee of the approved audit firm that has audited the Company's financial statements within the preceding three (03) years; |

| | |
|---|--|
| <p>g. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên BKS công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.</p> | <p>g. Other standards and conditions as prescribed by other relevant laws and the Company's Charter.</p> <p>2. In addition to the standards and conditions stipulated in Clause 1 of this Article, a member of the BOS of a public company as stipulated in point b, Clause 1, Article 88 of the Law on Enterprises must not be a family member of any corporate manager of the Company and its parent company; the representative of the enterprise's capital portion, or the representative of the state capital portion in the parent company and in the Company.</p> |
| <p>Điều 6. Trưởng BKS</p> <p>1. Trưởng BKS phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>2. Trưởng BKS do BKS bầu trong số các thành viên BKS; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng BKS do Điều lệ công ty quy định.</p> | <p>Article 6. Head of the BOS</p> <p>1. The Head of the BOS must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a field related to the enterprise's business activities.</p> <p>2. The Head of the BOS shall be elected by the BOS from among its members; the election, relief from duty, and dismissal shall be based on the majority principle.</p> <p>3. The powers and obligations of the Head of the BOS are stipulated in the Company's Charter.</p> |
| <p>Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên BKS</p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo tỷ lệ quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty có quyền đề cử người vào BKS, việc đề cử người vào BKS thực hiện như sau:</p> <p>a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ;</p> | <p>Article 7. Nomination and candidacy for the BOS</p> <p>1. A shareholder or group of shareholders holding ordinary shares as stipulated in Article 36 of the Company's Charter, has the right to nominate candidates for the BOS. The nomination shall be conducted as follows:</p> <p>a. Ordinary shareholders who form a group to nominate candidates for the BOS must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the GMS;</p> |

| | |
|--|--|
| <p>b. Căn cứ số lượng thành viên BKS, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên BKS. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>2. Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.</p> | <p>b. Based on the number of members of the BOS, the shareholder or group of shareholders specified in this clause has the right to nominate one or several persons as candidates for the BOS, as decided by the GMS. In case the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is lower than the number they are entitled to nominate as decided by the GMS, the remaining candidates shall be nominated by the BOD, the BOS, and other shareholders.</p> <p>2. In case the number of candidates for the BOS through nomination and self-candidacy is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent BOS shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, the internal regulations on corporate governance, and the operational regulations of the BOS. The introduction of additional candidates by the incumbent BOS must be clearly disclosed before the GMS votes to elect members of the BOS in accordance with the law.</p> |
| <p>Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS</p> <p>1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.</p> <p>2. Việc biểu quyết bầu thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu</p> | <p>Article 8. Method of electing, relieving from duty, and dismissing members of the BOS</p> <p>1. The election, relief from duty, and dismissal of members of the BOS fall under the authority of the GMS.</p> <p>2. The election of members of the BOS must be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares they own multiplied by the number of members to be elected, and the shareholder has the right to cast all or a portion of their votes for one or more candidates. The successful candidates for the BOS are determined by the number of votes from highest to lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members stipulated in the Company's Charter is reached. In case two or more candidates receive the same number of votes for the final position on the BOS, a re-vote will be held among those</p> |

| | | |
|--|--|--|
| <p>ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> | | <p>candidates, or a selection will be made based on the criteria in the election regulations or the Company's Charter.</p> |
| <p>Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS</p> <p>1. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên BKS trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>2. ĐHĐCĐ bãi nhiệm thành viên BKS trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</p> <p>b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</p> <p>d. Trường hợp khác theo nghị quyết ĐHĐCĐ.</p> | | <p>Article 9. Cases of relief from duty and dismissal of members of the BOS</p> <p>1. The GMS shall relieve a member of the BOS from duty in the following cases:</p> <p>a. No longer meets the standards and conditions to be a member of the BOS as stipulated in Article 169 of the Law on Enterprises;</p> <p>b. Submits a letter of resignation and it is approved;</p> <p>c. Other cases as stipulated in the Company's Charter.</p> <p>2. The GMS shall dismiss a member of the BOS in the following cases:</p> <p>a. Fails to complete their assigned duties and tasks;</p> <p>b. Fails to exercise their rights and perform their obligations for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;</p> <p>c. Repeatedly or seriously violates the obligations of a member of the BOS as stipulated in the Law on Enterprises and the Company's Charter;</p> <p>d. Other cases pursuant to a resolution of the GMS.</p> |
| <p>Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS</p> <p>1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên BKS, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên</p> | | <p>Article 10. Announcement of the election, relief from duty, and dismissal of members of the BOS</p> <p>1. In cases where candidates for the BOS have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the GMS on the Company's website, so that shareholders can learn about these</p> |

| | | |
|---|--|---|
| <p>này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên BKS phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên BKS. Thông tin liên quan đến ứng cử viên BKS được công bố bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; b. Trình độ chuyên môn; c. Quá trình công tác; d. Các chức danh quản lý khác; đ. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty; e. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty; g. Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên BKS (nếu có). <p>2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.</p> | | <p>candidates before voting. Candidates for the BOS must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, prudently, and in the best interests of the company if elected as a member of the BOS. The disclosed information related to a candidate for the BOS shall include:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Full name, date of birth; b. Professional qualifications; c. Work experience; d. Other managerial positions; đ. Interests related to the Company and its related parties; e. Other information (if any) as stipulated in the Company's Charter; g. The Company is responsible for disclosing information about the companies where a candidate holds managerial positions and the candidate's interests related to the Company (if any). <p>2. The announcement of the results of the election, relief from duty, and dismissal of members of the BOS shall be made in accordance with the guidelines on information disclosure.</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương III BAN KIỂM SOÁT</p> <p>Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của BKS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. BKS thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. | | <p style="text-align: center;">Chapter III THE BOARD OF SUPERVISORS</p> <p>Article 11. Powers, obligations, and responsibilities of the BOS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. The BOS shall supervise the BOD and the General Director in the management and administration of the Company. 2. To check the reasonableness, legality, truthfulness, and prudence in the management and administration of business |

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, BKS thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, BKS phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của BKS quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
7. Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- activities; the systematic nature, consistency, and appropriateness of the accounting, statistical work, and preparation of financial statements.
3. To appraise the completeness, legality, and truthfulness of the business situation reports, the annual and semi-annual financial statements of the Company, the assessment report on the management work of the BOD, and to submit the appraisal report at the annual GMS. To review contracts and transactions with related parties that fall under the approval authority of the BOD or the GMS and to make recommendations on contracts and transactions that require such approval.
 4. To review, check, and assess the validity and effectiveness of the Company's internal control, internal audit, risk management, and early warning systems.
 5. To inspect the accounting books, accounting records, and other documents of the Company, and the management and administration of the Company's activities when deemed necessary, or pursuant to a resolution of the GMS, or at the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises.
 6. Upon receiving a request from a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises, the BOS shall conduct an inspection within seven (07) working days from the date of receipt. Within 15 days from the end of the inspection, the BOS must report on the requested matters to the BOD and the requesting shareholder or group of shareholders. The inspection by the BOS stipulated in this clause must not obstruct the normal activities of the BOD or interrupt the administration of the Company's business activities.
 7. To recommend to the BOD or the GMS measures for amending, supplementing, and improving the structure of management, supervision, and administration of the Company's business activities.

8. Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm phải chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.
11. BKS có thể tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ.
12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.
13. Yêu cầu HĐQT phải triệu tập họp bất thường ĐHĐCĐ.
14. Thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
15. Đề nghị Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT.
16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
17. Đề xuất và kiến nghị ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

8. Upon discovering that a member of the BOD or the General Director has committed a violation as stipulated in Article 165 of the Law on Enterprises, to immediately notify the BOD in writing, requesting the violator to cease the violation and to implement remedial measures.
9. To attend and participate in discussions at meetings of the GMS, the BOD, and other meetings of the Company.
10. To use independent consultants and the Company's internal audit department to perform its assigned duties.
11. The BOS may consult with the BOD before submitting reports, conclusions, and recommendations to the GMS.
12. To inspect specific matters related to the management and administration of the Company's activities at the proposal of shareholders.
13. To request the BOD to convene an extraordinary meeting of the GMS.
14. To convene a GMS in place of the BOD within 30 days if the BOD fails to do so as stipulated in Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises.
15. To request the Chairman of the BOD to convene a meeting of the BOD.
16. To inspect, extract, and copy part or all of the content of the declared List of Related Persons and Related Interests as stipulated in Clause 1 and Clause 2 of Article 164 of the Law on Enterprises.
17. To propose and recommend that the GMS approve the list of approved audit firms to audit the Company's Financial Statements; and an approved audit firm to inspect the Company's activities when deemed necessary.
18. To be accountable to the shareholders for its supervision activities.
19. To supervise the financial situation of the Company and the

| | |
|---|--|
| <p>18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.</p> <p>19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.</p> <p>20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông.</p> <p>21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, BKS phải thông báo bằng văn bản cho HĐQT trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.</p> <p>22. Xây dựng Quy chế hoạt động của BKS và trình ĐHĐCĐ thông qua.</p> <p>23. Chứng kiến HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được HĐQT yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ.</p> <p>24. Trường BKS điều hành để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên HĐQT còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.</p> | <p>compliance with the law by members of the BOD, the General Director, and other managers in their activities.</p> <p>20. To ensure coordination of activities with the BOD, the General Director, and the shareholders.</p> <p>21. In case of detecting a violation of the law or the Company's Charter by a member of the BOD, the General Director, or another executive officer, the BOS must notify the BOD in writing within 48 hours, requesting the violator to cease the violation and to implement remedial measures.</p> <p>22. To develop the operational regulations of the BOS and submit them to the GMS for approval.</p> <p>23. To witness the BOD organizing a vote count and preparing the minutes of the vote count, if requested by the BOD, in the case of collecting written opinions of shareholders to pass a resolution of the GMS.</p> <p>24. For the Head of the BOS to preside for the GMS to elect a chairman in the case that the Chairman is absent or temporarily unable to work and the remaining members of the BOD cannot elect a chairman. In this case, the person with the highest number of votes shall be the chairman.</p> <p>25. To perform other rights and obligations as provided by the Law on Enterprises, the Company's Charter, and resolutions of the GMS.</p> |
| <p>Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của BKS</p> <p>1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên BKS cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT, bao gồm:</p> | <p>Article 12. Right of the BOS to be provided with information</p> <p>1. Documents and information must be sent to the members of the BOS at the same time and in the same manner as to the members of the BOD, including:</p> |

| | | |
|--|--|---|
| <p>a. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT và tài liệu kèm theo;</p> <p>b. Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của ĐHĐCĐ, HĐQT;</p> <p>c. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.</p> <p>2. Thành viên BKS có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.</p> <p>3. HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên BKS hoặc BKS.</p> | | <p>a. Notices of meetings, ballot forms for members of the BOD, and accompanying documents;</p> <p>b. Resolutions, decisions, and minutes of meetings of the GMS and the BOD;</p> <p>c. Reports from the General Director submitted to the BOD or other documents issued by the Company.</p> <p>2. Members of the BOS have the right to access the Company's records and documents stored at the head office, branches, and other locations; to have the right to enter the workplaces of managers and employees of the Company during business hours.</p> <p>3. The BOD, members of the BOD, the General Director, and other managers must provide complete, accurate, and timely information and documents regarding the management, administration, and business activities of the Company at the request of a member of the BOS or the BOS.</p> |
| <p>Điều 13. Trách nhiệm của BKS trong việc triệu tập họp bất thường ĐHĐCĐ</p> <p>1. BKS có trách nhiệm thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên HĐQT, BKS còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;</p> <p>b. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường ĐHĐCĐ của BKS nhưng HĐQT không thực hiện.</p> | | <p>Article 13. Responsibility of the BOS in convening an extraordinary GMS</p> <p>1. The BOS is responsible for convening a GMS in place of the BOD within 30 days if the BOD fails to do so in the following cases:</p> <p>a. The remaining number of members of the BOD or the BOS is less than the number required by law;</p> <p>b. At the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises;</p> <p>c. When there is a request from the BOS to convene an extraordinary GMS, but the BOD does not comply.</p> |

| | | |
|--|--|---|
| <p>2. Trường hợp BKS không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định thì BKS phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.</p> <p>3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty chi trả.</p> | | <p>2. If the BOS fails to convene a GMS as stipulated, it must compensate the Company for any resulting damages.</p> <p>3. The costs of convening and conducting the GMS as stipulated in Clause 1 of this Article shall be paid by the Company.</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương IV CUỘC HỌP BKS</p> <p>Điều 14. Cuộc họp của BKS</p> <p>1. BKS phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên BKS.</p> <p>2. BKS có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán (được chấp thuận) tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.</p> | | <p style="text-align: center;">Chapter IV MEETINGS OF THE BOS</p> <p>Article 14. Meetings of the BOS</p> <p>1. The BOS shall meet at least twice (02) a year, and the number of attending members must be at least two-thirds (2/3) of the total members of the BOS.</p> <p>2. The BOS has the right to request members of the BOD, the General Director, and representatives of the (approved) audit firm to attend and answer questions on matters that need clarification.</p> |
| <p>Điều 15. Biên bản họp BKS</p> <p>Biên bản họp BKS được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên BKS tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của BKS phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên BKS.</p> | | <p>Article 15. Minutes of a BOS meeting</p> <p>The minutes of meetings of the BOS shall be prepared in a detailed and clear manner. The secretary and the attending members must sign the minutes. The minutes of meetings of the BOS must be archived to determine the responsibility of each member.</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương V BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH</p> <p>Điều 16. Trình báo cáo hàng năm</p> <p>Các Báo cáo của BKS tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên bao gồm các nội dung sau đây:</p> | | <p style="text-align: center;">Chapter V REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS</p> <p>Article 16. Submission of annual reports</p> <p>The reports of the BOS at the annual GMS shall include the following content:</p> <p>1. A report on the Company's business results, and on the performance of the BOD and the General Director, to be submitted to the GMS for approval at the annual meeting.</p> |

| | | |
|--|--|---|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc để trình ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên. 2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS. 3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng thành viên BKS. 4. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty. 5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. 6. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác. 7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông. 8. Đề xuất và kiến nghị ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. | | <ol style="list-style-type: none"> 2. A self-assessment report on the performance of the BOS and its members. 3. The remuneration, operating expenses, and other benefits of the BOS and each of its members. 4. A summary of the meetings of the BOS and its conclusions and recommendations; the results of supervising the Company's operational and financial situation. 5. An assessment report on transactions between the Company, its subsidiaries, or other companies in which the Company holds more than fifty percent (50%) of the charter capital, and members of the BOD, the General Director, and their related parties; transactions between the Company and a company in which a member of the BOD was a founding member or a corporate manager within the last three (03) years prior to the transaction. 6. The results of supervising the BOD, the General Director, and other executive officers. 7. An assessment of the coordination of activities between the BOS and the BOD, the General Director, and the shareholders. 8. To propose and recommend that the GMS approve the list of approved audit firms to audit the Company's Financial Statements; and an approved audit firm to inspect the Company's activities when deemed necessary. |
| <p>Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác</p> <p>Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên BKS được thực hiện theo quy định sau đây:</p> | | <p>Article 17. Salary and other benefits</p> <p>The salary, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the BOS shall be as follows:</p> |

| | |
|---|--|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. Thành viên BKS được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của ĐHĐCĐ. ĐHĐCĐ quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của BKS. 2. Thành viên BKS được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của BKS đã được ĐHĐCĐ chấp thuận, trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác. 3. Tiền lương và chi phí hoạt động của BKS được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Members of the BOS shall be paid a salary, remuneration, bonuses, and other benefits as decided by the GMS. The GMS shall decide on the total salary, remuneration, bonuses, other benefits, and the annual operating budget of the BOS. 2. Members of the BOS shall be reimbursed for reasonable expenses for accommodation, subsistence, travel, and the use of independent consulting services. The total remuneration and these expenses shall not exceed the total annual operating budget of the BOS approved by the GMS, unless otherwise decided by the GMS. 3. The salaries and operating expenses of the BOS shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax and other relevant laws and must be presented as a separate item in the Company's annual financial statements. |
| <p>Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thành viên BKS của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó; b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ. 2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với | <p>Article 18. Disclosure of related interests</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Members of the Company's BOS must declare their related interests to the company, including: <ol style="list-style-type: none"> a. The name, enterprise identification number, head office address, and business lines of any enterprise in which they are the owner or own a capital contribution or shares; the percentage and the time of being the owner or owning that capital contribution or shares; b. The name, enterprise identification number, head office address, and business lines of any enterprise in which their related parties are the owner, jointly own, or separately own more than 10% of the charter capital. 2. The declaration specified in Clause 1 of this Article must be made within seven (07) working days from the date the related interest arises; any amendments or supplements must be |

| | | |
|---|--|---|
| <p>Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.</p> <p>3. Thành viên BKS và những người có liên quan của các thành viên BKS chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.</p> <p>4. Thành viên BKS có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho HĐQT, BKS về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên BKS hoặc với những người có liên quan của thành viên BKS theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</p> <p>5. Thành viên BKS và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> | | <p>notified to the Company within seven (07) working days from the date of the corresponding amendment or supplement.</p> <p>3. Members of the BOS and their related parties may only use the information obtained by virtue of their positions to serve the interests of the Company.</p> <p>4. Members of the BOS are obliged to notify the BOD and the BOS in writing of any transactions between the Company, its subsidiaries, or other companies in which the Company holds more than fifty percent (50%) of the charter capital, and the member of the BOS or their related parties, as prescribed by law. For such transactions approved by the GMS or the BOD, the Company must disclose information about these resolutions in accordance with the securities law on information disclosure.</p> <p>5. Members of the BOS and their related parties shall not use or disclose inside information to others to conduct related transactions.</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương VI MỐI QUAN HỆ CỦA BKS</p> <p>Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên BKS</p> <p>Các thành viên BKS có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của BKS theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng BKS là người điều phối công việc chung của BKS nhưng không có quyền chi phối các thành viên BKS.</p> | | <p style="text-align: center;">Chapter VI RELATIONSHIPS OF THE BOS</p> <p>Article 19. Relationship among members of the BOS</p> <p>The members of the BOS have an independent relationship with each other, but there is coordination and cooperation in their common work to ensure the proper performance of the responsibilities, rights, and duties of the BOS in accordance with the law and the company's Charter. The Head of the BOS shall coordinate the general work of the Board but does not have the authority to dominate the other members.</p> |
| <p>Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành</p> | | <p>Article 20. Relationship with the Board of Management</p> |

| | |
|---|--|
| <p>BKS có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.</p> | <p>The BOS has an independent relationship with the Company's Board of Management and is the body that supervises the activities of the Board of Management.</p> |
| <p>Điều 21. Mối quan hệ với HĐQT</p> <p>BKS có mối quan hệ độc lập với HĐQT Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT.</p> | <p>Article 21. Relationship with the BOD</p> <p>The BOS has an independent relationship with the Company's BOD and is the body that supervises the activities of the BOD.</p> |
| <p style="text-align: center;">Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</p> <p>Điều 22. Hiệu lực thi hành</p> <p>1. Quy chế hoạt động của BKS Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 4 năm 2026.</p> <p>2. Ngôn ngữ: Quy chế này được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa hai phiên bản, phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.</p> | <p style="text-align: center;">Chapter VII IMPLEMENTATION PROVISIONS</p> <p>Article 22. Effective Date</p> <p>1. These Operational Regulations of the BOS of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company, comprising seven (07) chapters and 22 articles, shall take effect from April ..., 2026.</p> <p>2. Language: These Regulations are executed in both Vietnamese and English. In the event of any conflict or discrepancy between the two versions, the Vietnamese version shall prevail and govern.</p> |

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Signature, full name, and seal)



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

Số/No.: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/LBM

Lâm Đồng, ngày/day 18 tháng/month 4 năm/year 2026

Dự thảo/Draft

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

THE RESOLUTION OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, QH thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng;
- Tài liệu họp Đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên số: .../2026/BBH-ĐHĐCĐ/LBM ngày ... tháng 4 năm 2026 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng.

Pursuant to:

- The Law on Enterprise No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- The current Charter of Lamdong Minerals and Building Materials J/S Company;
- The documents of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Lamdong Minerals and Building Materials J/S Company;
- The Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. .../2026/BBH-ĐHĐCĐ/LBM dated April ...th, 2026 of Lamdong Minerals and Building Materials J/S Company.

QUYẾT NGHỊ:

IT IS HEREBY RESOLVED THAT:

Điều 1: ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty LBM đã thông qua Nghị quyết với các nội dung sau đây:

Article 1: The 2026 AGM of LBM has approved the following resolutions:

1. ĐIỀU CHỈNH SỐ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

* **Nội dung Điều lệ hiện hành:** (khoản 1, Điều 26 Điều lệ):

“Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 (bảy) người”.

* **Nội dung điều chỉnh:**

“Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người”.

* **Hiệu lực áp dụng:** Từ 2026 sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

1. ADJUSTMENT OF THE MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

* **Current provision of the Charter:** (Clause 1, Article 26):

“The Board of Directors shall consist of 07 (seven) members”

* **Adjusted provision:**

“The Board of Directors shall consist of 05 (five) members”

* **Effectiveness:**

From 2026 after the approval of 2026 AGM of Shareholders

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/Approval voting ratio: ...%

2. MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021-2025 VÀ BẦU THÀNH VIÊN NHIỆM KỲ 2026-2030.

* Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025

...

* Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025

...

* Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2030

- Thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 5 (năm) người, trong đó tối thiểu 01 thành viên HĐQT độc lập.

- Thành viên Ban kiểm soát

Số lượng kiểm soát viên là 3 (ba) người.

2. DISMISSAL OF MEMBERS OF THE BOD AND BOS UPON EXPIRATION OF THE 2021-2025 TERM AND ELECTION MEMBERS FOR THE 2026-2030 TERM.

* *Dismissal of the BOD members of the 2021-2025 term*

...

* *Dismissal of the BOS members of the 2021-2025 term*

...

* *Election of the BOD and BOS for the 2026–2030 term*

- *Members of the BOD:*

The BOD shall consist of 05 (five) members, including at least 01 (one) independent member.

- *Members of the BOS:*

The BOS shall consist of 03 (three) members.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/*Approval voting ratio: ...%*

3. THÔNG QUA DANH SÁCH ỨNG VIÊN BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026–2030

3. APPROVAL OF CANDIDATES FOR THE BOD AND THE BOS 2026–2030 TERM

A. Ứng viên bầu thành viên HĐQT/*Candidates for the BOD:*

1. Ông/Mr: **LÊ ĐÌNH HIỂN**
2. Ông/Mr: **NGÔ VĂN MINH**
3. Ông/Mr: **BÙI HỮU QUỲNH**
4. Ông/Mr: **HÀU VĂN TUẤN**
5. Ông/Mr: **NGUYỄN AN THÁI**

Đối chiếu với tiêu chuẩn ứng viên HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ: Đạt.
Comparison against Candidate Standards under Law and Company Charter: Qualified.

B. Ứng viên bầu thành viên BKS/*Candidates for the BOS:*

1. Ông/Mr: **PHẠM HỒNG HẢI**
2. Bà/Mrs: **NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG**
3. Bà/Mrs: **ĐẶNG THỊ HẰNG**

Đối chiếu tiêu chuẩn ứng viên thành viên BKS theo quy định pháp luật và Điều lệ: Đạt.
Comparison against Candidate Standards under Law and Company Charter: Qualified.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/*Approval voting ratio: ...%*

4. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2025.

(Chi tiết theo Báo cáo của Hội đồng quản trị)

4. REPORT ON THE CORPORATE GOVERNANCE OF THE BOD

(Details are provided in the Report of the BOD)

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ Approval voting ratio: ...%

5. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Chi tiết theo Báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐH)

5. REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS FOR 2025

(Details are provided in the Report of the BOS)

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ Approval voting ratio: ...%

6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2025

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán. Các báo cáo này đã được công bố thông tin theo quy định hiện hành và đăng tải đầy đủ trên website của Công ty tại địa chỉ www.lbm-vn.vn, chi tiết bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

6. AUDITED FINANCIAL STATEMENTS FOR 2025

The 2025 separate and consolidated Financial Statements have been audited by RSM Vietnam Auditing and Consulting Co., Ltd. These statements have been disclosed in accordance with the current regulations and are fully posted on the Company's website at www.lbm-vn.vn, including the following details:

- Report of the Board of Management;
- Independent Auditor's Report;
- Balance Sheet;
- Income statement (Report on business performance);
- Cash flow statement;
- Notes to the Financial Statements.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ Approval voting ratio: ...%

7. QUYẾT TOÁN MỨC CỔ TỨC NĂM 2025

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 phê duyệt mức cổ tức là 25%/vốn điều lệ (400 tỷ đồng), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua quyết toán tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 là 25% bằng tiền mặt. Chi tiết thực hiện như sau:

7. FINALIZATION OF THE 2025 DIVIDEND PAYOUT

The 2025 EGM of Shareholders approved a dividend rate of 25% of the charter capital (VND 400 billion). The BOD respectfully submits to the AGM for consideration and approval of the final 2025 cash dividend payout at the rate of 25%. Details are as follows:

| Diễn giải <i>Explanation</i> | Mức cổ tức (Đồng/cp) <i>Dividend per share</i> | Ngày chốt danh sách | Ngày chi trả <i>Payment date</i> |
|--|--|----------------------------|--|
|--|--|----------------------------|--|

| | <i>(VND/share)</i> | <i>Record date</i> | |
|--|--------------------|--------------------|------------|
| Tạm ứng đợt 1 <i>1st interim payment</i> | 2.500 (25%) | 04/12/2025 | 19/12/2025 |
| Tổng cộng/Total | (25%) | - | - |

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/Approval voting ratio: ...%

8. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty như sau.

| | |
|---|-------------------------|
| - LN sau thuế LBM chưa phân phối năm 2025 | : 143.239.551.391 đồng. |
| + Chi trả cổ tức năm 2025 (25%) | : 100.000.000.000 đồng. |
| + Lợi nhuận sau thuế còn lại | : 43.239.551.391 đồng. |
| Đề lại lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | : 43.239.551.391 đồng. |

8. 2025 PROFIT DISTRIBUTION PLAN

The BOD respectfully submits to the AGM for consideration and approval of the 2025 after-tax profit distribution proposal as follows:

| | |
|--|------------------------|
| - Undistributed after-tax profit of LBM for 2025 | : 143.239.551.391 VND. |
| + Dividend payout for 2025 (25%) | : 100.000.000.000 VND. |
| + Remaining after-tax profit | : 43.239.551.391 VND. |
| - Retained undistributed after-tax profit | : 43.239.551.391 VND. |

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ Approval voting ratio : ...%

9. QUYẾT TOÁN THÙ LAO, THƯỞNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH THÙ LAO NĂM 2026 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT.

9. FINALIZATION OF 2025 REMUNERATION AND BONUSES; AND THE 2026 REMUNERATION PLAN FOR THE BOD AND THE BOS.

1/ Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2025:

Finalization of 2025 remuneration and bonuses of 2025:

| TT <i>No.</i> | Nội dung <i>Contents</i> | Theo NQ ĐHĐCD năm 2025 thông qua <i>Remuneration as per the 2025 AGM Resolution (VNĐ)</i> | Thực tế chi <i>Actual remuneration expenditure for 2025 (VNĐ)</i> |
|-------------------------|--|---|---|
| 1 | Lương, thù lao HĐQT và BKS <i>Salaries, remunerations for the BOD and Supervisory Board</i> | 1.152.000.000 | 1.152.000.000 |
| 2 | Chi bổ sung thù lao HĐQT và Ban kiểm soát (tương ứng 5% lợi nhuận tăng thêm so với kế hoạch Đại hội năm 2025 giao. <i>Additional remuneration for the BOD and Supervisory Board (equivalent to an extra 5% of profit above the plan set by the 2025 resolution.</i> | - | 3.465.000.000 |
| | Tổng cộng/Total | | 4.617.000.000 |

Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2025 là/*Finalization of 2025 remuneration and bonuses of 2025 for the BOD and BOS: 4.617.000.000 đồng/VND*

2/ Phương án tiền lương, thù lao, thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2026
The salary, remuneration and rewards plan for the BOD, BOS for 2026

| Chức vụ/Position | Giá trị (đồng/người/tháng) <i>Amount (VND/person/month)</i> |
|--|---|
| Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>(Không bao gồm tiền đóng BHXH bắt buộc)</i> <i>Chairman of the BOD</i> <i>(Excluding compulsory social insurance contributions)</i> | 50.000.000 |
| Phó chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Vice chairman of the BOD</i> | 10.000.000 |
| Thành viên HĐQT, Trưởng BKS <i>Member of the BOD, head of the BOS</i> | 5.000.000 |
| Thành viên BKS <i>Member of the BOS</i> | 3.000.000 |

Đã bao gồm bảo hiểm xã hội bắt buộc/*including compulsory social insurance contributions*

Mức trích thưởng: Thù lao được chi tăng thêm 10% của lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHCĐ giao (nguồn chi từ quỹ lương năm 2026).

Bonus rate: Additional remuneration shall be granted at 10% of the profit exceeding the target approved by the AGM of Shareholders (Source of payment: 2026 salary fund).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ *Approval voting ratio: ...%*

10. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

10. BUSINESS AND PRODUCTION PLAN ORIENTATION FOR 2026

| Chỉ tiêu <i>Indicators</i> | Công ty LBM <i>LBM Company</i> | Hợp nhất <i>Consolidated</i> |
|---|--|--|
| Doanh thu (Tỷ đồng) <i>Total Revenue (VND Billion)</i> | 1.100 | 1.343 |
| Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng) <i>Pre-tax profit (VND Billion)</i> | 140 | 150 |
| Cổ tức/ <i>Dividend</i> | Tối đa 25% <i>Max 25%</i> | |

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ *Approval voting ratio: ...%*

*** Định hướng kế hoạch kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2026 – 2030**
Consolidated business orientation for 2026 – 2030

| Chỉ tiêu <i>Indicators</i> | 2026 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> | 2027 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> | 2028 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> | 2029 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> | 2030 <i>(Tỷ đ/Bn VND)</i> |
|--|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| Doanh thu thuần <i>Net revenue</i> | 1.343 | 1.610 | 1.950 | 2.062 | 2.138 |
| Lợi nhuận TT <i>Profit before tax</i> | 150 | 170 | 200 | 210 | 220 |

11. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2026

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán do Ban Kiểm soát Công ty đề xuất, để thực hiện kiểm toán tài chính năm 2026 của Công ty LBM và các Công ty con, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

11. SELECTION OF THE AUDIT FIRM FOR THE 2026 FINANCIAL STATEMENTS

The BOD respectfully submits to the AGM for consideration and approval of the authorization for the BOD to select one (01) out of three (03) auditing firms proposed by the Company's BOS to perform the 2026 financial audit for LBM and its subsidiaries, as follows:

- 1/ *RSM Vietnam Auditing & Consulting Limited.*
- 2/ *AASC Auditing Firm Company Limited.*
3. *A&C Auditing and Consulting Company Limited.*

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ *Approval voting ratio: ...%*

12. ỦY QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC KÝ HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:

I. Đối tượng liên quan

1. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (LHC): Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% vốn điều lệ.
2. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40.10: Công ty con của LHC.
3. Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành: Công ty con (LBM sở hữu 94,391% VĐL).
4. Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát: Công ty con (LBM sở hữu 100% VĐL).
5. Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông: Công ty con (LBM sở hữu 100% VĐL).
6. Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú: Công ty con (LBM sở hữu 100% VĐL)
7. Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn: Công ty con (LBM sở hữu 100% VĐL).

II. Nội dung giao dịch

1. Chủ trương mua sắm tập trung

Nhằm tối ưu hóa chi phí vận hành, tăng hiệu quả quản lý nội bộ và nâng cao năng lực đàm phán với nhà cung cấp, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận triển khai công tác mua sắm tập trung cho toàn hệ thống Công ty LBM và các đơn vị thành viên từ năm 2026.

*** Đối tượng mua sắm tập trung gồm**

- Đầu tư tài sản;
- Mua bán hàng hóa;
- Nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất kinh doanh.

2. Hợp đồng kinh tế phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống, các Công ty trong toàn hệ thống có thể thực hiện các giao dịch kinh tế với nhau, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Mua bán hàng hóa và dịch vụ;
- Mua bán, thuê máy móc thiết bị;
- Hợp đồng gia công, hợp đồng thầu phụ và các giao dịch liên quan nhằm đáp ứng năng lực sản xuất và nhu cầu của khách hàng.

3. Giá trị giao dịch dự kiến

- Tổng tài sản hợp nhất của Công ty LBM tại ngày 31/12/2025: 993 tỷ đồng.
- Tổng giá trị giao dịch dự kiến trong năm 2026: khoảng 500 tỷ đồng, tương đương khoảng 50% tổng giá trị tài sản hợp nhất của Công ty tại thời điểm 31/12/2025.

Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo HĐQT định kỳ hoặc đột xuất về kết quả triển khai.

12. AUTHORIZING THE GENERAL DIRECTOR TO SIGN CONTRACTS AND TRANSACTIONS WITH RELATED PARTIES:

I. Related Parties

- 1. Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company (LHC): The parent company holding over 64.9% of the charter capital.*
- 2. 40.10 Investment and Construction Joint Stock Company: A subsidiary of LHC*
Hiep Thanh Brick Company Limited: LBM holds 94.391% of the charter capital.
- 3. Hiep Thinh Phat One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM).*
- 4. LBM Dak Nong Concrete One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM).*
- 5. LBM Tan Phu One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM).*
- 6. LBM Loc Son One Member Limited Company: A wholly-owned subsidiary (100% owned by LBM).*

II. Transaction contents

1. Centralized procurement policy

In order to optimize operating costs, enhance internal management efficiency and strengthen negotiation capacity with suppliers, the BOD respectfully proposes that the AGM approve the implementation of a centralized procurement mechanism across the LBM system and its member companies starting from 2026.

** Centralized procurement items include:*

- Investment in assets;*
- Purchase and sale of goods;*
- Raw materials and supplies serving production and business operations.*

2. Economic contracts serving business operations

To improve the overall operational efficiency of the group, companies within the system may conduct economic transactions with each other, including but not limited to:

- Purchase and sale of goods and services;
- Purchase, sale or lease of machinery and equipment;
- Processing contracts, subcontracting agreements and other related transactions to meet production capacity and customer demands.

3. Estimated transaction value

- Total consolidated assets of LBM as at 31/12/2025: VND 993 billion.
- Estimated total transaction value in 2026: approximately VND 500 billion, equivalent to about 50% of the Company's consolidated total assets as at 31/12/2025.

The General Director shall be responsible for reporting the implementation results to the BOD periodically or on an ad-hoc basis.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ Approval voting ratio: ...%

13. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn các văn bản (bản song ngữ Việt - Anh): Điều lệ Công ty; Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Hoàn thiện nội dung các văn bản nêu trên đảm bảo phù hợp với quy của định pháp luật và điều chỉnh theo hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thay đổi ngành, nghề kinh doanh) với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Ban hành các văn bản cần thiết theo yêu cầu của pháp luật và tổ chức triển khai thực hiện.

13. AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE CHARTER AND INTERNAL CORPORATE GOVERNANCE REGULATIONS

1. Approval of the amendments, supplements, and the full text of the following documents (bilingual version Vietnamese - English): The Company's Charter; Internal Regulations on Corporate Governance; Operating Regulations of the BOD; and Operating Regulations of the BOS.

2. Assignment and Authorization to the Board of Directors:

- Finalizing the content of the aforementioned documents to ensure compliance with the law and adjusting them according to the instructions of competent State authorities (if any).
- To carry out procedures for registering changes to business registration information (including changes to business lines) with competent State authorities.
- To issue necessary documents as required by law and organize the implementation thereof.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý/ Approval voting ratio: ...%.

14. KẾT QUẢ TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026 - 2030:

14. ELECTION RESULTS FOR THE BOD AND BOS FOR THE TERM 2026 - 2030

A. Thành viên HĐQT/Members of the BOD

| TT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ % |
|-----|-----------|--------------|------------|
| No. | Full name | Votes | Percentage |

| | | | |
|---|---------|--|--|
| 1 | Ông/Mr: | | |
| 2 | Ông/Mr: | | |
| 3 | Ông/Mr: | | |
| 4 | Ông/Mr: | | |
| 5 | Ông/Mr: | | |

B. Thành viên BKS/*Members of the BOS*

1. Ông/Mr:
2. Bà/Mrs:
3. Bà/Mrs:

15. KẾT QUẢ BẦU CHỦ TỊCH VÀ PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHIỆM KỲ 2026-2030

15. ELECTION RESULTS FOR THE CHAIRMAN AND VICE CHAIRMAN OF THE BOD 2026 – 2030 TERM

16. KẾT QUẢ BẦU TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026-2030

16. ELECTION RESULTS FOR THE HEAD OF THE BOS 2026 – 2030 TERM

Điều 2: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

Article 2: Implementation Provisions.

This resolution takes effect from the date of approval.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF THE EGM
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRPERSON – CHAIRMAN OF THE BOD

Nơi nhân/Distribution:

- Như Điều 2/as per Article 2;
- Website LBM;
- BP CBTT/Inf Dis Dept;
- Lưu/Achieve.

Lê Đình Hiển

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Addr: 87 Phủ Đồng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

**THẺ BIỂU QUYẾT - 01/VOTING CARD - 01**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng "LBM".

At the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

of Lamdong Minerals and Building Materials J/S Company - LBM

Cổ đông/Shareholders :

Số CCCD/GPĐKDN :

CIC/ Enterprise Registration number

Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần/Share
Number of shares owned and representedTổng số phiếu biểu quyết : cổ phần/Share
Number of total shares owned and represented

Mã số/Code number :

| NỘI DUNG <i>CONTENT</i> | Đồng ý <i>Agree</i> | Không đồng ý <i>Disagree</i> |
|---|-------------------------------|--|
| Thư ký Đại hội. <i>Secretary of the AGM.</i> | | |
| Ban kiểm phiếu. <i>Vote Counting Committee.</i> | | |
| Chương trình Đại hội thường niên năm 2026. <i>Agenda of the 2026 Annual General Meeting.</i> | | |
| Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. <i>Working Regulations of the 2026 AGM of Shareholders.</i> | | |
| Quy chế bầu cử. <i>Election Regulations.</i> | | |

Cách biểu quyết: Quý cổ đông vui lòng "ký tên" vào ô mình biểu quyết.

Voting method: Shareholders are kindly requested to "sign" in the box corresponding to your vote.

Lâm Đồng, ngày/day 18 tháng/ day 4 năm/ day 2026

CÓ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

SHAREHOLDER/AUTHORIZED REPRESENTATIVE

(Sign and write full name)

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

**THẺ BIỂU QUYẾT - 02/VOTING CARD - 02**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng "LBM".

At the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

of Lamdong Minerals and Building Materials J/S Company – LBM

Cổ đông/Shareholders :

Số CCCD/GPĐKDN :

CIC/Enterprise Registration number

Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần/Share

Number of shares owned and represented

Tổng số phiếu biểu quyết :cổ phần/Share

Number of total shares owned and represented

Mã số/Code number :

| NỘI DUNG <i>CONTENT</i> | Đồng ý <i>Agree</i> | Không đồng ý <i>Disagree</i> |
|--|-------------------------------|--|
| 1. Thông qua Biên bản ĐH thường niên năm 2026 <i>Approval of the Minutes of the 2026 AGM</i> | | |
| 2. Thông qua Nghị quyết ĐH thường niên năm 2026 <i>Approval of the Resolution of the 2026 AGM</i> | | |

Cách biểu quyết: Quý cổ đông vui lòng "ký tên" vào ô mình biểu quyết.

Voting method: Shareholders are kindly requested to "sign" in the box corresponding to your vote.

Lâm Đồng, ngày/day 18 tháng/ day 4 năm/ day 2026

CÓ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

SHAREHOLDER/AUTHORIZED REPRESENTATIVE

(Sign and write full name)



CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065



PHIẾU BIỂU QUYẾT - 01 VOTING BALLOT - 01

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng "LBM".

At the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

of Lamdong Minerals and Building Materials Joint stock Company – LBM

Cổ đông/Shareholders :

Số CCCD/GPĐKDN :

CIC/Enterprise Registration number.

Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần/Share
Number of shares owned and represented

Tổng số phiếu biểu quyết :cổ phần/Share
Number of total shares owned and represented

Mã số/Code number :

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT - 01/VOTING CONTENT - 01

Cách biểu quyết: Quý cổ đông vui lòng "ký tên" vào ô mình biểu quyết.

Voting method: Shareholders are kindly requested to "sign" in the box corresponding to your vote.

| NỘI DUNG CONTENT | Tán thành Approve | Không tán thành Disapprove | Không có ý kiến No opinion |
|---|----------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| 1. Thông qua điều chỉnh HĐQT từ 07 còn 05 thành viên từ 2026 (Nội dung 1 - Tờ trình 01). Approval for reducing the BOD members from 07 to 05 members effective 2026 (Matter No.01 – Proposal 01) | | | |
| 2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 và Bầu thành viên nhiệm kỳ 2026-2030 (Nội dung 2 - Tờ trình 01). Approval for the dismissal of BOD, BOS members whose term for 2021-2025 has concluded and election of positions for the 2026-2030 term (Matter No.02 – Proposal 01) | | | |
| 3. Thông qua các ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2030 (Nội dung 3 - Tờ trình 01) | | | |

| NỘI DUNG CONTENT | Tán thành <i>Approve</i> | Không tán thành <i>Disapprove</i> | Không có ý kiến <i>No opinion</i> |
|--|------------------------------------|---|---|
| <i>Presenting candidates for election of Company's BOD and BOS for the term of 2026-2030.</i> <i>(Matter No.03 – Proposal 01)</i> | | | |

Lâm Đồng, ngày/day 18 tháng/ day 4 năm/ day 2026
CÓ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)
SHAREHOLDER/AUTHORIZED REPRESENTATIVE
(Sign and write full name)

Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty LBM.
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không do Công ty LBM phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của LBM trên phiếu)
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông, không có ý kiến nào.
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.

Note:

- This voting ballot is valid only at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of LBM Company.
- The following ballots shall be deemed invalid:
 - + Voting ballot not issued by LBM Company (not in the prescribed format or lacking LBM seal).
 - + Voting ballot do not have the signature of the shareholder representative, content no vote or express two or more votes.
 - + Voting ballots that have been erased or included additional content not authorized by the AGM Chairperson.

CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG
LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Address: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đă Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065



PHIẾU BIỂU QUYẾT - 02
VOTING BALLOT - 02

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng “LBM”.

At the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

of Lamdong Minerals and Building Materials Joint stock Company – LBM

Cổ đông/Shareholders :

Số CCCD/GPĐKDN :

CIC/Enterprise Registration number

Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần/Share

Number of shares owned and represented

Tổng số phiếu biểu quyết :cổ phần/Share

Number of total shares owned and represented

Mã số/Code number :

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT - 02/VOTING CONTENTS - 02

Cách biểu quyết: Quý cổ đông vui lòng “**ký tên**” vào ô mình biểu quyết.

Voting method: Shareholders are kindly requested to "sign" in the box corresponding to your vote.

| NỘI DUNG CONTENT | Tán thành Approve | Không tán thành Disapprove | Không có ý kiến No opinion |
|--|------------------------------|---|---|
| 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (<i>Nội dung 01 – Tờ trình 02</i>) <i>Approval of the BOD' performance report and business performance results in 2025. (Matter 01 – the Proposal No.02)</i> | | | |
| 2. Thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2025 của Ban kiểm soát (<i>Nội dung 02 – Tờ trình 02</i>) <i>Approval of the BOS's report in 2025 (Matter 02 – the Proposal No.02).</i> | | | |
| 3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán (<i>Nội dung 03 - Tờ trình 02</i>). | | | |

| <p style="text-align: center;">NỘI DUNG CONTENT</p> | <p style="text-align: center;">Tán thành <i>Approve</i></p> | <p style="text-align: center;">Không tán thành <i>Disapprove</i></p> | <p style="text-align: center;">Không có ý kiến <i>No opinion</i></p> |
|---|--|---|---|
| <p><i>Approval of the audited separate and consolidated financial statements for 2025 (Matter 03 - the Proposal No.02)</i></p> | | | |
| <p>4. Thông qua quyết toán mức cổ tức năm 2025 (Nội dung 04 - Tờ trình 02). <i>Approval of the 2025 dividend settlement (Matter 04 - the Proposal No.02)</i></p> | | | |
| <p>5. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (Nội dung 05 - Tờ trình 01). <i>Approval of 2025 profit distribution plan (Matter 05 - the Proposal No.01)</i></p> | | | |
| <p>6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và phương án thù lao năm 2026 (Nội dung 06 - Tờ trình 02). <i>Approval of the remuneration and rewards of the BOD and BOS in 2025 and remuneration plan for 2026 (Matter 06 - the Proposal No.02)</i></p> | | | |
| <p>7. Thông qua kế hoạch Sản xuất - Kinh doanh năm 2026 (Nội dung số 07 - Tờ trình 02). <i>Approval of the Business Plan for 2026 (Matter 07 - the Proposal No.02)</i></p> | | | |
| <p>8. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2026 (Nội dung 08 - Tờ trình 02). <i>Approval the selection of auditing firm for the 2026 financial statements (Matter 08 - the Proposal No.02)</i></p> | | | |
| <p>9. Thông qua việc ủy quyền Tổng Giám đốc quyết định, ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng có liên quan (Nội dung 09 - Tờ trình 02)</p> <p>I. Đối tượng có liên quan:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (LHC): Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% vốn. 2. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40.10: Công ty con của LHC. 3. Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành (LBM sở hữu 94,391% vốn). 4. Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát (Công ty con 100% vốn). 5. Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông (Công ty con 100% vốn). | | | |

| <p style="text-align: center;">NỘI DUNG <i>CONTENT</i></p> | <p style="text-align: center;">Tán thành <i>Approve</i></p> | <p style="text-align: center;">Không tán thành <i>Disapprove</i></p> | <p style="text-align: center;">Không có ý kiến <i>No opinion</i></p> |
|---|--|---|---|
| <p>6. Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú (Công ty con 100% vốn).</p> <p>7. Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn (Công ty con 100% vốn).</p> <p>II. Nội dung giao dịch</p> <p>- Đối tượng mua sắm tập trung: Đầu tư tài sản, mua bán hàng hóa, nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất kinh doanh.</p> <p>- Các giao dịch kinh tế bao gồm: mua bán hàng hóa, dịch vụ, mua bán máy móc thiết bị, thuê máy móc thiết bị, hợp đồng gia công, hợp đồng thầu phụ... để đáp ứng năng lực sản xuất, phục vụ nhu cầu của khách hàng.</p> <p>III. Giá trị giao dịch:</p> <p>Tổng tài sản hợp nhất Công ty LBM tại ngày 31/12/2025 là: 993 tỷ đồng.</p> <p>Tổng Giá trị giao dịch ước tính trong năm 2026: 500 tỷ đồng, tương ứng 50% giá trị tổng tài sản hợp nhất Công ty LBM tại ngày 31/12/2025.</p> <p>9. Authorization for the General Director to sign and execute contracts/transactions with related parties (Matter 09 - the Proposal No.02)</p> <p>I. Related parties:</p> <p>1. LHC: Parent company (>64.9% ownership).</p> <p>2. L40.10: Subsidiary of LHC.</p> <p>3. Hiep Thanh Brick Co., Ltd: 94.391% owned by LBM.</p> <p>4. Hiep Thinh Phat / LBM Dak Nong / LBM Tan Phu / LBM Loc Son: Wholly-owned subsidiaries (100%).</p> <p>II. Scope of transactions:</p> <p>- Centralized Procurement: Asset investment; trading of goods, raw materials, and production supplies.</p> <p>- Economic transactions: Trading of goods/services; purchase/lease of machinery and equipment; processing and sub-contracting agreements to ensure production capacity and meet customer demands.</p> <p>III. Transaction value:</p> <p>Total consolidated assets (31/12/2025): 993 billion VND.</p> <p>Estimated 2026 transaction value: 500 billion VND (approx. 50% of total consolidated assets).</p> | | | |
| <p>Ghi chú/Note:</p> <p>Các cổ đông tham dự Đại hội là đối tượng liên quan (tại khoản 23, Điều 4 LDN) không biểu quyết hoặc không tính kết quả biểu quyết thông qua nội dung số này.</p> <p><i>Shareholders who are related entities (stated in Clause 23, Article 4 of the Enterprise Law) do not vote this content.</i></p> | | | |
| <p>10. Thông qua nội dung điều chỉnh, bổ sung và toàn văn tài liệu song ngữ: Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế</p> | | | |

| <p style="text-align: center;">NỘI DUNG CONTENT</p> | <p style="text-align: center;">Tán thành <i>Approve</i></p> | <p style="text-align: center;">Không tán thành <i>Disapprove</i></p> | <p style="text-align: center;">Không có ý kiến <i>No opinion</i></p> |
|--|--|---|---|
| <p>hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của BKS (<i>Nội dung 10 - Tờ trình No.02</i>).</p> <p><i>Approval of the full tex (as amended, supplemented and translated bilingual) of: the Company's Charter; and three Regulations (Matter 10 – the Proposal No.02)</i></p> | | | |

Lâm Đồng, ngày/day 18 tháng/ day 4 năm/ day 2026

CÓ ĐỒNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

SHAREHOLDER/AUTHORIZED REPRESENTATIVE

(Sign and write full name)

Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty LBM.
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không do Công ty LBM phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của LBM trên phiếu)
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông, không có ý kiến nào (ngoại trừ nội dung 9) hoặc có từ 02 ý kiến trở lên.
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.

Note:

- This voting ballot is valid only at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of LBM Company.
- The following ballots shall be deemed invalid:
 - + Voting ballot not issued by LBM Company (not in the prescribed format or lacking LBM seal).
 - + Voting ballot do not have the signature of the shareholder/representative, content no vote (except for the content 9) or express two or more votes.
 - + Voting ballots that have been erased or included additional content not authorized by the AGM Chairperson.